

ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI CỤ SVSQ
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM



Súng Đạn Đa Vùi Sâu Lòng Biển Cả
Có Bao Giờ Nghe Tâm Sự Người Xưa

P.T.

**Kỷ Niệm Ngày
Quốc Hận 30-4-75**

31

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

**Tập San
ĐA HIỆU**

**Chủ Nhiệm
CSVSQ
Lê Minh Ngọc**

**Chủ Bút:
CSVSQ
Phạm Đình Thừa**

**Trị Sự
và Phát Hành
CSVSQ
Đoàn Phương Hải**

Thư từ, bài vở,
tiền bạc xin gửi
về:

**ĐA HIỆU
MAGAZINE
P.O. Box 8278
Pittsburg, CA
94565-8278**

- Lá Thư Tòa Soạn
- Đại Hội Thường Niên của Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Âu Châu
- Tin Tức Thế Giới Và Việt Nam
- Lá Thư Tổng Hội Cựu SVSQ trực
- Oan Khiên (Thơ) Hà Huyền Chi
- Tiệc Tân Niên của Gia Đình Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Dallas-Fort Worth
- Hội CSVSQ/TVBQGVN Dallas-Fort Worth sưu tầm tài liệu và dữ kiện "Ngày Truyền Thống" TVBQGVN
- Chiến Hữu và Khu Vườn Nhỏ (Thơ) Phan Thiết
- Sau 31 năm Việt Cộng mới thú nhận Ngọc Giao
- Bưu Điện của Liên Hội CSVSQ/TVBQGVN Úc Châu
- Nhìn em... dáng vóc (Thơ) .. Duy Năng
- Biên Bản Cuộc Tiếp Xúc của HĐTV với Hội CSVSQ/TVBQGVN, Houston, Texas
- Đưa Mẹ Về Quê Hương (Thơ) Quốc Nam
- Mỗi Kỳ Một Lá Thư Vô Bị Người Vô Bị Già Tha Hương
- Kẻ Chinh Phu Trong Lòng Người Chinh Phụ (Thơ) Lê Thụy Chi
- Miếng Thị Mỡ Hạnh Phúc Huỳnh Văn Phú
- Tạ Tình Phan Thiết (Thơ) Đào Mộ Hồ
- Thư Paris Mrs. ĐVK
- Xuân Lộc, Trận Đánh Lớn Cuối Cùng

- Trước Ngày Quốc Hận 30-4-75 Sơn Lâm
- Huyết Hận (Thơ) Hồ Công Tâm
- Quê Hương Mùa Quạt Khởi (Thơ) Hồ Công Tâm
- Diễn Đàn Nghị Luận: Cảnh Giác Trước Âm Mưu của Kẻ Thù
..... Lê Hữu Cương
- Chào Mùa Xuân Mới (Thơ) Huệ Thu
- Cảm Nghi Trong Ngày Dừng Lại Ngọn Cờ Nguyễn Phán
- Dấu Chân Kỷ Niệm Ngọc Thủy
- Nhà Văn Phượng Khánh ra mắt Tác Phẩm Đầu Tay .. Phan Thiết
- Kỷ Niệm Không Quên Hòa Mật Đỏ
- Giọt Lệ Tuổi Thơ Ga Diên Trì Phượng Khánh
- Quan Khách Miệng Hồng Nhật Thiên Thanh
- Hẹn Mặt Khóa 22 năm 1993
- Bản Tin Nội Bộ Gia Đình K17 Hải Ngoại
- Nhớ Về Một Thành Phố Nơi Đó Còn Quân Trường Mẹ Của Các
Anh NTVB
- Cho Đàn Em Tam Đảo (Thơ) Nguyễn Phán
- Gửi Bạn (Thơ) Nguyễn Văn Ngọc
- Danh Sách Độc Giả Ủng Hộ Đa Hiệu
- Tin Hẹn Khóa 20
- Thư Tín Trần Thị Mây Mây
- Đoạn Trường Còn Phải Qua (Nhạc) Lê Văn Chương
- Quê Hương Yêu Dấu (Nhạc) Minh Tuấn

Lá Thư Tòa Soạn



Đa Hiệu 31 đến tay bạn đọc trong khoảng thời gian đánh dấu kỷ niệm lần thứ 18 ngày đất nước hoàn toàn bị nhuộm đỏ. 30 tháng 4, 1975, ngày mà cơn Hồng thủy đã phủ phàng nhận chìm bao hy vọng, làm chết đuối 25 triệu dân miền Nam. Từ đó, thảm cảnh trùng trùng vây phủ, tang thương đến độ ngút ngàn. Nhìn về hương quê xưa, không ai khỏi đau lòng đứt ruột trong cảnh hưởng quyền sống cá nhân bị tước đoạt thô bạo, chủ quyền quốc gia ngày một vơi dần. Đã có những quật khởi vùng lên, đã có những hy sinh đáng kính ngưỡng nhằm công phá vào một trong vài thành trì cuối cùng của chủ thuyết Bolshevik trên thế giới, đảng Cộng Sản Việt Nam.

Những biến chuyển của tình thế trong những tháng đầu năm đã tạo nên một khí thế đặc biệt cho tháng Tư năm nay. Tình trạng kinh tế kiệt quệ toàn cầu đã làm cho nền kinh tế chỉ huy được điều khiển bởi những tên vô năng, thất học tại Việt Nam ngày càng lâm vào tình trạng thê thảm. Để bảo vệ quyền lợi cá nhân và sự sinh tồn của Đảng, những tên đầu xỏ

của chế độ đã bán từng phần đất quê hương, mọi di tích lịch sử dân tộc và ngay cả biến phụ nữ Việt thành loại gái bán phấn buôn hương cho ngoại bang, đẩy nhân dân vào thế làm tôi mọi cho đám con buôn quốc tế. Cảnh tượng nô lệ và đàn áp của những chủ nhân ông ngoại quốc đã diễn ra còn dã man gấp ngàn lần thảm cảnh phu đồn điền thời Pháp thuộc. Tình trạng này đã và đang phát triển mạnh mẽ và hậu quả là đất nước, một sớm một chiều, chắc chắn sẽ đi dần đến tình trạng "tô giới" như đã diễn ra tại Trung Hoa cuối đời Mãn Thanh. Trước bờ vực hủy diệt Giồng Nòi và Tổ Quốc đó, người dân Việt trong và ngoài nước đã tỏ thái độ. Cao trào đấu tranh lan rộng khắp cùng. Trong nước, các công tác phá hoại nhắm vào những cơ sở đầu não xuất phát tội ác và tuyên truyền đã được thực hiện. Về phía dân chúng, mặc dầu bị bưng bít, vẫn đủ khả năng và phương tiện thu lượm tin tức để thông báo cho nhau những biến cố quật khởi hầu nung nấu ý chí "Diệt Cộng, Cứu Quốc", chờ một ngày đồng loạt đứng lên đập nát thành trì vô sản. Tại hải ngoại, trước những biến chuyển thuận chiều, hầu như đã tượng hình một mẫu số chung trong các đoàn thể quốc gia. Mỹ Châu, Âu Châu, Úc Châu, những lực địa quy tụ đông đảo người tỵ nạn, đã đồng loạt chứng kiến cảnh hàng ngàn, hàng vạn người Việt tay trong tay hô to lời giải phóng quê hương. Những tên thuyết khách của chế độ CSVN, người bản xứ cũng như kẻ ngoại nhân, phải cuốn cờ lùi trốn. Trịnh Xuân Lãng nhận được bài học đích đáng tại Mỹ. Khắp Âu châu sự phản kháng của người Việt tỵ nạn về chuyến đi của Mitterrand qua Việt Nam đã làm cho cuộc đời chính trị của vị Tổng Thống đương quyền Pháp tan thành mây khói. Bên cạnh những nỗ lực chung đó, cũng đã có những sự hy sinh mạng sống cá nhân như trường hợp tự thiêu phản đối chế độ hà khắc của cộng sản Việt Nam của anh Phạm Gia Bình tại Boston, Massachusetts.

Như cá mắc cạn, cộng sản Việt Nam đang rơi vào tình trạng phải vùng vẫy để tự cứu. Chúng đã tung tiền cho một số đài truyền hình và báo chí Mỹ nhằm quảng cáo sự thắng ngay trong vấn đề tù binh; đồng thời, đưa ra chiêu bài vết thương chiến tranh không chỉ ở một phía gia đình tử sĩ và người mất

tích Hoa Kỳ. Những người khóc mướn chuyên nghiệp tại miền Bắc đã được Đảng và nhà nước chiếu cố cho “đóng phim”, vật vã khóc than, réo gọi oan hồn kẻ vượt Trường Sơn, bỏ mạng trên Đường Mòn Hồ chí Minh; hình ảnh tướng Loan bắn kẻ phản loạn lại được cho tái đăng trên báo Time. Và mục đích không ra ngoài sự gây mũi lòng nhân dân Mỹ hầu đẩy mạnh, đẩy mau bước bình thường hóa quan hệ ngoại giao. Nhưng trò tuyên truyền lừa bịp này đã bị lật mặt nạ bằng mở tài liệu đưa ra từ Nga Sô, người anh em vĩ đại ngày nào. Trong nước, chúng cho tăng cường hệ thống công an kèm kẹp và bắt giam không xét xử những người dân vô tội bị nghi ngờ mà không đếm xỉa đến một yếu tố pháp lý nào.

Điểm qua những diễn biến khách quan và chủ quan, trong và ngoài nước, không ai có thể phủ nhận sự chuyển mình của lịch sử dân tộc. Trong chiếu hướng đó, nhân ngày kỷ niệm 18 mất nước, Tòa soạn Đa Hiệu xin kêu gọi toàn thể độc giả dành một phút giây tưởng niệm những hy sinh vô bờ của bao người đã nằm xuống, một cõi lòng mở rộng dõi theo bước chân anh hùng trên đường về giải phóng quê hương. Con đường đó không còn xa diệu vợi, không còn bị khinh diễu là hành trình mộng du và nếu biến cố 30 tháng 4 là một thứ định mệnh nghiệt ngã cho dân Việt (như một số người tin tưởng) thì chúng ta đã đi đến cuối đường.

Đa Hiệu số 32 sẽ được phát hành vào tháng 8, 1993, sau Đại Hội Thường Niên Cựu SVSQ Âu Châu tại Paris, Pháp. Đại Hội Cựu SVSQ Âu châu được dự trù vào ngày 17 tháng 7 và chúng tôi cũng xin được chuyển lời mời tham dự Đại Hội của Ban Tổ Chức đến toàn thể gia đình cựu SVSQ. Hỗ trợ bằng sự hiện diện đông đảo của tập thể Võ Bị Quốc Gia tại Pháp sẽ là hành trang quý báu cho các Hội cựu SVSQ Âu Châu trong sứ mạng nối tiếp công cuộc thực hiện lời thề với núi sông.

Kết thúc lá thư tòa soạn kỳ này, chúng tôi xin kính gửi đến toàn thể độc giả lời cầu chúc kiên trì trong nỗ lực đem lại Hòa Bình, Độc Lập và Dân Chủ thật sự trên quê hương.

Đa Hiệu

ĐẠI HỘI THƯỜNG NIÊN của Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQG Âu Châu

Ban Chấp Hành Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQG tại Âu Châu sẽ tổ chức Đại Hội thường niên tại Paris, Pháp vào ngày 17 tháng 7 năm 1993. Ban Tổ Chức Đại Hội trân trọng kính mời cựu SVSQ và gia đình trên khắp các vùng năm châu tham dự ngày đại hội nêu trên để thắt chặt tình đoàn kết giữa những người xuất thân cùng một mái trường mẹ. Chương trình và địa điểm sẽ được gửi đến các Hội cựu SVSQ. Xin liên lạc về các địa chỉ sau đây để được hướng dẫn chi tiết:

- Cựu SVSQ Phạm ngọc Ninh K9,
IRENE STRAAT 26
5431 TH CUIJK
NETHERLANDS
Điện Thoại: 31-08850-20235
 - Cựu SVSQ Mai ngọc Sáng K10p
JULIUS WOLFF STR. 2
3250 HAMELN 1
GERMANY
Điện Thoại: 49-5151-2528
 - Đặng văn Khanh K25
7 RUE L.F. LE MORE
77600 CHANTELOUP EN BRIE
FRANCE
Điện Thoại: Nguyễn hữu Sương K26: 34-21-78-95
- **Lưu Ý: Tại nội địa Hoa Kỳ xin quay hai số 00 để vào hệ thống tổng đài viên Quốc Tế.*



TIN TỨC THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

HOA KỲ:

• **Họp Thượng Đỉnh Nga Mỹ Tại Vancouver: Cuộc Đầu Tư Hòa Bình**

Cuộc họp thượng đỉnh giữa hai vị nguyên thủ quốc gia Nga, Mỹ đã diễn ra trong hai ngày Thứ bảy và Chúa nhật 3 và 4 tháng 4 năm 1993 tại tỉnh Vancouver, Canada. Dưới chiêu bài bàn thảo các thỏa thuận về vũ khí chiến lược, nhưng các đàm phán chính yếu hầu như chỉ xoay quanh vấn đề đô la, đất đai tư hữu, y dược và việc trao đổi nhân sự. Clinton và Yeltsin đã dùng hầu hết thời gian hội nghị để bàn bạc về một giải pháp ổn định tình trạng xáo trộn tại Nga và hàn gắn lại nền kinh tế khập khểnh của xứ này mà phần lớn đang trông chờ sự tiếp hơi từ Hoa Kỳ cũng như các nước Tây Phương khác. Ông Clinton đã xem đây như là một hình thức tư lợi hậu chiến tranh lạnh qua lời tuyên bố: "Những công việc mà chúng tôi dự trù thực hiện sẽ có cơ kéo dài và sẽ đem lại những ảnh hưởng thực tiễn." Tuy nhiên, không quên mối hoài nghi của số đông về sự viện trợ cho kẻ thù cũ, Clinton đã giới hạn sự tài trợ qua con số 1,6 tỷ đô la đã được Quốc hội phê chuẩn nhắm vào viện trợ kỹ

thuật, nhân đạo qua các lãnh vực như năng lượng, nông nghiệp và sức khỏe. Phần nửa số tài trợ đã bắt đầu chuyển đến chánh quyền Nga một tuần sau cuộc họp thượng đỉnh và số tiền kếch sù 700 triệu còn lại bao gồm thực phẩm bán với giá hạ cho dân chúng Nga và những điều khoản tín dụng nói lỏng. Clinton cũng hy vọng lôi kéo nhóm 7 siêu cường kinh tế (G-7, Group of Seven industrialized Powers gồm có: Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Gia Nã Đại, Ý và Nhật) vào trong sự kết hợp trợ giúp Nga và đẩy mạnh sự viện trợ từ các nước này. Ông Yeltsin đã được mời tham dự phiên họp khẩn cấp vào trung tuần tháng 4 bàn thảo về viện trợ cho Nga tại Tokyo, Nhật Bản, trước cuộc họp thượng đỉnh khác về kinh tế của lãnh tụ 7 quốc gia vào tháng 7 cũng được tổ chức tại Tokyo. Người ta tiên đoán là cố gắng thuyết phục của Clinton với nhóm 7 siêu cường có thể gặp trở ngại. Thứ nhất, Nhật Bản, một trong số 7 siêu cường đã chống đối việc Mạc Tư Khoa từ chối giao trả bốn đảo Kurite bị Nga chiếm hữu sau khi Đệ Nhị Thế Chiến kết thúc, mặc dầu Clinton đã đích thân điện đàm với thủ tướng Nhật Kiichi Miyazawa trước khi lên đường phó hội và đã tỏ cho Yeltsin biết rằng Clinton hy vọng Nhật Bản sẽ đóng một vai trò kiến tạo trong việc tài trợ cho Nga. Thứ hai, các siêu cường khác và ngay chính dân Nga cũng tỏ ra lo sợ rằng phần lớn viện trợ sẽ bị phí phạm, biến mất đi không vết tích trong một nền kinh tế đã trở thành chiếc hàu bao vô đáy và đây biến động! Nếu không vậy, thì số viện trợ cũng có cơ tẩu tán vào các trương mục ngoại quốc có thể từ 10 đến 30 tỷ hàng năm! "Nền kinh tế Nga hiện tại như một ao bùn to lớn và sâu thẳm. Người ta có thể ném vào đây bất cứ món gì và nó sẽ chìm ngấm đến tận đáy!" Đây là lời nhận xét của một vị niên trưởng ngoại giao Anh quốc.

Nhận xét này không phải là vô căn cứ vì hiện tại, tuy đã bắt đầu tạo lập một nền dân chủ, Nga vẫn còn cưu mang chiếc vỏ cũ của nền kinh tế chỉ huy. Các xí nghiệp quốc doanh vẫn còn (state enterprise) để quản trị việc tiếp thu viện trợ. Đã có những dụng cụ kỹ nghệ và nông nghiệp cấp thời đưa đến từ các nước Tây phương không được sử dụng mà để cho bụi bám

nhện giăng. Thực phẩm, nông phẩm, y dược đổ vào Nga không đến được tay người dân trong cơn đói. Chính vì thế, các tệ nạn xã hội đã bộc phát như nước vỡ bờ và đây là cơ hội hiếm có cho những tên hoạt đầu chính trị mới, đám tàn dư Cộng đảng. Tình trạng xã hội băng hoại, khủng hoảng về chính trị trong sự tranh quyền cai trị phải chăng là hậu quả của công việc dọn cỏ không bứng tận gốc tại Nga. Và đây cũng là một kinh nghiệm không những đối với cá nhân Yeltsin, với Nga mà đối với các quốc gia muốn thoát khỏi nanh vuốt của chế độ Cộng sản. Tất cả những diễn biến tại Nga là những biến động có liên hệ không nhỏ đối với Hoa Kỳ. Mặt trái nhãn hiệu viện trợ nhân đạo là sự lo lắng của người Mỹ đối với mớ vũ khí hạch tâm có tầm xa liên lục địa. Một nước Nga hỗn loạn hay được cầm quyền bởi một lãnh tụ không thân Tây Phương là một viễn tượng chiến tranh mà các cường quốc về kinh tế lo ngại. Chính vì vậy, Clinton đã phải đi theo con đường của chánh quyền tiền nhiệm đảng Cộng Hòa và làm trái lại lời chỉ trích về chính sách đối ngoại của chánh quyền này (chi phí cho viện trợ quốc tế quá nhiều mà không lo cho đời sống dân chúng Hoa Kỳ). Sau 1,6 tỷ đô la, chắc chắn là chánh quyền ông Clinton phải chi thêm cho "hầu bao không đáy" (nền kinh tế Nga) và cả các Cộng Hòa trong Liên Bang Xô Viết cũ vì đã có một vài Cộng Hòa tồn trữ vũ khí hạch tâm đang đưa ra một vài quả bóng thăm dò viện trợ Mỹ. Đầu tư Hòa Bình, một chi phí không nhỏ! Tin giờ chót cho hay chánh quyền Clinton đang dự trù chi viện thêm khoản 2,5 tỷ cho Nga.

• Kolh và Clinton: Hành Trình Vi Đại Duy Trì Dân Chủ

TIN WASHINGTON: Tổng Thống Clinton đã tiếp kiến Thủ Tướng Đức, ông Helmut Kolh vào ngày Thứ sáu 26 tháng 3 để thảo luận về sự duy trì nền dân chủ phôi thai nhưng đầy biến động tại Nga. Cả hai vị lãnh đạo đều nhấn mạnh sự tương đồng quan điểm về các khó khăn trong công cuộc duy trì nền dân chủ tại Liên Bang Xô Viết cũ. Ông Clinton đã phát biểu: "Trong suốt cuộc chiến tranh lạnh, hai quốc gia chúng ta đã sát cánh vai bên vai qua một cố gắng chung để ngăn chặn sự

bành trướng của chủ nghĩa Cộng sản tại Âu châu. Ngày nay, chúng ta phải đảm nhận vai trò lãnh đạo trong cuộc viễn chinh vĩ đại để nuôi dưỡng tự do, dân chủ, nhân quyền và các nền kinh tế tự do trên toàn cầu... Nếu thế giới đang trên đà tiến hóa và thịnh vượng, Hoa Kỳ và Đức phải hoạt động sát cánh với nhau.”

Qua lời tuyên bố của Clinton, chính sách đối ngoại toàn cầu của Hoa Kỳ hầu như đã được khẳng định và tình trạng bang giao với những quốc gia chưa thực hiện được dân chủ và tự do trong nước chắc cũng không ra ngoài những phạm trù đã công bố.

• Thêm một tài liệu về Tù Binh Mỹ tại Việt Nam

Tin từ Thủ đô Hoa Thịnh Đốn cho hay sứ mạng hàng đầu của vị đặc sứ Mỹ, cựu tướng John Vessey, trong chuyến đi khẩn cấp đến Việt Nam là những chất vấn Hà Nội về một tài liệu năm 1972 tiết lộ con số tù binh Mỹ bị bắt gấp đôi con số mà chánh quyền Cộng sản VN đã trao trả một năm sau đó (1973). Đây là một tài liệu mà Nga đã dịch từ một báo cáo được soạn thảo bởi bộ đội Cộng sản trình cho Bộ Chính Trị ngày 15 tháng 9 năm 1972. Tài liệu đầu tiên được ông Stephen J. Morris, nhân viên nghiên cứu của Trung Tâm Quốc Tế Vụ thuộc viện đại học Harvard, phanh phui vào tháng giêng và bằng chứng cho thấy tài liệu được viết bởi tướng VC Trần Văn Quảng, Tổng Tham Mưu Phó quân đội Bắc Việt. Theo bản báo cáo này, con số tù binh Mỹ bị bắt giữ là 1,205 người, trong khi đó trên thực tế số được thả năm 1973 là 591. Hoa Kỳ vẫn còn liệt kê con số 2,200 người bị mất tích trong cuộc chiến Việt Nam và đến nay vẫn chưa được kết toán. Chính vì vậy, tiết lộ của tài liệu này đã tạo nên nghi vấn là Hà Nội vẫn còn giam giữ tù binh Mỹ ngay cả sau khi thỏa thuận trao trả tù binh vào năm 1973, mặc dầu Cộng sản Việt Nam vẫn xác định không còn giam giữ một tù binh chiến tranh nào. Theo ông Zbigniew Brzezinski, viên chức hành chánh thời Tổng thống Carter và cũng là người đã xem qua tài liệu này vào tháng 2, bản báo cáo còn phân loại tù binh Mỹ theo cấp bậc, khả năng chuyên môn

và khuynh hướng chính trị. Richard Boucher, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Mỹ xác nhận đã biết về tài liệu này cũng trong tháng 2 và đã chuyển cho cơ quan hỗn hợp Nga Mỹ đặc trách về tù binh chiến tranh và người mất tích để nghiên cứu trong tuần qua. John Kerry, thượng nghị sĩ đảng Dân chủ tiểu bang Massachusetts, người đang cố võ cho việc bình thường hóa ngoại giao với Việt cộng, cho rằng cần có sự duyệt xét cẩn trọng và biết đâu tài liệu đã lầm lẫn về quốc tịch của tù binh (?!). Trong khi đó thì số đông dân chúng Mỹ, nhất là những gia đình có thân nhân vẫn còn liệt kê mất tích đã tỏ ra rất bất mãn về thái độ của chính quyền Cộng sản Việt nam. Lê Bang, đại sứ Việt cộng tại Liên Hiệp Quốc đã lên tiếng kịch liệt chối bỏ việc Hà Nội còn giam giữ tù binh và cho rằng tài liệu công bố là giả tạo. Dầu gì đi nữa thì lập trường của Clinton vẫn là không bãi bỏ lệnh cấm vận có từ 18 năm nay cho đến khi nào vấn đề tù binh và người mất tích được giải quyết thỏa đáng.

CÁC CỘNG HÒA TRONG LIÊN BANG SÔ VIẾT CŨ

• NGA SÔ - Tranh Quyền Cai Trị:

Hậu Quả Của Việc Nhổ Cỏ Không Bứng Gốc. Cuộc tranh quyền cai trị tại Nga diễn ra giữa hai cơ quan hành pháp và lập pháp trong suốt tháng 3, có lúc tưởng như đi vào ngõ cụt và viễn ảnh nội chiến tại xứ này hầu như là một sự kiện không thể tránh, đã giảm dần cường độ vào thời gian cuối tháng. Như bất cứ một cơ cấu tổ chức quốc gia dân chủ nào trên thế giới, chính quyền Nga Sô cũng bao gồm ba cơ quan: Lập Pháp, Hành pháp và Tư Pháp. Cơ quan Lập Pháp của Nga gồm hai thành phần chính: Quốc Hội (Congress of People's Deputies) được bầu cử năm 1990 dưới chế độ Cộng sản gồm 1,033 người hầu hết là đảng viên cốt cán CS và thành phần đầu não của các cơ quan quốc doanh; Nghị Viện hay cơ quan Tối Cao Sô Viết (Supreme Soviet) được bầu ra từ Quốc Hội, gồm có hai viện với số ghế là 250 và đây là thành phần thường trực của cơ quan

Lập Pháp. Chủ tịch Nghị viện là Ruslan Khasbulatov, kẻ đối đầu trực tiếp của Yeltsin. Cơ quan Lập pháp còn kiểm soát nhà băng trung ương (Central Bank), nơi có thẩm quyền in giấy bạc. Hành pháp gồm có Tổng thống (Yeltsin), Phó tổng thống (Rutskoi) đắc cử vào ngày 12 tháng 6 năm 1992; Hội Đồng An Ninh; Cơ Quan Hành Chánh của Tổng Thống (Presidential Administration) và một Nội Các được điều hành bởi Thủ Tướng Victor Chernomyrdin bao gồm các bộ trưởng kể cả bộ trưởng ngoại giao và quốc phòng. Cơ quan Tư Pháp gồm có Tòa Án Hiến Pháp (Constitutional Court) được thành lập tháng 10 năm 1991 như là một cơ quan độc lập theo dõi và giám sát sự phân quyền. Cẩm đầu ngành Tư pháp là Chủ tịch Tòa Án Hiến Pháp Valeri Zorkin, người mà dư luận cho là về phe Lập pháp trong cuộc tranh chấp.

Trong cố gắng đẩy mạnh sự tiến bước của một nền dân chủ phôi thai, đồng thời cải tiến một hệ thống kinh tế lạc hậu đang dút dần mạch sống của nước Nga, Boris Yeltsin, người lãnh tụ dân cử đầu tiên trong 1,000 năm lịch sử xứ này đã gặp chống đối mạnh mẽ của Quốc Hội Nga nhằm tước bớt quyền hành Tổng Thống. Yeltsin đã phản ứng lại qua lời tuyên bố sẽ dùng đường lối cai trị theo các sắc luật đặc biệt và sau đó sẽ tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý vào ngày 25 tháng 4 để yêu cầu một sự tín nhiệm toàn diện trong công cuộc điều hành quốc gia. Phản ứng của Quốc hội gia tăng theo các làn sóng biểu tình chống đối và yểm trợ trên các đường phố St. Petersburg. Tòa án Hiến Pháp tuyên bố việc cai trị theo sắc luật là vi hiến và dùng sự kiện này làm căn bản cho việc truất phế Tổng thống Yeltsin. Cường độ tranh chấp đã lên đến tột đỉnh, nhưng cũng đã chóng tuột thang qua lời tuyên bố hòa hoãn của đôi bên. Ý đồ truất phế đã thất bại khi mà số phiếu thuận truất phế tại Quốc hội chỉ có 475, còn quá xa với túc số hội đủ là 689. Cuối cùng Khasbulatov và các phần tử chống đối đành phải chấp nhận lời yêu cầu trưng cầu dân ý của Yeltsin vào tháng 4. Sau đó ông Yeltsin đã tuyên bố là sẽ không có kẻ thắng người thua trong cuộc tranh chấp, chỉ là một ván cờ huê. Nhưng từ huê đến thắng có thể tốn phí nhiều thời gian, tình trạng hỗn loạn

có thể tiếp diễn, nhưng Nga đã sẵn sàng kéo lui lại chiếc xe đã kề bên bờ vực thẳm.

• Hình Ảnh Cây Nấm Nguyên Tử Vẫn Còn Đe Dọa

Chất phóng xạ đã thoát ra từ bồn chứa nguyên liệu Uranium tại xưởng hóa học Tomsk-7 trong vùng Tây Siberia (cách Moscow 1,800 dặm về phía Đông) khi bị phát nổ vào ngày Thứ ba, 6 tháng 4. Đây là một tai nạn nguyên tử trầm trọng nhất kể từ năm 1986 khi lò Ukariane phát hỏa và lan cả nước Nga, Beralus và một phần Tây Âu. Sự ô nhiễm được ghi nhận là nhỏ và không có báo cáo về thương vong. Những người có thẩm quyền đã vội vã lên tiếng đây không là một vụ Chernobyl thứ hai. Trong khi đó, các tổ chức bảo vệ môi sinh cho là tai nạn tại Tomsk-7 trầm trọng hơn là những gì đã được báo cáo và đổ lỗi cho sự thiếu những biện pháp kiểm soát an toàn tiêu chuẩn, đồng thời kêu gọi Nga đình chỉ tức khắc mọi hoạt động sản xuất Plutonium. Phá vỡ một siêu cường nguyên tử không phải là công việc dễ dàng; các khoa học gia Nga và Mỹ đều cho rằng họ có cách biến Plutonium của Nga thành những sản phẩm hữu dụng như điện năng, nhưng con số tổn kém không phải là ít. Với các sĩ quan thuộc đơn vị phòng không tại Moscow, họ nghĩ là họ có phương pháp khác dễ dàng và không tổn kém: đánh cắp vàng và Plutonium từ những cơ phận điện tử của các dàn phóng hỏa tiễn và bán ra thị trường chợ đen. Một Đại úy và hai Trung sĩ đã ầm nhẹ \$28,000 trong các dịch vụ này trước khi bị sa lưới.

• Cộng Hòa Armenia và Azerbaijan Tái Diễn Chiến Tranh

Cuộc chiến không trống không kèn 5 năm giữa Armenia và Azerbaijan trong sự tranh chấp về lãnh thổ vùng Nagorno-Karabakh bỗng dưng tăng cường độ. Armenia đã nuốt trọn 1/10 lãnh thổ của Azerbaijan bao gồm cả vùng trung tâm Kelbajar, làm cho hàng ngàn người bị kẹt giữa hai lần đạn trong một tình trạng vô vọng tột cùng. Hoa Kỳ đã lên án cuộc tấn công của Armenia. Hội đồng Bảo An LHQ đòi hỏi quân

Armenia rút khỏi vùng Kelbajar và tái xác nhận chủ quyền của Cộng hòa Azerbaijan. Trong khi cuộc chiến vẫn tiếp diễn vào cuối tháng 4, Armenia đã tỏ ra hoan nghênh một đề nghị của tổng thống Nga Yeltsin trong việc làm trung gian cho các thương thảo nhằm chấm dứt chiến tranh. Đây là một đề nghị mà Yeltsin và lãnh tụ của người Kazakhstan, ông Nursultan Nazarbayev đã đề ra từ năm 1991 nhưng không được Armenia chấp thuận.

NHẬT

• Cuộc Họp Tại Tokyo:

28 Tỷ Mỹ Kim Viện Trợ Cho Nga. 7 siêu cường kinh tế hội họp ở cấp Bộ trưởng tại Tokyo, Nhật Bản, vào ngày Thứ năm 15 tháng 4 đã đồng ý chi viện cho Nga qua con số 28,4 tỷ Mỹ kim. Cũng trong một thông cáo chung, đại diện 7 nước đã đồng ý xóa đi món nợ 15 tỷ cho Nga. Đây là những liều thuốc hồi sinh quý báu không những cho cuộc đời chính trị của Yeltsin mà còn cho cả nước Nga trong cơn khủng hoảng. Anh quốc là quốc gia chi viện ít nhất với con số 600 triệu, trong đó bao gồm 500 triệu cho tín dụng xuất cảng và khoản 50 triệu cho tài trợ kỹ thuật. Trong khi đó sự tài trợ của Nhật nhằm vào hy vọng Nga sẽ trao lại 4 đảo dân cư rải rác nằm trong quần đảo Kuril. Điều này đã được ngoại trưởng Nga, ông Andrei V. Kozyrev đáp ứng qua ám chỉ: "Bàn thảo về lãnh thổ dĩ nhiên sẽ được ghi vào nghị trình trong cuộc họp thượng đỉnh vào tháng 7 tới." Vấn đề các đảo là mối ám ảnh tinh thần quốc gia của người Nhật và sự tranh chấp chủ quyền đã làm cho hai nước không ký kết với nhau các thỏa ước hòa bình từ nhiều năm nay. Nhưng vì áp lực của các nước Tây Phương khác, Thủ tướng Kiichi Mayazawa đã phải xếp lại yêu cầu bàn thảo về chủ quyền lãnh thổ để đóng một vai trò quan trọng trong phiên họp trợ giúp Yeltsin. Đức là nước đã tự nguyện chi viện nhiều nhất cho Nga với 39 tỷ trong thời gian qua và cũng đã thúc hối các quốc gia khác trong vấn đề viện trợ. Trong dịp này Bộ trưởng Ngân khố Mỹ, Lloyd Bentsen, cũng đã tỏ ra không mấy hài

lòng về sự bất quân bình 49 tỷ trong vấn đề xuất và nhập cảng với Nhật. Bentsen tuyên bố: "Điều mà chúng tôi muốn nhìn thấy từ Nhật là việc gia tăng số cầu đối với hàng hóa Mỹ. Đây là việc mà Nhật phải làm và làm hơn nữa nếu không muốn nhận lấy những hậu quả khó khăn trong tương lai." Tiến triển về việc san bằng xuất, nhập Mỹ-Nhật đã không có một dấu hiệu nào lạc quan mà còn làm cho mối bất đồng trên phương diện quan điểm ngày một lớn hơn, phản ảnh qua chuyến công du của Thủ tướng Nhật tại Mỹ vào trung tuần tháng 4. Miyazawa đã diễn tả đường lối của Clinton như là một kế hoạch xâm nhập không thể chấp nhận được vào môi trường mậu dịch chỉ huy (managed trade) và trút hết gánh nặng tìm thị trường tiêu thụ vĩ đại cho hàng hóa Mỹ lên vai Nhật. Xem ra, xen trong khối 28,4 tỷ bạc viện trợ kénch sù đã tượng hình vài lỗ hồng.

PHÁP

• Mitterrand: Điện Biên Phủ, Một Sai Lầm.

Trong chiều hướng đi tìm một cứu vãn cho thế bấp bênh của Đảng Xã Hội Pháp giữa lúc nền kinh tế đang trên đà tuột dốc thảm thương, Francois Mitterrand, Tổng thống Pháp đã viếng thăm Việt nam vào thượng tuần tháng 2. Đứng trên đồi cỏ trông xuống lòng chảo Điện Biên Phủ, nơi gần 4,000 binh sĩ Pháp tử trận và 11,000 bị bắt làm tù binh cách đây 39 năm, Mitterrand đã lắng nghe viên tướng tháp tùng, Maurice Schmitt, vừa tường trình vừa đưa tay chỉ vùng địa hình: những đỉnh núi Vô nguyên Giáp đặt pháo nã vào vùng đồng bằng bên dưới, sân bay, cao điểm báo động, những vị trí bị thất thủ dẫn cho đến khi tướng Christian de Castries và đám tàn binh của ông ta đầu hàng vào ngày 7 tháng 5 năm 1954, kết thúc chính sách thuộc địa của người Pháp tại Đông Dương. "Tôi cảm thấy cần thiết tỏ rõ sự kính phục." Mitterrand đã phát biểu như vậy và gọi cuộc chiến là một "sai lầm". Cuộc viếng thăm ngắn ngủi 48 giờ lần đầu tiên bởi một nhà lãnh đạo Tây Phương đã vượt trên hình thức ngoại giao tượng trưng. Mitterrand đã ký 7 hiệp

ước về kinh tế, khoa học và văn hóa nhằm phát triển và hỗ trợ cho sự liên lạc của Việt nam với Tây Phương. Mitterrand cũng hứa hẹn gia tăng viện trợ đa diện và kêu gọi Hoa Kỳ nên kết thúc biện pháp cấm vận “không hợp thời” (anachronistic embargo). Cuộc viếng thăm của Tổng thống Pháp đã tạo nên nhiều chống đối, nhất là từ giới cựu quân nhân Pháp thời chiến tranh Đông Dương và người Việt tỵ nạn tại các quốc gia Âu châu. Theo nhận xét của giới nghiên cứu chính trị, hành động của Mitterrand và những lời thú nhận sai lầm cũng như sự biểu tỏ lòng kính ngưỡng đều không đi ra ngoài mục tiêu nhằm vào những đồn điền cao su ngút ngàn tại Việt Nam, trong một giai đoạn mà chánh quyền cộng sản có thể chấp nhận đánh đổi tất cả để chỉ giữ lại quyền cai trị. Cho hay vì danh vọng, địa vị cá nhân, quyền lợi phe nhóm, người ta có thể vấy bùn lên linh hồn những người đã chết cho quốc gia họ.

Tuy nhiên đòn phép ngoại giao của ông Mitterrand cũng đã không cứu vãn nổi sự thất bại chua cay của Đảng Xã Hội Pháp. Đảng Xã Hội của Mitterrand đã bị đánh gục một cách thảm hại trong cuộc tranh cử cuối tháng 3: 460 ghế về tay liên minh bảo thủ trong tổng số 577 ghế tại Quốc Hội và đảng của Mitterrand chỉ còn lại có 54 ghế. Nạn nhân đau khổ nhất là Michel Rocard, cựu thủ tướng, con gà số một trong hy vọng thay thế Mitterrand vào năm 1995, đã bị hạ bởi một ông Thị trưởng vô danh tiểu tốt. Đảng Xã Hội cầm quyền 10 năm trong giai đoạn 12 năm qua với một nền kỹ nghệ quốc hữu hóa đã làm cho nước Pháp càng ngày càng kiệt quệ. Nhóm bảo thủ, tượng trưng là Đảng trung-hữu Dân Chủ Pháp (center-right Union for French Democracy) của cựu Tổng Thống Valery Giscard d'Estaing, Đảng Cộng hòa của Đô Trưởng Paris, Jacques Chirac đã thắng lớn. Theo đà thắng, Chirac đã yêu cầu Mitterrand bước xuống và kêu gọi một cuộc bầu cử tổng thống sớm hơn. Phụ tá của Chirac và cũng là cựu bộ trưởng tài chánh của chánh quyền cánh hữu năm 1986-1988, Edouard Balladur đã thay thế thủ tướng Pierre Beregovoy của Mitterrand vào thượng tuần tháng 4.

NAM TƯ

• Thành Phố Srebrenica Thất Thủ Vào Tay Quân Serbia

Tin từ Sarajevo vào tối thứ năm ngày 15 tháng 4 cho hay quân trú phòng Bosnia tại Srebrenica đang điều đình việc đầu hàng quân tấn công Serbia. Nếu được thỏa thuận, việc đầu hàng sẽ bảo đảm an toàn cho 6.000 thường dân Muslim và các đơn vị trú phòng Bosnia. Theo các quan sát viên LHQ, Srebrenica sẽ lọt vào tay quân Serbia chậm nhất là vào trưa ngày hôm sau, 16 tháng 4 vì cố gắng của quân phòng thủ hầu như đã hoàn toàn kiệt quệ. Srebrenica đã lâm vào tình trạng khốn cùng từ nhiều tuần nay. Hàng ngàn người tỵ nạn Muslim không nhà, nạn chết đói đang đe dọa và hàng trăm người bị thương được nhét vào một y viện duy nhất của thành phố chỉ có hai bác sĩ giải phẫu. Cuộc điều đình đầu hàng nếu thành công sẽ ngăn chặn được thảm cảnh máu đổ thịt rơi, kinh nghiệm của những lần quân Serbia tiến vào các thành phố và làng mạc Bosnia trong một năm chiến tranh. Mặt khác, một toán chuyên viên Hoa Kỳ đã đưa ra đề nghị xử dụng các phi vụ không kích làm câm các họng súng của quân Serbia hầu bảo vệ người tỵ nạn Muslim và bảo đảm sự cứu trợ đến tay người Bosnia đang bị vây khốn. Chính quyền Clinton, mặc dầu chưa gạt bỏ hẳn đề nghị một giải pháp quân sự (loại bỏ hẳn việc gửi quân bộ chiến) nhưng không có một hành động cụ thể nào trong hiện tại, ngoại trừ những phi vụ thả dù phẩm vật cứu trợ không mấy thành công trong thời gian vừa qua. Clinton tỏ ra rất bất bình về cuộc tiến quân của Serbia và thái độ từ khước ký kết hòa ước của quân Serb, nhưng cũng cho biết Hoa Kỳ sẽ không có một phản ứng nào nếu không có sự chấp thuận của Đồng minh. Theo nhận xét của báo giới Hoa Kỳ, đằng sau những lời lên án bốc lửa của ông Clinton là một tình trạng bất nhất, mù mờ về đường lối giải quyết của Hoa Kỳ trong vấn đề các Cộng hòa Nam Tư. Rõ ràng nhất là sự bất đồng ý kiến trong hàng cố vấn tối cao của tổng thống qua việc xử dụng vũ lực.

NAM MỸ

• Trùm Nha Phiến Hoàn Hành

Năm dậm về phía Bắc thủ đô Bogota, Colombia, một chiếc xe chở bom đã được cho nổ tại một khu thương mại làm thiệt mạng 11 thường dân và bị thương hơn 100 người khác, đồng thời làm tổn hại đến 30 hiệu buôn vào ngày Thứ năm, 15 tháng 4. Tổng thống Cesar Gaviria cho biết theo tin tức tình báo thì đây là tác phẩm của trùm nha phiến Pablo Escobar, đang tại đào. Ông đã triệu tập hội đồng an ninh quốc gia nhóm họp khẩn cấp vào đêm Thứ năm để thảo luận về vụ đặt bom. Mặc dầu chưa có nhóm nào nhận là tác giả vụ bom nổ, cơ quan cảnh sát đã cho rằng đây là hành động của nhóm Escobar. Nhóm này gần đây đã tạo nên 10 vụ bom nổ tại Bogota cũng như một số các thị trấn khác, giết chết 50 người, gây thương tật 600 người. Vài giờ sau vụ nổ bom, tổng thống Garviria đã ra thông cáo lên án hành động dã man của Escobar. Tướng cũng nên nhắc lại, Escobar đã vượt ngục vào tháng 7 năm rồi và tuyên chiến với chính quyền vào khoảng cuối năm. Hành động này hiển nhiên là nhằm tạo áp lực với các viên chức chính quyền buộc họ để y tự do điều khiển thương vụ nha phiến một cách công khai.

• Ủy Ban Tìm Hiểu Sự Thật Của LHQ Yêu Cầu Trừng Trị Tội Phạm Chiến Tranh

Trước khi cuộc chiến 12 năm chấm dứt vào năm 1992, người dân El Salvador đều thừa biết ai là kẻ bóp cò giết 75.000 nhân mạng. Khoảng 2.000 nhân chứng đã đồng xác nhận cùng lời khai trước Ủy Ban Tìm Hiểu Sự Thật của Liên Hiệp Quốc (Truth Commission) được thành lập vào năm rồi để điều tra những cuộc hành quyết tập thể và những hành động dã man trong thời gian chiến tranh. Với 800 trang báo cáo kết thúc, Ủy Ban đã xác nhận 85% tội ác chiến tranh vi phạm bởi các lực lượng chống cộng sản của chính quyền, cũng như các đội hành quyết được bảo trợ bởi những phần tử giàu có bảo thủ. Tổ chức

phản loạn thiên tả FMLN cũng đã phạm các tội thủ tiêu, bắt cóc, nhưng dưới những hình thức bùng bít hơn. Ủy ban đã đề nghị các biện pháp chế tài đối với các thành phần vi phạm tội ác, nhưng Quốc Hội El Salvador vì nhu cầu hàn gắn, xóa bỏ hận thù đã bỏ phiếu ân xá cho những người phạm tội của cả hai bên trong thời gian tranh chấp. Cộng sản thời nào và nơi nào cũng vậy, rất thiện nghệ trong trò bùng bít và làm mờ mắt các phái đoàn điều tra của khối Tây Phương. Hy vọng rằng một hôm nào đó, tổ chức tìm hiểu sự thật của LHQ sẽ đến Việt Nam để hành nghề “điều tra sự thật” về tội ác của Cộng sản trong dĩ vãng cũng như trong hiện tại.

TRUNG ĐÔNG

• Do Thái Phong Tỏa Vùng Chiếm Đón

Thủ tướng Yitzhak Rabin trong ngày Thứ tư, 7 tháng 4, đã cho hay việc phong tỏa những vùng đất chiếm đón mục đích để tránh tình trạng bị dây vào hỗn loạn. Danh từ đích thật được sử dụng là “nhiễm trùng” (insect) theo lối nói người Hebrew. Do thái bắt đầu phong tỏa giải Gaza vào ngày 29 tháng 3 và vùng West Bank vào ngày 1 tháng 3 để trả đũa vụ tấn công vào người Do Thái trong suốt tháng 3. Có 13 người Do Thái và 26 người Palestine bị thiệt mạng trong các cuộc bạo động. Sự phong tỏa đã làm thiệt hại không nhỏ cho kinh tế người Palestine và họ đã lập tức yêu cầu tẩy chay cuộc đàm phán hòa bình về Trung Đông do Mỹ bảo trợ, dự trù tái nhóm vào ngày 20 tháng 4 tại Washington. Mặc dầu các lãnh tụ Palestine cũng muốn có sự phân ranh này, nhưng họ cũng đã lên tiếng phản đối vì việc phong tỏa trên phương diện địa dư đã biến các vùng phân ranh thành những nhà tù tập thể khổng lồ. Dầu phản đối, các lãnh tụ Palestine cũng không mấy nhiệt tâm sử dụng nó như là một nguyên cơ để bãi bỏ đàm phán. Hơn thế nữa, việc yêu cầu hồi hương 400 người Palestine bị trục xuất vào giữa tháng 12 năm rồi cũng không còn là điều kiện tiên quyết của phái đoàn Palestine tham dự hòa hội. Tuy đã có những nhân nhượng nhỏ nhỏ từ đôi bên, nền hòa bình tại

Trung Đông vẫn còn rất mờ nhạt.

• IRAQ

Phòng Không Iraq Bắn Phán Lực Không Thám Mỹ -Bốn phản lực cơ Mỹ thám thính trên vùng cấm bay (no-fly zone) đã bị nhiều loạt phòng không nhắm bắn gần đập Saddam trên không phận Bắc Iraq. Mặc dầu không bị trúng đạn, các phản lực cơ Mỹ, theo lệnh trả đũa, đã thả 4 quả bom cánh bướm vào các vị trí đặt súng. Ba F-16s và một F-4G sau đó đã bay về đáp an toàn tại căn cứ Incirlik, Thổ Nhĩ Kỳ. Đây là trận đụng độ đầu tiên trên vùng cấm bay (được Mỹ và Đồng Minh vạch ra để bảo vệ dân Kurd, cách đây 2 năm) sau vụ Iraq bắn vào hai chiếc Mirage thám thính của Pháp vào ngày 3 tháng 2. Iraq cho biết có một binh sĩ bị thương trong cuộc dội bom và ngoại trưởng Iraq đã lên án hành động này của Hoa Kỳ là "hiếu chiến và khiêu khích". Câu hỏi được đặt ra là tại sao vụ này lại được làm rền rang như vậy?. Câu trả lời từ phía các giới chức Mỹ rất đơn giản: Saddam đang bắt đầu giai đoạn mới của chiến lược "lừa và rút" (cheat and retreat). Trong hiện tại, với quyền hành sẵn có, Saddam đang tái xây dựng Baghdad, ăn dên oán trả với những người liên hệ đến cuộc chiến hai năm trước và cố thuyết phục dân Iraq rằng họ là nạn nhân của quân xâm lăng Tây phương. Về phía Mỹ, mật sách khai trừ Saddam từ thời George Bush vẫn được tiếp tục bởi chính quyền Clinton. Con hùm xám Trung Đông vẫn còn là một loại ngáo ộp làm điên đảo thế giới.

PHI CHÂU

• Hoa Kỳ Dự Trù Rút Quân Khỏi Somalia, Trao Trách Nhiệm Cho LHQ

Sau 3 tháng đồn quân trên đất Somalia, lực lượng quân sự Hoa Kỳ đang chuẩn bị rút quân. Đặc sứ Mỹ Robert Oakley trong dịp nghỉ phép đã cho biết hành quân Vãn Hồi Hy Vọng (Operation Restore Hope) đã thành công trong sứ mạng cứu

vớt hàng ngàn dân Somalia và kết thúc tình trạng bộ lạc chiến đã tàn phá xứ này hơn hai năm nay. Lời tuyên bố này có vẻ quá lạc quan vì mặc dầu nạn đói đã giảm, hòa bình vẫn còn xa vời và lực lượng Liên Hiệp Quốc mới đến, UNOSOM II, sẽ phải đương đầu với tình trạng rối ren dai dẳng khi họ được bàn giao vào ngày 1 tháng 5. Cuộc chiến bộ lạc trong vùng thị trấn hải cảng phía Nam, Kismayu, vẫn còn tiếp diễn và dân Somalia (bị quân đội Mỹ và Bỉ tước hết vũ khí) vẫn dùng đá và lựu đạn ném nhau! Máu vẫn còn chảy dài trên các phần đất Somalia. Về phía binh sĩ Mỹ, họ không còn thiết tha để lưu lại khi mà một đồng đội nữa đã bị tử thương khi xe cán phải mìn tuần trước. Năm tuần trước đây, một trung sĩ Mỹ đã nổi trận lôi đình bắn vào một đứa trẻ Somalia khi bị tước đoạt mất kiếng. Tòa án quân sự đang thụ lý vụ này. Có hy vọng nào đã tượng hình cho dân bản xứ cũng như đoàn quân viễn chinh sau ba tháng trong vùng sa mạc?

● **NAM PHI:**

Một Lãnh Tụ Cộng Sản Bị Âm Sát - Chris Hani, lãnh tụ của Đảng Cộng Sản Nam Phi và cũng là một khuôn mặt hiếu chiến trong Nghị Hội Quốc Gia Phi Châu (ANC) đã bị bắn chết trên lối đi trước tư gia vào ngày Thứ bảy, 10 tháng 4. Cảnh sát đã bắt giữ một kẻ tình nghi người da trắng 40 tuổi. Theo Chủ Nhật Thời Báo của thủ đô Johannesburg, nghi can là người tỵ nạn Cộng Sản Ba Lan, được mô tả là rất cực đoan trong những quan điểm chống Cộng và có liên quan mật thiết đến Phong Trào Phản Kháng Phi Châu (Afrikaner Resistance Movement) của các thành phần quốc gia bạo động người da trắng. Án mạng này đã tạo thêm rắc rối cho công cuộc hình thành một chính quyền đa số đang diễn ra tại Nam Phi. Những cuộc biểu tình đẫm máu đã diễn ra tại Nam Phi sau cái chết của Chris Hani. Đối với đa số dân da trắng Nam Phi, Hani là một biểu tượng dai dẳng của người Bolshevist máu lửa và họ sợ rằng Hani sẽ cầm quyền trong kết hợp tương lai của chủ tịch ANC, Mandela. Hani trong dĩ vãng là một khuôn mặt sách động nổi danh và đầy uy tín trong giới trẻ da đen.

Một biến chuyển khác là Tổng Thống Nam Phi Frederik de Klerk đã lên tiếng xác định rằng chính quyền thiểu số da trắng đã cho hủy diệt, cách đây 3 năm, 6 quả bom nguyên tử được chế tạo từ năm 1970 cùng với những sơ đồ chế tạo. Bộ Ngoại Giao Mỹ đã lên tiếng hoan hỉ đón nhận lời tuyên bố này và chấp nhận sự bảo đảm của tổng thống Klerk về việc hủy diệt vũ khí nguyên tử. Cơ quan Nguyên Tử Năng Quốc tế cũng đã tỏ ra thỏa mãn việc Nam Phi đã thi hành đúng đắn những điều khoản của hiệp ước Ngăn Cấm Bành Trướng Nguyên Tử (Nuclear Non-Proliferation Treaty) và thỏa ước Canh Chừng được ký kết tại Vienna năm 1991. Với một chính quyền đa số da đen trong tương lai, những trái bom nguyên tử còn tồn tại là một tai họa không nhỏ cho nhân loại.

TRUNG CỘNG:

• Bốn Cú Soạn Lại

Suốt thập niên 80, các nhà lãnh đạo cải cách tại Trung Cộng đã cố gắng duy trì những chức vụ đầu não thuộc đảng Cộng sản tách rời khỏi cơ chế nhà nước. Chiến dịch này đã đi ngược lại truyền thống của khuôn mặt độc quyền duy nhất Mao trạch Đông, người đảm nhận hai chức vụ cùng lúc, chủ tịch đảng và chủ tịch nhà nước từ năm 1954 đến 1959. Bây giờ thì đường hướng tập quyền của Mao trạch Đông xem ra đã bắt đầu trở lại và uy quyền lại trở về tay những cá nhân lãnh đạo Đảng. Kết thúc phiên họp 17 ngày của Quốc Hội Nhân Dân, Giang trạch Minh (Jiang Zemin), 67 tuổi, tổng bí thư đảng đã được thêm chức vụ chủ tịch nhà nước thứ năm của Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa. Những nhà quan sát chính trị cho rằng việc kiêm quyền này sẽ được áp dụng từ thượng tầng đến các cấp bộ địa phương. Sự kiện Giang trạch Minh thay thế Đặng tiểu Bình, 86 tuổi, trong chức vụ lãnh đạo nhà nước đã cho thấy một chức vụ đầu não tối cao không còn nằm trong tay những người cách mạng lão thành thời Vạn Lý Trường Chinh do Mao lãnh đạo. Điều này đã đi ngược lại với truyền thống chuyển quyền của Mao, nhưng đâu cho Mao có đội mồ sống lại

cũng không thể nào lật ngược lại giòng chảy của thời gian.

THÁI LAN

• Tài Liệu Mật Của Cao Ủy Ty Nạn

Xiết Chặt Đời Sống Thuyền Nhân -Theo tin của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển, một tài liệu mật xuất phát từ văn phòng Cao Ủy Ty Nạn tại Thái Lan đã bị tiết lộ. Theo đó, Cao Ủy Ty Nạn đã đề ra một số biện pháp khắt khe đối với đời sống người tỵ nạn, mục đích là dồn họ vào thế phải hồi hương. Tài liệu còn cho biết đang làm áp lực với các quốc gia sở tại để thi hành những biện pháp dã man này. Bằng chứng là tại Galang, Nam Dương, thực phẩm bị cắt giảm trầm trọng từ tháng 4 năm ngoái và các lớp học từ lớp 10 trở lên đều bị đóng cửa. Cũng từ tháng 6 năm rồi, các trại tỵ nạn tại Thái Lan cũng đã áp dụng cùng một biện pháp. Đến tháng 8, Mã Lai cũng đem ra áp dụng. Số lượng hồi hương đột ngột gia tăng và số người thất vọng đi đến tình trạng tự thiêu, treo cổ, uống độc dược cũng đã tăng vọt. Tại Hồng Kông, biện pháp giam hãm thuyền nhân vốn đã tàn tệ càng ngày càng trở nên bi đát hơn. Riêng tại Phi Luật Tân, tình trạng đối xử với người tỵ nạn có phần nhân đạo hơn nhờ ảnh hưởng của Giáo Hội Công Giáo tại nước này. Một ngày nào đó danh từ Cao Ủy Ty Nạn chắc phải được biến cải cho phù hợp với hành động của họ đối với người tỵ nạn!

VIỆT NAM

• Đại Hội Việt Kiều Hải Ngoại: Ngã Giá Một Canh Bạc Máu

Cái gọi là Đại hội Việt kiều hải ngoại đã diễn ra vào thượng tuần tháng 2, tại hội trường Thống Nhất, Sài Gòn với khoản 100 người tham dự. 45 đại biểu trong số 100 người tham dự đã lên phát biểu ý kiến, phần lớn thổi phồng về thành tích cá nhân hơn là thảo luận về những đề tài đã được vạch ra như ngân hàng, y tế, khoa học và du lịch. Một số báo phát hành tại Việt

Nam như Lao Động, Tuổi Trẻ, Sài Gòn Giải Phóng... đã cho đăng hình ảnh và danh sách người tham dự. Người ta ghi nhận có Vũ công Liem, nguyên chủ tịch hội Y sĩ Việt nam tại quận Cam, Nam Cali, Nguyễn trí Hiếu, Los Angeles. Ngoài ra, một số đại biểu khác như Trần tử Nghĩa, Trần văn Phú, Huỳnh trung Đồng, ni sư Mạn Đà La ở Pháp; Nguyễn tương Bách ở Đức, Nguyễn bá Thuận ở Đan Mạch; Võ văn Đặng, Úc châu; Dương nghiệp Bảo, Phi Luật Tân; Nguyễn an Trung, Nhật Bản; Trần văn Chương, Lào; Phạm ngọc Sanh, Cam Bốt. Canada có 13 người tham dự do Nguyễn văn Nhã cầm đầu; phái đoàn Hoa Kỳ gồm 10 người, trong đó có Phó bá Long, bà Đặng trung Nghĩa vợ của Long, Trần hưng Vượng, giám đốc một văn phòng du lịch tại Nam Cali, bà Thu Hương Parson, Trần quốc Thịnh, cơ sở kinh doanh Vina USA tại New York, Đỗ tiến Sỹ, Hoàng kim Lân, Nguyễn phú Hòa và nữ ký giả Nam Trân, tham dự với tư cách báo chí. Việt Cộng đã tốn thật nhiều công sức để quảng cáo cho đại hội này nhưng một số lớn được giấy mời đã từ chối. Điếm qua thành phần tham dự, người ta ghi nhận một số là những kẻ đã từng hoạt động cho cộng sản trước 75 như Huỳnh trung Đồng và Mạn Đà La tại Pháp, một Tổng trưởng Lao động thời Nguyễn cao Kỳ là Phó bá Long và số còn lại là những con buôn quốc tế và những kẻ đang bỏ cần ra câu danh lợi. Một phía có quyền hành để ban phát, một bên đang sẵn đuối danh vọng và tiền tài, kẻ bán và người mua đang ngả giá trên một chiếu bạc đầy máu của nhân dân Việt nam.

● Phiên Tòa Việt Cộng Xử Lý Tống

Tòa Án Nhân Dân thành phố Sài Gòn đã đem cựu sĩ quan không quân Lý Tống ra xét xử vào ngày 24 tháng 2 năm 1993. Cũng nên nhắc lại vào đầu tháng 9 năm 1992, Lý Tống đã về Việt Nam trên một chuyến bay từ Bangkok và đã cưỡng ép phi hành đoàn của chuyến bay này để lượn vòng Sài Gòn thả một số truyền đơn chống lại chế độ Cộng sản Việt nam. Sau đó, anh đã nhảy dù xuống khu vực Nhà Bè và bị công an địa phương bắt giữ. Tòa án Việt cộng đã xử phạt Lý Tống 20 năm tù và

500,000 đồng tiền vạ. Phiên tòa đã được nữ ký giả Nam Trân thâu vào ống kính và đã trình chiếu tại Mỹ qua chương trình Vietnam Program trong hai ngày Thứ bảy 6 và 13 tháng 3. Báo chí trong cộng đồng người Việt tại hải ngoại đã đề cập đến vụ trình chiếu này không ít và nghi vấn đặt cho người nữ ký giả thâu hình cũng như diễn tiến của phiên tòa vẫn chưa có một giải đáp thỏa đáng. Tuy nhiên, tất cả những cố gắng dưới bất kỳ hình thức nào trong mưu đồ nhằm đã phá chế độ cộng sản hầu đem lại an bình và thịnh vượng cho quê hương đều là những sứ mạng cao cả đáng kính phục.

• Sài Gòn: Lửa Đấu Tranh Đã Chuyển Về Quê Hương?

Những tháng đầu năm là thời gian sôi sục lửa đấu tranh tại Việt Nam và cũng là giai đoạn mà nhà cầm quyền Cộng sản đã thi hành những biện pháp an ninh kèm kẹp thẳng tay hầu ngăn chặn những âm mưu khuynh đảo của người Việt yêu nước. Một số chất nổ đã bị công an thành phố tịch thu tại phi trường Tân Sơn Nhất do một người đàn bà từ hải ngoại mang về và sau đó là sự bắt giữ tập thể khoảng 10 người. Ngày 19 tháng 3, thông tấn xã Pháp AFP loan tin, ngoài vụ bắt giữ tại phi trường Tân Sơn Nhất, một số địa điểm khác cũng đã xảy ra những vụ thu bắt chất nổ như đài truyền hình Hoa Sen, đài phát thanh, trụ sở Ủy Ban Nhân Dân thành phố. Tổng số người bị bắt giữ trong các vụ này đã lên đến 20 người. Theo tin ghi nhận, ngày 29 tháng 3, cộng sản sẽ đưa giáo sư Đoàn Viết Hoạt ra xử tại Sài Gòn. Cũng theo nguồn tin này, trong thời gian tới Việt cộng sẽ đem một số người thuộc tổ chức Liên Minh Hùng Gia Đại Việt tức Tổ Chức Liên Việt, bị bắt giam trước đây vì đã tổ chức hai cuộc biểu tình phản kháng nhà cầm quyền Cộng sản tại Biên Hòa và Sài Gòn vào tháng 6 năm 1991. Trong khi đó tại hải ngoại, đã có những cuộc tranh đấu nhằm yêu cầu nhà cầm quyền cộng sản trả tự do tức khắc cho những người tranh đấu cho nhân quyền đang bị bắt giam trái phép. Tại Nam Cali, vào ngày 10 tháng 3, một tổ chức gồm 42 giáo sư đại học đã gửi kháng thư yêu cầu CS trả tự do cho giáo sư Đoàn Viết Hoạt. Một phật tử thuộc gia đình Phật tử chùa Việt nam tại Boston,

Massachusetts đã tự thiêu vào lúc 7 giờ 30 ngày 6 tháng 4 để phản đối chính quyền CSVN đàn áp tôn giáo. Anh Phạm gia Bình đã để lại một thư tuyệt mệnh nói rõ về mục đích của sự hy sinh thân xác của anh, trong đó có đoạn: "... Đạo Pháp tại quê nhà đang lâm vào một tình trạng bi đát, nhân quyền đang bị chà đạp nặng nề; thời gian này đã kéo dài kể từ khi miền Nam Việt nam bị cộng sản cưỡng chiếm và bây giờ đang ở cao độ của cuộc đấu tranh." Nhiều đoàn thể đã tập hợp nhau lại, kiện toàn tổ chức để sẵn sàng tham gia vào công cuộc đấu tranh đòi tự do, dân chủ tại quê nhà.

• Cộng Sản Việt Nam Chưa Biết Đi Đã Dự Trù Nhảy Vào Thị Trường Chứng Khoán

Tin từ Hồng Kông cho hay, mặc dầu chưa có một cố phần trao đổi nào và chỉ với một số người đầu tư đếm không đủ trên đầu ngón tay, cộng sản Việt Nam đang chuẩn bị thành lập một thị trường chứng khoán. Các viên chức thẩm quyền tại thành phố Hồ Chí Minh đã xin phép nhà nước trung ương thành lập một trung tâm chứng khoán tại đây, dự trù hoàn tất trước cuối năm. Mặc dầu Hà Nội cho đề nghị này có vẻ lạc quan về thời gian dự trù nhưng cũng đã không từ chối kế hoạch "thị trường chứng khoán". Thời gian từ 6 tháng đến 1 năm là một ước tính có thể chấp nhận được, đây là nhận xét của các giám đốc điều hành ngân quỹ. Thị trường chứng khoán, một hình thức đầu tư đa dạng và nhiều biến động, khó ước đoán có thể nào lại tồn tại trong một môi trường kinh tế chỉ huy với hầu hết các xí nghiệp quốc doanh?

• Việt Kiều Tại Kampuchia Tiếp Tục Chạy Nạn "Cáp Duồn"

Chính quyền Nam Vang đã cho tản cư các ngư phủ người Việt sống trên thuyền ở trung bộ Kampuchia. Công cuộc tản cư đang được thực hiện trong khi đó hàng ngàn người Việt đang tiếp tục rời vùng Biển Hồ. Việc đào thoát của Việt kiều mục đích để tránh tình trạng bán giết và thổ phỉ của Khmer Đỏ trong thời gian gần đây. Về phía nhà cầm quyền Hà Nội, họ đã

tỏ ra những phản ứng chiều lệ và không mang đến một kết quả nào trong việc ngăn chặn sự tàn sát. Rõ ràng là những tên đầu não CS đang bận rộn về những kế hoạch vơ vét tại nội địa và không còn thì giờ lo cho mạng sống người dân do họ đẩy lên vùng Biển Hồ những năm trước.



CHUNG VUI

Thành thật chung vui cùng Anh Chị Nguyễn Đức Thu
Khóa 15 nhân dịp Lễ Vu Quy cho thứ nữ:

Cháu Nguyễn Đức Diễm-Ly

đẹp duyên cùng

Cậu Đào Quý Hiền

Hôn lễ cử hành ngày 26 tháng 6 năm 1993
tại Maryland, USA.

Chúc hai cháu Hiền-Diễm Ly hạnh phúc trăm năm.

Bạn đồng khóa
Gia đình Nguyễn Xuân Hoàng
New Jersey - USA

Lá Thư Tổng Hội

Kính thưa Quý vị Độc giả Đa Hiệu,

Kể từ ngày trúng đôn lưu nhiệm, Niên Trưởng Tổng Hội Trưởng Lê Minh Ngọc (các vị Niên Trưởng thường gọi tắt là "Tổng Ngọc"), không hiểu sao mấy tháng nay thường bế quan tỏa cảng, chẳng lẽ "diện bích luyện công"? Đa Hiệu số tháng 4/93 gần lên khuôn mà tòa soạn liên lạc lấy bài không được, nên Niên Trưởng Chủ bút bèn cho lệnh cô Mây Mây điện thoại về phòng trực Tổng Hội: "Vị nào trực thì viết và gửi ngay bài về tòa soạn, chậm nhất là cuối tuần này". Trước khi gác máy, cô nàng còn cẩn thận dặn dò: "Xin Đại ca nhớ cho là chủ đề Ba mươi tháng tư nhé"!

Thì... Ba mươi tháng tư... Có những người Việt nạn nhân Cộng sản gọi cái ngày khó thương đó là... Ngày Quốc Hận! Có những người Việt khác bỏ chạy Cộng sản, gọi nó là ngày mất nước. Riêng bọn Việt cộng, từ chóp bu đến các kẻ, thì huênh hoang gọi nói là... ngày giải phóng! Giải phóng được những gì, cả thế giới nhìn vào đều đã rõ! Mỗi một cách gọi ngày 30 Tháng Tư đều có căn nguyên, mỗi tên gọi đều có ý nghĩa của nó, nhưng chung quy chỉ lẫn lộn trong vòng chủ quan và cục bộ Việt Nam mà thôi. Ngày nay, biên cương quốc gia không còn là vách sắt tường đồng nữa; nhân loại đã đang lắng vẳng trở về... Chúng ta hãy cùng nhau bước ra ngoài lằn ranh cục bộ Việt Nam để nhìn lại ngày 30 tháng tư với một cái nhìn khách quan hơn xem sao...

Quay ngược lại cuốn phim chinh chiến, đầu năm 1973 toàn bộ Sư đoàn Nhảy Dù Nam Việt Nam đang hành quân vùng hỏa tuyến, trấn giữ vùng ven Trường Sơn phía Tây Quảng Trị. Sang đầu năm 74, tình hình phía Tây Đà Nẵng trở nên tồi tệ.

Sư Đoàn Nhảy Dù được điều động từ Bắc Hải Vân vào tăng cường xứ Quảng, đồng bào Quảng Trị, Thừa Thiên thấy Dù đi, cũng khăn gói đi theo... Các Tướng Ngô Quang Trưởng và Lâm Quang Thi bay ra họp với Tướng Tư Lệnh Dù Lê Quang Lương. Kết quả: Sư đoàn trừ được điều động vào nam Hải Vân, để Lữ Đoàn 2 ở lại Trị Thiên cho có bóng dáng quân Dù! Thế là Lữ đoàn 2 Nhảy Dù, lúc bấy giờ do "Tổng Ngọc" chỉ huy, cùng với các vị Tiểu Đoàn Trưởng Bùi Quyền K16, Nguyễn Lộ K18, Lê Văn Mễ K18 được trải từ vùng đồi núi Cổ Bi Phong Điền ra đến đèo Ông Đò, La Vang...

Một đêm nọ, Sĩ quan Truyền tin trình Lữ Đoàn Trưởng các công điện nhận được trong buổi chiều; trong đó có một công điện từ Phòng IV, Quân Đoàn I, có đoạn như sau: "Trần trọng tin Quý Lữ Đoàn rõ# Stop# Từ ngày phổ biến Công điện này# Stop# Cung xuất đạn pháo binh 105 ly# Stop# là một phần tư quả/khẩu/ngày# Stop#". Cho rằng có thể có sự nhầm lẫn trong việc mã hóa công điện, Bộ Chỉ huy Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù gọi "hot line" hỏi lại Đà Nẵng. Tham Mưu Trưởng Quân Đoàn I trả lời: Đúng vậy. Kể từ nay, 4 ngày mỗi khẩu pháo 105 ly mới được tiếp tế một quả đạn!!!

Lúc bấy giờ, tình trạng chung của các đơn vị Nam Việt Nam thật là bi đát, phản ảnh qua mẫu tin chính xác trên đây, hậu quả của điều được Hoa Kỳ gọi là... Việt Nam hóa chiến tranh! Để tìm ra nguyên do đích thực của cuộc chiến nhiều tang tóc và tốn nhiều giấy mực này, chúng ta hãy cùng nhau quay ngược cuốn phim chính chiến lại xa hơn nữa, quay về đến đoạn những cuộc tranh chấp quyền lợi quốc gia tại các lục địa được quốc tế hóa thành những trận thế chiến...

Đệ nhị thế chiến kết thúc, Hoa Kỳ và Liên Xô, kẻ tám lạng, người nửa cân; cuộc chạy đua sức mạnh vũ khí hạt nhân chưa ngã ngũ. Rồi đến cuộc chiến Triều Tiên, sau hơn bốn năm lấy biển người đương đầu với hỏa lực hùng hậu của Hoa Kỳ, Trung Cộng thất trận với những tổn thất nặng nề nhất trong lịch sử chiến chinh. Mao Trạch Đông giận dữ "đóng cửa rút cầu" với Hoa Thịnh Đốn kể từ năm 1952, ngả hẳn về phía Liên bang Xô Viết. Liên Xô rảnh tay, không phải tốn một tên Hồng quân nào

để phòng thủ biên giới Nga Hoa, bèn dồn hết quân vào mặt trận Đông Âu. Hoa Kỳ và Liên Xô lúc bấy giờ ngang ngửa; Trung Cộng chỉ là một sức mạnh thứ yếu, nhưng nếu ngã về bên nào thì bên đó nặng ký hơn. Điều này làm lệch hẳn cán cân thăng bằng lực lượng giữa khối Nato của Tây Phương và khối Varsovie của cộng sản. Tại Âu Châu, bức tường ô nhục được dựng lên phân chia Đông Tây Bá Linh. Chiến tranh lạnh căng thẳng đến tột độ, thế chiến thứ ba tưởng có thể bùng nổ bất cứ lúc nào...

Với viện trợ quân sự dồi dào nhận được từ Liên Xô, Mao Trạch Đông cho đàn em Lâm Bưu và Diệp Kiếm Anh giúp đỡ đệ tử Võ Nguyên Giáp tận tình, phần là vì giận cá chém thớt, trút nỗi hậm hực Hoa Kỳ vào một nước do Hoa Kỳ yểm trợ; phần khác cũng muốn bành trướng ảnh hưởng về hướng Đông Nam Á, ra cái điều mình là cường quốc hạng nhì, lăm le lãnh đạo thế giới thứ ba. Do đó, ở mặt trận Đông Dương, Trung Cộng ào ạt công khai yểm trợ Cộng sản Bắc Việt về quân sự và chánh trị để thôn tính miền Nam Việt Nam. Lãnh thổ Trung Cộng dọc biên giới Hoa Việt biến thành bãi tiếp liệu, nhận chiến cụ, vũ khí, đạn dược nhiên liệu từ khắp thế giới Cộng sản tập trung về, rầm rộ chuyển vào đường mòn Hồ Chí Minh...

Hoa Kỳ không có nhu cầu chiếm Đông Dương làm thuộc địa như Pháp, nhưng Hoa Kỳ nhất định viện đủ mọi cố để đưa quân vào Nam Việt Nam, mục đích chánh là để chặn đứng hướng bành trướng của Trung Cộng, bắt buộc Trung Cộng phải đàm phán. Cuối cùng, "closed door policy" của Mao Trạch Đông đã bị phá vỡ. Henry Kissinger và Châu Ân Lai đã đạt được những thỏa thuận quan trọng, trong đó chính yếu là thỏa hiệp Hoa Kỳ giúp đỡ Trung Cộng kỹ thuật phát triển nguyên tử, để đánh đổi lấy việc Trung Cộng phải tách mình ra khỏi quỹ đạo Liên Xô. Thế là kể từ năm 1967, Đài Tiếng Nói Bắc Kinh bắt đầu chửi rủa Liên Xô là bọn... xét lại. Rồi Trung Cộng tổng cổ 7.000 cố vấn Nga về nước. Tiếp theo nữa là những vụ tranh chấp biên giới Nga Hoa đưa đến nổ súng, đổ máu. Liên Xô phải kéo rốc 45 Sư đoàn Thiết giáp từ mặt trận Đông Âu về trấn giữ biên giới Nga Hoa. Áp lực nặng nề của Varsovie ở

Đông Âu từ đó trở nên nhẹ hẫng đi cho khối Nato. Dương Đông Kích Tây, đưa quân vào Đông Dương, Hoa Kỳ đã hoàn tất cuộc hành quân chiến lược cứu vãn Âu Châu, đồng thời cũng đánh được một nhát búa chí tử làm rạn nứt khối Cộng sản quốc tế tận gốc rễ!

Lúc John Kennedy bắt đầu gửi các phái bộ cố vấn đến Sài Gòn, thì Miền Nam Việt Nam được Hoa Kỳ ca tụng là "tiền đồn của thế giới tự do ngăn chặn làn sóng đỏ". Rồi Lyndon Johnson kế tiếp, nâng quân số G.I. ở Đông Dương lên đến nửa triệu, kéo thêm vài trăm ngàn quân Đồng minh Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan, Phi Luật Tân, Thái Lan, Nam Hàn. Quân số to lớn, tất nhiên phải gánh chịu tốn kém tiếp vận khổng lồ, lại vừa là mồi ngon cho chiến thuật chịu trả giá của cộng sản, đánh để gây tổn thất, tạo tiếng vang cho bàn hội nghị. Ai cũng cho là Mỹ, và Đồng minh áp dụng chiến thuật vụng về, vì đánh rần thì phải đánh dập đầu, tức là Hà Nội. Chiến thuật thì chẳng những vụng về, còn tồi tệ nữa là khác. Nhưng chiến lược thì không. Hoa Kỳ không đại dột gì làm mất mặt Trung Cộng một lần nữa ở Đông Dương, Hoa Kỳ đánh không phải để tìm chiến thắng chiến thuật như đã thắng ở Triều Tiên trước đây. Lần này Hoa Kỳ đánh vừa đàm để tìm chiến thắng chiến lược và chính trị ở Bắc Kinh, ở Mạc Tư Khoa, ở Âu Châu... Thậm chí có nhiều giới còn đặt nghi vấn rằng, biết đâu các phong trào phản chiến sôi sục trên các nẻo đường Hoa Thịnh Đốn và trong khuôn viên Đại học, lại chẳng do chính chánh quyền Mỹ giật dây và nuôi dưỡng, để có cớ mà biện minh cho quyết định phủ tay khi xong việc, gọi là... Việt Nam hóa chiến tranh. Chiến tranh của con nhà người ta, ban đầu là chiến tranh du kích, cái kiểu hai anh nhà quê chạy đua xe đạp. Vì nhu cầu riêng tư của mình, anh Cờ Hoa nhảy vào, bé xé ra to, tạo cớ chính đáng cho cả khối Cộng sản quốc tế tập trung hết nỗ lực vào yểm trợ Hà Nội. Cho đến năm 1970, 1971, mức độ khốc liệt của cuộc chiến đã tỉ như cuộc đua của hai chiếc xe đua 8 máy khổng lồ. Bỗng nhiên anh Cờ Hoa xong việc, rút lui và cúp viện trợ. Hai chiếc xe đua 8 máy khổng lồ đang hết ga phóng gần tới mức đến, thì bỗng một chiếc lâm vào cái cảnh "một phần tư

quả/khẩu/ngày"! Chẳng cần có chiêm tinh gia Huỳnh Liên xử quẻ, kết quả cuộc chạy đua ra sao, ai cũng đoán được. Ấy vậy mà cuộc chiến tranh gay go vẫn lây lất kéo dài, và gây nhiều ngạc nhiên. Tháng 11 năm 74, Đại sứ Anh Quốc thăm miền hỏa tuyến, có ghé lại Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù ở căn cứ Non Nước để dự thuyết trình. Đến phần giải lao, viên Tướng Tùy viên Quân Sự tòa Đại sứ Anh nói với một số Sĩ Quan Dù hiện diện: "Với tình hình chính trị rối beng tại Sài Gòn, và với khoảng trống do nửa triệu quân Hoa Kỳ cùng hơn trăm ngàn quân Đồng Minh để lại, không ai nghĩ rằng Quý Vị cầm cự nổi đến hết 72!" Nhóm Anh Em Sĩ quan Dù hiện diện ngày hôm đó, chỉ là những quân nhân âm thầm tại một vùng mặt trận. Ước chi thời đó, nhận xét này được phổ biến trước truyền thông Hoa Kỳ và thế giới cho sáng danh người lính chiến Việt Nam Cộng Hòa!!

Việt Nam hóa chiến tranh, đối với Hoa Kỳ là xong việc, rút lui.

Việt Nam hóa chiến tranh, đối với người lính chiến Việt Nam Cộng Hòa là "một phần tư quả/khẩu/ngày"!

Việt Nam hóa chiến tranh, đối với thế giới Cộng sản là đèn xanh đã bật lên để dứt điểm cuộc chiến. Liên Xô thăm thía vì mất Trung Cộng vào tay Hoa Kỳ, chẳng còn có chọn lựa nào khác hơn là đẩy mạnh quyết tâm, cho lệnh các chư hầu còn lại dồn hết lực vào đẩy mạnh vào yểm trợ Hà Nội cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam, phồng tay trên Trung Cộng. Trâu bò húc nhau, nhược tiểu lãnh đủ; có khác chăng là lần này chính Liên Xô lại đưa cố vấn đến Hà Nội để làm nút chặn Trung Cộng bành trướng xuống Đông Nam Á.

Cuộc chiến vẫn tiếp diễn khốc liệt. Hết Bình Long rồi đến Xuân Lộc, với tiếp liệu dồi dào, trái hẳn với tình trạng của Quân Lực Miền Nam, quân chính quy Bắc Việt đã pháo một hai chục ngàn quả pháo, cối, hỏa tiễn trước khi dàn hàng ngang đi lên. Bên cạnh hàng trăm xác "sinh Bắc tử Nam" mặt mũi còn non choẹt 15, 16 tuổi, người lính chiến miền Nam còn tịch thu được đủ loại vũ khí quân dụng chế tạo tại Liên Xô, Đông

Đức, Ba Lan, Hung Gia Lợi, Tiệp Khắc, Lỗ Ma Ni, Nam Tư, Bảo Gia Lợi, v.v.... Mười đánh một, chẳng chột cũng què...

Vậy mà trên đài Hà Nội cũng như tại Hội đàm Paris, Cộng Sản vẫn leo lẻo chối biến đi, rằng giặc giã trong Nam chỉ là nội chiến. Rằng tại hội trường chỉ có Thị Bình hò hét, rằng trên chiến trường chỉ có Thị Định “xung phong, bẻng pèng pèng!” Giọng lưỡi trắng tráo trắng trợn này, ấy vậy mà cũng xí gạt được vài nước Bắc Âu ngây thơ vô số tội như Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan, Đan Mạch. Nước này thì phát giải Nobel cho cán cộng, nước nọ lại giúp Bắc Việt xây nhà máy v.v... gọi là viện trợ nhân đạo! Có ngờ đâu, chưa đầy một năm sau ngày 30 tháng tư năm 75, anh tướng dếp râu nón tai bèo Văn Tiến Dũng đã bộp chộp cho ra đời cuốn “Đại Thắng Mùa Xuân”, chẳng những “thưa ông con ở bụi này” rành rành mọi chuyện mà Đảng và Nhà Nước vẫn chối dài. Lại còn phóng đại tô màu lên cho rùng rợn cái bệnh háo danh. Nghị viện các nước Bắc Âu họp khẩn, các đảng chính trị đối lập chỉ trích nặng nề, báo hại vài ông Thủ Tướng và Tổng Trưởng phải về vườn ngồi chơi xơi nước. “Viện trợ nhân đạo” bị cúp, tuyên truyền bố láo bị cấm cửa, Đảng và Nhà Nước bèn thu hồi cuốn Đại Phét Mùa Xuân; số phận và tên tuổi Văn Tiến Dũng từ đó cũng hăm hiu như cuốn sách.

Cuộc tranh chấp ý thức hệ ở Việt Nam, với sự can dự của hàng chục quốc gia ở mỗi bên chiến tuyến, chắc chắn không phải là một vấn đề cục bộ. Chính đài Hà Nội, dù phải dấu dàu, nhưng nhiều lúc cũng phải lòi đuôi, ra rả như con vẹt lặp lại luận điệu của Mạc Tư Khoa: “tiến công vũ bão để tiến lên hoàn thành sứ mạng quốc tế vô sản!” Vậy trong trận đấu dai dẳng nhiều hiệp, có tâm vóc quốc tế giữa hai võ sĩ Cộng Sản và Chống Cộng trên võ đài Việt Nam, vị trí chính xác và ý nghĩa đích thực của ngày 30 tháng 4 năm 75 ra sao? Tháng 4 năm 75, Cộng Sản thắng điểm một hiệp ở Đông Dương, nhưng cuộc tranh chấp đã kết thúc đâu mà vội huênh hoang đại thắng với tiểu thắng? Trận đấu vẫn tiếp diễn, đến hiệp 1989 Cộng Sản bị mấy quả thối sơn choáng váng mặt mày ở Đông Âu, khi Đông Đức được giải phóng. Lần này thì chữ giải phóng mang đúng

nghĩa của nó như ghi trong tự điển! Nhờ tiếng kèng măn hiệp cứu vãn, trận đấu còn kéo dài thêm được một hiệp nữa. Sang đến hiệp 1991 thì võ sĩ Mác Lê thật sự nằm dài, khi thành trì vô sản Liên Bang Sô Viết rã đám.

Lịch sử nhân loại từ Đông sang Tây, tự cố chí kim ghi nhân đã có những vị tướng lãnh có tầm vóc chiến lược thật sự, cũng như có thực tài chính trị. Riêng Việt Nam mà thôi, chúng ta có quyền hãnh diện với những tên tuổi như Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Huệ. Trong khi đó, tập đoàn lãnh đạo Cộng sản Việt Nam, lai căng quốc tế vô sản, nếu thực sự trưởng thành về chính trị, nếu thực sự có chủ quyền độc lập chính trị, đã không bao giờ để cho Bộ Văn Hóa cho ra đời cuốn “Đại Hồ Mùa Xuân”. Tướng lãnh cũng có cả chục đường Tướng Lãnh. Tên người rừng Văn Tiến Dũng, nếu thực sự đáng mặt là tướng lãnh, ắt phải có hiểu biết tối thiểu về chiến lược và chính trị, đâu đến nỗi đã bộp chộp ấu trĩ khai sanh cuốn “Đại Ngổ Mùa Xuân”!

Đến năm 1993 này, Nga đã hoàn toàn hủy bỏ quốc hiệu Sô Viết, hủy bỏ quốc kỳ búa liềm. Ở Trung Hoa lục địa, Đặng Tiểu Bình đang khuyến khích o bế “tiểu tư sản, trí thức” để xây dựng kinh tế, rút ngắn cách biệt chậm tiến. Fidel Castro của Cuba cũng đã xì ra với báo chí Tây Phương về dự định cho bầu cử tự do, về hưu?... Riêng tập đoàn đầu não Cộng sản Việt Nam thì, một mặt tẩu tán tài sản, con em, thân nhân ra ngoại quốc, mặt khác lại đem tài nguyên quốc gia ra làm mồi nhử đầu tư để kết thân với ngoại quốc, kéo dài quyền vị. Dĩ nhiên là chúng cũng đang dở trăm trò nghìn mách ở hải ngoại, thể hiện qua hoạt động ráo riết của đám tay sai cai thầu đang ngậm tiền đi lại, tận lực hần học đánh phá cộng đồng người Việt Quốc gia, thể hiện qua ngôn ngữ, cử chỉ, thái độ kinh tởm của bọn phù thịnh thiên cận đang đón gió trở cờ, ca ngợi “chính phủ cách mạng”!!!

Ba mươi tháng tư, người Việt không Cộng Sản chẳng có gì phải mặc cảm bi quan. Ba mươi tháng tư, Việt Cộng chẳng có gì để mà huênh hoang khoác lác. Ba mươi tháng tư, đích thật chỉ là cao điểm hung hãn cuối cùng của chủ thuyết phi nhân,

của lũ người vô thần trước khi lao xuống hố diệt vong không thể tránh được của luật đào thải đương nhiên.

Trân trọng kính chào Quý Vị,

Cựu SVSQ trực BCH/TH tháng 4/1993

Tin Đoàn Tụ Khóa 15 TVBQGVN tại Hoa Kỳ

Khóa 15 tại hải ngoại hân hạnh thông báo và sung sướng đón nhận thêm các bạn đồng khóa sau đây vừa mới từ Việt Nam đến tại Hoa Kỳ:

• **CỰU SVSQ PHẠM XUÂN BANG VÀ GIA ĐÌNH**, định cư tại Garden Grove, California.

• **CỰU SVSQ NGUYỄN NGỌC LONG VÀ GIA ĐÌNH**, định cư tại Costa Mesa, California.

• **CỰU SVSQ NGUYỄN TRỌNG HIẾU VÀ GIA ĐÌNH**, định cư tại Garden Grove, California.

• **CỰU SVSQ NGUYỄN VĂN LÔI**, hiện định cư tại San Jose, California.

Toàn thể gia đình Võ Bị Cựu SVSQ/TVBQGVN Khóa 15 hải ngoại hân hoan gửi lời chào mừng thắm thiết và cầu chúc các bạn đồng khóa cùng gia đình gặp nhiều may mắn trong cuộc sống mới tại Hoa Kỳ.

Cựu Sinh viên Sĩ quan và thân hữu nào muốn biết địa chỉ và điện thoại của các cựu SVSQ nói trên, xin liên lạc với văn phòng trung ương của cựu SVSQ/TVBQGVN Khóa 15: P.O. Box 850684, Richardson, Texas 75085.

Đan Khiên

Chiếc hơi oan khiên chụp xuống đầu
Tháng Tư phản trác giống nòi đàu
Người đeo tổ quốc trên lưng mỗi
Trồng lại mùa tim khắp địa cầu

Từ phút hoang mang nháy xuống tàu
Quê hương đồng ngũ bỏ đằng sau
Thả trôi xuôi lệ trên thân sóng
Mới hiểu tận cùng nghĩa biển dâu

Trong khoảng không gian sâu túi ấy
Tháng ngày gai nhọn cấy trên da
Sài Gòn nổi hận âm thầm cháy
Vẫn nhớ em chung với nổi nhà

Sóng chuyển rồi em lớp lớp dầy
Cờ tàn chiếu bí khắp đồng tây
Đỉnh ngu chẳng thuận theo thời thế
Cũng sớm tiêu từng sớm nát thây

Em lại mang tên cũ Sài Gòn
Áo vàng ba vạch thắm màu son
Cho anh quỳ gối hôn chân đất
Sống lại tình yêu thuở lớn khôn

Tiệc Tân Niên của Gia Đình Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Dallas-Fort Worth



Ban Hợp Ca Alpha Đỏ với "Ly Rượu Mừng"

Để hâm nóng lại Đêm Đà Lạt, mà dư âm còn vang vọng từ lễ Giáng Sinh, và cũng để chào đón một mùa xuân hy vọng, hội Cựu SVSQ/TVBQGVN đã tổ chức một bữa tiệc tân niên tại Phở Việt, tọa lạc tại 2441 W. Walnut Rd. Dallas vào ngày 1-30-93.

Bữa tiệc chỉ trong phạm vi gia đình của các cựu SVSQ và

gia đình, cũ và mới, cựu giáo sư Văn Hóa Vụ, gồm có gần 100 người. Tuy vậy không khí rất trang trọng, lịch sự nhưng cũng rất ấm cúng và vui vẻ (đó là một đặc điểm của gia đình Võ Bị với nhau).

Phòng tiệc được trang trí rất trang nhã, đẹp mắt với những biểu ngữ và huy hiệu của trường Võ Bị cùng một bức vẽ chữ “Cung chúc tân xuân” rất trang nhã.

Mở đầu Cựu SVSQ Đỉnh Văn Mễ K16 giới thiệu tất cả các cựu SVSQ với nhau bằng cách kêu tên đứng lên để các cựu SV mới và cũ nhận diện nhau rõ ràng hơn. Đêm nay đã tụ họp được tất cả các khóa từ khóa 5 đến khóa 31. Các cựu sinh viên mới qua cũng được đàn anh ưu ái trao tặng những huy hiệu Võ Bị nhỏ nhỏ, xinh xinh, hàm chứa biết bao nhiêu tình thân thuộc.

Ông hội trường, cựu SVSQ Cao Chánh Cương K15, đã đọc một bài diễn văn ngắn, nhưng đầy ý nghĩa, chúc Tết mọi người.



Niên đệ nhỏ nhất Đặng Bá Hùng K31 chúc tết Niên trưởng lớn nhất Nguyễn Hữu Thiên K5



*Đình Tiến Đạo K24 và phu nhân trong bài
"Đám cưới trên đường quê"*

Và theo phong tục tốt đẹp của người Việt Nam nói chung và gia đình Võ Bị nói riêng, Cựu SVSQ Đặng Bá Hùng K31 và gia đình đã chúc Tết Cựu SVSQ Nguyễn Hữu Thiện K5 và gia đình để đón nhận được những bao lì xì đỏ chót của người anh cả trong gia đình Võ Bị tại Dallas, Fort Worth. Tiếp đến là một màn mà các cháu đang mong đợi, sắp hàng dài, đôi mắt thơ ngây mở lớn, hớn hờ đợi chờ các chú, các bác lì xì mừng tuổi, có nhiều em mặc áo dài cổ truyền rất dễ thương.

Nhân tiệc Tân niên, cựu SVSQ Cao Chánh Cương tưởng trình những thành quả đồng thời cũng đã rút những ưu khuyết điểm của Đêm Đà Lạt. Ông cũng không quên tuyên dương và cảm ơn từng người đã có công đóng góp công của để Đêm Đà Lạt được thành công mỹ mãn. Cựu SVSQ Nguyễn Văn Hòa K23 đọc bản tường trình chi thu của Đêm Đà Lạt. Ông Cao Chánh Cương cũng đã phác họa sơ qua những chương trình hoạt động của hội trong năm 1993 mà mục đích chính là phát triển tài chánh để bảo trợ và giúp đỡ tích cực cho các Cựu SVSQ mới được qua từ ngục tù Cộng Sản. Và nói là làm, cựu SVSQ Cao Chánh Cương phát động chiến dịch đóng góp 1 đồng để gây quỹ giúp HO. Tổng cộng thu được đêm nay là 52 đồng. Ông Cương cũng nói bất cứ trong buổi họp nào của hội, “chiến dịch 1 đồng” cũng được áp dụng. Một chương trình khác là gây một cái quỹ học bổng cho các con em xuất sắc trong gia đình Võ Bị Dallas, Fort Worth trong năm 1993.

Bữa tiệc Tân niên được tiếp tục với những món ăn rất ngon miệng do chính chủ nhân Phở Việt chăm sóc và được mặn mà hơn nhờ ban hợp ca Alpha Đỏ (đã được hầu hết mọi người, không những trong gia đình Võ Bị mà còn được các hội đoàn ngoài tán thưởng) trở hết tài nghệ cả hợp ca, song ca, lẫn đơn ca, vọng cổ v.v... Đêm nay “ban nhạc Karaoke” cũng đã tận dụng hết khả năng để làm cho buổi dạ tiệc thêm phần hào hứng, không thua gì ban nhạc sống.

Xen kẽ chương trình là mục xổ số lấy hên đầu năm. Phần quà tuy bé nhỏ, khiêm nhượng, nhưng tình thương và niềm vui rất lớn khiến kẻ lãnh giải hân hoan như trúng số kiến thiết quốc gia.

Ngoài kia sương đã rơi rất nhiều, gió cũng thổi rất lạnh nhưng bên trong Phở Việt không khí rất nồng ấm với tình của những người Võ Bị, những chàng trai xuất thân cùng một trường Mẹ. Và cái tình cảm thiêng liêng này sẽ được mãi mãi bảo tồn với tháng năm như câu khẩu hiệu trên tường, đêm tân niên "Tinh thần đoàn kết của Cựu SVSQ/TVBQGVN bất diệt". Buổi tiệc Tân niên được lưu luyến kết thúc vào lúc 12 giờ khuya.

THU NGA

**HỘI CSVSQ/TVBQGVN DALLAS-FORT
WORTH SƯU TẦM TÀI LIỆU VÀ DỮ
KIỆN "NGÀY TRUYỀN THỐNG"
TRƯỜNG VBQGVN**

Nếu điều kiện và hoàn cảnh cho phép, Hội CSVSQ/TVBQGVN Dallas-Fort Worth dự định sẽ tổ chức "Ngày Truyền Thống" của Trường Mẹ trong năm 1994.

Để chuẩn bị cho buổi lễ được nghiêm túc và đầy đủ, Hội chúng tôi kêu gọi sự đóng góp của quý niên trưởng, niên đệ hay thân hữu biết rõ các thủ tục và dữ kiện liên quan đến buổi lễ Ngày Truyền Thống Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam như sau:

- Toàn bộ thủ tục và nghi lễ Truy Diệu tại Vũ Đình Trường.
- Vở kịch trận Đống Đa.
- Lễ gắn Alpha sau 8 tuần sơ khởi.
- Các bộ quần phục đủ loại của cựu SVSQ/TVBQGVN.

Quý cựu SVSQ/TVBQGVN hoặc thân hữu có được các tin liệu nói trên xin vui lòng cung cấp cho Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Dallas-Fort Worth theo địa chỉ sau:

P.O. Box 850684

Richardson, TX 75085

Trân trọng cảm ơn và kính chào Tự Thắng.

Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN
Dallas-Fort Worth và vùng phụ cận

Chiến Hữu và Khu Vườn Nhỏ



Xen kẻ giữa những ngày mưa tháng lạnh
Có một hôm trời đẹp thấy mà mê
Chim trên cành cao giọng hát lê thê
Mình nắng sớm đổi trao lời tình tỵ.
Chiến hữu ta hơn nửa đời mệt ứ
Nhưng vẫn còn cay cú cỏ cây hoang
Sẵn cuốc trên tay, mặc sức mà phang
Khu vườn nhỏ bỗng trở thành bãi chiến.
Mười tám năm, một khoảng đời lười biếng
Tâm tình khô, tim óc cũng cạn dần
Sẵn gậy vườn hoang, thử lại tỷ gân
Coi sót lại được mấy phần lính chiến.
Luống cạn, luống sâu thẳng đường vãng tiến
Bao cơn trùng vô phúc bị xới lên
Như anh hùng sử sách chẳng ghi tên

Người Chiến hữu hăng say làm đại cuộc.
Này một đám lá vàng bao Thu trước
Úa mục rồi còn làm khổ người ta
Loài cỏ không trồng vẫn cứ đâm ra
Rễ cố bám quá sâu vào lòng đất
Một ổ mối dung dăng và lất khất
Như cọt dừa chàng lao động anh hùng.
Vả mồ hôi, trong bụng đã phát hùng:
"Ông sẽ diệt chúng bay đến tận gốc!"
Giặc chưa tan, Chiến hữu đã thở dốc
Khu vườn hoang trông nhầy nhựa thêm ra
Tạm ngưng tay nhìn trời đất bao la
Rồi cảm thán: "Ngày xưa chưa hết dạ
Trong cuộc chiến, thể phơi thầy đất lạ
Nhưng mấy thành công lực chẳng phó trương.
Giờ làm thân khách lạ của muôn phương
Lại hùng hổ thi gan cùng... giun dế!"
Rồi tự hỏi: "Cuộc cờ xưa thất thế
Nếu lại bày ra, quyết chẳng dung tình
Ông sẽ van xin trang bị cùng mình
Toàn lậu đạn từ đầu cho tới cẳng
Thằng nào ló đuôi dấm da, dấm dản
Ông sẽ tung cho một quả di dờn
Lùa khi thành về sống với dưới trời
Cho quê mẹ thấm tươi màu đất mới."
Ý tưởng tuông tràn, rất cao, rất tới
Chiến hữu vui, ngắt ngưỡng cất cuộc vào
Hẹn chiến trường vườn tược sáng hôm sau
Nhưng... ngày nắng hiếm hoi mùa mưa lạnh!

PHAN THIẾT
30/4/93

Sau 31 năm Việt Cộng mới thú nhận:

- Những bí ẩn về cuộc đấu lý tại Mỹ Tho!
- Đẳng sau vụ ký giả xuống đường... đi ăn mày!

□ của NGỌC GIAO

Trong đặc san CATP của VC mang chủ đề Ngày Nhà Báo 21-6 có bài viết khoe khoang về công tác an ninh tình báo, thủ thuật chính trị về “gài người” trong hàng ngũ Quốc Gia trước 1975 của bọn chúng, mà, hơn ba mươi năm qua chúng vẫn sách động đấu tranh cho đó là: “Chính quyền Quốc Gia đàn áp báo chí Quốc Gia” và đổ lỗi cho Chính phủ ta là vu cáo cho bọn Cộng sản Việt Nam? Qua bài viết dưới đây, chúng ta sẽ nhận thấy ít hay nhiều ở một khía cạnh nào đó về hai sự kiện nêu trên, để tự kiểm điểm lại những hành động của quá trình, hầu nhìn ra những khuyết điểm nếu có để sẽ khắc phục sửa đổi, chứ không phải bài viết đổ lỗi, chê trách cho một giai đoạn đã qua hàng chục năm. Biến điểm yếu trở thành điểm mạnh đó là nguyện vọng; vì lẽ:

— Thủ thuật công tác Tuyên vận và Sách động, kỹ thuật “chui sâu, cắm chốt” của Cộng sản luôn luôn là một mô hình bất di bất dịch theo sách lược, nguyên tắc đấu tranh của bọn chúng theo giáo điều.

— Cuộc đấu tranh giữa chúng ta với bọn lãnh đạo Việt Cộng còn đang tiếp tục, vì, cần phải đi tới tiêu hướng: lật đổ chế độ Cộng sản bạo tàn đem tự do, hạnh phúc thực sự cho quê hương.

Sau đây, chúng tôi xin đan kết các tài liệu để hầu bạn đọc một cách thành thực, còn cảm quan, nhận xét xin nhường lại cho quý bạn đọc.

CUỘC “ĐẤU LÝ” TẠI MỸ THO

Trước hết để rõ vấn đề, chúng ta hãy lướt qua những “diễn tiến nổi” sự việc về cuộc “đấu lý”.

Sáng Chủ nhật 15-6-1958 và những ngày tiếp theo, tất cả báo chí Sài Gòn hồi đó, đều thi nhau viết bài tường thuật cuộc “đấu lý” có một không hai trong lịch sử báo chí Việt Nam được tổ chức tại thị xã Mỹ Tho giữa tỉnh trưởng tỉnh Định Tường (tức Mỹ Tho và nay Việt Cộng gọi là Tiền Giang) Nguyễn Trân và 11 ký giả và 3 nhà trí thức có đủ chứng cứ đang hoạt động cho Việt Cộng nên, đội công tác đặc biệt do Lê Xuân Khanh tức Tám Khanh làm trưởng đội và Tư Phụng phó đội đã lên tận Sài Gòn bắt toàn bộ, song song cùng sở Kỹ Thuật của Sài Gòn quang mẽ lưới bắt các đồng phạm “nằm vùng”.

Một số đầu não được đưa về Mỹ Tho giam giữ tại trại Cải hối thất của tỉnh, để tỉnh trưởng Nguyễn Trân tổ chức “đấu lý” nhằm mục đích cải hối và khuyến dụ khuất phục chính quyền quốc gia? Nguyễn Trân trước đây có làm tỉnh trưởng Nha Trang đã cho là từng khuất phục năm ngàn cán bộ cộng sản nên tin tưởng cuộc đấu lý này sẽ đem lại kết quả mong muốn. Danh sách 14 VC này gồm có: 1. Triệu Công Minh (Phụ nữ diễn đàn), 2. Đồng văn Nam (Buổi Sáng), 3. Phương Ngọc (Buổi Sáng), 4. Phan Ba (Buổi Sáng), 5. Nguyễn Bảo Hoa (Tâm Nguyên), 6. Tô văn Mạnh (Sài Gòn Mới), 7. Trần Thanh Thế (Lê Sống), 10. Lê Dân (Ký giả Điện Ảnh), 11. Lê Quang Diệu (Sài Gòn Mới), và ba trí thức là: 1. Mã thị Chu, dược sĩ, 2. Nguyễn văn Diệp, cử nhân luật, phó giám đốc Việt Nam Ngân Hàng, 3. Nguyễn văn Hiếu, cán bộ thành vận Nam Bộ VC

ĐẤU LÝ TỪ SÁNG TỚI CHIỀU!

Địa điểm đấu lý là rạp Viễn Trường bên chợ Cú, gần cầu quay Mỹ Tho. Tỉnh trưởng Nguyễn Trân đã cho công chức, giáo viên trong tỉnh nghỉ một ngày để dự cuộc đấu lý vào ngày thứ bảy 14-6-1958. Do vậy, rạp hát một ngàn ghế đông kín khán giả. Bên ngoài dân chúng tụ tập tại các máy phóng thanh

để nghe. Đúng 8g15 Nguyễn Trân nói trước với tư cách tỉnh trưởng. Tiếp theo là Triệu Công Minh, đại diện các ký giả và trí thức VC. Tên này đã gian ngoan nêu rõ: họ chỉ là những người kháng chiến chứ không phải là đảng viên Cộng sản, không được học tập về chủ nghĩa Mác-Lê, không hiểu và không nghĩ tới chuyện “đấu lý” giữa Quốc Gia và Cộng Sản nên xin gạt phần đó sang một bên!!! Và chỉ yêu cầu ông Tỉnh trưởng giải thích về thắc mắc của anh em là có thống nhất hai miền Nam Bắc và hiệp thương như hiệp định Genève đã quy định hay không?

Rõ ràng, đó là đường hướng “đấu tranh nổi” của cộng sản vào thời điểm đó, mà, các phong trào Hòa Bình do VC tổ chức cùng có sự hỗ trợ của Ngoại Bang (!) thúc đẩy đã thực thi hầu che dấu âm mưu cốt lõi, thâm độc của bọn chúng mà ít nhiều đồng bào miền Nam đã lâm lạc, không chịu đào sâu, nhìn xa vấn đề trong thế đấu tranh, có lẽ, vì ta phổ biến không rộng rãi!

Tiếp theo đó là cuộc thảo luận về các từ ngữ Độc Lập, Tự Do, Dân Chủ. Đến gần 3 giờ chiều Triệu Công Minh đại diện cho nhóm ký giả và trí thức VC đọc lời tuyên bố gồm ba điểm:

- A. Cắt đứt mọi liên hệ với Việt cộng.
- B. Ủng hộ chính phủ Cộng Hòa.
- C. Học tập thêm về chính nghĩa Quốc Gia.

BÁO CHÍ CHỐNG CỘNG PHẢN ĐỐI.

Sau cuộc đấu lý, tỉnh trưởng Nguyễn Trân thở phào nhẹ nhõm vì cuộc đấu lý ngày 14-6-58 diễn tiến êm đẹp như dự định, tức là không có nạn người huấn luyện thú bị thú vờ? Chưa hết cơn tự đắc, Nguyễn Trân đã gặp sóng gió dữ dội về phía báo chí chống Cộng, cùng những bài tường thuật tùy theo quan điểm chính trị của các báo: Ngôn Luận, Dân Nguyễn, Thời Cuộc, Lẽ Sống, Tự Do, Người Việt Tự Do, Tân Dân, Cách Mạng Quốc Gia, Sài Gòn Mới, Tin Bắc. Đặc biệt là các báo Cách Mạng Quốc Gia, Tự Do, Người Việt Tự Do, Tin Bắc rộ lên chê

bai cuộc đấu lý của Nguyễn Trân và cho là đã mắc mưu bọn cộng sản?

— Phê bình thái độ của 11 ký giả và 3 trí thức VC là không thành thực, chỉ là đóng kịch, miễn cưỡng chống chế độ.

— Không thể có đấu lý thực sự được vì một bên là Tỉnh trưởng, một bên là can phạm, thực chất giả dối che đậy âm mưu.

— Không thể thuyết phục được trí thức VC, cải tạo chúng trong một buổi tranh luận 8 tiếng đồng hồ để họ ngả về Quốc Gia là điều không tưởng nếu không có điều kiện?

— Phê bình tỉnh trưởng Nguyễn Trân tung hoành trong cuộc đấu lý như chỗ không người là Anh Hùng Cá Nhân Chủ Nghĩa coi thường luật pháp, tự đề cao trên quyền lực của người dân và chính phủ.

Nguyễn Trân phải mệt óc và chống đỡ các lời phê bình gay gắt và đả kích này kéo dài cả hàng tháng trời. Tỉnh trưởng Nguyễn Trân không thể một mình “đánh Đông, dẹp Bắc” nên phải nhờ vào công chức có trình độ lý luận viết giúp trợ chiến như Hoàng Gia và Lê Quý. Đại khái lập luận theo Nguyễn Trân:

— Nhóm ký giả và trí thức đấu lý đều là những người yêu nước! Họ theo Việt Minh để kháng chiến, họ muốn trở về với Quốc Gia vì không muốn để VC lợi dụng công lao của họ.

— Mở rộng vòng tay đón họ trong tinh thần khoan dung, hòa hợp?

Cuộc tranh luận kéo dài một thời gian, vì tình hình chuyển biến của chính trị, sự phát khởi đấu tranh vũ lực của Việt cộng sau thời gian kiện toàn về tổ chức đã làm người ta quên lãng và sự việc đấu lý chìm dần theo thời gian mà không ai theo dõi được biết bề trong và kết quả của vụ này ra sao?

— 1992 Việt Cộng trong một bài khoe khoang đã thú nhận âm mưu thủ đoạn của mình, cho dù là đúng hay sai, nhưng một vài sự kiện nêu dưới đây đáng để chúng ta nghiên cứu và đề cao cảnh giác trong giai đoạn hiện tại:

MẬT ĐÀM VỚI HAI ĐIỀU KIỆN?

Từ tháng 9-1957, đội công tác đặc biệt miền Trung đã hoạt động luôn tại địa bàn miền Nam để truy quét các tên Việt Cộng nằm vùng. Nguyễn Trần theo lệnh lập đội công tác đặc biệt đưa Lê Xuân Khánh làm trưởng đội, Tư Phụng làm phó đội lấy biệt thự của Tư Hiếu, tham mưu trưởng lực lượng Bình Xuyên làm trụ sở. Biệt thự này nằm ngay góc An Bình, bến Hàm Tử (nay VC lấy làm phòng CS Giao Thông). Nhà báo đầu tiên bị bắt là Trần Quang Độ, bút hiệu Trường Xuân Trúc, liên lạc viên đặc biệt của giáo sư Nguyễn Văn Hiếu chồng Mã Thị Chu, trưởng ban trí vận Sài Gòn. Độ đã khai ra một số "đồng chí đang nằm vùng" hoạt động cho Việt Cộng. Hệ thống của bọn chúng rung rinh gần như tan rã, bót Ngô Quyền đông không còn chỗ chứa. Tám Khánh phải gửi qua đề lao Gia Định gần chợ Bà Chiểu trong đó có cả Thiếu Sơn, Lê Sỹ Quý, Hồ Ngọc Cư.

Trong tù, bọn Việt Cộng vẫn có liên lạc với ở ngoài do Tư Triệu tổ chức; Tư Triệu là bí danh của Triệu Công Minh. Lúc đầu cả bọn đều choáng váng với tin tức:

— Bác sĩ Trần Kim Tuyến đã ký giấy cho cả bọn mỗi người năm năm tù tại Côn Đảo, chiếu theo dụ 13 của tổng thống Ngô Đình Diệm. Nhưng tới tháng 4-1958 Tư Triệu tức Triệu công Minh loan tin:

— Tám Khanh có bỏ nhỏ với anh ta: Ông tỉnh trưởng Nguyễn Trần muốn tổ chức đấu lý với anh em ký giả Sài Gòn, và đưa ra hai điều kiện để anh em suy nghĩ. Đấu lý mà mấy anh thắng thì ông xin từ chức tỉnh trưởng??? Còn mấy anh thua thì ông sẽ thả mấy anh ngay??? Lãnh đạo của ta (VC) cho lệnh chấp nhận và sẽ có chỉ thị tiếp theo!

Vì vậy, Triệu Công Minh đồng ý Đấu Lý. Xe công chánh tỉnh Mỹ Tho đưa hết 14 anh em đầu não về Ty Công An Mỹ Tho làm hồ sơ đưa lên Bộ Nội Vụ, sau đó, giải hết vô Cải Hối Thất, khám đường của tỉnh ở kế bên Cầu Quay Mỹ Tho. Khi tới nơi họ lại được gặp ông Hai, nguyên là chính trị viên tiểu đoàn

VC miền Trung đã bị bắt và được xử dụng vì đã quy hàng, nay là đại diện của tỉnh trưởng Nguyễn Trân. Hai là tai mắt của tỉnh trưởng có quyền sinh sát, giam ai và thả ai trong khám tù theo thời gian học tập tổ Cộng của tù nhân. Hai khi đến có nhắc lại đề nghị tổ chức Đấu Lý của tỉnh trưởng. Tư Triệu đại diện nhóm tù VC đã nhận lời vì thế Nguyễn Trân tức tốc phóng lên Sài Gòn yêu cầu hoãn thi hành bản án để ông thuyết phục VC trở về với chính nghĩa Quốc Gia. Đề nghị được chấp thuận.

Phía VC Tư Triệu được chỉ thị bên ngoài đưa ra phản đề nghị gồm ba điểm:

— Biến cuộc Đấu Lý thành một cuộc đối thoại vồn vẹn giữa nhà báo và ông Tỉnh trưởng về vấn đề Độc Lập, Tự Do, Hòa Bình, Thống Nhất.

— Không bắt các anh em xé cờ Việt Cộng và ảnh Hồ Chí Minh.

— Anh em hứa cắt đứt liên lạc với Cộng sản ủng hộ chế độ Việt Nam Cộng Hòa và học tập để trở về với Chính nghĩa Quốc Gia.

Tỉnh trưởng Nguyễn Trân đồng ý phản đề nghị đó. Vậy cuộc Đấu Lý đã được tổ chức như chúng tôi đã nêu trên. Nếu đây là sự thực, thì các Chính trị gia hoặc bạn đọc quan tâm sẽ thấy sự Giả Tạo và Né Tránh khôn khéo của Cộng sản qua bản phản đề nghị nêu trên nếu ta nghiên cứu từng phần.

THỂ “HÀN TÍN LUỒN TRÒN GIỮA CHỢ” CỦA VC

Triệu Công Minh đã lên chuyến chỉ thị của lãnh đạo bên ngoài để tất cả bọn chúng phải thi hành thể “Hàn Tín luồn tròn giữa chợ” để tồn tại, và, để tiếp thu công tác Tuyên Vận móc nối theo lệnh của Đảng, trường kỳ mai phục.

— Quả nhiên, sau buổi Đấu Lý các toán VC được xe Công Chánh tỉnh tới đưa hết đồ đạc để lên xe qua dinh Tỉnh trưởng và được hướng dẫn tới dãy “nhà khách” dành cho khách từ các

Quận lên họp. Còn Mã Thị Chu thì được lên tư dinh tỉnh trưởng chờ đợi phóng thích theo lời hứa.

— Ngày 26-7 phóng thích đợt đầu 8 người trong đó có Mã Thị Chu. Sáu người còn lại được phóng thích vào ngày Quốc Khánh 26-10 năm đó. Nửa năm sau, Mã Thị Chu ôm con theo giao liên, vượt biên giới sang Kampuchia để cùng chồng Nguyễn Văn Hiếu hoạt động chống đối tiếp tục.

— Những tên còn lại được lệnh “ém quân” chờ đợi thời cơ và móc nối với một số nhà văn, nhà báo để làm lực lượng đấu tranh, làm khởi động và xé to mọi vấn đề, gây bất mãn để chia rẽ làm khó dễ cho chính quyền miền Nam. Sau này chúng ta mới thấy rõ sự lộ diện của bọn chúng như: Triệu Công Minh, Đồng văn Nam, Nguyễn văn Hiếu vẫn bí mật ra khu nhiều lần để nhận chỉ thị công tác. Đồng văn Nam, là cán bộ Đơn vị D40, đoàn 22. Huỳnh Bá Thánh tức họa sĩ Ốt trước 1975 là Truy úy đặc công Cộng sản nằm vùng. Sau năm 1975 hắn mang quân hàm Thiếu Tá Công An đặc trách điều tra các Văn nghệ sĩ v.v.

KÝ GIẢ XUỐNG ĐƯỜNG ĂN MÀY?

Hắn chúng ta không quên ngày Ký Giả xuống đường đi ăn mày? 10-10-1974 một số đồng ký giả, các hãng thông tấn tư, báo chí v.v... đã ăn mặc rách rưới, vai mang túi, đội nón rách, tay cầm gậy đi ăn xin qua các đường phố lớn Sài Gòn trước sự chứng kiến và sững sờ của đồng bào ta và ngoại quốc. Tiêu đề đưa ra là “dưới chế độ Nguyễn văn Thiệu không có vấn đề ... tự do báo chí?? Không ủng hộ chế độ đàn áp báo chí” trong số đó có Văn Mai, Tô Nguyệt Đình, Sơn Nam, Kiên Giang, Văn Huỳnh, Nguyễn Bảo Hóa, Họa sĩ Ốt v.v...

1974 lợi dụng tình hình chính trị rối ren, lợi dụng các cán bộ đã cài chốt vào các báo chí, lợi dụng chính quyền Quốc Gia lúng túng về tự do báo chí, gần một trăm tờ báo được tung ra đủ màu sắc, chống Cộng, thân chính quyền, đảng phái đối lập, cộng sản, mặt trận giải phóng, lực lượng thứ ba v.v... Viết lách hỗn loạn nên đã ra đời luật báo chí và kiểm duyệt cùng tịch thu báo (diễn hình, như Điện Tín, Tin Sáng) cùng chế độ cấp phát

bông giấy và ký quỹ gây phần nộ và khó khăn. Thành ủy Sài Gòn được lệnh của trung ương Cục miền Nam phát động ngày Ký Giả Ân Mây, mà mục tiêu dân lái sang đấu tranh chống đối. Chính Nguyễn Bảo Hòa là linh hồn của tổ chức theo chỉ thị điều động của Huỳnh Bá Thành tức Họa sĩ Ốt! Nhiều ký giả vô tình vì lòng tức giận nhất thời đã bị lôi cuốn vào vụ này, mà, nay bọn Cộng sản đã tiết lộ bí mật. Thâm độc hơn, chúng còn lợi dụng lòng bồng bột hăng say của sinh viên, học sinh để nuôi dưỡng phong trào đấu tranh trong lòng đô thị miền Nam lúc đó như các tờ báo Sinh viên, Lửa Hồng, Chỗ Đứng, Tranh Đấu. Tất nhiên sau 1975 một số sinh viên, học sinh đã trở thành Đảng viên, cán bộ Cộng sản cũng như các ký giả nằm vùng như Kiên Giang, Tư Huỳnh, Sơn Mai, Tô Nguyễn Đình v.v... hiện nay đã nắm các tổ chức thông tin văn hóa của đảng bộ CS Họ còn móc nối kéo theo một số văn nghệ sĩ như: Kim Cương, Trịnh Công Sơn, Ba Vân, Phùng Há, Bạch Tuyết v.v...

Điển hình vụ tịch thu báo Điện Tín và đóng cửa vào tháng 2-1975, đó là tờ báo mệnh danh “lực lượng thứ ba”. Một số người và kể cả vài dân biểu, chính khách “sa lông” “kêu oan” và cho chính phủ là chống lại đối lập! Bị mất diễn đàn, rút về dinh Hoa Lan, dựa vào Dương Văn Minh người ta thấy vắng bóng Tư Huỳnh, giám đốc kỹ thuật của tờ báo. Huỳnh chi phối và can thiệp vào nội dung tờ báo này rất nhiều có thể nói y là linh hồn của báo Điện Tín. Khi ra đi Huỳnh có để thư lại cho anh em trong tòa soạn: “Vài hôm nữa, Dương Văn Minh sẽ lập nội các, đừng nhận bất kỳ chức vụ gì, sau này sẽ kẹt. Chắc chắn không có vấn đề thương thuyết, phải ở lại trong dinh Hoa Lan cho đến ngày cuối cùng”!! Ngày 30-4-75 Tư Huỳnh xuất hiện là Cán bộ tình báo, trí vận của cục R. Lúc đó mọi người mới ngã ngựa ra thì... đã quá muộn?

— Phải chăng bài viết của đặc san Công An Thành Phố (CATP) đã đem lại cho quý vị chính trị gia, chuyên gia, có một nhận xét, một kinh nghiệm, một suy nghĩ cho hướng đi của lịch sử đấu tranh.

— Phải chăng bài viết nêu trên đã khiến chúng ta cần

quan tâm tới hiện trạng, và nhất là khi vấn đề bang giao được thiết lập, sự hiện diện của Việt cộng lúc đó là điều tất yếu, cuộc đấu tranh trực diện với bọn CS là điều sẽ xảy ra. Ai thắng ai! Nếu chúng ta không đoàn kết cứ cá nhân chủ nghĩa, nếu chúng ta không đề cao cảnh giác cứ anh hùng tính thì thật... Thiên Tai và Ý Trời.



NGỌC GIAO

CHIA VUI

Nhận được hí tín từ gia đình Bà Quả Phụ Nguyễn Thành Khoái Khóa 13 TVBQGVN báo tin Lễ Thành Hôn cho Trương Nam:

Cậu Nguyễn Thành Nhân

sánh duyên cùng

Cô Nguyễn Thị Cẩm Vân

Hôn lễ sẽ cử hành vào ngày 30 tháng 5 năm 1993 tại Fountain Valley, California. Chúng tôi xin chân thành chia vui cùng gia đình chị Khoái. Cầu chúc hai cháu trọn đời hạnh phúc.

Gia đình Cựu SVSQ Khóa 13 TVBQGVN
Gia đình Cựu SVSQ Phạm Đình Thừa
Khóa 19 TVBQGVN

TỔNG-HỘI CỰU SVSQ TRƯỜNG VÕ-BỊ QGVN/HẢI-NGOẠI
LIÊN-HỘI CỰU SVSQ TRƯỜNG VÕ-BỊ QGVN/ÚC-CHÂU

P.O. BOX 452 CABRAMATTA - NSW 2166 - AUSTRALIA
SYDNEY, ngày 14 - 2 - 1992

BƯU- ĐIỆN

NƠI-GỬI : LIÊN-HỘI CỰU SVSQ T.VB/QGVN ÚC-CHÂU
NƠI-NHẬN : TỔNG-HỘI CỰU SVSQ T. VBQGVN HẢI-NGOẠI /
THÔNG-BÁO: CÁC HỘI VÕ-BỊ TIỂU-BANG : NSW-VIC-SA-WA-CANBERRA.

SỐ VẤN SỐ: 021/LHVHUC.

Trân trọng kính trình Quý TỔNG - HỘI ,

THỨ 1 : Đại-Hội Võ-Bị Úc-Châu Kỳ 10 đã họp tại SYDNEY/ÚC-CHÂU vào ngày 27-12-1992. Tham dự gồm có đại-diện các Tiểu-Ban Vic. (3 Cựu SVSQ) và S.A. (01 Cựu SVSQ) Cùng với sự hiện diện của 21 Cựu SVSQ thuộc Tiểu-Bang NSW.

THỨ 2 : Đại-Hội Võ-Bị Úc-Châu hoàn-toàn ủng-hộ tinh-thần Bản Tuyên-Ngôn của Đại-Hội Kỳ 8 Tổng-Hội Cựu SVSQ Trường Võ-Bị QGVN Hải-Ngoại tại Hoa-kỳ họp tại HOUSTON ngày 5-7-92.

THỨ 3 : Để phù hợp với tổ chức mới của Tổng-Hội . Đại-Hội Võ-Bị Úc-Châu quyết định tu chỉnh nội quy và đổi danh xưng thành : **LIÊN-HỘI CỰU SVSQ TRƯỜNG VÕ-BỊ/QGVN/ÚC-CHÂU**. Thành lập 2 ban : Xã-Hội và Tổ-Chức Chính-Trị . Ban-Chấp-Hành nhiệm Kỳ 92-94 gồm có :

- Liên-Hội-Trưởng : C.SVSQ NGUYỄN-ĐỨC-TUỆ K 11.
- Nội-Vụ : C.SVSQ BÙI-DƯƠNG-THANH K 19 .
- Ngoại-Vụ : C.SVSQ ĐÌNH-QUỐC-HÙNG K 16.
- Tổng-Thư-Ký : C. SVSQ LƯƠNG-VĂN-PHÁT K.24
- Thủ Quỹ : C. SVSQ LÊ-HỮU-LONG K 25 .

Liên-Hội-Trưởng đề cử C.SVSQ NGUYỄN-ĐỨC K 26 giữ nhiệm vụ Trưởng Ban Tổ-Chức Chính-Trị và đề cử Nội-Vụ kiêm nhiệm Trưởng Ban Xã-Hội .

THỨ 4 : Địa chỉ liên lạc thư từ với Liên-Hội Võ-Bị Úc-Châu nay là : P.O . BOX 452 CABRAMATTA NSW 2166 , AUSTRALIA . Điện-thoại 02. 7183 087 (H) .

Liên-Hội Cựu SVSQ Trường Võ-Bị QGVN/Úc-Châu
LIÊN-HỘI-TRƯỞNG


NGUYỄN-ĐỨC-TUỆ K11

Nhìn em... đáng bực

Em đứng dựa bờ dương liễu xanh
Mơ màng đôi mắt lặng nhìn anh
Nét môi vẫn đượm đầy phong nhụy
Mãi tỏa mùi hương thơm hiến dâng
Nụ cười e ấp chút kiêu sa
In dấu đời anh rất mặn mà
Mái tóc đường ngôi xinh rẽ giữa
Đường ngôi nào nữa, nụ nhen hoa
Đôi má hồng đào da mịn non
Bờ vai nở hé ngực căng tròn
Nghe trong bầu sữa niềm xao động
Máu huyết anh cùng trao đến con.
Và vóc lưng này eo thắt kia
Vòng tay anh đã gọi xuân về
Tưởng đang thắm đượm trong làn áo
Vườn thủy chung hồng giọt ngọc khuya.
Ôi diễm kiều em dương liễu xanh
Nhẹ nhàng tiếng sóng nhạc vây quanh
Làn da nghe thoảng hương mùa lúa
Cả một trời xuân em của anh
Cả một trời xuân ngát biển khơi
Khi triều dâng sóng lúc chơi vơi
Trăm châu nghìn ngọc đêm vàng vặc
Muôn vạn nàng Tiên khỏa cánh bơi
Tất cả sao trời trong mắt em
Nụ cười châu báu ánh trăng đêm
Xôn xao triều sóng vương làn tóc



Và ánh dương nồng môi trái tim
Cả gió trùng dương cũng chứa đầy
Căng trong đôi ngực lộng hương say
Cả muôn cánh én nên hình tượng
Mềm mại đôi mày chim én bay
Là đây trời mây non nước kia
Ráng chiều, trica lộng, áo sao khuya
Thời gian, hương sắc, âm thanh ấy
Tự cả về em nên đáng thơ.
Tự lại cho em đáng vóc này
Như đời dương liễu vẫn xưa nay
Thủy chung bờ cát xanh tình liễu
Tha thướt nhưng lòng thân thẳng ngay
Đất nước nghìn năm dương liễu mộng
Nghìn năm dương liễu mộng Nha Trang
Lòng em tâm trúc đời dương liễu
Sóng gió bao phen vẫn vững vàng.
Đáng đừng một thời xuân tuổi em.
Đây thơ, nay vẫn mộng thơ thêm
Vì chùng bão tố càng phong nhụy
Càng mặn nồng dâng trong máu tim.
Anh giữa đời đang cảnh khổ đau
Nhìn em đáng vóc trước như sau
Hồn anh mạch sống đời dương liễu
Anh bỗng nhìn ra lẽ nhiệm màu.
Ôi người con gái Việt Nam xinh
Triều sóng Nha Trang mấy nổi chìm
Vẫn cát đắp bồi thêm bãi mộng
Tháng ngày ân nghĩa dấu chân in
Như nước trùng dương chảy miệt mài
Giữa lòng vẫn tạo dựng, sinh sôi
Như thân liễu yếu bèn gan góc
Đem lại niềm tin cuộc sống đời

Em đông dịu hiền thơm quá khứ
Chút gì mãi nguyện rất đoan trang
Nhưng trong đôi mắt, niềm tin vẫn
Phía trước, ngày mai, chẳng ngỡ ngang
Ôi tợ ban đầu, em của anh
Trước sau một dáng vóc ân tình
Đã nên hình tượng lòng chung thủy
Của đất trời xuân dương liễu xanh

DUY NĂNG

CHIA VUI

Nhận được hồng thiệp từ gia đình Cựu SVSQ Lâm
Hồng Sơn K13 báo tin Lễ Vu Quy cho Thứ Nữ:

Cô Lâm Thanh Tuyên

đẹp duyên cùng

Cậu Đỗ Ngọc Phương

Hôn lễ được cử hành tại San Jose vào ngày 27 tháng 3
năm 1993.

Chúng tôi xin chân thành chia vui cùng gia đình anh
chị Sơn và cầu chúc Cô Dâu, Chú rể trọn đời hạnh phúc.

BCH/TH Cựu SVSQ/TVBQGVN
Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Oklahoma
Gia đình Khóa 13 TVBQGVN

TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

**Biên Bản Cuộc Tiếp Xúc
của HĐTV
với Hội CSVSQ/TVBQGVN
Houston, Texas**

Dáp ứng lời yêu cầu của CT/HĐTV, ngày 7 tháng 2 Dương Lịch, năm 1993, Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Houston, Texas đã tổ chức một cuộc tiếp xúc giữa phái đoàn của HĐTV và Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Houston. Buổi họp khai mạc vào lúc 1 giờ 30 chiều và bế mạc hồi 5 giờ chiều cùng ngày.

MỤC ĐÍCH:

Giúp HĐTV, một cơ cấu của Tổng Hội mới được thành lập, thấu thập những dữ kiện về tình hình sinh hoạt Hội và các Khóa tại địa phương, trước khi tiến hành công tác.

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Xin xem danh sách đính kèm.

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ:

- Tình hình sinh hoạt Hội cựu SVSQ/TVBQGVN tại địa phương.
- Mục tiêu phát triển và duy trì sự liên lạc giữa các khóa.
- Mục tiêu yểm trợ Tổng Hội.

DIỄN TIẾN HỘI NGHỊ.

Hội nghị đã diễn ra dưới hình thức một cuộc mạn đàm trong tinh thần xây dựng, cởi mở và truyền thống huynh đệ

của các cựu SVSQ tham dự. Sau đây là những ý kiến nổi bật được ghi nhận:

1. Trước khi vào phần hội thảo, CT/HDTV ca ngợi tinh thần hợp tác xây dựng tập thể VBQG của Hội Cựu SVSQ Houston và các cựu SVSQ, đã giúp tổ chức, cung cấp chỗ hội họp và đến tham gia sinh hoạt, đồng thời yêu cầu hội nghị lưu ý một số điểm:

a. Cuộc thảo luận được vị trí hóa trong khuôn khổ 3 tài liệu căn bản: (1) Nội quy của Tổng Hội; (2) Tuyên ngôn của Đại Hội kỳ 8; (3) Thông cáo thành lập HDTV ngày 19 tháng 12 năm 1992.

b. Bởi lẽ cuộc thảo luận nhằm mục đích giúp HDTV tìm hiểu thực trạng của tập thể cựu SVSQ tại địa phương, nên không có phần quyết nghị hoặc đề nghị. HDTV coi vấn đề thấu thập dữ kiện thực tế là điều kiện hết sức quan trọng trước khi tiến hành công tác do tập thể trao phó.

c. Đây là cuộc tiếp xúc đầu tiên của HDTV, mở đầu cho nhiều cuộc tiếp xúc trong tương lai, trực tiếp hoặc gián tiếp, gần nhất có thể là cuộc tiếp xúc với hai Hội cựu SVSQ Dallas và Oklahoma.

2. Hội Houston đặt trọng tâm công tác vào việc tương trợ các cựu SVSQ mới đến định cư. Nhiều ý kiến phát biểu cho rằng vấn đề tương trợ lúc nào cũng hết sức quan trọng, vì đó là nền tảng sinh hoạt của tập thể VBQG. Trong những điều kiện thực tế hiện nay tại hải ngoại, công tác tương trợ phải được coi là điều kiện tiên quyết để quy tụ các cựu SVSQ ngõ hầu có nhân lực tổ chức "đơn vị". Đơn vị có mạnh thì các công tác "hành quân" như sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt chính trị quang phục quê hương mới mong có kết quả tốt. Để bổ túc những ý kiến trên, một cựu SVSQ lưu ý là các sinh hoạt tương trợ, sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt chính trị quang phục quê hương (theo tinh thần bản Tuyên ngôn) đều có tầm quan trọng ngang nhau, cần được tiến hành song song. Mỗi người tùy theo hoàn cảnh, khuynh hướng có thể chọn lựa môi trường thích hợp để hoạt động.

Trong một cuộc mạn đàm với CT/HĐTV, ông CT Cộng đồng người Việt Quốc Gia Houston đã ca ngợi tinh thần hợp tác sinh hoạt cộng đồng của Hội cựu SVSQ Houston, nhất là việc đón tiếp và giúp đỡ các cựu SVSQ và gia đình tỵ nạn.

3. Cũng tại địa phương Houston, sự kiện các cựu SVSQ khóa đàn anh nêu gương sáng tham gia sinh hoạt Hội được coi là yếu tố khích lệ để xây dựng tinh đoàn kết và truyền thống niên trưởng, niên đệ của Trường Mẹ. Điều cần để ý là khi sinh hoạt, các cựu SVSQ phải cố gắng giữ tác phong tương kính, tránh những lời nói, cử chỉ, dẫu là vô tình, có thể gây hiểu lầm, làm sứt mẻ tình anh em.

Nhờ có sinh hoạt dân chủ và thường xuyên liên lạc với nhau, nên BCH Hội Houston không gặp trở ngại về thái độ chính trị của Hội trong các công tác sinh hoạt cộng đồng. Một điểm son khác đáng chú ý là một số cựu SVSQ, mặc dầu cá nhân tham gia tổ chức chính trị khác, nhưng đã tỏ ra giữ đúng vị trí của người cựu SVSQ tham gia vào các sinh hoạt tập thể.

4. Kiểm điểm sinh hoạt khóa, hội nghị đã tỏ ra rất phấn khởi vì có nhiều khóa đã có tổ chức và sinh hoạt đều đặn từ nhiều năm trước, biết đặt đúng mức vấn đề tương trợ các bạn đồng khóa và các cô nhi quả phụ cựu SVSQ ở bên nhà, bởi đó là nghĩa cử cao đẹp nhất giúp các anh em giữ vững lập trường và lý tưởng của người trai VBQG. Một tin khích lệ nữa là sau khi tham dự hội nghị thành lập HĐTV ngày 19-12-1992, một số cựu SVSQ đã bắt tay ngay vào việc liên lạc để tổ chức sinh hoạt khóa của mình. Một cựu SVSQ khác hứa sẽ kết hợp với các anh em trong khóa để khởi sự sinh hoạt. Tuy vậy vẫn còn một số khóa chưa kết hợp được với nhau. Đáng tiếc là có khóa, mặt dầu sinh hoạt đều đặn, nhưng còn giữ thái độ e dè đối với việc gia nhập hệ thống Tổng hội. Sự gia nhập hệ thống Tổng hội nói lên những nét đặc thù của tập thể cựu SVSQ/TVBQGVN, một tập thể có truyền thống hợp nhất, huynh đệ, tự thắng, tự giác, biểu tượng lý tưởng Quốc Gia Dân Tộc của người Quốc Gia.

Nhân đề cập đến vấn đề thông tin liên lạc, HĐTV ước mong nhận được các bản tin liên lạc khóa để cập nhật hóa tình

hình. Trong tương lai, các khóa nên trao đổi các bản tin để học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

5. Một số hội thảo viên tỏ ra kỳ vọng quá nhiều vào HĐTV, không những đối với vấn đề phát triển và duy trì sự liên lạc giữa các khóa, mà ngay cả vấn đề hướng dẫn tư tưởng chính trị cho tập thể, một vấn đề thuộc lãnh vực của BCH/THT (khối NCCT và khối Công Tác) và thẩm quyền của Đại Hội. Vì là một cơ cấu mới được hình thành, nên HĐTV sẽ cố gắng làm "liên lạc viên" để tạo nhịp cầu thông cảm, trao đổi tin tức và kinh nghiệm sinh hoạt giữa các khóa.

6. Có hội thảo viên ước mong tập san Đa Hiệu cung cấp những tài liệu hướng dẫn tư tưởng cho tập thể. Khi đề cập vấn đề thống nhất tư tưởng chính trị, nhiều ý kiến đề nghị Tổng hội sớm tổ chức các khóa hội thảo chính trị theo kế hoạch của THT, HĐTV ước mong Hội Houston và Ủy Ban NCCT của Tổng Hội cố gắng thực hiện càng sớm càng tốt một khóa hội thảo đầu tiên với những đề tài xoay quanh bản Tuyên Ngôn Đại Hội Kỳ 8 vừa qua. Ai cũng thấy, tập thể cựu SVSQ cần phải được trang bị về khả năng chính trị.

Hội nghị đã tỏ ra hết sức chú ý và phấn khởi khi được tin các cựu SVSQ lãnh đạo đồng bào tranh đấu chính trị thắng lợi ở Portland Oregon, chống lại cuộc nói chuyện của tên Đại sứ CS Trịnh Xuân Lăng tại một trường Đại Học.

Nhiều ý kiến phát biểu, cho rằng đã đến lúc các Hội cựu SVSQ địa phương cần có kế hoạch dự phòng để đối phó với cán bộ CS, sẽ công khai xuất hiện khi có bang giao giữa Hoa Kỳ và VNCS.

7. HĐTV nêu lên mối ưu tư về vấn đề yểm trợ tài chánh cho BCH Tổng Hội, bởi lẽ nếu không có phương tiện tài chánh, BCH/TH sẽ không thể thực hiện những công tác do Đại Hội ủy thác. Hội nghị đã đề cập đến nhiều hình thức gây quỹ. Đáng để ý nhất là đề nghị mỗi hội viên đóng góp định kỳ, tỷ dụ 2 hoặc 3 lần trong một năm, mỗi lần 10 mỹ kim để yểm trợ Tổng hội. Ngoài ra các Hội địa phương nên cố gắng xúc tiến việc tổ chức gây quỹ để yểm trợ Tổng Hội như: tổ chức khiêu vũ, đại nhạc

hội ... Muốn có kết quả tốt, mỗi lần tổ chức gây quỹ, cần đề ra mục đích và nhu cầu rõ ràng. Một hội viên khác đưa sáng kiến thực hiện những kỷ vật hoặc lịch Võ Bị bán lấy tiền cho quỹ. Sáng kiến tuy có nhiều, nhưng vấn đề khó khăn nhất là phải có vốn để khởi sự. Hiện nay cả Tổng Hội lẫn Hội địa phương đều không có khả năng cung cấp vốn.

Làm tại Houston ngày 7 tháng 2, năm 1993.

CSVSQ Đỗ Ngọc Nhận K3

Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn

GIỚI THIỆU SÁCH

TÌM NẸO ĐƯỜNG VỀ

- **TÌM NẸO ĐƯỜNG VỀ.** Tham luận chính trị của Vũ Ngọc Long, do Chùa Viên Giác, Đức Quốc xuất bản.
- **TÌM NẸO ĐƯỜNG VỀ** ghi lại mọi diễn biến quan trọng của thời sự thế giới và Việt Nam trong hơn thập niên qua.
- **TÌM NẸO ĐƯỜNG VỀ** cũng là tài liệu tham khảo cần thiết cho mọi Quân, Cán, Chính của Việt Nam Cộng Hòa và Cán Bộ, Đoàn Viên các Đảng, Đoàn quốc gia mới từ Việt Nam qua định cư ở Âu Mỹ, và cho tất cả những ai còn thao thức đến truyện QUẾ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC.

Sách dày 460 trang, giá tại Mỹ 20 USD., tại Âu Châu 25 DM (Đức Mã).

Xin mua sách tại các địa điểm sau đây:

1. Chùa Viên Giác (Đức), Karlsruhestr. 6, 3000 Hannover 81, Germany.
2. Phạm Ngọc Ninh, 1710 View Dr., Milpitas, CA 95035, USA

Dưa Mẹ Về Quê Hương

Tặng các bạn trẻ Việt Nam trong và ngoài nước
(Q.N.)



Mười tám năm ta bên trời xa lạ,
Với linh hồn mang tuổi lớn đau thương.
Ngày, tháng tư mây đen phủ trong lòng,
Tin "phục quốc" cho ta bừng tin tưởng.
Hãy hiên ngang như cây rừng đứng thẳng,
Đón ngã giặc thù giành đất quê hương.
Tuổi trẻ Việt làm chiến công thần thánh,
Lòng dân ta là sức mạnh khôn cùng.

* * *

Mười tám năm ta âm thầm dần bước,
Giữa đồng hoang của phần đất không tàn.
Kiếp hai dày kéo rời rã tâm can,
Nuôi ước vọng một mai về phục quốc.
Hỡi anh Kháng Chiến trên đường đất nước,
Hôn giùm ta mảnh đất cũ sân trường,

Hàng giậu tre và bóng nắng ven sông,
Tiếng cá động chao lục bình xuôi ngược.

* * *

Mẹ ở đây gọi tên ta thức giấc,
Chốn quê người Mẹ mãi mãi ước mơ...
Về lại làng xưa đèn nến hương thờ,
Tổ Tiên đã hàng trăm năm khổ nhục.
Mẹ ở Hoa Kỳ như cây rā mục,
Ta đứng bên trời thương Mẹ vô biên.
Lòng Mẹ héo hon, thở nhọc từng đêm,
Rồi nằm xuống cho thiên thu uất nghẹn.
Mộ của Mẹ giờ xanh màu thánh thiện,
Năm xương tàn đã gửi gắm trời Tây.
Ta xin thề trên mộ Mẹ hôm nay:
Quyết đưa Mẹ về bên mồ Tiên Tổ.

* * *

Ta gọi tên Mẹ nhiều đêm tuyết đổ,
Nước mắt lau vong ray rút lòng nhau.
Đời thi nhân vấn tang trắng cúi đầu,
Ta vắt máu tim thành thơ dâng Tổ Quốc.

QUỐC NAM

(trích tuyển tập "Quê Hương Nước Mắt")



Mỗi kỳ một Lá Thư Võ Bị

Thưa Anh Em Cựu SVSQ,

Tôi là một Sĩ Quan Đà Lạt, xuất thân từ một khóa tương đối già nua. Thời gian nắng gió thao trường không đầy một năm. Không gian là mấy dãy ba gác gần nhà thương Catrou và trại Fareau, cạnh Lac Saint Benoit và Lac Des Soupirs. Lúc bấy giờ không hề có những từ ngữ như Sinh viên Sĩ Quan, Niên Trưởng, Tự Thẳng, v.v... Chỉ có Elève Officier với Chef Section, Chef Compagnie do Sĩ quan Tây đảm trách. Elève Officier mang giày đinh, đội béret đen. Huy hiệu nhà trường Ecole des Inter-Armes bằng kim khí, gắn trên miếng da, đính toong ten trên ngực áo. Ra trường "Quan Một", với một con đĩa vàng trên vai, tôi được gởi đi phục vụ tại một GM (chiến đoàn lưu động) do Tây chỉ huy. Sau này chuyển sang Việt Nam, tôi phục vụ tại Sư Đoàn 5, rồi Sư Đoàn 25 Bộ Binh. Anh em cùng khóa tôi, có nhiều vị đã mang sao, nhưng tôi thì binh nghiệp bắt đầu lẹt đẹt từ sau lần xe 4x4 của tôi cán mình ở Đức Hòa... Không phải là mình không xương máu, không phải là mình không giỡn mặt tử thần, nhưng rõ ràng là mỗi người "có số", nên tôi chẳng buồn phiền gì về cuộc đời đầy hương... đi ngang của mình.

Sau khi cộng sản chiếm trọn miền Nam, từ những vị có tên tuổi lẫy lừng, cho đến những anh chàng cà tàng như bọn tôi đều "có nợ máu với nhân dân" cả, và đều đi tù gờ lịch. Lẹt đẹt như tôi, nhưng kể cả trạm chót ở Hàm Tân, cũng gỡ đủ 10 cuốn! Được trở về quê vợ ở Thủ Đức, tôi cũng như nhiều anh

em khác, cu li cu leo đủ nghề để sống tạm qua ngày, cuối cùng trôi giạt sang vùng Thủ đô Hoa Kỳ gần 3 năm nay.

Đặt chân đến xứ người được vài tháng, còn đang rảnh rỗi, thì một anh bạn già cùng tù trước kia gặp lại, rủ tôi vào sinh hoạt với một Hội đoàn người Việt tị nạn cộng sản. Mục tiêu của hội này, đối nội là tương trợ người đồng cảnh, đối ngoại là cố gắng mở rộng tổ chức để đấu tranh cho một Việt Nam khấm khá hơn. Một hai năm đầu, Hội bạn đã thực hiện được nhiều tiến triển đáng kể. Thi liên lập tức, những chụp mũ, bôi bẩn, tung tin hoang mang thất thiệt, xuyên tạc, lung đoạn phá thối đã xảy ra. Đầu cùng là những người nước mất nhà tan như nhau, nhưng nói dài dòng ai cũng biết những phá hoại tinh vi này từ đâu đến. Dĩ nhiên một tổ chức hay đoàn thể quốc gia nào tương đối có thực lực, không thể nào lọt tên khỏi danh sách mục tiêu trọng tâm công tác phá hoại của cộng sản hải ngoại. Rốt cuộc rồi những người có nhiệt tâm, thiện chí đa số dần dần nản lòng. Rồi thời giờ hiếm hoi, sinh kế khó khăn, v.v... anh em lác đác bỏ cuộc.

Tình trạng Hội đoàn bạn thì như vậy. Giờ hãy cùng nhau nhìn lại sinh hoạt của Võ Bị Đà Lạt xem sao.

Oái oăm thay, thời gian mà tôi được nghe và biết nhiều về Võ Bị Đà Lạt, lại là những tháng ngày địa ngục trần gian tại núi rừng Việt Bắc. Anh em Đà Lạt, khi biết tôi là khóa trước, đều gọi tôi là Niên Trưởng. Tôi thích danh xưng này, không phải vì mình được gọi là Niên Trưởng, mà vì ý nghĩa hay ho hàm súc, vừa nói lên cái thứ tự Senior, Junior của các trường Võ Bị Tây Phương, lại vừa phản ảnh tinh thần nền nếp của Đông phương mình. Qua những ngày chặt tre đốn nứa, những buổi lao động nặng mùi ở đội tưới rau xanh, anh em Đà Lạt trẻ đã kể cho tôi nghe về những cải tổ, những tiến bộ của trường trong những năm về sau này. Tôi được kể cho nghe về Hệ Thống Tự Chỉ Huy của SVSQ, về Kỷ Luật Tự Giác và Triết Lý Tự Thắng, về Hội Đồng Danh Dự, về Lý Tưởng Quốc Gia, về chương trình văn hóa, quân sự, về các phòng thí nghiệm, v.v... Thú thật, vài anh em bạn già chúng tôi cảm thấy xa lạ bỏ ngỡ khi nghe kể chuyện, nhưng cũng hãnh diện lây, pha lẫn nuôi

tiếc. Trong khi anh em Đà Lạt trẻ thì cứ thân mật trời chặt bọn già, mới còn xa lạ vài ngày trước, vào tình huynh đệ Niên Trưởng Đàn Em. Trong tù, nhiều nhóm Anh Em Đà Lạt các khóa về sau vẫn hàng năm qua mặt bọn quản giáo bằng cách lét lút hộp Khóa, chia xẻ cùng nhau tin tức, thổi đường, điều thuốc...

Tôi sang xứ người, phần vì tuổi tác, phần vì thương tích trước kia, chẳng làm lụng gì được nên không có phương tiện đi lại. Một anh bạn khóa 5 từ Seattle về Houston dự hội Võ Bị mùa hè 92, sau đó tạt qua DC thăm cháu, có ghé lại hàn huyên. Anh bạn già kể chuyện sinh hoạt ở Đại Hội Võ Bị Houston, xong kết luận: "Mấy cậu khóa trẻ làm việc cũng tích cực lắm, có tiến triển, nhưng "bọn nó" cũng bắt đầu đánh phá đó!" Tôi cảm thông ưu tư của anh bạn già cùng tù. Dĩ nhiên một Hội đoàn Quốc gia tương đối có thực lực, có tổ chức quy củ, không thể không là mục tiêu phá hoại của Cộng sản và tay sai. Anh bạn tôi đã nói, như tự nói với mình, khi chia tay bay về vùng Tây Bắc "phải hô hào vận động anh em cùng đứng vào, làm gì được thì làm".

Tôi viết những dòng chữ này gửi về Đa Hiệu, hy vọng được Đa Hiệu dành cho một khoảng khiêm nhượng để được thừa thốt cùng Anh Em Võ Bị, coi như góp một phần nhỏ nhoi vào tâm nguyện "làm gì được thì làm" của anh bạn tôi, trong khi chính mình chưa làm được gì tích cực cụ thể.

Tôi xin nêu lên đây những câu hỏi đơn giản ghi nhận được trong số những ưu tư của anh bạn già cùng tù qua lần hàn huyên cách đây mấy tháng trước ở vùng ngoại ô Hoa Thịnh Đốn:

— Ở hải ngoại, có Việt Cộng và tay sai hay không?

— Nếu có, trước nỗ lực vận động ngoại giao của Hà Nội, Việt Cộng và tay sai có để yên cho cộng đồng Việt tị nạn Cộng sản hay không?

— Trước năm 75, ở Sài Gòn và sau năm 75 trong tù, Cộng sản đã dùng kỹ thuật "gậy ông đập lưng ông" dùng người Quốc gia để lũng đoạn hậu phương miền Nam, dùng tù "antenne" để

đánh phá khủng bố hành hạ anh em tù. Vậy bây giờ ở hải ngoại, cộng sản có dùng người quốc gia để phá hoại hàng ngũ quốc gia hay không, có móc nối “người mình” để lung đoạn hàng ngũ mình không?

— Đại Hội Võ Bị đã đưa ra lập trường rõ ràng: đối nội phải giấy rách cũng giữ lấy lề, bảo vệ danh dự truyền thống của Đà Lạt, đối ngoại lý tưởng Quốc Gia làm đầu. Nhiều “người mình” đã được đối phương móc nối bằng những mê tín tử vi bói toán, bằng những hứa hẹn quyền cao tước trọng, những đặc quyền du lịch đầu tư, tề hơn nữa bằng đồ la thừa, cổ nhạc cạn. Khi những người bị móc nối này bắt đầu “giở quẻ”, chúng ta liệu còn có sự sáng suốt tối thiểu để nhận diện, phát giác không?

— Trước những điều đi ngược lại danh dự truyền thống của Võ Bị, đi ngược lại lý tưởng Quốc Gia, liệu chúng ta có đủ trưởng thành để dứt khoát, có thái độ ngay thẳng không? Hay chúng ta lại lăm cẩm cái kiểu tình cảm cá nhân, phe nhóm, địa phương; lại coi việc “phủ binh phủ, huyện binh huyện” đứng trên việc chung?

Đối với thế giới, Cộng Sản đang đi vào diệt vong. Đối với Hoa Kỳ, Cộng Sản là ngoài vòng phát luật. Đối với Cộng đồng Việt tị nạn, Cộng sản là ăn cà chua trứng thối. Cho nên, việc đầu tiên của các tổ chức Cộng sản ở hải ngoại phải làm là... chửi cộng sản. Chiến thuật cũ rích binh mới rượu cũ này chẳng qua mất được ai. Chửi cộng sản để trà trộn vào hàng ngũ chống cộng, để mà mất những người hơn một lần mất nước nhà tan mà vẫn còn ngây thơ cụ. Chửi cộng sản kiểu này là chửi ào ào những chuyện trời ơi đất hỡi trong quá khứ, nhưng chẳng hề chạm tới sợi lông chân của tập đoàn cầm quyền cộng sản hiện nay. Trong khi đó, công tác chính bên trong của bọn này, được chính cộng sản chỉ đạo và tài trợ, là đánh phá cho tan nát uy tín và nỗ lực của khối người Việt Quốc Gia. Đánh phá bằng những đòn hạ cấp đê hèn và trắng trợn nhất, và giải thích với tay chân bộ hạ là... bản lãnh chính trị, chỉ cần cứu cánh biện minh cho phương tiện! Tuyên truyền, bạo lực, xảo trá, bá đạo là những đặc tính đã được khai sanh ra cùng với chủ thuyết cộng sản ở đâu thế kỷ, cũng sắp chui xuống mồ với

tập đoàn cộng sản ở cuối thế kỷ.

Có những người cả đời mình chẳng đóng góp mảy may nào cho công cuộc chung, ngứa ngáy với lương tâm nên thỉnh thoảng loạn ngôn cho có vẻ thời trang: “chẳng có hy sinh nào đáng kể, so với hy sinh của những người nằm xuống!” Mới nghe qua, thật là nổ, cứ như Tông Tông hiệu triệu quốc dân vậy. Nhưng nhìn kỹ lại, thật là rỗng tuếch. Ngày xe tôi cán mìn ở ấp Lương Hòa trước đây chẳng hạn. Bánh xe trái cán mìn, chú tài banh thầy, tôi thành... Tôn Tấn! Nếu mìn nổ trúng bánh phải, tôi đã ra ma. Tôi có muốn hy sinh cái kiểu chẳng đặng đừng này đâu; chắc chắn chú tài của tôi cũng chẳng muốn như vậy cho vợ con nhe nhóc. Cho nên, xin hãy để “những người nằm xuống” được yên nghỉ, đừng dựng hồn ma dậy để chơi trò chơi chữ nghĩa. Trước năm 75, hễ trách nhiệm càng nhiều thì lon lá càng cao, quyền hành càng to, phương tiện càng lớn. Giờ đây ở xứ người xung túc, tự do đầy đủ, thời giờ là làm tiên, là hưởng thụ. Những người Việt Quốc Gia còn đứng ra làm việc đó đây khắp nơi, phải nói là đã đóng góp công lao một cách tự giác, chứ chẳng phải “chẳng đặng đừng”. Riêng anh em Cựu SVSQ đang đảm trách công việc của VBQG, xin cứ mạnh dạn thẳng tiến, làm những việc cần làm, nói những điều phải nói. Võ Bị nói riêng, và các Hội Đoàn Quốc Gia nói chung, phải có đường lối, mục tiêu, lập trường dứt khoát. Thời gian như bóng câu qua cửa sổ, không thể sinh hoạt “cho vui” thôi, lại càng không thể... ba phải vì “sợ mất vui”!

Vài hàng tâm sự, chẳng biết có đóng góp chút gì vào sinh hoạt Võ Bị không. Rất mong không làm mất thì giờ quý báu của Anh Em. Nhân đây tôi xin nhắn tin Anh bạn K11 đã cùng chia xẻ hàn huyên trên chuyến tàu xe lửa từ Hàng Cỏ về Hàm Tân năm 85. Không biết bây giờ ở đâu. Nếu hay tin, xin bắt liên lạc qua tòa soạn Đa Hiệu.

Trân trọng,

Người Võ Bị Già Tha Hương Vùng Thủ Đô Xứ Mỹ

thơ Lê Thụy Chi

Kể chính phu trong lòng người chính phủ

"bao giờ tròn mộng sông hồ,
anh về dệt nốt trang thơ ân tình."

Ngọc Hoài Phương

thôi xin người hãy về đi,
đợi chờ đã hứa có vì sao băng...
tình mơ khấn thắm lệ nồng
tình xưa nghĩa cũ chìm lờng phận mai.
còn đây mảnh vỡ hình hài,
linh hồn biên ải theo người trường sa...
anh ơi nào buổi oanh ca (?)
chiều nao nắng tắt sân ga già từ!...
nhớ làm sao, mấy lần mơ
anh về áo trận ba lô bụi đường,
kể em nghe chuyện chiến trường,
trận thực hùng chót tỏ tường thiệt hơn...
bây giờ thống nhất giang sơn,
pháo hồng thắm lối sân vườn nhà ai...
rồi em theo bước anh dài,
đi xây dựng lại ngày mai thanh bình.

(Những dòng thơ cũ)

Miếng Thịt Mỡ Hạnh Phúc

□ HUỖNH VĂN PHÚ



Sáng nào cũng như sáng nào, sau khi làm xong những công việc cần thiết như đánh răng, rửa mặt, chia phần ăn sáng v.v..., Lộc cùng với đám bạn tù của chàng ra đứng, ngồi lố nhố trước căn phòng giam của đội chờ thằng đội trưởng đi báo cáo quân số lao động với tên cán bộ trực trại trở về. Lúc ấy, Lộc cùng với đội đi ra ngồi tại sân cỏ chờ được gọi tên từng đội đứng lên đi đều bước ra cổng, quẹo phải hay quẹo trái để đến hiện trường lao động. Và 10 tiếng đồng hồ tiếp theo đó, từ 7 giờ sáng đến 5 giờ chiều, dù là mưa hay nắng, Lộc đã làm công việc của một người tù khổ sai dưới những họng súng AK lúc nào cũng đi kèm theo bên cạnh. Một ngày của Lộc sẽ trôi qua như thế và tính cho đến hôm nay, chàng đã trải qua được hơn 1,500 ngày ở cái đất Bắc xa xôi này. Lộc không thể nào biết được mình sẽ còn trải qua bao nhiêu ngàn ngày như ngày hôm nay và liệu chàng có sống được để chịu đựng không? Nhiều lúc Lộc tự hỏi tại sao và bỗng dưng chàng lại chui đầu vào đây, ai và cái gì đã bắt chàng cùng với hàng trăm ngàn người khác giống

chàng phải sống một cuộc sống của một sinh vật mà chàng chắc chắn rằng nó không thể nào gọi là cuộc sống của một con người. Thật là phi lý! Con người sinh ra là để sống, để yêu thương, để làm cho cuộc sống thêm phần tốt đẹp hơn chứ đâu thể nào lại sống thế này. Đó là những ý tưởng thật nông cạn, thật vớ vẩn thường thoáng hiện qua trong óc chàng mỗi khi chàng chợt nhớ đến mình, chợt nghĩ đến thân phận mình mà điều ấy chỉ xảy ra lúc chàng nghỉ giải lao hoặc chống cốc nghỉ mệt vài ba phút.

Thế nhưng, sáng nay lúc đứng chờ thành đội trưởng đi báo cáo trở về cùng với đội ra sân cỏ ngồi, ý tưởng của Lộc có khác chút ít. Có lẽ, đây là lần đầu tiên chàng tự nhiên mà nhận ra tất cả cái bi thảm, cái kỳ cục và quái đản của những bạn bè tù chung với chàng và chắc chắn là của chính chàng nữa. Thành thì đứng, đứa thì ngồi, chẳng có một tiếng cười, tiếng nói nào được phát ra từ những cái mồm ấy. Đó là những bộ xương biết đi, biết cử động một cách miễn cưỡng. Mắt đứa nào cũng gần như không thấy trông đen, bạc màu hết cả. Nhìn vào đó người ta không còn nhận ra một tí gì cái nét tinh anh của ngày xưa. May mà cũng còn nhìn thấy cảnh vật chung quanh, nhìn được mẩu khoai mì nào ung thối, củ khoai nào bị hà và phần chia nào nhiều hơn phần nào để chọn lựa. Máy thành tù ra về biết chút tí về y khoa nói rằng đó là do ảnh hưởng của cái gọi là thiếu vitamine A. Nhưng đâu phải lúc nào cũng có thể nhìn vào mắt của người khác để mà nhận ra điều ấy. Điều đập vào mắt mọi người rõ nét nhất là các bộ quần áo những người tù đang mặc. Trời ạ, có thể nào gọi đó là y phục chăng? Những cái áo, cái quần và đùm, vá đụp bằng đủ loại vải, hàng trăm mảnh đắp lên nhau, thậm chí có những mảnh bao bố được kết lên trên những y phục ấy tạo ra một thứ hỗn loạn về màu sắc mà một họa sĩ nào dù tài ba cách mấy cũng khó lòng vẽ nổi. Nếu trí nhớ của Lộc không phản bội chàng thì từ cái ngày chàng mở mắt ra và biết cảm nhận sự vật chung quanh, biết gọi tên vật này vật kia, chàng chưa hề thấy bất cứ một sinh vật nào gọi là con người lại có thể mặc những thứ y phục như chàng và cái đám bạn tù chung với chàng đang mặc hiện tại. Những thứ y

phục ấy không thể nào tìm ra được ở bất cứ đâu dưới anh mặt trời này. Lộc dám thách thức điều ấy với bất cứ ai. Thử tưởng tượng loại y phục đó mà khoác lên những bộ xương biết cử động, tay chân khằng khiu, mắt đã lạc thân, đi từng đoàn giữa cơn mưa dầm gió bắc, trời rét căm căm hoặc giữa những ngày Hè nắng nóng kinh người thì cái bức tranh ấy nó sẽ mang lại cho “người ngoài” cái cảm giác gì? Một chút thương hại chăng? Có thể lắm. Tuy nhiên, cái “người ngoài” cuộc ấy nếu có thương cũng chẳng qua là thương cho chính họ thôi, bởi lẽ giản dị là họ sẽ nghĩ nếu như họ ở trong cảnh ấy thì sao? Tức là thương chính mình qua kẻ khác. Chẳng biết Lộc đã nhận được cái triết lý vụn vặt này ở đâu để mà tự an ủi mình trong những ngày cơ cực, đói khổ trong tù. Chàng cũng nhớ ra là từ hồi nào đó rất xa, chàng có đọc ở đâu đó mấy ông nhà văn lớn, nhà văn nhỏ thường hay than phiền rằng ngôn ngữ chẳng làm được cái tích sự gì hết trong việc mô tả những nỗi đớn đau và nhất là tội ác của con người gây ra cho con người. Cái nghệ thuật đó, trên một phương diện nào đó cũng là một sự hèn mọn bởi lẽ không dám nói ra điều mà đầu óc họ thực sự suy nghĩ. “Lập thân tối hạ thi văn chương” mà. Dĩ nhiên, đó là những người sống trong một đất nước mà ngay cả sự chống đối trên phương diện tư tưởng cũng bị vào tù hướng chỉ là trong một chế độ như Cộng Sản hiện tại. Bây giờ Lộc cũng ở trong tình trạng như mấy cái ông làm ra chữ nghĩa đó. Lộc cũng hèn hạ vậy, nghĩ cái gì trong đầu thì chỉ mình biết thôi chứ có dám nói ra với ai đâu. Nói ra có là cuộc đời đi “tướt” ngay, mà hơi sức đâu để nói, nói với ai? Cái quan trọng trước mắt cần phải suy nghĩ là làm sao, có cách gì để cái bụng được no đây mới là chính. Thế thôi. Có cách gì bây giờ? Không có cách gì hết. Ngày nào Lộc cũng đối đầu với mấy mẩu khoai mì và 3 muống nước muối thôi. Nuốt vào rồi mà cái bụng vẫn cứ tưởng như chưa có tí gì vào đó cả. Chưa bao giờ Lộc nghĩ đến cái hạnh phúc mình được thân nhân từ Nam ra Bắc thăm nuôi, mang cả trăm kí lô thực phẩm cho chàng. Chỉ là ảo tưởng. Lúc nào Lộc cũng nghĩ như thế và bằng lòng với số phận mình.

Thằng đội trưởng đi báo cáo quân số đã trở về đội. Đám tù

chuẩn bị ra sân cỏ tập hợp. Giây phút này thật đáng nhớ vì thằng đội trưởng khi báo cáo cũng nhận được thông báo là ai sẽ có được thân nhân ra thăm và hẳn có bốn phạm đi về nói lại. Thằng đội trưởng đi về và khác với mọi ngày, hôm nay hẳn nhìn Lộc, nở một nụ cười, nói với Lộc như thể là nói với chính nó:

— Anh Lộc, hôm nay anh ở nhà nhé. Anh chuẩn bị ra nhà khách để thăm nuôi. Bà xã anh từ Sài Gòn ra.

Lộc như từ trên trời rơi xuống. Chàng không tin vào hai lỗ tai mình. Lộc nghe tim mình đập mạnh hơn lệ thường, niềm hạnh phúc đến quá bất ngờ đã khiến Lộc rơi vào tình trạng sửng sốt choáng ngợp. Lộc đang lớ quớ chưa biết phản ứng ra sao thì thằng đội trưởng ghé vào tai Lộc nói vừa đủ cho chàng nghe:

— Anh nhớ dặn vợ anh sau khi thăm nuôi rồi đừng có ra bến Phà Trang đón xe về vội. Hôm nay đi lao động tôi sẽ nói với cán bộ quản giáo cho anh được thăm thêm vào sáng mai. Thôi bây giờ anh đi thay quần áo rồi chờ một lát nữa cán bộ trực trại đến đưa anh ra nhà khách. Từ lâu rồi, Lộc biết thằng đội trưởng đâu có ưa gì chàng, sao hôm nay nó có vẻ “sắn sóc” Lộc kỹ vậy? Có mưu đồ gì đây chăng? Dĩ nhiên, Lộc cũng chẳng ưa gì nó. Chàng không hề xem nó là một con người đúng nghĩa chứ đừng nói chi đến coi nó là một chiến hữu cùng ở tù chung với chàng. Lộc biết rằng nó ra cái điều tử tế với chàng qua một câu nói, một lời “tâu hót” với tên quản giáo chẳng qua là vì một lợi ích nào đó. Không ai làm một điều lợi ích nào cho người khác mà không nghĩ đến một tí lợi ích cho riêng mình. Có điều là nếu phải cho nó vài ba kí gạo, mấy tán đường mà được gặp thêm vợ chàng một tiếng đồng hồ nữa trong ngày kế tiếp thì cũng đáng đồng tiền bát gạo lắm. Lộc phải giấu đi cái vẻ kinh bí của mình để nói với thằng đội trưởng câu nói mà chàng không ngờ mình có thể thốt ra được với nó:

— Cám ơn anh nhiều lắm. Anh nhớ nói giúp với quản giáo nhé.

Các bạn bè trong đội tù của chàng lục đục đi ra sân cỏ. Lộc

thoáng thấy có vài người bạn tù chung đội nhìn chàng với con mắt thèm thường mong được có cái hạnh phúc như chàng hôm nay. Lộc vào lại nhà giam đến chỗ nằm của chàng, với tay lên "xích đồng" lấy bao vải đựng quần áo của chàng ra, chọn bộ đồ lành lặn nhất để thay cái y phục rất "điên y" chàng đang mặc trên người. Lộc không bao giờ nghĩ được vợ ra thăm và có vẻ là đầu óc của chàng hiện tại hoàn toàn trống rỗng. Chàng không biết mình sẽ hỏi vợ những câu hỏi nào trước, câu nào sau. Xa gia đình 5 năm rồi, có biết bao nhiêu điều để hỏi, để biết từ ngày chàng "mù khơi" ở xứ Bắc này. Phòng giam bây giờ chỉ còn có mỗi mình Lộc và anh trực buồng tên Đạt. Làm trực buồng thì cũng là ở tù nhưng khỏi phải đi lao động ngoài trời. Đạt tối ngày chỉ quanh quẩn trong trại, sáng thì xuống nhà bếp lấy phần ăn sáng về cho anh em. Khi đội đã đi lao động thì anh ta có nhiệm vụ quét dọn căn phòng cho sạch sẽ, lấy phân từ nhà cầu ra đổ vào thùng cho đội trồng rau dùng làm phân bón, gánh nước sôi từ nhà bếp về chia ra trong các lon "gô" cho anh em, đến gần trưa thì xuống nhà bếp mang phần ăn cho đội. Công việc của anh trực buồng suốt ngày chỉ có thế. Mà không phải thằng tù nào cũng được chọn làm trực buồng, một là phải "ăn cánh" với thằng đội trưởng nó mới đề nghị lên quản giáo, hai là tên cán bộ quản giáo để ý ghé mắt cho thì mới khỏi đi lao động vất vả ở ngoài chịu cảnh nắng mưa. Lộc không để ý Đạt thuộc loại nào, chàng chỉ thấy anh ta có vẻ hiền, chịu nhẩn nhục. Hình như từ ngày đó đến giờ, anh ta chưa được thân nhân ra thăm bao giờ. Quà cáp gửi cho anh ta theo đường Bưu điện cũng có vẻ ít ỏi. Nói chung, Đạt thuộc loại tù nghèo rớt mùng tơi, có nghĩa là đói dài dài, đói muôn năm. Lộc biết rằng anh ta rất đau khổ khi thường xuyên chứng kiến cảnh bạn bè trong đội có thân nhân ra thăm, mang hàng trăm kí thực phẩm về bày la liệt trước mặt, gói gói, xếp xếp mà mình thì vẫn cứ âm thầm bị bỏ quên. Lộc ngồi ở chỗ nằm của mình chờ tên cán bộ trực trại đến dẫn chàng ra nhà khách. Lòng chàng nôn nao một cảm giác khó tả. Bây giờ mới có 7 giờ, chắc cũng phải gần 9 giờ tên cán bộ mới đến dẫn chàng đi ra gặp vợ. Ôi, 120 phút sao mà dài lâu thế. Lộc cố sắp xếp trong đầu những câu hỏi mà

chàng sẽ hỏi vợ, những điều chàng định dặn dò nàng. Chàng không biết vợ chàng có dẫn đứa con nào theo ra thăm chàng không? Lộc có cả thầy 5 đứa con, 3 trai, 2 gái. Đứa nhỏ nhất là bé gái, ngày chàng chui vào tù nó mới có 18 tháng, lúc ấy nó chỉ mới biết gọi ba, ba chạy tung tăng trong nhà. Lộc nhớ nó nhất, chàng tưởng tượng ra nó bây giờ đã 7 tuổi. Trời đất, Lộc đã ở trong tù 5 năm rồi sao? Trái đất đã quay đi bao nhiêu vòng rồi mà nào chàng có hay. Lộc có thể đã quên thời gian nhưng thời gian không hề quên Lộc, thỉnh thoảng chàng mượn cái gương soi mặt, chàng thấy tóc mình đã bạc nhiều rồi. Lộc đâu còn trẻ nữa, chàng đã 51 tuổi. Nếu không có cái ngày 30/4 mất nước kia thì chỉ còn vài năm nữa Lộc có thể về hưu, hàng tháng ra xếp hàng ở ngân khố để lãnh tiền hưu trí. Lộc đã tưởng tượng như thế chứ không bao giờ nghĩ rằng mình sẽ ở mãi mãi trong quân ngũ. Với cái lon Trung Tá ở trong ngành tiếp vận suốt ngày loay hoay với ba cái chuyện xăng, nhớt, áo quần..., Lộc nghĩ mình khó mà bắt được cái lon đại tá. Giả ngũ, trở về đời sống dân sự sống sao cho ra một người tử tế là tốt lắm rồi. Lộc chẳng có mong ước nào cao xa. Thế sao bây giờ mình lại đang ở trong tù nhỉ? Nỗi bất hạnh chụp xuống đầu chàng thật nghiệt ngã. Cũng may, chung quanh chàng là hàng ngàn người chung một số phận như thế. Lộc nghĩ, nếu chỉ có mỗi mình chàng chịu cảnh này, có lẽ chàng không thể nào sống qua nổi một năm.

Đạt đến chỗ Lộc ngồi, gọi chuyện:

— Bà xă ra thăm hả?

Lộc gật đầu:

— Ừ, “anh” đội trưởng cho biết lúc tập họp.

Lộc đã giữ một tế nhị cần thiết khi dùng chữ “anh” để nói về thành đội trưởng với Đạt.

— Anh Lộc, nhờ anh giúp tôi một chuyện.

Lộc hỏi:

— Nhấn tin về nhà?

Đạt gật đầu, móc túi lấy ra một mảnh giấy nhỏ, nói:

— Đây là địa chỉ của nhà tôi, kèm theo tôi viết mấy chữ thôi.

Lộc ngập ngừng:

— Giúp anh nhắn tin thì tôi nghĩ đó cũng là một bổn phận thôi, tuy nhiên tôi đề nghị anh đừng viết gì hết, chỉ cần địa chỉ là đủ. Tôi sẽ dặn nhà tôi về nhắn lại. Anh cũng biết đấy, trước khi ra gặp thân nhân, tụi nó khám xét rất kỹ. Lạng quạng, tôi bị cùm 15 ngày mà lại không gặp được người nhà nữa thì khổ.

Thấy Đạt có vẻ thất vọng, Lộc nói tiếp:

— Xin anh thông cảm cho tôi. Đây là lần đầu tiên tôi được thăm nuôi, tôi không biết tụi nó khám xét ra sao nhưng nghe kể lại thì thằng cán bộ trực ban nó khám rất kỹ, chẳng giấu nó được cái gì dù là một mảnh giấy nhỏ. Nhưng mà thế này, anh cứ viết một cái thư đi, tôi hy vọng ngày mai anh đội trưởng nói với cán bộ quản giáo cho tôi gặp thêm nhà tôi độ một tiếng đồng hồ. Sáng mai, tôi vẫn đi lao động như lệ thường, rồi từ nhà lô cán bộ quản giáo sẽ dẫn tôi ra nhà khách, lúc ấy tôi sẽ đưa thư của anh cho nhà tôi luôn. Đâu có phải qua cán bộ trực ban mà sợ khám xét.

— Lỡ cán bộ quản giáo không cho anh thăm thêm thì sao?

Lộc thở dài:

— Đành vậy thôi, tôi chỉ ghi nhận địa chỉ của anh và cố nhớ những lời anh nhắn là đủ. Để chắc ăn, tôi chỉ lấy địa chỉ của anh trước thôi. Dù sao thì anh cũng cứ chuẩn bị sẵn đi. Đạt nói với Lộc nội dung muốn nhắn gửi về nhà rồi cảm ơn Lộc, đi tiếp tục công việc của mình. Lộc ngồi một mình chờ tên cán bộ trực trại đến dẫn ra nhà khách, chàng nghĩ ngợi mông lung. Thời gian trôi đi thật nặng nề, chậm chạp. Bỗng dưng Lộc thấy như hoa mắt, một cảm giác khó thở đè ngang ngực, hơi nhức đầu. Lộc biết cái chứng cao huyết áp kinh niên sắp sửa hành hạ chàng. Lộc cố trấn tĩnh, chàng nằm xuống thở mạnh, cố xua đuổi mọi ý tưởng ra khỏi trí óc. Đạt đi ngang chỗ Lộc nằm, thấy Lộc thở mệt nhọc, mặt ửng đỏ khác hẳn với bình thường, Đạt hỏi:

— Anh làm sao thế?

— Tôi thấy trong người hơi choáng váng vậy thôi.

Đạt nói:

— Hình như anh bị cao huyết áp đấy. Suy nghĩ nhiều quá cũng bị ảnh hưởng... Tên cán bộ trực trại đã đến căn nhà giam đội của Lộc, hắn nói lớn, giọng Nghệ Tĩnh rất khó nghe:

— Anh Lộc “cọ” đây không?

Đạt trả lời thay cho Lộc:

— Báo cáo cán bộ, anh Lộc hơi choáng váng, đang nằm đây ạ.

Tên cán bộ bước đến chỗ hai người, nhìn Lộc:

— Anh Lộc đấy hả? Anh “cọ” thân nhân từ trong Sài Gòn ra thăm. Chuẩn bị đi “vội” tôi ra nhà “khách.”

Lộc cố trấn tĩnh, đứng dậy theo tên cán bộ đi ra cổng trại. Hắn nói với Lộc:

— Anh “đen” chỗ trực ban để chờ “khạm xẹt” rồi sau “độ” mượn “chiếc” xe cái “tiện” “kẹo” luôn ra nhà “khách” để sau khi thăm nuôi anh “cọ” phương tiện chở quà vào. Sau khi “khạm xẹt” xong, anh “cự” tự động ra nhà “khách.”

— Báo cáo cán bộ, tôi nghe rõ.

Đây là lần đầu tiên, Lộc một thân một mình đi ra khỏi cổng trại. Từ ngày chuyển từ trại Hoàng Liên Sơn về đây, bao giờ Lộc cũng bước qua cổng trại này với đám bạn tù chung trong đội của chàng. Lộc vừa kéo chiếc xe cải tiến vừa nghĩ thầm: Được thăm nuôi cũng có khác. Lộc hình dung ra nét mặt của Liên, vợ chàng. Đã 5 năm rồi, không biết Liên có còn như xưa không? Chàng không biết được trong thời gian qua Liên đã xoay sở thế nào để có thể đứng vững được với một nách 5 đứa con mà đứa lớn nhất chưa đến tuổi trưởng thành. Lộc không thể nào tin được những điều Liên đã viết trong những bức thư gửi cho chàng, ngược lại có lẽ Liên cũng chẳng tin những lời chàng viết gửi về nhà. Tất cả đều là dối trá. Mọi người đều sống trong dối trá, ngay chính với vợ con mình. Nhiều lúc Lộc

đã nghĩ rằng chủ nghĩa Cộng Sản là một chủ nghĩa đối trá bậc nhất của nhân loại. Đó là một thứ chủ nghĩa dạy con người phải sống trong sự dối trá và thù hận. Hai đức tính này Lộc thấy hiện diện thường trực trong đời sống mà chàng đang trải qua. Lộc biết rằng lát nữa đây, khi gặp lại người vợ dấu yêu của chàng lặn lội từ Nam ra Bắc thăm chàng, nếu được hỏi chàng có khỏe không, có no không, Lộc cũng phải nói là khỏe, là no, là được đối xử khoan hồng nhân đạo v.v...

Lộc kéo chiếc xe cải tiến đến bãi đất trống trước mặt nhà khách. Căn nhà này được đội xây dựng của trại xây từ hơn một năm qua, hàng ngày đi lao động về, Lộc thường xuyên đi ngang qua khu vực này. Lộc thấy có bốn hoặc năm căn phòng gì đó, chàng chưa bao giờ có cơ hội bước vào bên trong các dãy phòng ấy. Lộc không biết Liên đang ngồi ở dãy phòng nào. Tên cán bộ phụ trách thăm nuôi đứng ở bậc thềm trước nhà khách, thấy Lộc đến, hấn nói:

— Anh đi vào căn phòng giữa, thân nhân của anh đang ở đấy.

Lộc bước vào căn phòng để gặp vợ chàng sau 5 năm xa cách như bước vào một thế giới nào rất xa lạ. Ánh sáng trong căn phòng không đủ sáng nhưng chàng vẫn có thể nhìn thấy Liên đang ngồi trên băng ghế dài đặt song song với cái bàn dài ngay chính giữa căn phòng, mắt Liên hướng ra phía cửa. Thấy Lộc bước vào, Liên đứng lên, nhìn chàng sững sờ. Mãi mấy giây sau, Liên mới bật được tiếng nói:

— Anh.

Chỉ có một tiếng “anh” duy nhất rồi ngưng bật và sau đó là nước mắt của nàng rơi xuống. Lộc bước đến ngồi đối diện Liên. Tên cán bộ ngồi ở đầu bàn nhìn hai vợ chồng Lộc, không nói gì. Hấn ngồi đó để lắng nghe cuộc nói chuyện của hai người. Liên, người vợ mà chàng yêu dấu bằng xương bằng thịt đang ngồi trước mặt chàng. Điều mà cách đây chừng 3 tiếng đồng hồ Lộc không bao giờ có thể nghĩ rằng mình sẽ gặp được. Hạnh phúc đến với Lộc quá bất ngờ, quá đột ngột đã khiến chàng tưởng như mình đang sống trong một cơn mê. Có đêm nào mà chàng

không mơ thấy vợ chàng? Lộc nhìn Liên, cái nhìn thật sâu như muốn ghi kỹ nét mặt người vợ vào óc chàng. Nếu không có tên cán bộ ngồi đây, Lộc đã ôm Liên vào lòng... Tại sao Lộc chỉ ngồi nhìn vợ mà cũng không cầm được bàn tay của nàng? Lộc và vợ chàng là những người sinh ra để thuộc về nhau như từ bao nhiêu năm nay, rồi mà sao bây giờ không thuộc về nhau nữa? Chàng ngồi đó, nàng ngồi đó, nhìn nhau mà như thể là xa cách nghìn trùng. Chẳng hiểu sao mà Lộc suy nghĩ mông lung, chưa nói với vợ câu nào mà chàng đã nghĩ đến phút giây nàng từ giã Lộc để về lại trong Nam. Lộc cố giữ nổi xúc động của mình, chàng hỏi vợ:

— Em ra có một mình?

— Dạ.

Đã 5 năm rồi, bây giờ Lộc mới nghe lại tiếng “dạ” rất dịu dàng của vợ. Từ ngày lấy nhau, bao giờ Liên cũng “dạ” với chàng trong bất cứ câu trả lời nào của nàng.

— Các con có khỏe không? Em đi thăm anh từ hôm nào?

— Dạ, các con đều khỏe cả anh ạ. Bé Ty cứ đòi đi với em ra thăm bố nhưng không có cách nào em cho con đi theo được. Mong anh hiểu. Em khởi sự đi hôm thứ Sáu tuần trước, hôm nay là đúng một tuần em mới đến đây. Xe lửa đi mất 3 ngày mới đến Hà Nội, em ở khách sạn hết một ngày, sau đó đón xe lên Vinh yên và tiếp tục vào đây cũng mất thêm 2 ngày nữa. Lúc này, Lộc nhìn rõ vợ hơn. Liên gầy và xanh quá. Tóc nàng đã có những sợi màu xám rồi, hai gò má nhô lên cao, mắt quầng thâm lộ vẻ mệt mỏi. Lòng chàng chùng xuống một tình cảm thương yêu vợ vô hạn. Trời, mới có 5 năm mà nhan sắc của Liên đã tàn tạ quá mức. Nhìn Liên, không thể ngờ rằng nàng chỉ mới có 40 tuổi thôi, Liên thua chàng gần một con giáp chứ đâu có nhiều tuổi gì cho cam. Liên không còn một chút gì vẻ tươi mát, trẻ trung của ngày xưa nữa. Chàng đã hiểu rằng cuộc sống của Liên ở bên ngoài đã phải chịu nhiều đắng cay và gian khổ lắm. Chỉ có cực khổ, lo lắng, đói khát, vất vả chạy ngược, chạy xuôi mới tàn phá nhan sắc của Liên nhanh như thế thôi. Lộc không biết trong tận cùng ý nghĩ của nàng, Liên đã

nghĩ gì khi ra thăm và gặp chàng trong cảnh ngộ này. Chắc hẳn rằng khi Liên nhìn cái khuôn mặt đã biến dạng của Lộc, nàng đã đau khổ không ít. Chàng hỏi vừa đủ cho Liên nghe:

— Em và các con ở nhà trong 5 năm qua sống ra sao? Tụi nhỏ vẫn được đi học chứ? Chàng hỏi để mà hỏi chứ thật ra chàng biết rằng câu trả lời của Liên sẽ không đáp ứng đúng với lòng mong ước của chàng. Thằng cán bộ ngồi kia, nó vờ nhìn lên trần nhà nhưng tai vẫn cố lắng nghe nội dung nói chuyện của vợ chồng chàng. Liên trả lời bình thản:

— Cũng có phần khó khăn so với lúc trước. Nhưng em hiểu rằng đó là do khó khăn chung của cả nước, mọi người ai cũng phải vậy thôi. Tuy nhiên, em vẫn được đi làm, có điều là không được vào biên chế của nhà nước. Các con thì cũng vẫn được đi học đàng hoàng. Anh đừng lo lắng gì cho mấy mẹ con em, em có thể xoay sở sống được. Em chỉ mong anh rán giữ gìn sức khỏe. Kỳ này em mang ra cho anh nhiều thuốc lắm đấy, đủ loại nhất là các loại trụ sinh và kiết lỵ cũng như Vitamine B1.

Hình như nổi xúc động trong lòng Liên đã có phần nào lắng xuống, nàng bắt đầu nói cho Lộc nghe tin tức tổng quát về gia đình bên nàng, bên chàng, bà con cô bác, ai còn ai mất v.v... Phần Lộc thì tự nhiên mà chàng quên bẵng đi những câu hỏi đã sắp xếp từ trước dự định hỏi vợ. Bỗng dưng, chàng thốt ra một câu:

— Em thấy anh như thế nào?

Có vẻ là Liên không hiểu chữ “thế nào” Lộc hỏi, nàng ngập ngừng nhìn vào mắt Lộc rồi nói:

— Mắt của anh bạc màu hết cả rồi. Anh còn nhìn thấy rõ không?

Lộc cười buồn:

— Anh vẫn còn nhìn thấy em và nhận biết em là vợ anh ra thăm anh đây.

Liên cầm tay chàng bóp bóp một lúc lâu rồi nói, giọng không được tự nhiên lắm:

— Anh ạ, có lẽ sau khi thăm anh về, em sẽ đưa các con xuống Mỹ Tho làm rẫy. Em đã bàn với chị Năm rồi, thím Bảy có mua được hai mẫu đất ở dưới ấy. Em nghĩ rằng, khi anh được trở về, anh cũng sẽ về với cuộc sống đồng ruộng êm đềm hơn. Trong những thư anh viết về cho em, anh luôn luôn nói anh mơ ước cuộc sống ruộng rẫy, nương khoai mà.

Những “chị Năm”, “thím Bảy”, “Hai mẫu đất”, “Làm rẫy”, “Mỹ Tho” là những yếu tố không bình thường đối với Lộc từ trước đến nay. Và chàng đã hiểu dự định đưa các con chàng vượt biên sau khi thăm chàng về. Lộc nghe trong lòng chàng một cảm giác đau nhói. Như thế là chàng sẽ vĩnh viễn không có cơ hội gặp lại vợ con chàng nữa nếu Liên đưa các con chàng vượt biên an toàn. Dù sao, Lộc thấy Liên không có con đường nào khác. Vấn đề là tương lai của những đứa con chàng, chúng nó không thể nào chôn vùi cuộc đời trên đất nước này, dưới một chế độ vô luân và tàn ác này được. Lộc không thể bắt vợ con chàng hy sinh mãi mãi vì chàng, vì một tương lai mà không một ai biết nó sẽ ra sao. Lộc đâu thể nào biết được ngày nào mình được thả ra, loại tù cải tạo chẳng có kêu án gì cả này thật là kinh khiếp, hãi hùng hơn bất cứ hình phạt nào có mặt trên trái đất này kể từ khi con người xuất hiện. Những ý nghĩ ấy đã khiến Lộc thấy bình tĩnh lạ lùng, chàng nói với vợ:

— Anh hiểu điều em nói. Lúc nào anh cũng cố gắng lao động tốt để sớm trở về với em và các con. Phần em, anh tin rằng em có đủ can đảm và tháo vát để lo cho các con. Nếu thím Bảy có mua sẵn đất đai thì em nên xuống đó mà làm ăn chung với thím. Mùa màng ra sao thì thỉnh thoảng nhớ viết thư cho anh biết. Ngoài ra, còn một vấn đề anh muốn nói với em nữa. Anh đã suy nghĩ nhiều lần rồi. Chắc em cũng biết rằng anh chưa thể biết được ngày nào anh được thả, dù đã 5 năm rồi. Anh không tuyệt vọng nhưng anh không muốn em hy sinh vì anh nữa. Em có thể hành động bất cứ điều gì mà em cho là hợp lý miễn là lo cho tương lai của các con. Nếu ngày xưa anh đi hành quân có chết đi thì em chỉ để tang anh 3 năm là em có quyền bước thêm bước nữa, phong tục và luật pháp cho phép. Còn bây giờ, anh đâu biết ngày nào trở về, 7 năm, 8 năm hay

hơn..., không phải là anh không còn thương yêu em nhưng anh là một con người không phải chỉ nghĩ đến riêng cá nhân mình. Có cái gì đau đớn hơn là phải nói với người vợ yêu dấu của mình những lời lẽ đó? Anh nhắc lại, vì tương lai của các con, em có thể...

Lộc bỏ lửng câu nói và chàng cũng không đủ can đảm để nói tiếp nữa. Khi nói với Liên những lời lẽ kia, chàng đã không nhìn vào mắt Liên, bây giờ chàng ngược lên nhìn thì khuôn mặt Liên đã đầm nước mắt. Liên lấy khăn chặm nước mắt:

— Sao anh nói chỉ những lời đó với em? Em còn các con mà, hơn nữa làm sao em có thể quên được những kỷ niệm, những ngày tháng mình sống với nhau. Anh hãy bỏ cái ý nghĩ ấy đi. Bây giờ, em hỏi thật, anh thích ăn món gì nhất, tối nay em còn ở lại đây một đêm nữa, em sẽ ra làng tìm mua về làm rồi ngày mai em tìm cách gửi vào cho anh.

Nghe Liên nói còn ở lại đây thêm một hôm nữa Lộc mới sực nhớ là thằng đội trưởng có dặn chàng bảo vợ không nên về vội để hẳn xin cán bộ quản giáo cho chàng được thăm thêm vào sáng mai nữa. Chàng định nói điều ấy với Liên nhưng lại ngại tên cán bộ nghe được nên định để lát nữa, lúc từ già vợ chàng sẽ nói cũng không muộn màng gì. Điều mà Lộc ngạc nhiên với chính mình nhất là trong suốt buổi nói chuyện với vợ, chàng đã không để ý đến những giỏ thực phẩm mang ra tiếp tế cho chàng, chàng không hỏi vợ chàng đã mang cho chàng cái gì, món gì v.v... Chỉ mới cách đây vài tiếng đồng hồ, chàng đã tưởng tượng ra chàng sẽ có một con gà, một nồi cơm nếp, cá khô, mắm ruốc, đường, bột, thuốc lào..., ôi cả một trăm thứ chàng mơ ước. Vậy mà cho đến khi Liên hỏi chàng muốn ăn cái gì nhất, chàng mới nhớ ra là mình hiện đang là một con người hạnh phúc nhất trong đám bạn tù ở chung đội với chàng. Chàng thương vợ quá, chàng tưởng tượng ra Liên, một thân một mình đi từ Sài Gòn ra Vinh Phú, đoạn đường cũng gần 2000 cây số để chỉ thăm chàng có một tiếng đồng hồ thôi. Chính vì nghĩ đến sự gian khổ, cực nhọc của Liên mà chàng đã quên bẵng đi là kể từ hôm nay, chàng sẽ không còn bị cái đói hành hạ nữa, ít ra cũng là vài ba tháng. Như thế mà đâm ra

hay, vợ chàng sẽ không thấy đau khổ khi gặp người chồng lúc nào cũng thức mắc đến cái ăn, món này, món kia. Kinh thì chắc sẽ không khinh nhưng mà đau xót lắm. Lộc đã nghĩ như thế. Chàng cũng nhớ lại chuyện kể một người bạn cùng đội với chàng được vợ ra thăm, ngay khi vừa gặp vợ là ông ta nhìn mấy giỏ thực phẩm mang ra tiếp tế cho, nói liền một câu mở đầu: Mang ra cho tôi như thế này đấy hả? Sở dĩ Lộc biết như thế vì nghe mấy thằng cán bộ kể lại với cái vẻ kinh bỉ những thằng tù chỉ biết có ăn mà không biết đến những hy sinh, gian khổ của người vợ. Chàng thật tình chẳng hiểu tại sao cán bộ có xuyên tạc, đặt điều để bôi nhọ bọn chàng không nhưng với cái tư cách của ông bạn chàng vừa nói đó thì có thể là đúng, không sai chạy đâu được. Trời ơi là trời, bao nhiêu năm tháng không gặp được vợ thân yêu mà khi gặp thì câu đầu tiên là thức mắc chuyện đem thực phẩm tiếp tế nhiều hay ít, người bạn của chàng đó có còn phải là con người nữa không? Tại sao cái đời thiên miên, dai dẳng năm này sang năm khác trong nhà tù Cộng Sản đã biến những con người sống ở đó đã mất đi cái nhân tính quý báu của con người? Lộc không thể nào hiểu được. Lộc có nên nói với vợ món chàng ưa thích không? Sau chuyến thăm nay, có bao giờ chàng gặp lại vợ nữa không? Lộc nghĩ đến một miếng thịt mỡ, miếng thịt béo ngậy mà đã hơn 1500 ngày chàng chưa hề cảm giác được nó ra sao. Chàng nói, giọng nhỏ lại:

— Anh rất hy vọng có thể ngày mai sẽ gặp em thêm được một tiếng nữa. Nếu được, tối nay em tìm mua cho anh một miếng thịt mỡ nhé.

— Dạ. Em sẽ cố.

Sau đó, Liên kể cho chàng nghe các thứ nàng mang ra cho chàng và dặn những điều cần thiết cũng như cho chàng hay là bà con gồm có những ai đã góp phần vào tiếp tế cho chàng trong dịp Liên ra thăm nuôi chàng.

Tên cán bộ đứng lên ra hiệu cho chàng biết là đã hết giờ thăm nuôi. Hắn nói:

— Đã hết giờ quy định rồi. Anh mang quà vào trại và chiều

đi lao động như thường lệ. Hắn nói câu ấy với Lộc xong và đi ra phía cửa. Liên chỉ cho Lộc những giỏ thực phẩm mang theo tiếp tế cho chồng, trong lúc cúi xuống cột lại sợi giây ở cái giỏ lát, Liên nói rất nhỏ:

— Em có nghe nói các anh được ra đi theo chương trình ODP gì đó. Ở Sài Gòn đồn đãi ghê lắm. Nếu được, thì anh cứ đi nha, đừng thắc mắc gì mấy mẹ con em. Biết đâu mình lại chẳng gặp nhau.

— Ủ, ở trong trại anh cũng có nghe đồn như thế. Có đứa tin rằng sẽ có tàu đón đi từ sông Hồng để ra biển cơ đấy. Nếu được như thế thì tụi anh đâu có phải là đã bị bỏ rơi. Thôi thì cứ hy vọng mà sống vậy.

Liên giúp Lộc mang những giỏ lát thực phẩm đem ra cửa để chàng chất lên xe cải tiến. Đây là những giây phút Lộc thấy gần gũi vợ mình nhất. Mặt chàng chạm vào mái tóc Liên, chàng nghe lại cái mùi thơm của tóc rất quen thuộc mà từ bao năm qua chàng đã xa cách. Trong lòng chàng dâng lên một cảm xúc như là nghẹn ngào, thương xót lẫn buồn bã khi nghĩ đến nỗi cơ đờn vò võ của Liên suốt những năm tháng qua. Có những sự hy sinh, chịu đựng nào đáng giá hơn sự hy sinh và chịu đựng của những người đàn bà có chồng đi cải tạo trong các lao tù Cộng Sản sau ngày 30/4/75? Đã có lúc chàng tưởng tượng rằng nếu đổi vị trí của chàng là Liên nghĩ là Liên đi cải tạo và chàng lo đi thăm nuôi, chưa chắc chàng đã chờ Liên được hết một năm chứ đừng nói tới 5 năm. Ấy là đứng trên cái nhìn chung của bọn đàn ông và cái sự thật từ xưa tới giờ như thế mà Lộc đã nghĩ đến sự bất công đó. Chính cái y nghĩ này đã khiến cho Lộc thấy thương vợ mình hơn bao giờ hết.

Lộc dặn dò vợ lần cuối những điều cần thiết rồi từ giã nàng kéo chiếc xe cải tiến trở về trại với cái ý nghĩ rằng thế nào thằng đội trưởng của chàng cũng nói với cán bộ quản giáo cho chàng được thăm vợ thêm một tiếng đồng hồ vào sáng ngày mai nữa.

Suốt đêm Lộc nằm thao thức, chàng cố dỗ giấc ngủ nhưng không làm sao Lộc chớp mắt được dù chỉ vài ba phút. Chàng đã

làm đủ cách, nhắm mắt lại đếm, đếm mãi cho đến bao nhiêu rồi Lộc cũng không nhớ nổi. Trước mắt chàng lúc nào cũng là khuôn mặt của Liên đắm nước mắt nhìn chàng. Lộc không biết bây giờ đã là mấy giờ rồi, đêm thật im lặng. Căn phòng giam bây giờ chỉ có mỗi mình Lộc là còn thức. Chàng nghe tiếng ngáy của người bạn nằm bên cạnh chàng. Lộc thèm được chợp mắt một giấc ngắn. Vô ích. Lộc lại ngồi dậy, rất nhẹ nhàng sợ phải đánh thức hai người bạn nằm hai bên, Lộc lại chỏ ngón đèn đầu, ở đó có chiếc điếu cày, chàng lại lấy thuốc lào ra hút. Khói thuốc làm chàng tỉnh táo hơn bao giờ. Cứ thế, từ đầu chập tối đến giờ, chàng không nhớ là mình đã “bắn” bao nhiêu điếu thuốc lào rồi. Loại thuốc lào Liên mang từ trong Nam ra thật ngon, hút xong người cứ lâng lâng bay bổng. Lộc nghĩ mình khó mà có thể bỏ được cái món này, từ bây giờ cho đến cuối đời chàng. Lộc nhớ đến lúc trưa, khi kéo chiếc xe cải tiến chở một lô thực phẩm mà Liên đem ra thăm nuôi chàng đến cổng trại để cho tên cán bộ trực ban khám xét, lúc ấy Lộc mới rõ hết tất cả những thứ mà Liên đem ra tiếp tế. Chàng thấy có khoảng 4, 5 bánh thuốc lào loại ba số 5, thứ mà chàng mơ ước nhất. Loại thuốc này, đã có lần hỏi còn ở trại Hoàng Liên Sơn, Lộc đã dám nhin ăn nửa phần bột mì luộc buổi trưa để đổi lấy mấy “bi” và chỉ có mấy bi mà thôi. Thật tình Lộc không thể nào hiểu được tại sao chàng cũng như một số bạn trong tù lại có thể khổ sở, vất vả vì ba cái điếu thuốc lào ấy đến thế. Lộc nghĩ mà hổ thẹn, nhiều lúc chỉ vì điếu thuốc mà làm mất tư cách của con người. Sao cuộc đời lại có lúc khổ sở và bi đát thế này? Chiều nay, Lộc đã làm một cử chỉ rất đẹp là đem cho thẳng đội trưởng nửa bánh thuốc lào như là một hình thức “hối lộ” nó đã nói với cán bộ quản giáo cho chàng gặp được vợ thêm một tiếng đồng hồ vào sáng ngày mai nữa. Không ngủ được và nghĩ ngợi mông lung nên Lộc thấy đêm trôi đi thật dài, chàng mong cho đến giây phút được nghe tiếng keng báo thức của trại mà chàng biết chắc rằng sau đó, khi cùng với đội đi lao động, chàng sẽ được tên cán bộ dẫn chàng ra nhà khách gặp Liên lần nữa. Chưa bao giờ trong đời chàng, Lộc thấy những giây phút gần gũi bên cạnh vợ là đáng quý như thế. Trước kia, chưa lúc

nào Lộc ý thức được điều ấy. Cuộc đời lính của Lộc, sau ngày lấy vợ, chàng giống như một thứ công chức tà tà, sáng đi chiều về, chẳng mấy khi ở xa vợ con ngoại trừ những chuyến công tác do đơn vị cất cử phải đi hoặc là những ngày bị cấm trại. Hồi đó Lộc tự nhủ là mình may mắn được ở trong ngành tiếp vận khỏi phải đi hành quân gian khổ, suốt năm xa gia đình như mấy thằng bạn chàng đi các thứ binh chủng TQLC, Nhảy Dù v.v... Một đêm thức trắng của Lộc với hàng trăm ý tưởng dồn nén trong đầu chàng đã được đèn đáp. Chàng nghe tiếng kèn của trại vang lên như dẫn chàng đi đến một bến bờ hạnh phúc nào đó. Một thứ hạnh phúc mong manh như nắng lụa mà chàng thấy quý giá hơn bất cứ thứ gì có trên cõi đời này. Lộc không thấy mệt mỏi lắm, chàng có cảm giác người nghe hằng, thứ cảm giác lần đầu tiên chàng thấy có trong đời mình.

Sáng nay Lộc không màng đến phần ăn sáng của chàng. Thì cũng chỉ có mấy mẩu sắn luộc thôi, Lộc nghĩ thầm như thế. Chàng để phần ăn sáng ấy cho Đạt, anh bạn làm trực buồng trong đội. Lộc đã là "tư bản" rồi, nói theo cách nói của mấy thằng nghèo chẳng có ai đi thăm nuôi. Hôm qua, Liên đã cẩn thận nếu cho chàng một nồi cơm nếp và mua cho chàng mấy chục cái bánh chưng nhỏ, đó là một niềm hạnh phúc lớn lao nhất mà không phải thằng tù nào cũng có được. Lộc thấy có một phần nào hãnh diện vì đã có được cái hạnh phúc ấy, nó ngầm cho những người bạn chung tù với chàng hiểu rằng chàng vẫn còn được vợ con thương yêu, không bỏ rơi chàng đói khổ trong tù. Và Lộc đã bước ra khỏi cổng trại đi lao động với cái bụng no hơn những ngày đã qua cùng với một niềm vui, niềm hạnh phúc tràn ngập trong lòng chàng. Trong lúc cầm cái cuốc dầy những đám cỏ dọc theo những luống trà nhưng mắt Lộc vẫn chốc chốc liếc nhìn về hướng nhà lô xem có thấy bóng dáng tên cán bộ quân giáo không. Chàng chờ hẩn ló mặt ra, bước đến chỗ chàng đang cuốc nói một câu mà chàng chờ đợi: Anh theo tôi ra nhà khách nhé. Nhưng Lộc chẳng thấy hẩn đâu, lòng chàng nôn nao và bứt rứt. Có lẽ giờ này Liên cũng đang mong ngóng chàng. Rồi Lộc lại nghĩ vớ vẩn, hay là thằng đội trưởng xỏ lá chàng, có thể lắm vì chàng biết là nó chẳng ưa

gì chàng cả.

Đến giờ đội nghỉ giải lao, Lộc chán nản ngồi xuống đám cỏ, chẳng thiết tha gì đến việc sẽ hút một điếu thuốc lào hoặc ngậm viên kẹo mà chàng vội vàng lấy ra mấy viên trong bịch kẹo của Liên đem ra. Giữa lúc thất vọng đó thì thành đội trưởng đi từ trong nhà ló ra, đến chỗ Lộc ngồi, nháy mắt với Lộc và nói:

— Anh đi vào nhà ló gặp cán bộ quân giáo để cán bộ dẫn anh ra nhà khách. Lộc mừng quýnh:

— Thế hả? Vậy mà tôi cứ tưởng...

Lộc đứng lên, giao cái cốc lại cho người bạn giữ hộ rồi đi về nhà ló. Tên cán bộ quân giáo thấy chàng đi tới, hấn nói:

— Vợ anh ra thăm hôm qua hả?

— Báo cáo cán bộ, phải.

Tên cán bộ nói như là học thuộc lòng các bài học chính trị:

— Tôi thấy anh lao động tốt, có kỷ luật và đạt năng suất. Vì vậy, tôi quan tâm cho anh thăm vợ anh thêm một tiếng nữa. Bây giờ anh đi theo tôi ra nhà khách.

— Cám ơn cán bộ.

Tên cán bộ chợt hỏi Lộc, giọng có vẻ dò xét:

— Anh có mang theo thư từ tài liệu gì không đấy?

— Báo cáo cán bộ, tôi hoàn toàn không mang theo bất cứ thư từ tài liệu gì cả. Lộc trả lời bừa như vậy chứ thật ra chàng có mang theo thư của Đạt cũng như một số thư từ nhắn tin của các bạn bè trong đội của chàng chuyển cho Liên đem về. Lộc nhận thư từ của bạn bè để mang ra vì chàng biết chắc rằng đi thăm thêm trong những trường hợp như thế chẳng có ai khám xét cả.

Lộc đi theo tên cán bộ băng ngang qua mấy ngọn đồi trồng trà rồi xuống nhà khách. Đến nơi, chàng đã thấy Liên đứng sẵn ở bậc thềm nhà khách có vẻ như là đã đợi chàng từ lâu lắm rồi. Liên không giấu được nỗi vui mừng:

— Anh, anh được ra thăm em nữa hả?

Lộc gật đầu, nhìn về phía tên cán bộ quân giáo, Lộc nói với Liên:

— Đây là cán bộ quân giáo đội của anh, cán bộ đưa anh ra đây để gặp em thêm một lần nữa trước khi em về đây.

Liên tỏ ra lịch sự với tên cán bộ:

— Cám ơn cán bộ nhiều lắm. Cán bộ thử nghĩ, bao nhiêu năm trời nay mới gặp được chồng tôi mà chỉ gặp được chưa đầy một tiếng sau khi đã phải đi gần 2000 cây số từ Nam ra Bắc mất hết 7 ngày mới đến đây.

Tên cán bộ không để ý đến sự tả oán của Liên, hấn nói rất thân nhiên:

— Chủ trương và chính sách của Đảng và nhà nước quy định như thế.

Hấn nói xong quay sang Lộc:

— Anh vào phòng khách nói chuyện với gia đình, lát nữa tôi lại đưa anh về nhà lô.

Lộc nói cám ơn với tên cán bộ một lần nữa rồi đi với Liên vào căn phòng mà hôm qua chàng đã gặp và nói chuyện với vợ ở đó. Lộc tưởng tên cán bộ sẽ đi đâu đó rồi lát nữa hấn sẽ trở lại nhưng không, hấn vẫn đi theo chàng vào phòng khách. Chốc chốc hấn lại đi ra rồi lại đi vào. Lần này, Lộc đã quen với cái không khí được thăm nuôi nên cuộc nói chuyện giữa chàng với vợ có phần tự nhiên hơn, không e dè như sáng hôm qua nữa. Chàng kể cho vợ nghe khoảng thời gian 5 năm qua chàng đã đi qua những trại nào, cuộc sống trong tù gian khổ ra sao. Chàng cũng hỏi Liên về cái xã hội bên ngoài mà Liên đã sống, nhưng điều mà chàng đã quên hỏi Liên hôm qua, bây giờ Lộc nhớ lại hết để hỏi nàng. Sáng nay, chàng không thấy Liên khóc nữa. Chàng nói với Liên:

— Suốt đêm qua anh không tài nào chợp mắt được, dù chỉ một phút.

— Em cũng vậy anh ạ. À, anh biết không, chiều hôm qua,

em đi ra làng tìm mua cho anh được nửa con heo nhỏ, em thức cả đêm làm hết rồi. Em nhớ anh muốn ăn miếng thịt mỡ, em gói riêng trong miếng lá chuối đây nè. Phần thịt còn lại, em gói trong bao nylon, lát nữa khi về trại, anh mang vào để ăn dần nhé. Em có nấu chút cơm, bây giờ ngồi đây ăn với em đi. Bao lâu rồi, vợ chồng mình chưa được ngồi ăn với nhau. Em và các con nhớ anh lắm, mấy đứa lớn cứ nhắc bố hoài, còn bé Ty cứ hỏi em là chừng nào thì bố về.

Nghe nhắc đến các con, Lộc nhớ chúng nó vô cùng. Ở trong tù, nỗi nhớ thương về con thường lấn áp nỗi nhớ thương về vợ. Lộc đã ngạc nhiên về điều này và chàng hỏi bạn bè thì đứa nào cũng nói đúng như thế. Bây giờ, chàng mới cảm nhận được ông thi sĩ nào đó đã viết hai câu thơ "Anh nhớ em từng phút. Anh nhớ con từng giây" là rất đúng. Lộc đưa cho Liên các thư từ của bạn bè gửi, dặn nàng khi về đến nhà thì bảo các con đi chuyển giúp, nơi nào xa thì dán tem gửi qua bưu điện. Lộc cũng không đủ can đảm làm theo lời đề nghị của vợ là ăn cơm với nàng ngay tại đây mặc dù chàng biết rằng điều ấy cũng là một hạnh phúc hiếm hoi nhưng chàng muốn những phút giây gần gũi với vợ được trọn vẹn hơn. Chàng không muốn mất chàng rời khỏi một giây phút nào trên khuôn mặt thân yêu kia. Việc ăn uống, về trại chàng ăn cũng chẳng muốn màng gì nhưng cái chính là nếu ăn thì chàng sẽ không có đủ thời gian để nói hết, hỏi hết những điều chàng cần phải nói. Không dễ dàng gì để chàng có thể hiểu hết nỗi đau đớn, tủ nhục của Liên, vợ chàng cũng như của bao nhiêu trăm ngàn người đàn bà chung số phận. Và ngược lại, dù chàng có bỏ ra bao nhiêu ngày giờ để mô tả những đớn đau, dằn vặt của một người đã mất mát tất cả kể cả tương lai của các con cái chàng, Liên cũng không thể nào hiểu được. Chỉ có đi từ niềm đau của chính mình đi ra mới cảm thông trọn vẹn được. Lộc hiểu rằng chỉ vài phút nữa đây, chàng sẽ cách xa vợ đến nghìn trùng. Liên sẽ về lại ngôi nhà thân yêu của hai vợ chồng chàng, sau đó là một chuyến đi cùng với các con, đến một chân trời nào mà chàng không thể nào hình dung ra được. Liệu Liên và các con có vượt thoát được không và liệu chàng có còn sống sót để trở

về tìm gặp vợ con chàng không? Không có cái đau đớn nào lớn lao hơn là khi phải quyết định một điều gì mà ta không hề biết trước được kết quả sẽ ra sao. Điều ấy chỉ có thể xảy ra ở những con người mà sự đau khổ đã đi đến chỗ cùng cực rồi. Có phải vợ chàng cũng đang trong cảnh ngộ này?

Lộc nói với vợ, rất dịu dàng:

— Thôi em ạ, hay là em để anh vào trại ăn cũng được. Anh muốn ngồi nhìn em và nói chuyện với em hơn là ăn.

Liên tỏ vẻ không bằng lòng:

— Em nói rồi, bao nhiêu năm qua, mình không được ngồi ăn với nhau. Em muốn được săn sóc anh như ngày xưa. Đây, em lấy cơm và thịt ra đây. Anh ăn với em nhanh nhanh rồi vào, anh còn ở đây với em cũng được một tiếng cơ mà.

Lộc thở dài, trong lòng dâng lên một niềm thương Liên vô hạn. Liên xới cho chàng chén cơm và lấy dao ra cắt miếng thịt mỡ làm bốn. Nàng ngồi nhìn chồng ăn và chợt nhớ ra rằng, trong 5 năm qua, chính nàng và các con nàng cũng chưa hề biết qua mùi vị của miếng thịt. Điều này Liên không nói cho chồng biết. Lộc bảo vợ cùng ăn với mình nhưng Liên lắc đầu:

— Anh ăn đi, ngồi nhìn ăn như thế này là em thấy sung sướng lắm rồi. Chắc đã lâu anh không hề biết được mùi vị miếng thịt ra sao, phải không? Ngay cả... Liên định nói “ngay cả em và các con cũng vậy” nhưng nàng kịp ngưng lại. Hình như Lộc không để ý đến hai chữ “ngay cả” nàng vừa nói. Cảm giác béo ngậy của miếng thịt buốt lên tận óc chàng. Lần đầu tiên trong đời, Lộc cảm nhận được cái ngon tuyệt đỉnh của thịt mỡ. Lúc này Lộc mới chợt nhớ lại là chẳng hiểu tại sao chàng lại đề nghị với vợ cho chàng ăn thịt mỡ. Có lẽ cái ước muốn ấy nằm ở đâu sẵn trong tiềm thức chàng cho nên khi được hỏi là chàng nghĩ đến nó ngay. Lộc đã ăn xong chén cơm và mấy miếng thịt. Chàng biết chàng còn mấy phút nữa thì chàng phải trở về đội để tiếp tục lao động rồi. Chàng nhắc lại điều đã nói với Liên từ trước:

— Em nhớ ngay khi về đến nhà nhắn tin ra cho anh biết

ngay nhé.

— Dạ.

Như sức nhớ ra điều gì, Liên hỏi chàng:

— Thời gian qua, em biết là anh thiếu thốn nhưng nói chung sức khỏe của anh có gì đáng e ngại không? Kỳ này em mang ra cho anh đây đủ thuốc lăm đó. Anh rán giữ gìn sức khỏe nghe anh.

— Nói thật anh chỉ ngại cái đói thôi chứ chẳng có gì đáng quan tâm. Dù sao, anh bị áp huyết cao nên thỉnh thoảng đi lao động cũng bị xây xẩm mặt mày. Vậy thôi.

— Trong thời gian em bận bịu làm ruộng rẫy ở Mỹ Tho, hàng năm chị Hai sẽ thay em ra thăm anh. Hãy cầu nguyện cho em và các con nghe anh.

Lộc định nói điều gì nữa với vợ nhưng lúc này tên cán bộ đã từ ngoài cửa bước vào nói với Lộc:

— Thôi, đủ rồi. Anh trở về đi lao động.

— Báo cáo cán bộ, tôi nghe rõ.

Lộc từ giã vợ lần cuối rồi bước ra cửa theo tên cán bộ quản giáo. Liên còn nói với theo:

— Em sẽ ra đón xe trâu trở về ngay bây giờ đây. Anh rán giữ gìn sức khỏe. Yêu anh.

Khi Lộc vừa về đến nhà lô thì tên cán bộ quản giáo cũng cho lệnh đội “thu dụng cụ” để chuẩn bị về trại nghỉ trưa. Bạn bè chàng bu lại hỏi thăm tin tức vì biết rằng buổi gặp gỡ của Lộc với vợ chàng sáng nay thoải mái hơn nhiều so với ngày hôm qua. Câu hỏi được hỏi nhiều nhất là tin tức người Mỹ sẽ đưa những người tù cải tạo như bọn chàng ra đi. Lộc nói cho yên lòng các bạn bè rằng vợ chàng ở Sài Gòn cũng cò nghe như thế và tin tức các đài BBC, VOA cũng thường xuyên đề cập đến. Lộc không muốn làm buồn lòng các bạn bè của chàng, họ đã sống trong tuyệt vọng quá lâu, và chính Lộc nữa, chàng cũng hy vọng như thế nhưng mấy chữ đài BBC và VOA là do chàng phóng đại ra. Trong suốt một tiếng đồng hồ nói chuyện

với vợ, Liên chỉ đề cập chuyện ấy có một lần duy nhất và chàng cũng phụ họa theo là ở trong trại có nghe nói đến thôi chứ lúc ấy chàng cũng chẳng còn nhớ gì để mà hỏi Liên nữa. Những ngày tháng ở trong tù, Lộc đã chọn một thái độ sống mà chàng cho là hợp lý nhất: Hãy chấp nhận điều gì mà khả năng con người dù có cố gắng mấy đi nữa cũng không thể làm hơn được. Và muốn có được sự yên tĩnh trong tâm hồn thì phải đấu tranh ngay cả với chính bản thân mình dù là trong hoàn cảnh bi đát nhất. Lộc cùng với đội trở về trại nghỉ trưa. Chàng phải gửi gói cơm và gói thịt heo cho người phụ trách nấu nước cho đội. Hắn bỏ những thứ ấy trong cái thùng thiếc dùng nấu nước cho đội uống giải lao giữa buổi lao động. Lộc phải làm như thế vì khi vào đến cổng trại thì cũng có cái màn khám xét từng người trước khi bước qua khỏi cổng để vào bên trong trại.

Kể từ hôm qua, Lộc đã là người “giàu có”, chàng không còn phải thắc mắc đến việc lại bàn ăn nhận phần khoai mì luộc chia cho chàng. Chàng đi rửa ráy mặt mày tay chân, đến chỗ để thùng thiếc nhận lại mấy thứ đã gửi. Xong, chàng chọn một góc sân sát tường cuối dãy nhà bày các món ăn mà Liên đã nấu cho chàng đem qua để ăn tiếp. Lộc mời thằng đội trưởng, Đạt và anh chàng phụ trách nấu nước cho đội — một hình thức trả công cho anh ta đã mang giúp Lộc mấy thứ ấy vào trại — cùng ăn với chàng cho vui. Chàng vừa ăn vừa nghĩ đến Liên, có lẽ giờ này Liên đang ngồi trên chiếc xe trâu đưa nàng ra bến phà Trang để từ đó nàng ra lại Vinh Yên và hôm sau là tới Hà Nội rồi. Không biết Liên sẽ ở lại Hà Nội bao lâu để chờ mua vé xe lửa về lại trong Nam. Lộc ngồi ăn cảm chừng với mấy người chàng đã mời đến cho họ vui chứ thật ra Lộc chẳng thấy thiết tha gì nữa. Miếng thịt mỡ chàng ăn lúc ngồi với Liên ở nhà khách đã làm chàng no ứ, cho đến lúc này Lộc vẫn còn nghe thấy mùi mỡ ứ lên cổ họng chàng. Bỗng dưng, Lộc cảm thấy như chàng đang ngồi trên một miệng hang, phía dưới là một vực thẳm sâu hun hút. Lộc thấy mắt chàng hoa lên, đầu nặng trĩu như có ai lấy một vật gì đè xuống rồi trước mặt chàng là một màn tối đen bao phủ...

Thằng đội trưởng đang nhai miếng thịt tự nhiên thấy Lộc

gục đầu xuống, miệng ú ớ cái gì nghe không rõ, hần hoảng hồn vực đầu Lộc đỡ dậy. Hai mắt Lộc nhắm nghiền, hơi thở rất nhẹ. Đạt cũng để chén cơm xuống, đứng dậy ra phía sau lưng Lộc phụ với thằng đội trưởng đặt Lộc nằm xuống. Thằng đội trưởng trong một cố gắng tuyệt vọng, lay mạnh Lộc:

— Anh Lộc, anh Lộc, anh làm sao thế?

Không có tiếng đáp lại của Lộc. Mọi người trong đội nghe tin Lộc ngã ra bất tỉnh thình lình bu lại chỗ Lộc đang nằm. Thằng đội trưởng yêu cầu mọi người dân ra và hần nói anh đội phó đi lên bệnh xá gọi giùm y tá xuống xem xét. Trong khi đó, Đạt lấy dầu nhị thiên đường xoa lên mũi và trán Lộc. Thằng đội trưởng ra về lo lắng trông thấy rõ. Vài phút sau, người y tá từ trên bệnh xá đi xuống, đến chỗ Lộc nằm. Hần đặt ống nghe lên ngực Lộc nghe ngóng, làm một vài động tác y khoa thường thức gì đó như đỡ tay, đỡ chân Lộc lên... Sau cùng, hần nói với thằng đội trưởng:

— Anh cho người khiêng anh Lộc lên bệnh xá ngay. Mấy người bị bệnh cao huyết áp hay xỉu bất tử lắm.

Lộc được đưa lên bệnh xá ngay lúc đó. Thằng đội trưởng cũng bỏ dở bữa cơm mà Lộc “đãi khách” để đi lên bệnh xá. Những người khác thì vẫn tiếp tục dùng nốt phần ăn trưa của mình rồi đi nằm nghỉ ngơi lấy sức chuẩn bị cho buổi lao động chiều. Mọi người coi chuyện Lộc hay xỉu là chuyện thường tình, chẳng mấy ai quan tâm lắm. Không khí sinh hoạt của đội vẫn trở lại bình thường như những buổi trưa khác. Khoảng một tiếng đồng hồ sau, thằng đội trưởng từ bệnh xá trở về đội, nét mặt của hần có vẻ biến sắc. Hần kêu anh đội phó và bốn anh tổ trưởng lại nói:

— Anh Lộc chết rồi. Bệnh xá nói không cứu được. Hình như đứt mạch máu não.

Anh đội phó trầm ngâm một lúc rồi nói:

— Anh liệu chừng xem vợ anh Lộc có còn ở nhà khách không, ta nên báo cáo cán bộ ra cho bà ấy hay liền.

Thằng đội trưởng lắc đầu:

— Làm sao mà báo được. Lúc này tôi có hỏi anh Lộc thì được biết sau khi Lộc vào trại thì bà vợ trở ra bến phà Trang để về Vinh Yên rồi. Tôi nghĩ bây giờ cũng đã qua khỏi bến phà Trang rồi đấy. Hơn nữa cán bộ trực trại cũng đã biết Lộc chết. Việc đi báo cho vợ Lộc hay nếu kịp thì cũng thuộc về trại chứ mình làm sao mà đi được. Ai cho phép đi ra khỏi cổng đây?

Vậy là Lộc đã chết. Hơn một trăm kí lô thực phẩm mà Liên, vợ Lộc mang ra tiếp tế cho Lộc, hầu như anh ta chưa đụng đến món gì ngoại trừ miếng thịt mỡ lớn bằng bàn tay mà Lộc ăn rất ngon lành khi ngồi với vợ ở nhà khách. Người y tá nói rằng Lộc đã chết vì tác dụng của miếng thịt mỡ đã làm áp huyết dâng lên cao đột ngột khiến Lộc đứt mạch máu não. Buổi thối hôm ấy, trong khi xác Lộc vẫn còn để nằm ở bệnh xá chờ ngày hôm sau đem chôn thì trưởng đội trưởng của Lộc, sau khi tham khảo ý kiến với anh đội phó và các tổ trưởng, đã họp tất cả mọi người trong đội lại thông báo rằng phần thực phẩm mà vợ Lộc vừa mang ra cho Lộc đó sẽ được chia đều cho những người bạn tù nào trong đội mà từ trước đến giờ không được thăm nuôi cũng như ít nhận quà của thân nhân gửi qua đường bưu điện.

HUỲNH VĂN PHÚ

NHẮN TIN

• ANH HOÀNG HỠ (K25): Viết thư cho anh mấy lần qua địa chỉ của anh Hùng cho biết mà lần nào thư cũng bị trả lại. Có dịp thì cho gia đình Đặng Văn Khanh (k25) biết tin.

• NGUYỄN HỮU CHÍ (K25 Hải Quân) Sydney: Từ hồi chia tay ở đảo Pulau Galang đến nay không có tin tức đều. Mong có dịp thư cho Đặng Văn Khanh ở: 7, rue L.F. le More, 77600 Chanteloup en Brie, France.

thơ Đào Mộ Hồ

Tạ tình Phan Thiết



Ôi Phan Thiết! Trời ơi là Phan Thiết!
Quê Hương từ ly biệt vẫn chưa quên...
tôi đâu cần mình phải có tuổi tên
nhưng Phan Thiết vẫn cứ mềm nước mắt!
Nơi mẹ tôi bảo rằng tôi có mặt
nơi cha tôi ngã sắp đạn thù ghim
từ tuổi thơ tôi đã mộng làm chim
bay khắp núi để tìm rừng đưng hót
Xa Phan Thiết từ năm lên mười một
ngày trở về mình khoác mảnh nhung y
với Quê Hương tôi muốn trả ơn gì?
ba năm lính chỉ là mê với tình!
Sáu năm tù tôi hiểu đời có quanh
nhớ quê nhà thương lắm, phải đi thôi!
lâu Ông Hoàng muốn thưở trắng mây trôi
Hàn Mạc Tử đã về trời Đâu Suất...

Đây Phan Thiết nơi mà tôi nuốt nhục
 tự hỏi lòng mình kẻ thất phu chăng?
 những huy chương, tưởng lệ, văn bằng...
 tôi để lại như rằng xương máu đó!
 Mảnh Quê Hương rờn rờn sóng núi lở
 đỉnh Tà Dôn lành lạnh gió Ma Lâm
 dòng Miồng Giang sóng vỗ âm thầm
 biển Thương Chánh xô tôi vào đáy vực
 Xa Phan Thiết ôi trời ơi tôi khóc!
 hồn Bích Khê lãng đãng lá Thu vàng
 tôi bây giờ là một gã lang thang
 hiểu nắm ruột chữ đoạn trường đau đớn!
 Nơi tôi được sinh ra không được lớn
 nhớ thương về muốn được ngã trong mơ
 muốn quỳ hôn đôi mắt mẹ tôi mờ
 uống giọt sữa một thời xưa xa lắm...
 Ôi Phan Thiết trời ơi đời âm đạm
 không là đây thì đó, phải không người?
 biết bao giờ tôi thấy Nước Non Tươi
 trên mặt mẹ tia Nắng Trời Rực Sáng!
 Tôi ở đâu hỡi những bờ lãng mạn
 con còng leo lên bãi cát tìm chi?
 dấu chân vừa để đó sóng xua đi
 viên ngọc quý là Quê Hương chìm mất!



Thư Paris



LTS: Bức thư dưới đây của nội tướng anh Đặng Văn Khanh Khóa 25, Hội trưởng Hội Võ Bị Pháp. Dầu đây là thư riêng gửi cho cô Mây Mây, nhưng nội dung đã nói lên tâm trạng, cảm nghĩ và hoài vọng của một nàng dâu Võ Bị. Chính vì vậy, tòa soạn đã hết lời “năn nỉ” người đẹp Mây Mây để tòa soạn được đăng lên Đa Hiệu một trong muôn ngàn tiếng “thì thầm bên gối”, nhưng đã có năng lực làm rung chuyển thành trì con tim của những chàng trai Võ Bị. Chúng tôi cũng xin nói lên lời tạ lỗi cùng chị Khanh vì thời gian eo hẹp đã không đánh tiếng trước với chị.

* * *

Paris, ngày 29/01/93

Mây Mây ơi...

Mấy hôm nay mình hắt xì quá chừng, chẳng hiểu vì chuyện gì... Đưa tay “bấm độn”... thì dùng một cái mình nhận được một chồng Đa Hiệu... Mình vội vàng mở ngay mục Thư Tín để đọc những lời văn thật vui, thật lém và dí dỏm của Mây... và mình chớp mắt, chớp “lia lia” như khi Mây lái xe vào Only và để đèn... chớp vậy! Mình đọc đi đọc lại những gì Mây nhắn mình, mình buồn cười quá vậy đó...

Eo ui, mình được hân hạnh đón tiếp quý NT và chị Ngọc tại nhà, thấy các anh các chị vui và dễ thương nên mình mới dám nhờ anh chủ bút Đa hiệu vài cái “bisous” nhẹ nhàng về bên nó cho Mây. Không ngờ... “cái nhà anh chủ bút” dám

bisous Mây đến nỗi “sưng mày, xệ má”... Ông này thật là quá lảm lảm rồi! Đáng cho nhẩy xồm vài chục cái... cho chữa!

Nói vậy chứ có ai nở lòng nào phạt “ông này” như vậy chỉ vì cái tội bisous giùm và “galant” như Tây vậy, phải không Mây?

Mình chả biết Mây bao nhiêu tuổi, nhưng đã mến Mây từ lâu qua mục Thư Tín, mình tự cho phép được gọi Mây và xưng mình cho thân, Mây nhé!

Chà, cái món “phở” của mình được quý niên trưởng quảng cáo quá với Mây, chỉ sợ khi nào Mây ghé qua Paris thưởng thức mà lại chê, thì què cho mình quá Mây ạ!

Có dịp đến Paris thì ghé tụi này nghe.

Từ hôm quý NT trở lại xứ Cờ Hoa, tụi mình đã nhận được những lời thăm hỏi rất ân tình của anh chị Ngọc cũng như... “cái nhà anh chủ bút” Đa Hiệu... mà tụi mình cũng vì con vì trùng lười nó hoành hành quá kỹ nên cũng chưa trả lời... thật là quá ư là hư đi... Nhưng mà mình nghĩ chắc quý NT cũng chẳng chấp gì đâu... Mây nhỉ? Năm ngoái có dịp ở Cali 2 tháng mà mình cũng chẳng có dịp ghé tòa soạn Đa Hiệu, thăm Ban Biên Tập và thăm Mây... Thật tiếc! Cũng tại vì Cali quá rộng và phương tiện di chuyển không tiện như ở Paris, chứ không thì mình đã đến gặp Mây rồi!

Đọc bài “Lá Thư Tòa Soạn” của anh chủ bút mà mình bồi hồi vô cùng, anh thật khéo và thật tế nhị khi nhắc đến tụi mình bằng những công lao mà bọn mình đã đóng góp một phần nhỏ cho các anh. Các anh đã gạt bỏ công ăn việc làm để từ Mỹ bay qua đây sinh hoạt với bọn mình, tụi mình lên tinh thần nhiều! Đôi khi mình nghĩ ở xa quá, không được đóng góp tiếng nói và được sinh hoạt với các NT, NE ở Mỹ... thật tiếc và thật buồn... Nhưng bây giờ thì không, dù ở đâu, phương trời nào, dù các anh hay tụi mình, trong ý nghĩ mình đã đến với nhau, gặp nhau, đã và sẽ sát cánh với nhau trong cuộc tranh đấu cuối cùng với bọn CS tham tàn. Hy vọng 1 ngày không xa, tất cả chúng ta đều được trở về, về trong vinh quang để nhìn lại quê hương xứ sở sau một thời gian dài xa cách. Phải không Mây?

Viết cho Mây vài giòng này thì Hội Võ Bị Paris sắp tổ chức Cây Mùa Xuân cho toàn Hội và gia đình, mình thấy lúc này ông xã mình ngoài công việc làm, ông ấy rất hăng say đi họp và hăng say cùng các anh em bên này chuẩn bị Đại Hội Âu Châu sắp tới tại Paris. Ước mong các anh bên đó về bên ni trong dịp này và có cả sự hiện diện của Mây nữa...

Thời gian qua mau quá, vậy mà đã 13 năm lưu lạc nơi xứ người, 12 năm mùa Xuân nhạt nhẽo không hương vị... Vì là thư đầu nên mình cũng chẳng biết viết gì nhiều cho Mây, hẹn thư sau Mây nhé!

Nhân dịp Xuân về, thân chúc Ban Biên Tập Đa Hiệu một năm Con Gà 93 An Khang, Thịnh Vượng và thật nhiều Thắng Lợi. Riêng Mây thì thật nhiều sức khỏe và vui vẻ để phục vụ Mục Thư Tín Đa Hiệu cho tất cả bọn mình! Hẹn ngày gặp nhau thật vui Mây ạ...

Gros bisous,
Mrs ĐVK K25 (Paris)

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn Nhạc Mẫu CSVSQ Trần Hương Quế K12:

Cụ bà HÀN THỊ SẮC

Pháp danh Nguyên Hòa
Từ trần tại New Jersey, USA
ngày 3-3-1993 hưởng thọ 83 tuổi.

Toàn thể gia đình Võ Bị Montreal - Canada thành thật chia buồn cùng Anh Chị Trần Hương Quế và gia quyến. Cầu nguyện hương hồn Cụ Bà sớm tiêu điều miền cực lạc.

Gia đình Võ Bị Montreal - Canada

Xuân Lộc,
Trận
đánh lớn
cuối cùng
trước Ngày
Quốc Hận
30-4-1975



Tháng 4 đen, năm 1975 với ngày Quốc Hận tang thương, mà tất cả mọi người Việt Nam chúng ta mỗi khi nghĩ tới đều vô cùng đau đớn xót xa, với ngày tháng cuối cùng của một Quốc gia, dân tộc, một quân đội đã từng chiến đấu kiêu hùng suốt mấy chục năm trời, đã bị bức tử một cách đớn đau!

Năm nay, trước cái ngày kỷ niệm đen tối đó, chúng ta nhắc lại hình ảnh một trận Xuân Lộc, trận đánh lớn cuối cùng của Quân lực Việt Nam Cộng Hòa, trước ngày Quốc Hận 1975, để tưởng nhớ tới các chiến sĩ anh hùng đã hy sinh vì tổ quốc trên mọi nẻo đường đất nước cũng như các chiến hữu đã bỏ mình trong các trại tù “cải tạo” bạo tàn!

Xuân Lộc, một thị trấn của tỉnh Long Khánh, cách Sài Gòn 60 km về phía Đông Bắc, nằm trên quốc lộ số 1, với những đồn điền cao su bạt ngàn và dân số khoảng 100.000 người

trong năm 1975.

Giữa lúc cuộc khủng hoảng chính trị gay gắt, nặng nề đang diễn tiến tại thủ đô Sài Gòn, ngày 9/4/75, 3 sư đoàn chủ lực của Bắc Việt tập trung đánh vào Xuân Lộc, để mở đường tiến vào Sài Gòn.

Mở đầu bằng trận pháo kích dữ dội nhất trong cuộc chiến, với trên 4.000 quả trọng pháo, san bằng phần lớn thị xã Xuân Lộc. Sau đó quân Bắc Việt ồ ạt tấn công, mà vẫn bị đẩy lui trước lực lượng của sư đoàn 18 bộ binh QLVNCH đã quyết tâm cố thủ, cho tới giờ phút cuối cùng.

Vị tư lệnh của sư đoàn 18 bộ binh là tướng Lê Minh Đảo, xuất thân khóa 10 (Trần Bình Trọng) Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt, đã thề phải giữ Xuân Lộc: "Tôi không cần biết bên kia đưa vào bao nhiêu Sư đoàn, tôi sẽ tiêu diệt chúng hết".

Cả thị xã Xuân Lộc bị tàn phá nặng nề, bao vây chặt chẽ, nhưng Sư đoàn 18 Bộ binh thiện chiến vẫn hiên ngang cố thủ, đợi Lữ đoàn 1 nhảy dù, từ Sài Gòn tới giải vây. Địch quân muốn tiến vào Sài Gòn, bắt buộc phải đi qua Xuân Lộc, nên Bắc Việt đã tung 3 trong 9 sư đoàn đang di chuyển về Sài Gòn, để bao vây và chiếm đóng cho bằng được Xuân Lộc.

Vì vậy, 25.000 quân sĩ, dưới quyền chỉ huy của tướng Lê Minh Đảo đã quyết tâm chiến đấu, giữ vững Xuân Lộc bằng mọi giá.

Bắc Việt với quân số đông gấp 3 lần so với lực lượng QLVNCH, đã bao vây thị xã Xuân Lộc và kiểm soát được đoạn đường dài hơn chục cây số trên quốc lộ 1.

Mặc dù lúc đó các khoản viện trợ của đồng minh đang bị gián đoạn, chính phủ VNCH cũng vẫn tặng viện cho chiến trường Xuân Lộc. Không lực VNCH đã xử dụng chiến đấu cơ và vận tải cơ C. 130 dội bom xuống các vị trí địch. Sau 5 ngày giáp chiến khốc liệt, quân Bắc Việt đã bị tổn thất nặng nề, với 800 tên bị giết, 300 vũ khí bị tịch thu, 11 xe tăng T. 54 bị phá hủy, tình hình được ổn định. Trung đoàn 43 Bộ Binh đã giữ vững được miền Đông Xuân Lộc.

Dư luận quốc tế lúc đó đã hết lời ca ngợi lòng dũng cảm và ý chí chiến đấu của QLVNCH, trong tình thế bất lợi về hỏa lực cũng như quân số, sau 5 ngày giao tranh tại mặt trận Xuân Lộc: “Tình thần dũng cảm của QLVNCH, trong đó có Sư đoàn 18 Bộ binh và lực lượng địa phương quân tỉnh Long Khánh, đã chứng minh là những người lính này, nếu được trang bị đầy đủ, sẽ vượt hẳn đối thủ của họ. Trận Xuân Lộc đã trả lời rõ ràng là QLVNCH vẫn còn đầy đủ khả năng chống quân thù, bảo vệ lãnh thổ của họ”.

Đến ngày 15-4-1975, địch tiếp tục tấn công dữ dội những vị trí của QLVNCH trên quốc lộ 1, và chịu nhiều tổn thất nặng nề. Mặc dù chiến đấu thực dũng cảm, nhưng bị số địch quân quá đông áp đảo, sư đoàn 18 Bộ binh sau cùng phải rút trước khi Cộng sản quyết định áp dụng chủ trương dùng trận đánh Xuân Lộc như “Chiếc máy nghiền thịt”, hy sinh bao nhiêu đơn vị cũng không cần, miễn là tiêu diệt được những lực lượng không thể thay thế được của QLVNCH.

Xuân Lộc đã là trận đánh lớn cuối cùng của chiến tranh Việt Nam với tinh thần chiến đấu dũng cảm của Sư đoàn 18 Bộ binh do tướng Lê Minh Đảo, xuất thân khóa 10 (Trần Bình Trọng), Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt, chỉ huy thực đáng ca ngợi và ghi vào Chiến Sử Việt Nam.

SƠN LÂM
(Đồng Đế)



thơ Hồ Công Tâm

Huyết Hận



Nào nề cung kiếm treo trên vách
Tiếc thuở ngang tàng chiến địa xưa
Hào kiệt lau vong ngồi bó gối
Rượu sầu nghiêng chén ngó băng quơ
Chiến mã gục đầu tuôn huyết lệ
Dặm dài hiu hắt nguyệt sườn non
Gươm cùn dệp cỏ e sương gió
Tóc bạc lơ thơ đợi chết mòn
Huyết hận còn lau trang chiến sử
Tháng năm nào xóa nhục muôn đời
Một đi thăm thẳm ngàn lau luyến
Đau sót gọi thăm cố quốc ơi
Cờ nghĩa tung bay nóc cố thành
Bao giờ thấy lại mảnh trời xanh
Quê hương réo gọi bình minh dậy
Sóng lại "gầm lên khúc độc hành"

1988

Quê Hương Mùa Quạt Khởi

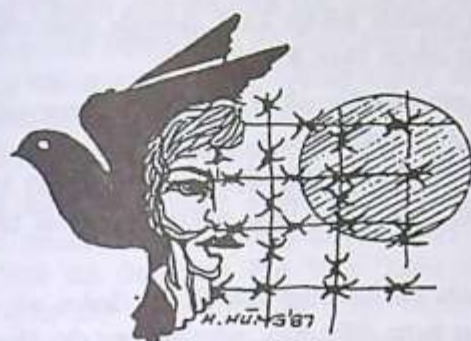
Sóng người ào ạt muôn dòng thác
Tràn xuống đường từng đợt nhấp nhô
Đả đảo độc tài, muôn tiếng hét
Hoan hô dân chủ, vạn lời hô
Đấu tranh cương quyết đòi quyền sống
Anh chị em ơi hãy xuống đường
Thành thị nông thôn tay xiết chặt
Vùng lên xông tới cứu quê hương
Độc tài thôi nát ù lì mãi
Gái đảm trai hùng hãy tiến lên
Nợ máu không đòi ai chịu trả
Ngục tù chưa phá hận nào quên
Tự do dân chủ tương lai đẹp
Lịch sử hôm nay đã chuyển vần
Sóng núi vang vang mùa quạt khởi
Quê hương rạo rức gọi vào xuân



1991

Cảnh Giác trước Âm Mưu của Kẻ Thù

□ Lê Hữu Cường (Khóa 16)



Trong một tạp chí học tập của Hà Nội, Bộ trưởng Văn Hóa Việt Cộng Trần Hoàn đã đề ra chiến dịch “Đẩy mạnh công tác vận động Việt kiều trong giai đoạn mới”, nhằm làm tê liệt, đe dọa, mua chuộc... những người Việt Quốc Gia nhẹ dạ, cùng những đoàn thể non trẻ về mặt đấu tranh chính trị. Chiến dịch này còn để trao thêm công tác mới cho bọn Cộng sản nằm vùng hải ngoại, ngõ hầu tái củng cố hàng ngũ đang phân rã, cho phù hợp với nhiệm vụ mới của chúng.

Chiến dịch mang tên “Bông Hồng Xám”, “Bông Hồng Đỏ” đã được tung ra. Dù là xám ngắt hay đỏ loét thì cũng là thứ chiến dịch tổng tấn công của bọn cộng sản đối với đồng bào ở hải ngoại qua những âm mưu như sau:

— Tích cực gây mâu thuẫn, làm suy yếu nỗ lực đấu tranh chống Cộng qua các chiêu bài hòa hợp, hòa giải, giao lưu văn

hóa, xây dựng kinh tế nước nhà (sic), đầu tư, kêu gọi bãi bỏ cấm vận, bình thường hóa ngoại giao, sống chung hòa bình, xóa bỏ dĩ vãng... ngõ hầu phá hủy những công trình xây dựng TỰ DO DÂN CHỦ của mọi người Việt yêu TỰ DO DÂN CHỦ, hoặc để quên đi tội ác tày trời của tập đoàn súc vật cộng sản Hà Nội trong suốt gần 50 năm qua.

— Tích cực gây hoang mang bằng cách xuyên tạc qua sách báo, truyền đơn, thư thỉnh nguyện hoặc qua họp báo, diễn đàn để hướng đến mục đích xóa bỏ hận thù, xây dựng lại quê hương ...

— Ve vãn những thành phần kinh doanh qua việc hứa hẹn bịp bợm, đổi mới cung cách làm ăn (sic).

— Thúc đẩy bọn cộng sản nằm vùng cố gắng ráo riết móc nối hoặc tạo dựng một số tổ chức, mặt trận mới qua khuyến dụ, hứa hẹn nhuốm mùi danh lợi, tiền bạc với ý đồ khuynh đảo các đối tượng cần triệt tiêu hay làm giảm sức đấu tranh chống Cộng ...

Bọn Cộng sản vạch ra những giai đoạn đoán và trường kỳ, mới đầu có vẻ như hòa hợp đầu dụ, nhưng sau đó là gây chia rẽ giữa người Quốc Gia với nhau. Cái mảnh mung này chúng đã xào đi nấu lại từ thời Việt Minh. Chúng biết rằng các cơ quan ngôn luận của chúng ta cần có đề tài để khai thác, nên chúng đã yếm trá đưa ra những ý kiến có lúc thuận chiều, có lúc trung dung hay nghịch chiều, miễn làm sao tạo sự chong đọi lẫn nhau hay khoan nhượng với chúng, để chúng ta rơi vào bẫy sập của kế hoạch khuấy động tạo loạn của chúng.

Cách đây không lâu, bàn dân thiên hạ, nhất là tại California, đã bị dụ vào thế phê phán một Nguyễn Chí Thiện bất kiến kỳ hình, qua Tiếng Vọng Từ Đáy Vực, rồi Hoa Địa Ngục, rồi Bản Chúc Thư của Một Người Việt Nam v.v... Cuối cùng đi đến chỗ bức tử tác phẩm (vô danh đề) này thành Hậu Đoạn Trường Ngâm của Tung Hoành Lý Đông A v.v...

Mãi cho đến nay, tuy chúng ta chưa rõ ai là tác giả đích thực của áng văn này; nhưng biết chắc nó phát xuất từ Hà Nội, được chuyển ra nước ngoài qua con đường ngoại giao, để rồi có

kê tung người hứng, giành giật, đặt tên loạn xạ trong giới cầm bút. Mâm mống CHIA RẼ ít nhiều từ đó NẤY SINH. Trong bước đầu, như vậy bọn tinh báo văn học Cộng sản đã khai thác việc này, tạo loạn, và đã có chút thành công ở giai đoạn đoàn kỳ khuấy động trong lãnh vực văn học rồi!

Ngày trước, bài Hịch Bình Ngô Đại Cáo của Nguyễn Trãi đã có tác động chính trị qua mặt nhân tâm rất cao vào thời Bình Định Vương Lê Lợi. Đó là một tuyệt tác văn học (ở đây người viết không lạm bàn). Nguyễn Trãi đã tạo nên sức mạnh đoàn kết qua đại tác phẩm này. Ngược lại kẻ khuyết danh hay Nguyễn Chí Thiện nào đó của tác phẩm "Không Tên" đã bị bọn ma đầu cộng sản cướp thời cơ đưa vào bầy sập để gây chia rẽ ít nhiều trong hàng ngũ chống Cộng ngày nay tại hải ngoại. Đây, âu cũng là một bài học cao giá đối với những bậc trí giả dùng ngòi bút để hướng dẫn dư luận.

ĐÁNH ĐỊCH PHẢI HIỂU RÕ CHÂN TƯỚNG CỦA ĐỊCH. Xin nhắc lại là: Trong chiến dịch Bông Hồng Đỏ, bọn đồ tể Hà Nội đã đưa tên Hà Văn Lâu (con cáo giá tình báo Cộng sản) qua Mỹ nắm gọn bộ máy tinh báo hải ngoại tại tòa nhà Liên Hiệp Quốc. Đi theo tên này có cả một số phụ tá nam nữ cán bộ tinh báo khét tiếng của Hà nội. Ngoài ra còn có các tên Trần Hoàn, Trần Bạch Đằng, Phạm Ngọc Ẩn v.v... đều là những tên điều hành chiến dịch này dưới quyền điều khiển của Bộ Chính Trị tại Hà Nội thay vì thuộc Bộ Ngoại Giao như thông lệ. Cùng với bọn đầu sỏ, Bùi Tín, Dương Thu Hương, Vũ Thị Hoa, Cao Thị Liên, Nguyễn Cán, Trịnh Công Sơn... đều là phường tay sai của Hà Nội trong công tác thi hành chiến dịch tạo loạn này. Chúng đã tả xung hữu đột khắp mặt làm cho những nhà văn hóa, chính trị phải chồn vờn trong thế hạ phong, đòn thế "vô chiêu thắng hữu chiêu" thâm độc của địch là vậy đó.

Cho nên những gì là "gia tài của bọn Cộng sản", chúng ta phải cảnh giác tối đa trước khi vớ vào nó. Cộng sản thì lắm mưu ma chước quỷ, chúng dựng tường "làm bộ" tạo nên mâu thuẫn nội tại như kiểu Bùi Tín, Dương Thu Hương v.v... nhưng là "loại mâu thuẫn" có tiên liệu, có sắp xếp, có đường nấp úi

thằng thớm theo hoạch địch lưu manh của bọn ma đầu Bộ Chính Trị Hà Nội, để cho bất cứ ai trong chúng ta vì vô tình hoặc vì háo danh trục lợi, cứ thấy cái gì mới... lạ, rồi nhấm mắt khen lấy khen để, tung qua hứng về... rớt cuộc bị trúng kế ma bùn của thằng Cộng sản. Có nhà thơ “u mê” đã phải ngậm bồ hòn, cười ra nước mắt, mặt xám ngoét khi biết mình khen nhầm con mụ Dương Thu Hương trùm tình báo văn học Hà Nội...

Ngày nay, trên đất nước Tự Do, người Việt hải ngoại đang thích nghi Dân Chủ. Đáng mừng thay, vì nay mai đất nước đang cần đàn con lưu lạc tị nạn chính trị trở về quê hương mang theo nhiều bài học kinh nghiệm về Dân Chủ để xây dựng tương lai nước nhà trong ánh hào quang của cây đèn vạn linh dân chủ. Nhưng, khái niệm dân chủ hiện nay đang bị tiêm tưng bừa bãi bởi một đám con hoang cơ hội chủ nghĩa trục lợi.

Trên đất nước người, một số thành phần bất hảo, đang lợi dụng tiêu đề Dân Chủ để làm điều xấu mất chính nghĩa, bằng cách khẩu đầu lạy lục van xin, bằng cách tuyên bố vung vít mà đi lụy là làm tổn thương công trình xây dựng “Dân Chủ trong Danh Dự” của mọi người đang hình thành hoặc đang ngưỡng vọng. Trước đây, đã xảy ra câu chuyện con mụ tình báo Dương Thu Hương gửi tiểu thuyết “Vô Đê” sang Pháp nhờ in ấn. Có người đã phạm cái tội “nhanh nhẩu đoản”, đã đem cái “quái thai tình báo văn học” này qua Mỹ in cho nó đẹp hơn về mặt hình thức, còn về nội dung thì thêm chân thêm tay qua lời bàn kiểu Kim Thánh Thán, Mao Tôn Cương vào đây cho xôm tụ, tỏ ra mình là bậc trí giả thượng thừa. Nào ngờ con trùm tình báo Dương Thu Hương lạnh lùng đón ngã bằng cách ra chiêu “Bản Tự Bạch” nội dung vô liêm sỉ, xác láo, hỗn xược khiến cho nhiều nhà phê bình lỗ trớn thẹn thùng, xấu hổ cúi mặt... Ăn năn thì sự đã rồi! Thêm nữa, để khuấy động mạnh vào phong trào trí vận, bọn Cộng sản đã tiếp sức cho Trăm Con, Hợp Lưu, Giao Điểm v.v... Các nhóm này chủ trương đăng bài vở của các cây bút hải ngoại lẫn quốc nội... Ai từ quốc nội đóng góp bài vở cho nhóm này? Đừng lấy vải thưa che mắt thánh, chúng là những tên đầu sỏ trong cụm tình báo văn học của cộng sản

đấy. Ô hô! Ai tai!

Người Việt hải ngoại đều có ý thức chính trị, biết căm thù Cộng sản, nhưng cũng có người, có nhóm nhìn đời theo kiểu chủ quan viển kiến, thường mắc “cái bệnh” la ó ồn ào “chống Cộng hay không chống Cộng”, “chống cực đoan hay chống lấy lệ” v.v... để rồi cuối cùng vì bất đồng quan điểm, đường lối, nên ta giận ta, ta thù ta. Mắc mưu trong chiến dịch Bông Hồng Xám, Đỏ là vì thế đấy. Vì vậy, bất cứ ai trong chúng ta tung hứng chiến dịch Bông Hồng Xám, Đỏ của Cộng sản dù là vô tình hay cố ý đều mang tội với tổ quốc. Như những “ai đó” đã từng khấu đầu van xin trước thằng giặc Bùi Tín, như những “ai đó” đã bù khú hầu hạ với tên biệt kích âm nhạc đặc sệt màu xám cô đố Huế Trịnh Công Sơn.

Đến nay thì mọi người đều tưởng tận cái mách khéo, đòn độc của lũ ma đầu Bộ Chính Trị Hà Nội rồi. Trước kia vào thời Đệ I Cộng Hòa, ai ngờ được tên Võ Văn Kiệt là tay trùm độc hại Cộng sản núp dưới danh hiệu nhà giáo của một trường trung học khu Vườn Chuối Quận 3 Sài Gòn, hay tên Trần Bạch Đằng, con cáo già tinh báo nhà nghề độc địa, len lỏi ẩn mình dưới nhãn hiệu giáo sư trường Tabert Quận I Sài Gòn, hoặc ngày nay tại Hà Nội, lấy chức vụ là Bộ trưởng Văn hóa nhưng Trần Hoàn đang làm tinh báo trí vận nặng cân v.v... Những tên tinh báo tiêu biểu này rất nguy hiểm thâm độc rần rết. Chúng ở trong nước nhưng thường xuyên với tay ra ngoại quốc điều động sách lược trí vận để khuấy động, khuynh đảo bằng tiền bạc, bằng hứa hẹn chính trị, quyền thế hầu mê hoặc hoặc khuyến dụ hoặc đe dọa, thủ tiêu v.v...

Bọn Cộng sản không bao giờ từ bỏ cái biểu thức “Chia rẽ thì dễ, tạo đoàn kết thì khó”. Bởi vậy chúng đã dùng đủ mách khéo, âm mưu, thủ đoạn làm cho mọi người trong chúng ta nghi ngờ lẫn nhau, mất mát niềm tin trong nhau.

Nhưng thử nghĩ bọn Cộng sản, chúng còn bao nhiêu hơi sức nữa để khởi rơi vào vực thẳm hủy diệt như đa số các nước Cộng sản trên thế giới đã bị hủy diệt, trong đó có tên đầu sỏ Liên Xô. Người Việt hải ngoại từ lâu đã có đầy đủ kinh nghiệm

xương máu về chủ nghĩa Cộng sản về xã hội cộng sản rồi, chắc chắn không ai còn muốn chơi với gai, gài với hủi. Vì cái dã tâm con người cộng sản không thể nào che dấu bằng những mỹ từ, bằng những CÀNH HỒNG ve vãn khỏa lấp. Mùa đông đã đến với chủ nghĩa cộng sản, mùa đông đã làm rã cánh của rừng "hồng hơn chuyên" chỉ còn chơ vơ đám rừng gai oai nghiệt dạt dờ. Bao tàn của Cộng sản nào thoát khỏi quy luật hủy diệt vì nhân loại không cần cành hồng được trồng trên xác chết của đồng loại mà người Cộng sản chắc chắn phải hiểu điều đó. Nhân loại đang cần lòng nhân ái, tính đạo đức chân thực mà người Cộng sản không bao giờ thể hiện được chút nhân tính thì thử hỏi làm sao có thể tồn tại được.

Bọn Cộng sản đừng kỳ vọng gì nữa cho hoài công vì người Việt dù trong hay ngoài nước đều đã nhận thức được rằng: "Chính Trị chỉ là phương tiện mà thôi, còn cứu cánh đích thực vẫn là con người". Mà đã là con người thì phải SỐNG CHO RA NGƯỜI. Muốn sống cho ra người, chỉ còn có một con đường duy nhất là phải từ bỏ chủ nghĩa và chính thể cộng sản.

Người Việt Quốc Gia muốn thu ngắn kiếp sống của bọn Cộng sản Việt Nam cũng chỉ có một con đường duy nhất là cùng nhau ĐOÀN KẾT để tạo thành một sức mạnh vô địch. Muốn Đoàn Kết thì chúng ta phải thức tỉnh để không bị bùa mê thuốc lú của bọn phù thủy trí vụng cộng sản bất cứ lúc nào. ĐỀ CAO CẢNH GIÁC trước mọi âm mưu thâm độc của chúng là chúng ta đang đẩy chúng vào đấy hủy diệt nhanh hơn.

LÊ HỮU CƯƠNG

(California, tháng ngày lưu lạc)





Chào mùa Xuân mới

Chào nhé! Mùa Xuân buổi sáng nay
hoa đào đẹp quá nở như mây!
trời Cali ấm thơm lòng nắng
tôi cũng ấm lòng, thơ muốn bay...

Tôi muốn... được như làn gió nhẹ
rung cành hoa nở rắc tung hương
gọi chim về đậu quanh thành phố
gọi bướm về thăm những mảnh vườn.

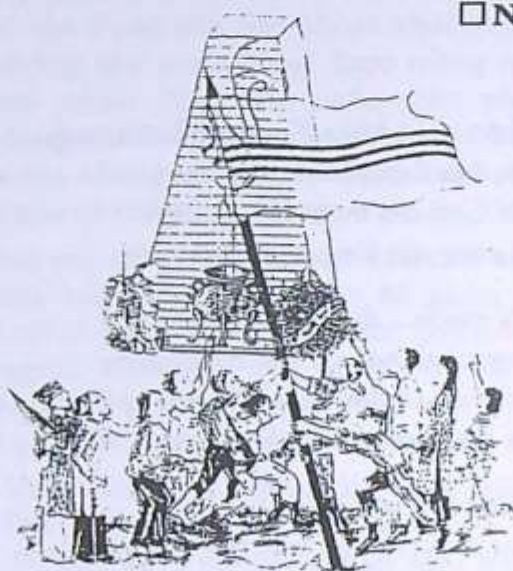
Ôi tôi yêu quý mùa Xuân lắm
Xuân của đời tôi vẫn nhớ thôi!
Đà Lạt một thời xưa tóc thả
chiều tan trường giỡn với hoa rơi...

Hoa rơi trên tóc, vương trên áo
ai nhỉ làm thơ gửi đến nhà?
Xuân chẳng hẹn mà chung phố dạo
hoa đào theo bước lính Alfa!

Mùa Xuân ở Mỹ sáng nay vui
tiếc tuổi Xuân tôi đã mất rồi...
Đà Lạt sáng trưng màu kỷ niệm
nhìn hoa nhớ quá Cố Hương ơi!

Cảm Nghi Trong Ngày Dựng Lại Ngọn Cờ

□ NGUYỄN PHÁN



— Trong niềm tin cháy sáng cho một ngày mai trở về Quang Phục Quê Hương.

— Trong một biểu thị quyết tâm Dựng lại ngọn cờ Vàng chính nghĩa đã bị hạ xuống vào ngày 30 tháng 4 đen.

— Trong bối cảnh phân hóa của người Việt Quốc ở hải ngoại, từ những tháng gần đây đã xuất hiện một phần tử cơ hội, đón gió trở cờ xướng họa nhịp nhàng cùng một vài phe nhóm dăng số quy hàng giặc một lần nữa — qua việc đi đèm với Bắc bộ phủ, thông đồng với giặc — qua việc rao bán, chài mồi “cái gọi là” hòa hợp hòa giải, dân chủ đa nguyên ... Mới đây lại xuất hiện một số các ngôn từ mới dưới chiêu bài tái thiết dân chủ, xây dựng đất nước. Đó là một thực trạng đáng buồn

và đáng lo ngại cho những người Việt quốc gia. Từ đó đã làm nản lòng một số người trên bước đường dài đấu tranh cho ngày về quang phục quê hương.

Từ những nhận định, ước mơ và quyết tâm nêu trên đã dẫn đưa Tổng hội sinh viên/Nam Cali đi đến quyết định tổ chức hội chợ truyền thống xuân Quý Dậu với chủ đề Dựng Lại Ngọn Cờ.

Đây là một quyết định mang tính kiên định và dứt khoát về lập trường Quốc Gia Dân Tộc lịch sử cận đại Việt Nam, ít nhất đã hơn 2 lần cho thấy rõ ràng: Người Việt Quốc Gia không thể sống chung và liên minh với cộng sản trong mục đích tối thượng phục vụ đồng bào và dân tộc.

Quyết định trên vào thời điểm này được xem như một hồi chuông cảnh tỉnh cho những ai đang còn mê ngủ trong cái ảo mộng về một sự cởi mở, thay đổi chính trị, xã hội tại Việt Nam khi những người cộng sản phi nhân vẫn đang trị vì. Từ đó, họ dễ dàng tin vào một nước Việt Nam sẽ có tự do, sẽ thịnh vượng trong cái thiên đường mù Cộng sản! Tin tưởng như vậy chỉ được xem là một hoang tưởng, một lầm lạc trong nhận thức về chính trị nếu không muốn nói là ngây thơ, thiếu cận.

Dựng lại ngọn cờ còn được coi như một cái tát vào mặt những ai đã một thời ăn cơm Quốc Gia, nhất là những ai đã hơn một lần nắm giữ những vai trò lãnh đạo nay lại tìm cách về quy hàng giặc tìm cách chút lợi thừa cho cá nhân ở cái tuổi về chiều. Đứng về mặt đạo đức, ta có thể xem họ là những con người vô liêm sỉ. Đứng trên lập trường Quốc Gia Dân Tộc, họ phải được xem là những kẻ phản bội không hơn không kém. Dựng lại ngọn cờ còn được xem như một nhát dao đâm thẳng vào bọn trí vụng cộng sản, bọn theo đóm ăn tàn. Bọn này thời nào cũng có!

Hội cựu SVSQ/TVBQGVN/Nam California đã được Tổng hội sinh viên chính thức mời hợp tác cùng tiến hành tổ chức ngày hội trọng đại mang nhiều ý nghĩa cao đẹp này. Ngay từ đầu, BCH đã tán thành việc làm trên và đã hỗ trợ, hợp tác với Tổng hội sinh viên Việt Nam vùng Nam California... Sáng

mồng một Tết Quý Dậu, thời tiết trở nên tốt đẹp lạ thường sau hơn mười ngày mưa bão. Nắng xuân vàng cả một khung trời trường đại học Golden West. Cờ vàng phất phới bay trong gió xuân. Trời như cũng chiêu lòng những đứa con còn trẻ, nhưng nặng lòng với nước non. Vào buổi sang xuân này, những ai đến đây sẽ tìm thấy như chính mình đang sống lại một ngày trên Quê Hương. Rất đông đàn con Việt lưu lạc nơi xứ người tụ hội về đây. Những nụ cười, những lời chúc mừng Tết chúc Xuân mới vẫn còn nguyên bản sắc Đông phương... Một đất nước Việt Nam như được thu nhỏ lại nơi đây. Với những con người Việt Nam, với những hàng quán Việt Nam và trên hết là những ngọn cờ vàng ngạo nghễ tung bay trong gió xuân như một thuở nào... còn nguyên trong trí nhớ.

Đúng 12 giờ — giờ Chính Ngọ — lễ khai mạc được bắt đầu với ba hồi trống giục. Tiếng trống vang lên như thối thúc, như đang réo gọi đàn con yêu hãy mau lên đường về quang phục Quê Hương, để một ngày thật gần, Sài Gòn-Huế-Hà Nội và khắp cả phố phường, làng xóm lại thắm tươi màu cờ vàng Dân Tộc. Và cũng từ ngày ấy màu cờ đỏ sẽ được cuốn trôi vào dĩ vãng. Cũng từ ngày đó, chúng ta và những thế hệ tiếp nối xem những năm tháng qua như một thời kỳ bất hạnh của lịch sử dân tộc và như một lầm lỗi chung của thế hệ ông cha.

Lễ Dựng Lại Ngọn Cờ chính thức bắt đầu sau ba hồi trống chấm dứt. Xuất phát từ khu nhà văn hóa, là Đại kỳ được rước vào khán đài chính trong cảnh hết sức trang nghiêm. Lá Đại kỳ này chính là lá cờ được trao tại tòa đại sứ VNCH ở Pháp. Sau ngày 30 tháng tư, tòa đại sứ VNCH tại Pháp đã trao lại lá cờ này cho lớp trẻ với lời nhắn nhủ: Hãy trân trọng gìn giữ để một ngày nào về treo trên Quê hương khi đất nước không còn giặc đỏ bạo tàn. Hôm nay là Đại kỳ đã được hai mươi em trong đoàn hướng đạo Chi Lăng nâng lên và tiến về khán đài theo tiếng nhạc quân hành hùng tráng. Cảnh sinh hoạt huyền ảo, rộn ràng ít phút trước đó bỗng lặng im. Tất cả mọi người đang hướng về lá Đại kỳ. Trong giờ phút này, có lẽ những ai có mặt tại nơi đây đều đang hướng lòng mình về Quê hương trong niềm tin một ngày không xa đất nước không còn giặc đỏ bạo

tàn. Đi sau lá Đại kỳ, lòng tôi cũng cùng chung một xúc cảm.

Phải nói một điều, Hội cựu SVSQ/TVBQGVN/Nam California, được lực lượng tuổi trẻ đầy nhiệt huyết, đầy hoài bão với cả một tấm lòng yêu nước thiết tha mời hợp tác, cùng chung lo tổ chức ngày hội Tết “Dựng Lại Ngọn Cờ”. Đó là một vinh dự. Hội cựu SVSQ/TVBQGVN/Nam California cũng là hội đoàn duy nhất đi liền theo sau lá Đại kỳ cùng với phái đoàn sinh viên đại diện các trường Đại học miền Nam California. Vinh dự này thuộc về trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam và cho từng mỗi một cựu SVSQ, những người đã một lần mang trên vai Alpha đỏ, những người một thời xem “tổ quốc, danh dự, trách nhiệm” như kim chỉ nam hướng dẫn cuộc sống...

Qua những điều trên, đã cho thấy tuổi trẻ Việt Nam ở hải ngoại còn cả niềm tin vào tập thể của chúng ta. Những người một thời hô vang “chúng tôi không tìm an lạc dễ dàng mà chỉ khát khao gió mưa cùng nguy hiểm”. Ôi cao đẹp thay hình ảnh con người mẫu ấy. Trong cảnh nhân tâm ly tán của người Việt ở hải ngoại, trong cảnh mất niềm tin vào các “lãnh tụ lưu vong”, trong cái nghi ngờ các “tổ hợp chính trị” theo kiểu “business”, tuổi trẻ nhìn vào tập thể chúng ta như một hy vọng. Hãy đến với lớp trẻ còn cả tâm hồn và trái tim nồng ấm tình Dân tộc này, hãy khuyến khích để họ đi tiếp con đường một lần chúng ta đã chọn nhưng chưa đi trọn vì sự nghiệt ngã của một giai đoạn lịch sử.

Ước mong sao mỗi một cựu SVSQ/TVBQGVN hãy cùng các Hội Võ Bị địa phương và Tổng Hội, có những đóng góp cụ thể và tích cực vào công cuộc xóa tan chế độ cộng sản bạo tàn để hoa Tự Do trở về rộ nở trên khắp miền đất nước. Chỉ có như thế, chúng ta mới xứng đáng với niềm tin của tuổi trẻ ở hải ngoại, đã và đang dành cho chúng ta. Bởi lẽ, tự trong mỗi người chúng ta đã hơn một lần hãnh diện được trui rèn tại một nơi đã quy tụ những người trai Việt có lý tưởng Quốc Gia. Nơi đã sản sinh bao người con ưu tú cho Tổ quốc Việt Nam.

Nếu có một lần trong đời, chúng đã ta hãnh diện là một sinh viên sĩ quan của TVBQGVN, thì giờ đây, ước mong sao,

cũng xin giữ lấy niềm hân diện ấy. Nếu chúng ta đã từng chia cho nhau trái ngọt, năm tháng êm ả đây kỷ niệm đẹp trên ngọn đời 1515 rất đời yêu thương, nếu chúng ta đã từng sốt chia cho nhau những đắng cay mà cuộc đời bắt ta phải uống cạn, thì giờ đây, ở cái tuổi sắp hoặc đã tri thiên mệnh sao lại không tìm về lại với nhau. Hãy là một hạt cát để tạo thành cơn bão cát, thổi tung đi cái triều đại cộng sản tham tàn đang ngày đêm tàn hại dân tộc Việt và đồng bào trong đó có cả người thân, bạn bè, anh em của chúng ta nữa.

Ước mong sao, mỗi một người trong chúng ta có một đóng góp — dù thật nhỏ — vào công cuộc quang phục Quê Hương. Có như thế, vào một ngày mai khi ngọn cờ vàng chính nghĩa lại tung bay trên đất Việt thì trường VBQGVN mới thực sự có niềm hân diện vì đã có những đứa con đóng góp vào công cuộc Đại nghĩa đó. Có như thế, đến một ngày nào khi đi lại trên con đường vòng Lâm Viên, bước qua cổng Nam Quang để vào thăm lại trường Mẹ, lòng ta sẽ thanh thản, không chút áy náy, hối tiếc, ngại ngùng. Chúng ta sẽ không là đứa con đi hoang khi trở về với Mẹ. Cuộc đời không vốn vĩnh cửu, xin hãy còn là chút hương thơm.

Ước mong sao, những lời cầu xin vào dịp đầu xuân này sẽ sớm thành sự thật, mà không chỉ là ước mơ. Rất mong có một ngày thật gần lễ Dựng Lại Ngọn Cờ sẽ được tổ chức tại Sài Gòn xưa cũ, chứ không phải tại sân trường Golden West hay một nơi nào khác trên xứ người. Chỉ lúc đó, chúng ta và đồng bào Việt Nam ở hải ngoại sẽ không còn phải hát bài “Giấc mơ hồi hương” trong mỗi dịp xuân về, tết đến.

Đêm mừng một Tết Xuân Quý Dậu
23/1/93



Dấu Chân Kỷ Niệm



Khi sân trường đỏ rực màu hoa phượng vĩ, Khánh-Đoan thấy lòng mình bồi hồi xao xuyến lẫn mong chờ nở nức. Buồn vì thấy mình sắp xa mái trường yêu dấu, xa thầy cô, bạn bè thân thương suốt ba tháng dài dằng dẵng. Nhưng Đoan cũng vui khi nghĩ đến những ngày nghỉ sắp tới rong chơi ở miền đồi núi cao nguyên.

Mỗi năm đến kỳ nghỉ hè, Bố Mẹ lại cho phép Khánh-Đoan và chị Thụy-Chi lên Đà-Lạt nghỉ mát với gia đình bác Phong, anh ruột của Bố. Năm đó, sau khi vừa chấm dứt niên học được một tuần, hai chị em Khánh-Đoan vui mừng chuẩn bị quần áo đồ đạc cho một tháng chơi xa. Nhất là chị Thụy-Chi, chuyển đi nghỉ hè của chị còn xôn xao, vui vẻ gấp bội phần vì chị sắp được gặp gỡ người yêu của chị. Hiên, chàng sinh viên sĩ quan Võ Bị hào hoa mà chị đã gặp và họ yêu nhau từ mùa hè năm trước. Dù sao chị cũng đã hai mươi tuổi và là cô sinh-viên Văn-Khoa rồi, nên chuyện tình cảm của chị Bố Mẹ cũng không còn khắt khe nghiêm cấm. Buổi tối mẹ đã sắp sẵn hai giỏ trái cây thiệt bự để mang ra làm quà biếu gia-đình bác Phong. Hai chị em Đoan cứ háo hức đến ngày mai, nằm trần trở, rỉ rào nói chuyện mãi, làm mẹ phải vô phòng nhắc nhở hai chị em lo ngủ sớm kẻo

ngày mai đi đường dễ mệt. Sáng sớm, Bố chở hai chị em ra bến xe lộ Minh-Trung. Xe lộ ít người nên vừa chất xong hành lý, đủ người xe khởi hành ngay. Xe ra khỏi thành phố, qua khỏi những cánh đồng vùng ngoại ô, thấp thoáng những mái nhà tranh còn ẩn hiện mờ mờ dưới màn sương buổi sớm, những khu rừng cao su bạt ngàn đầy xác lá vàng. Đi ngang qua Dầu Giây, Long-Khánh, những vườn trái cây đỏ chín, những chùm chôm chôm trĩu nặng. Rồi tới những đồi trà ngút mắt của Bảo-Lộc, Di-Linh. Qua Tùng-Nghĩa, không khí bắt đầu mát rượi, xe bắt đầu tiến thẳng vào thành phố Đà-Lạt. Phong cảnh thực ngoạn mục với những rừng đồi thông xanh, tiếng reo vi vút, nối tiếp chập chùng. Đến trưa hai chị em Khánh-Đoan đã có mặt ở thành phố mộng mơ. Mấy cái va-li quần áo nặng quá, lại thêm mấy giỏ quà của mẹ. Chị Thụy-Chi phải kêu xe ngựa để chở tới nhà bác Phong. Nhà bác ở con đường Cộng-Hòa nên xe đi vòng qua bờ hồ Xuân-Hương tới Đồi Cù thì quẹo trái. Bác Phong dành cho hai chị em một phòng ở trên lầu. Khánh-Đoan yêu thích căn phòng này như yêu chính căn phòng của riêng mình vậy. Từ cửa sổ phòng ngó ra là bầu trời trong xanh với những ngọn thông gia trơ gan cùng tuế nguyệt. Ăn uống nghỉ ngơi xong, chị Thụy-Chi ở nhà dưỡng sức để ngày mai thứ bảy, chàng của chị mới được ra ngoài để cùng chị "dzung dzang dzung dzê" trên những vùng núi đồi cao nguyên thơ mộng. Khánh-Đoan thì chưa có người yêu. Năm đó Đoan vừa mới đến tuổi trăng tròn, nhưng Đoan có bốn cô bạn thân cũng ở Sai Gòn ra nghỉ hè ở nhà người cô. Mấy nhỏ đó ra chơi trước Khánh Đoan mấy ngày rồi. Đoan đưa tờ giấy ghi địa chỉ cho chị Bạch Tuyết để nhờ chị đưa đến nhà bạn. Khánh Đoan thầm nghĩ mấy nhỏ đó chắc đang nóng ruột chờ Đoan, vì biết mình sẽ cùng chị Chi lên Đà Lạt ngày hôm nay mà. Con đường Phan Đình Phùng gần phố chợ thấy đông vui hơn con đường nhà bác Phong, nhưng Đoan không thích bằng nơi gia đình Bác mình cư ngụ. Đoan gặp lại bạn bè mừng rỡ, tíu tít chuyện trò, làm như cả bọn đã xa nhau mấy chục ngày không bằng. Xong cả bọn kéo nhau đi phố. Người sao mà đông thế, đường phố lúc nào cũng nhộn nhịp. Người ta cũng dễ phân biệt dân địa phương và du khách, bởi má của người Đà Lạt thường râm hồng vì khí hậu lạnh, mà du khách muốn có cũng khó.

Nhỏ Dung láu táu:

- Tụi bây coi nì. Con gái Đà Lạt đẹp chưa. Hai má đỏ au

như thoa son phấn vậy đó.

Thúy Cẩm buột miệng:

- Thì mi ở luôn đây đi. Sẽ có má hồng như mấy O (cô) rửa.

Dung lườm Cẩm:

- Ta khen thôi chứ bộ. Nào phải ta muốn đâu!

Khánh-Đoan phải xen vào:

- Mấy nhỏ ni kỳ thiệt. Trời đẹp không lo ngó. Lo cãi nhau không à. Yến ơi! Mi coi có tiệm kem nào hông, dắt hai nhỏ này vô ăn cho hạ hỏa đi.

Yến thật thà:

- Trời lạnh như ri mà ăn kem chi nổi. Minh đi vô chợ ăn chè hí?

Con gái ưa ngọt nên vừa nghe nhắc tới chè, cả bọn nhao nhao hưởng ứng. Nhìn những ly chè đậu ván vàng quánh, Đoan tưởng mình phải ăn hết hai ly mới đã. Nhưng thềm thì có thềm Đoan chả dại gì ăn nhiều. Mập chết. Để giữ eo, Đoan ăn một ly thôi. Ăn xong cả bọn đi hết một vòng chợ. Leo tầng trên, xuống tầng dưới. Mỗi đứa mua một bịch xí-muội mạn vừa đi vừa nhấm nháp cái vị mạn, ngọt, chua, cay đặc biệt của ô-mai đặc sản. Đạo phố chán, bọn Đoan kéo nhau ra bờ hồ Xuân-Hương thuê hai chiếc Pedalo (loại thuyền nhỏ đạp nước) đi dạo quanh hồ. Vừa đạp thuyền vừa đùa giỡn. Vui ơi là vui. Hết giờ, cả bọn lại lục đục kéo nhau lên bờ, mua mấy trái bắp nướng, vừa nhai vừa chuyện trò dòn tan như pháo nổ.

Buổi tối, trước khi đi ngủ. Chị Thụy Chi hỏi Đoan:

- Ngày mai Đoan đi chơi với tụi chị không?

Đoan giả vờ trêu chị:

- Tụi chị là những ai mới được chứ?

Vậy mà chị Thụy-Chi cũng mắc cỡ đỏ mặt, cóc nhẹ lên đầu

Đoan:

- Con khỉ! Còn ai nữa, chị với anh Hiên đó.

Đoan tủm tỉm cười:

- Ừ, thì chị phải nói rõ như vậy, em mới biết chứ!

Có lẽ đang nghĩ tới ngày mai vui vẻ với anh Hiên nên chị không cáu với Đoan tí nào. Chị vẫn dụi dụi:

- Đi nha. Chị hỏi hộp quá à. Ngày mai đi chơi chung với tụi chị cho vui.

Dù hai người vẫn thư từ qua lại cả một năm nay. Chị Thụy-Chi vẫn thường làm những bài thơ của Khung Trời Gia Định (nhà chị ở Bà-Chiếu mà) gửi cho người tình Alfa Đỏ. Nhưng Doan biết chị vẫn còn nhiều ngượng ngùng, bối rối nên Doan không muốn trêu chị nữa:

- Em chỉ ngại anh Hiên không thích thôi.

Chị Thụy Chi vội nói:

- Không đâu! Anh Hiên muốn biết mặt Doan đó. Vì nghe chị nói nhiều về Doan. Biết có Doan cùng đi chơi, ảnh càng thích chứ sao.

Doan ngây thơ:

- Thật hả! Đúng rồi. Tại ảnh muốn làm anh rể của em mà.

Buổi sáng thức dậy, Doan đã thấy chị Chi dậy trước từ lúc nào. Chị đang sửa soạn dung nhan cho thêm phần mỹ lệ. Doan ngấm nhìn chị. Chị thật là dễ thương, tươi trẻ trong trong váy ngắn màu xanh đậm cùng với áo pull cao cổ vàng tươi.

Đúng 9 giờ, anh Hiên đã đến đón chị Chi và Doan. Anh vào chào hai bác, xong xin phép cho hai chị em đi chơi. Doan len lén nhìn anh. Đúng là chàng Sinh Viên Sĩ Quan Vô-Bị Đà Lạt, vẻ đẹp hiên ngang trong bộ quân phục dạo phố mùa hè. Nét hào hùng khí phách của người trai thời loạn đã chinh phục được trái tim của chị Chi là điều dĩ nhiên. Trông hai anh chị thật đẹp đôi. Bác Phong có vẻ cảm tình, tin tưởng:

- Các cháu đi chơi vui vẻ nhé. Nhớ chiều về sớm dùng cơm với hai bác đấy!

Ra khỏi cổng, anh Hiên tươi cười nhìn Doan:

- Bé Khánh-Doan đây hả. Anh nghe chị Thụy Chi nói nhiều về Bé lắm. Không ngờ cô bé còn dễ thương hơn là chị tả nữa.

Doan hồn nhiên nhí nhảnh:

- Chị tả em ra sao hả anh?

Anh Hiên chưa kịp nói, chị Thụy-Chi đã cướp lời:

- Tả chị có cô em hiên ngoan nhưng hay chọc phá chị mỗi lần lên đọc những bài thơ chị làm cho Alfa Đỏ.

Khánh-Doan xấu hổ nhìn chị phụng phịu:

- Thôi đi, chị toàn nói xấu em không hà.

Anh Hiên cười:

- Chị Chi nói hai chị em rất thân. Có gì cũng tâm sự cho

nhau nghe. Đuan chia xẻ với chị nhiều trong những bài thơ chị viết cho anh. Còn nghe chị nói Đuan cũng thích làm thơ và khá về Việt-văn lắm mà, phải không?

Anh Hiên khéo nói chuyện quá, làm Đuan quên cả giận chị Chi. Anh kể cho Đuan nghe những ngày tháng quân trường. Nhọc nhằn gian lao nhưng thật vui, thật ấm nồng với biết bao tình nghĩa huynh đệ chi binh. Chính những nhọc nhằn, gian khổ đó là những sắt thép trui rèn ý chí người trai thế hệ những hiểu biết, những kinh nghiệm xương máu để mai này sau bốn năm thụ huấn quân trường, xa rời trường Mẹ, sẽ đủ sức tang bồng hồ thỉ, thỏa chí nam nhi, giữ vững bờ cõi non sông, tiêu diệt lũ giặc thù đang tàn phá quê hương.

Vừa trò chuyện, anh Hiên vừa đưa chị Chi và Đuan đi xem thắng cảnh của thác Prenh, nước từ trên cao đổ xuống bọt tung trắng xóa cả mặt hồ; rồi thác Cam Ly xuôi chảy gập ghềnh. Lại quay về hồ Than-Thở bên Đồi Thông Hai Mộ mà Đuan thường nghe Hoàng-Oanh cất tiếng hát nỉ non, thương cho mối tình chung bạc mệnh.

Năm giờ chiều, nhớ tới lời dặn của bác Phong, anh Hiên đưa chị Chi và Đuan trở về nhà. Anh định xin phép Bác để vào trại luôn nhưng Bác giữ lại ăn cơm cùng với gia đình. Chị Chi sau một ngày đi chơi với người yêu, giờ hai má chị mỗi lần nhìn anh Hiên cũng hồng đỏ lên như con gái Đà Lạt chính hiệu vậy.

Qua hôm sau, anh Hiên ra thật sớm đưa hai chị em đi lễ Chúa nhựt. Ngôi nhà thờ nằm khuất nơi ngọn đồi thấp. Trên đỉnh nhọn tháp chuông có đồng hồ giống hình dáng con gà thật lớn. Tan lễ, sương mù vẫn còn vây phủ khắp núi đồi. Từng làn sương trắng mỏng quyện bay là đà trên mặt hồ Xuân-Hương. Trời se se lạnh. Đuan thọc hai tay vào túi áo măng tó cho ấm. Anh Hiên dẫn chị Chi và Đuan leo con đường dốc lên Ngọc-Lan, vào quán ăn bánh "croissant" nóng và uống café. Vừa ăn Đuan vừa thả tầm nhìn qua bên kia phố chợ, qua dãy cao ốc Lang-Biang mà mấy nhỏ bạn liếng khỉ của Đuan gọi đùa là khách sạn Lang-Bang, vì nếu nhìn không kỹ dám đọc lộn như thế lắm chứ, chỉ cần bỏ một nét i thôi là đúng quá rồi. Đường phố đã tấp nập người qua lại. Chen nhau gánh gồng những thúng rau cải xanh tươi, những quài chuối vàng ươm kiu-kịt từ trong các nương rẫy mang ra. Đặc biệt những người đàn bà miền cao nguyên vẫn còn giữ nếp cổ kính xưa trong tà áo dài

mỗi khi ra phố. Đà Lạt bùng lên đây sinh khí của một ngày nắng ấm.

Anh Hiền phác họa chương trình đi chơi trong lúc ăn sáng. Hôm nay mình sẽ đến vườn Bích Câu, thăm chùa Linh-Sơn, ghé Thung Lũng Tình Yêu rồi xuống Trại Hầm còn gọi là Trại mạn nữa. Ở đây có một ngôi chùa nổi tiếng không thua gì chùa Linh Sơn, đó là chùa Linh Phong Tự. Chùa này do một Sư Bà cai quản.

Anh Hiền kể Sư Bà qui y xuất gia từ nhỏ, mặc dù là con gái duy nhất trong một gia-đình nho phong lễ giáo. Giờ đây Sư Bà đã ngoài năm mươi nhưng vẫn còn nhanh nhẹn tinh anh trong bộ áo lam sòng. Bao nhiêu năm trì chí tu hành, Sư Bà đã xây dựng lên một ngôi chùa uy nghi tráng lệ, một trong những nơi nổi tiếng của miền danh lam thắng cảnh Đà Lạt. Ngoài ra, Sư Bà còn cất một ký túc xá cho các trẻ em nghèo, mở cõi. Sư Bà gọi các Sư Cô đi học để về chùa giảng dạy, săn sóc cho các trẻ em đó. Sư Bà thật xứng đáng được kính phục là người Sư Nữ trụ trì đã một đời hy sinh cho đạo pháp, cho tha nhân. Anh Hiền dẫn chị Chi và Đoan đi xem hết cảnh trí trong chùa, nằm cuối con đường Trại Hầm. Đứng từ cổng chánh-điện nhìn xuống thung-lũng rừng mạn, cảnh chiều càng thêm u-tịch như thoát khỏi cảnh hồng trần náo nhiệt xa hoa. Trước khi ra về, Sư Bà còn gọi anh Hiền, chị Chi và Khánh-Đoan vào cho lộc. Mỗi người một gói mứt mạn do các sư cô trong chùa làm. Đoan thấy thích cảnh đẹp trang nghiêm của chùa mà cũng rất kính mến Sư Bà. Người thật vui vẻ, ấm-áp trong giọng nói Huế nhỏ nhẹ dễ thương. Anh Hiền ghé tai Đoan nói nhỏ:

- Sư Bà còn biết coi chỉ tay và tướng diện nữa đó. Đoan muốn thì nhờ Sư Bà coi cho.

Đoan thích quá, thu hết can đảm chìa tay ra áp-úng nói với Sư Bà:

- Thưa Sư Bà, Sư Bà coi hộ con đường chỉ tay ra rãng. Có tốt không Sư Bà?

Sư Bà nắm tay Đoan cười nói:

- Hiền bày cho con phải không? Bây chừ con còn nhỏ, đường học hành dài như rì là tốt lắm đó. Con ráng học hí. Mai mốt giỏi rồi, thỉnh thoảng ghé chùa dịch dùm Sư Bà mấy sách kinh hí? Sư Bà chỉ mong con rứa thôi.

Đoan lí nhí dạ, cảm ơn Sư Bà, không quên lườm phớt chị

Chi một cái vì thấy chị vừa bắm anh Hiên cười khúc khích.

Chiều về, mưa bay nhẹ. Anh Hiên gỡ nón đưa cho chị Chi đội kéo ướt. Chị mặc cỡ không nhận. Anh để luôn đầu trần nói cho ướt cả ba. Cả bọn vừa lấy tay che mưa vừa chạy lúp xúp dưới những tàng cây bơ ra đón xe. Đoan nghe thấy anh nói nhỏ với chị:

- Cũng là một kỷ niệm đẹp của buổi chiều mưa cuối tuần, phải không em. Hãy nhớ mãi buổi chiều mưa này, em nhé.

Chị Chi khẽ gật đầu. Hai má chị ửng hồng như màu mận chín, có lẽ vì chị đang cảm thấy quá sung sướng và hạnh phúc.

Những tuần lễ sau, Đoan nhất định không đi chơi chung với anh chị nữa vì Đoan muốn anh chị tự do vui vẻ trong những giờ phút bên nhau. Đoan lấy cớ là muốn đi chơi với lũ bạn vui hơn. tha hồ nghịch ngợm. Hôm cuối cùng, bọn Đoan kéo nhau tới dốc Duy-Tân, ngay bên hông của khách-sạn Thủy-Tiên ăn chả giò, bánh xèo cho đã thèm trước khi về lại thành phố Sài Gòn. Những dãy bàn dài lộ thiên vậy mà khách đông ghê. Bọn Đoan phải chờ lâu mới tới phiên mình. Trời lạnh mà được ăn những món nóng hổi thì không có gì tuyệt hơn. Nhất là nhìn những đĩa rau xanh tươi mà chỉ có ở đây, giữa trời Đà-Lạt này người ta mới cảm thấy ngon ngọt, thú vị làm sao. Cả bọn ăn hết đĩa này tới đĩa kia mà vẫn còn muốn ăn nữa. Ăn xong, bọn Đoan lại cặp tay nhau đi dạo phố. Cả bọn ghé qua những gian hàng bán quà lưu niệm mua một ít quà cho người thân, cho bạn bè. Đứa nào cũng chọn mấy cái bằng gỗ có dán mấy quả thông khô khắc tên người mình muốn tặng. Mua xong quà, mấy đứa lại tiếp tục lang thang trên phố chợ. Lan than thở:

- Mấy bữa ni, tau thấy người như nặng ra. Chắc lên mấy kí lô rồi. Leo dốc mệt quá!

Dung gật gù góp chuyện:

- Ủ, bữa nào cũng ăn cơm dễ sợ. Ngày mô đi phố cũng ăn quà bất loạn. Mà răng ăn chi cũng thấy ngon, mới chết chứ!

Yến đề nghị:

- Hay tụi mình ghé vào "Pharmacy" cân thử là biết liền à!

Thế là cả bọn hè nhau kéo vào nhà thuốc Tây thì nhau cân thử. Chao ơi, đứa nào cũng thấy nhảy cân. May mà mới có một tháng. Ở thêm một tháng nữa, chắc đứa nào cũng thành cái lu biết đi. Ôi! Bánh mì Ba-gét, ôi chuối La Ngà, ôi khoai dẻo mật,

ôi chè đậu ván. Toàn những món ngon ưa thích đã hại ta quá trời! Khánh Đoan than thở một mình.

Buổi tối cuối cùng, trời cũng đổ nhẹ trận mưa phùn lát phát. Anh Hiền đưa chị Chi vào tới cổng. Hai người vẫn còn bịn rịn mãi mới chia tay. Lúc chị vô phòng, Đoan thấy mắt chị ướt ướt. Không biết có phải là giọt mưa bay hay giọt lòng chị đang khóc vì phải chia xa? Đoan nào biết!

Buổi sáng, bác Phong lại đưa chị em Đoan ra bến xe đò trở lại Saigon. Cao nguyên Đà Lạt ơi, những tháng ngày rong chơi biết bao là kỷ niệm. Những cảnh đẹp của ngàn thông vi vút ta sẽ chẳng bao giờ quên. Tạm biệt nhé! Thành phố của sương mù, của thác đổ, của thông reo. Hẹn gặp lại mi, những tháng ngày này năm sau nhé. Đoan nghĩ thầm.

Ba tháng hè qua nhanh, chị em Đoan lại trở về với sách vở, với học đường. Mỗi tình của chị Thụy Chi và anh Hiền vẫn đẹp như mơ, vẫn tiếp nối những bài thơ tha thiết yêu đương của người lính Alfa Đỏ hào hùng với nàng thơ của Khung Trời Gia Định nhớ nhung. Thêm hai mùa mưa nắng quân trường qua nhanh. Năm sau đó, anh Hiền mãn khóa ra trường. Anh chọn binh chủng Không Quân. Chị Chi vẫn còn hai năm nữa mới xong Đại-Học, nên hai người chưa muốn tính chuyện hôn nhân. Gia đình hai bên cũng muốn chờ khi chị Chi tốt nghiệp xong mới làm đám cưới.

Cuộc đời lính chiến rày đây mai đó, anh Hiền tuy lừng lẫy oai hùng trên không gian lửa đạn, nhưng sống thác thật là khó định. Chị Thụy Chi đêm ngày khẩn nguyện cho người mình yêu được mãi mãi bình an.

Trận chiến mỗi ngày một khốc liệt hơn. Các trận đánh diễn ra dưới mặt đất, trên không phận vẫn từng giờ, từng phút. Thế rồi, một hôm chiến đấu cơ của anh Hiền đã gãy cánh đại bàng trong một phi vụ bốc lửa ở mặt trận Pleiku. Người trai trẻ đã đến xong nợ nước theo hồn thiêng sông núi, trong khi tình nhà anh chưa kịp vẹn toàn. Chị Thụy Chi đã ngắt lịm bao lần khi nghe hung tin. Bố Mẹ và cả gia đình Đoan cũng đau xót xiết bao với niềm thương đau mất mát người yêu của chị. Chỉ còn vài tháng nữa thôi chị ra trường. Thời gian chờ đợi của anh chị đâu còn có bao lâu. Khánh Đoan than thở: Thượng Đế ơi! Sao lắm cảnh tang thương, đoạn trường. Bao giờ giặc thù mới ngưng vung những bàn tay vấy máu, những tham vọng điên cuồng để

quê hương ta sớm chấm dứt những ngày điêu linh thống khổ. Để những tình yêu không kết thúc bẽ bàng, chua xót như cuộc tình của anh chị Hiền và Chi

Cho đến ngày 30 tháng tư đen, toàn cõi miền Nam rơi vào tay Việt Cộng. Sống ở quê hương dưới gông cùm thô bạo, gia đình Khánh Đoan gần như tan nát cùng với vận nước nổi trời. Bao nhiêu cơ nghiệp do Bố Mẹ Đoan gây dựng chắt chiu nay bị đề án là thành phần tư sản, phải trả của cải đó lại cho nhân dân làm chủ. Nhân dân đây phải hiểu là các cấp cán bộ chính quyền đại diện. Gia đình Đoan đành gạt những giòng nước mắt chua xót, cay đắng rời khỏi căn nhà đã hai mươi năm cư ngụ với biết bao công lao vun đắp nhọc nhằn của Bố Mẹ và những kỷ-niệm thân yêu của gia đình. Cả nhà sau đó phải dọn về vùng quê ở một thời gian. Trong chuyến đi vượt biên đầu tiên của gia đình bác Phong, Bố Mẹ đã cho chị Thụy Chi đi cùng. Còn Bố Mẹ và Đoan ở lại chờ đi chuyến sau. Ngày đi, hai chị em đã ôm nhau khóc nức nở. Chị Chi dặn dò Đoan những ngày còn ở lại ráng thay chị săn sóc, an-ủi Bố Mẹ già. Con tim chị giờ đã khô héo theo tình yêu thuở ban đầu của chị, sau cái chết bi thương của anh Hiền. Giờ chị chỉ còn biết sống cho gia đình, Bố Mẹ mà thôi. Không ngờ đó là những lời trần trời sau cùng của người chị thân yêu.

Trong chuyến tàu vượt biên đó, bất hạnh đã bao trùm lên số phận mọi người. Sau gần hai ngày tàu lênh đênh trôi dạt giữa biển khơi, bọn hải tặc Thái Lan đã lên tàu hành hung kháo của và lừa bắt hết phụ nữ để thay phiên nhau hãm hiếp. Cả đến những trẻ em chúng cũng không tha. Trước cảnh kinh hoàng,man rợ của lũ người vô luân đó, chị Thụy Chi vì kinh sợ và ghê tởm không muốn bị bọn hải tặc làm nhục, nên chị đã liều thân nhảy xuống biển trầm mình. Sóng nước đã cuốn trôi thân xác chị đi vào lòng sâu thẳm của đại dương. Nơi thế giới bên kia chắc chị đã được trùng phùng với người yêu vĩnh cửu. Nhưng từ nay Bố Mẹ đã mất đi người con gái yêu quý, Đoan mất đi một người chị thân thương. Bố mẹ đã đau buồn sau khi bị chiếm đoạt hết những tài sản mà cả đời đã đổ mồ hôi nước mắt, nay lại đứng trước nỗi đau đớn mất con. Mẹ hầu như điên dại và sau nhiều ngày tháng vật vã khóc thương, Mẹ ngã bệnh rồi đột ngột qua đời. Còn lại Bố và Đoan phải sống những tháng ngày đè nén khổ đau, nhớ thương vô hạn. Đoan bỏ học ra đời tập tễnh buôn bán để kiếm tiền lo cho Bố. Tuổi hoa mộng còn

thành thang trước mặt mà Đoan đã vội vã gia từ. Còn đâu những bước chân chim tung tăng đến trường mỗi sáng. Còn đâu những vôi vỉnh, nũng nịu với người Mẹ thân yêu. Còn đâu những tiếng cười trong trẻo, dỗi hờn với chị nữa...còn đâu... Đoan thường âm thầm khóc cho số phận hẩm hiu của gia đình mình.

Bố giờ đây cố sống cũng chỉ vì Đoan. Chứ cuộc đời của Bố với những mất mát thương đau như vậy, Bố còn thiết tha gì với cuộc đời nữa. Suốt ngày hầu như Bố chẳng nói năng gì. Đôi mắt buồn cứ nhìn lên bàn thờ có di ảnh của Mẹ, của chị Chi. Chỉ khi nào Đoan có mặt ở nhà mới thấy được chút niềm vui trên gương mặt úa sầu của Bố. Nhưng rồi chẳng bao lâu, hai năm sau ngày Mẹ mất, Bố cũng theo Mẹ vĩnh viễn ra đi vào lòng đất lạnh. Một lần nữa Đoan lại khóc tang cha. Cuộc đời Đoan thối thế từ nay bơ vơ, chẳng còn người thân yêu bên cạnh. Bác Phong gởi quà và tiền về để Đoan lo ma chay tang lễ cho Bố rồi khuyên Đoan nên tìm đường vượt biên sang Mỹ sống cùng với gia-đình Bác. Bác sẽ thay mặt Bố Mẹ Đoan để lo lắng cho cháu gái cô cút của bác. Một giọt máu đào hơn ao nước lã. Dù gì thì Đoan cũng còn có gia đình bác Phong là ruột rà thân thích.

Thế là sau gần mười năm nước mắt nhà tan, Khánh Đoan mới đặt chân lên được bến bờ của Tự Do. Những nỗi đau buồn đã hằn sâu lên khuôn mặt mỗi ngày nào chỉ biết cười với những niềm vui trong mái ấm gia đình. Bác Phong đón Đoan về, cho Đoan ở căn phòng của hai chị lớn đã đi lấy chồng, rồi ghi tên cho Đoan đi học. Được vài tháng, Đoan xin Bác cho Đoan đi làm "part-time" để kiếm thêm tiền mua sách vở vì Đoan không muốn hai bác phải lo cho Đoan quá nhiều. Vả lại chính Đoan cũng cần lấp kín những thời giờ trống trải còn lại bằng cách làm việc. Ở đây, ngoài tình thương an ủi, ấm-áp của gia-đình bác Phong, Đoan như cái bóng bên cạnh cuộc sống đầy những bon chen, máy móc. Những giờ rảnh rỗi Đoan thường vào thư viện, vui đùa vào những trang sách. Ít ra đó cũng là những giờ phút thoải mái riêng tư cho sở thích yêu đọc sách của Đoan.

Mấy hôm nay trời trở lạnh. Sáng, Đoan đi học đã thấy đất trời ướt đầm cơn mưa. Mưa đổ xuống không ào ào như trút nhưng đủ để lòng Đoan tê buốt trước giá lạnh, hiu hắt của những hạt mưa rơi. Gió thổi bay cuốn những cành lá tả tơi, làm lòng Đoan thêm se sắt. Đoan nhớ lại một buổi chiều mưa bay

nhẹ năm nào của thành phố mù sương. Kỷ-niệm đó anh Hiên và chị Thụy-Chi đã cất giữ mãi trong đáy hồ vĩnh cửu của thế giới bên kia. Còn riêng Doan hôm nay, dưới trời mưa nơi khung trời tha hương này, một mình ngơ ngẩn nhớ tới những hình bóng thân yêu. Cảnh cũ, người xưa giờ đâu thấy, Doan biết tìm lại nơi đâu những ngày xưa tươi đẹp đó. Thẩn thờ, Doan bước vào thư viện với tâm hồn tê tái kệ cho làn tóc rối rữ xuống bờ mi đầy ngấn lệ. Một giọng nói trầm ấm chợt vang lên sau lưng nàng:

- Xin lỗi. Tóc cô ướt hết rồi. Cô nên lau khô lại.

Doan quay lại nhìn người thanh niên đang đối diện nàng. Tay chàng cầm một chiếc khăn tay trắng nhỏ đưa cho nàng:

- Cô đừng ngại. Có lẽ cô đi ngoài mưa đã lâu. Cô không muốn đau vì cảm lạnh chứ?

Doan chớp mắt e dè, nhưng cũng cầm lấy khăn sau lời cảm ơn nho nhỏ. Bây giờ Doan mới nhận thấy mình đang lạnh run. Vừa lau tóc Doan vừa liếc nhìn người thanh niên tốt bụng. Chàng đứng đó với nụ cười ân cần tử tế. Trả khăn cho chàng, Doan nói:

- Cảm ơn ông đã cho tôi mượn khăn. Giờ tóc tôi khô thì khăn ông ướt mất rồi. Thật làm phiền ông quá!

Chàng lịch sự:

- Không sao! Miễn đừng để cô đau. Cô dễ chịu rồi chứ.

Doan nhỏ nhẹ:

- Vâng ạ. Hôm nay mưa nên ngoài trời lạnh lẽo quá. Trong này ấm-áp hơn.

Chàng vui vẻ:

- Tôi vẫn thường thấy cô ở thư viện. Hôm nay mới hân hạnh được biết cô. Tôi tên Quyên. Còn quý danh của cô?

Doan ngập ngừng:

- Tôi...Khánh-Doan.

Chàng buột miệng:

- Chà! Tên cô đẹp quá. Khánh-Doan. Tôi nghe tên này quen...

Doan cười nhẹ:

- Có thể trùng tên với người quen nào đó của ông?

- Không! Tôi không có người quen nào có tên đẹp giống cô cả. Nhưng chắc chắn là tôi đã nghe đến tên này rất nhiều. Xem

nào...

Chàng vỗ trán, cố suy nghĩ:

- À...xin lỗi cô...cô có người chị nào tên Thụy Chi không?

Giật mình, Đoan sững sờ vội hỏi:

- Sao ông biết chị Chi. Ông là bạn của chị hả?

Chàng mừng rỡ:

- Vậy đúng là cô bé Khánh Đoan, em gái của Thụy-Chi rồi. Hồi trước tôi có nghe Hiên nhắc nhiều đến cô, nên tôi vẫn nhớ tên cô, dù chưa bao giờ gặp mặt. Tôi là bạn cùng khóa Võ Bị với Hiên và là bạn của hai người.

Một thoáng ưu tư muợn phiến hiện lên khóe mắt khi chàng nhắc đến tên người bạn xưa. Khẽ thở dài, chàng nói:

- Nhưng từ ngày Hiên hy sinh đến nay, tôi không còn được biết tin gì về Thụy-Chi nữa. Bây giờ cô ấy cũng có mặt ở đây chứ?

Đoan nghẹn ngào lắc đầu... Nàng không nói được thành lời.

Chàng ngạc nhiên:

- Vậy cô ấy còn ở lại Việt Nam?

Cúi thấp đầu để che dấu những giòng lệ ứa, Đoan buồn bã đáp:

- Không! Chị ấy đã mất cách đây bảy năm rồi.

Chàng ngỡ ngàng sững sờ:

- Thụy-Chi đã chết rồi. Vì sao...?

Vừa chậm nước mắt Đoan từ từ kể cho Quyền nghe thảm kịch của chị Chi trong chuyến đi vượt biển. Nghe xong, chàng thở dài áo não:

- Thật tôi không ngờ...cuộc đời của Hiên và Thụy-Chi lại cùng vắn số như vậy! Thật là bất hạnh cho thế hệ của chúng ta, phải gánh chịu nhiều đau thương, bi thảm. Còn hai bác vẫn khoẻ mạnh hả Đoan?

Đoan bật lên tiếng khóc, nàng nức nở:

- Bố Mẹ Đoan vì buồn phiền quá độ, nên đã mất vài năm sau đó rồi, anh ạ.

Quyền nhìn Đoan, xót xa thương cảm:

- Anh xin lỗi đã khơi dậy niềm đau của Khánh Đoan. Thật không ngờ Đoan chịu nhiều tang tóc, khổ lụy như vậy. Rồi bây giờ Đoan sống ở bên này với ai?

Đoan kể cho chàng nghe về cuộc sống hiện giờ của Đoan:

- Đoan sống với gia-đình bác Phong, bác là anh ruột của Bố. Bác rất tốt và thương Đoan. Giờ đây trên đời này, Đoan chỉ còn có gia đình Bác là người thân thôi!

Quyền lắc đầu:

- Không! Đoan còn có một người nữa.

Đoan ngạc nhiên:

- Ngoài gia-đình bác Phong ra, Đoan đâu còn ai!

Cầm bàn tay giá lạnh của Đoan, Quyền thành khẩn, thiết tha:

- Còn anh nữa chứ. Dù sao anh cũng là bạn của Hiền và Thụy Chi. Bây giờ Đoan không còn ai. Anh muốn được thay Hiền và Chi để chia xẻ với Đoan những nỗi vui buồn ở nơi xứ lạ quê người này. Đoan có vui lòng không?

Nghe những lời nói chí tình của chàng, Đoan gạt đầu mà nước mắt vẫn tuôn rơi. Lòng đau xót khôn cùng trước niềm đau mất mát của Đoan, Quyền lấy khăn lau những giọt lệ tủi buồn ấy. Chàng xao xuyên vỗ về:

- Nín đi Đoan, hãy để cho những kỷ niệm đó ngủ yên trong dĩ vãng. Đoan còn tương lai trước mặt. Đoan hãy ngược mặt lên để nhìn cuộc đời tươi đẹp đang đến với Đoan. Anh nghĩ tất cả mọi người thân của Đoan cũng ước mong như vậy. Hãy quên hết những buồn đau, Đoan nhé.

Khi Đoan và chàng ra khỏi thư viện, trời đã tạnh cơn mưa. Đường phố tươi mát hơn với những sắc lá tươi màu non mới. Nhìn bầu trời đã xanh trong trở lại với chút nắng ấm, Đoan bỗng thấy lòng mình hôm nay như bớt trĩu nặng u buồn. Mưa bay đã đem về chốn cũ những kỷ niệm thân thương, những ngày tháng mộng mơ mà Đoan và chàng vừa mới chia xẻ, gợi nhắc lại với biết bao niềm luyến nhớ. Những ngày xưa thân ái sẽ còn mãi đây trong lòng Đoan, lòng Quyền cùng với những hình bóng thân yêu của những ngày tháng năm xưa, không bao giờ mờ nhạt.

Rồi ngày tháng trôi qua. Cuộc sống Đoan bây giờ không còn lặng lẽ như chiếc bóng nữa. Tình yêu giữa Quyền và Đoan đã nảy nở thật êm đềm qua những hình bóng, những dấu chân kỷ niệm năm xưa. Đôi lúc ngồi kề bên nhau, Quyền thường nhắc:

- Gặp em rất nhiều lần những lúc ghé vào thư viện. Thấy

em chăm chú xem sách, làm bài chẳng ngẩng đầu lên nhìn ai, mà cũng chẳng bao giờ thấy môi em hé nở nụ cười. Anh thăm thắc mắc và để ý nhưng chẳng biết có dịp nào để làm quen. Mãi đến hôm trời mưa, thấy em đi vào, tóc ướt mưa rối bời, đôi mắt u ám buồn còn long lanh ngấn lệ làm anh thấy xao động mạnh. Không dừng được lòng cố thân nhiên như bấy lâu, nên anh mới cầm khăn đến đưa em lau tóc. Không ngờ lại nhận được ra em.

Và Quyên âu-yếm ôm nhẹ bờ vai Doan:

- Ngày xưa, anh hay ganh tị với Hiền tốt số có được người yêu đã đẹp lại còn hiền ngoan nữa. Hiền mới đùa bảo Thụy Chi còn một cô em cũng chẳng kém gì cô chị, chỉ e cô em gái đó tuổi còn hơi nhỏ mà thôi. Nếu chịu khó đợi vài năm Hiền sẽ bảo Chi giới thiệu cho. Lúc đó mình sẽ là người cùng một nhà. Vui lắm nhỉ. Những lúc Hiền nói nửa đùa nửa thật như vậy, anh vẫn ước mơ cho Doan chóng lớn. Nhất định sẽ bảo Hiền và Chi giới thiệu cô em gái nhỏ cho anh. Chẳng ngờ ra trường không được bao lâu, Hiền đã bỏ mình hy sinh quá sớm, rồi hoàn cảnh đẩy đưa, anh và Thụy-Chi cũng bật tin nhau luôn. Anh đâu nghĩ, sau mười năm có quá nhiều thay đổi trong cuộc đời của Doan, để cho anh lại được gặp Doan nơi xứ lạ quê người này. Doan, em đã kinh qua quá nhiều khổ hạnh. Anh ước muốn được đem tâm sức mình đền bù lại cho em tất cả.

Doan để yên tay mình trong bàn tay ấm nồng của Quyên. Tình yêu đã làm cho cô bé Khánh Doan ngày xưa hồn nhiên, vui vẻ trở về trong nàng, nơi ánh mắt người tình một thời Alfa Đỏ của đỉnh trời Lâm Viên với vợ.

NGỌC THỦY

(trích tập truyện "Như Giấc Mộng Hoa Vàng")



Nhà văn Phượng Khánh ra mắt tác phẩm đầu tay



*Nhà văn Phượng Khánh và Phan Thiết
trong buổi ra mắt "Trên Lưng Tình Buồn"*

Nhà văn Phượng Khánh, một nàng dâu của gia đình Võ Bị, đã trình làng tác phẩm đầu tay tại Thung Lũng Hoa Vàng San Jose, California vào ngày Chủ nhật 18 tháng 4 năm 1993.

Tác phẩm là một tuyển tập 9 truyện ngắn mang tên “Trên Lưng Tình Buồn”. Buổi lễ ra mắt sách được tổ chức vào lúc 2 giờ chiều ngày 18 tại nhà hàng ca vũ nhạc City Lights trên đường số 1, đã quy tụ một số đông đảo người ái mộ văn học nghệ thuật Việt Nam. Con số tham dự lên đến khoảng 400 người.

Phượng Khánh là một bút hiệu quen thuộc với độc giả Đa Hiệu và chúng ta cũng đã thưởng thức tài năng chị qua giọng văn thoảng hơi gió nhẹ lướt trên những cánh đồng lúa vàng miền Cửu Long, nỗi niềm se sắt của những mảnh đời con gái miền Nam vương vương mùi hoa bưởi, những chuyện tình trái ngang thời chinh chiến... Chị đã sáng tác. Không, chị đã kể lại vì những thể hiện từ đầu cho đến cuối tác phẩm là âm điệu reo vui, tiếng thở dài chúng ta đã hơn một lần bắt gặp trong cuộc đời quanh quẩn bên ta. Nếu viết là trần tình thì chị đã giải bày một phần trong niềm hạnh phúc tuổi nhỏ, nỗi đoạn trường kéo dài của người con gái, người vợ và người mẹ Việt Nam. Nếu viết là bộc bạch thì chị đã đưa vào tác phẩm trọn vẹn những xúc cảm chân thành đáy tim, những ý tưởng chôn sâu trong thẳm cùng trí óc của người cùng phái. Đa Hiệu trân trọng giới thiệu đến độc giả một loại cây trái vườn nhà.

Được biết chị Phượng Khánh là phu nhân của niên trưởng Nguyễn du Nghi Khóa 13, vị cựu Hội Trưởng Hội Cựu SVSQ Dallas, Fort Worth, Texas. Ngoài tài viết văn chị còn là một tay vẽ có tài.

Tác phẩm “Trên Lưng Tình Buồn” dày trên 300 trang giấy, đề giá bán 14 Mỹ kim bao gồm cả bưu phí. Trên phương diện hình thức, phần trình bày trang nhã với chiếc bìa láng in hình tác phẩm sơn dầu của Nữ Họa Sĩ Phượng Khánh.

Quý vị nào muốn có tác phẩm “Trên Lưng Tình Buồn” với lời đề tặng của tác giả xin liên lạc về: Nguyễn Du Nghi 4932 Arbor Glen, The Colony, TX 75056, Điện thoại: (214) 625-5413

PHAN THIẾT

CHIA BUỒN

Được tin Nhạc Mầu cựu SVSQ Lê nguyên Bình Khoá 7, Tổng Hội Phó đặc trách Vùng Tây Bắc:

Cụ bà NGUYỄN VĂN HÒA

Nhũ danh Nguyễn thị Lợi

Pháp danh Diệu Lộc

Đã từ trần tại Seattle, Washington vào ngày 15 tháng 4 năm 1993, hưởng thọ 85 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng Anh, Chị Lê nguyên Bình và tang quyến. Cầu nguyện hương hồn cụ sớm tiêu diêu miền cực lạc.

BCH/TH Cựu SVSQ/TVBQGVN và Tòa Soạn Đa Hiệu Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Seattle, Oregon và gia đình

PHÂN ƯU

Được tin cựu Sinh Viên Sĩ Quan:

NGUYỄN THẾ TRUYỀN

Xuất thân Khóa 26,

Khóa Trung Tướng Nguyễn Viết Thanh
nguyên phục vụ tại Liên Đoàn 6 Biệt Động Quân

đã từ trần ngày 20 tháng 2 năm 1993
tại Bến Tre, Việt Nam.

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng chị Truyền và tang quyến. Nguyện cầu Anh Linh người Alpha Đỏ sớm an vui miền Vĩnh Phúc.

Toàn thể Cựu SVSQ Khóa 26 TVBQGVN và Gia Đình

Kỷ Niệm Không Quên

Hòa Mặt Đỏ tự Đan Phù K4



Ghi chú: Thân tặng toàn thể các khóa sinh Khóa 4, Lý Thường Kiệt, nhất là những anh hùng đã chót đi lạc trong những đêm tập trận tại rừng Đà Lạt.

Nhớ ngày nào:

Hồ Bénédict cỏ non, đường sỏi trắng (2)

Nước trong xanh, in bóng quân hành,

Những hùng ca vang vọng núi rừng,

Khắc hình bóng của trăm chàng trai Việt!

Ôi trường cũ, lòng ta còn nhớ mãi.

Nào Gribius, người anh hùng mã thượng. (3)

Tư Lefort, mũ đỏ còn vương bụi chiến trường. (4)

Ôi Bersignan sếu vườn, cái anh chàng lắm chuyện? (5)

Thầy Thặng nhỏ con; nhưng mang chí lớn. (6)

Lắm kỹ binh leo nhéo nhứt cả đầu! (7)

Dung lý thuyết, đếm một hai nghe lạnh lạnh. (8)

Chàng Lagrande dậy lái xe, dậy bắn. (9)

Đấu kiếm thì vui số một đó em ơi!

Nai nịt gọn gàng, áo quần anh hùng trung cổ,

Kiểm múa vù vù, trời long đất lở!

Có thua gì Quách Tĩnh, Hoàng Dung? (20)
Có đêm trực, vắc súng canh chừng,
Ngồi ngủ gật để ăn vài cú phạt!
Tenue de campagne, một món ăn nhớ mãi? (10)
Kèn điểm danh, thoát chạy như điên!
Trình diện với áo quần dã chiến.
Những ba lô, bi đông, và súng đạn... (11)
Muốn lên giường, ít nhất cũng nửa đêm!
Rồi tập trận ban đêm,
Có toán lạc đường, đi vào biên giới! (12)
Bên lửa hồng, ngắm nữ tượng đồng đen!
Nửa phần trên, bạn cứ tự nhiên,
Còn nửa dưới, xin anh hùng chớ chạm!

***TỪ (1) đến (12): biệt danh người, và những cái "codes" đặc biệt của Khóa 4.

CHIA BUỒN

Nhận được tin buồn con trai CSVSQ Lê Văn Thời
Khóa 20 TVBQGVN:

Cháu **LÊ BÁ DŨNG**

đã tử nạn tại Houston, Texas
vào ngày 28 tháng 3 năm 1993
hưởng dương 25 tuổi

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng anh chị Thời
và tang quyến. Cầu nguyện hương hồn cháu sớm tiêu điều
miên lạc cảnh.

Hội Cựu SVSQ Pennsylvania
Gia đình Khóa 20 TVBQGVN

Giọt Lệ Tuổi Thơ Ga Diên Trì

(Viết theo lời kể của
cựu SVSQ Đà Lạt Nguyễn Trọng Đạt khóa 13)
Thân tặng các bạn H.O.

□ PHƯỢNG KHÁNH



Tháng tư đen, Nguyễn cũng như trăm ngàn Quân, Cán, Chính, theo thông cáo đi đăng ký nơi khóm, phường mình cư ngụ. Chưa hình dung nổi số phận ra sao. Đi, có về không, hay cùng chung số phận như các nạn nhân hồi biến cố tết Mậu Thân. Nguyễn già biệt vợ con, dạn dò nhớ ngày này là ngày giỗ, ôm nhau mà khóc trước viễn tượng tử biệt, sinh ly.

Bầu trời u sầu, giăng đầy mây xám. Nơi đăng ký chia nhiều phòng cho các cấp. Sự hiểm nguy đang xuất hiện. Cấp càng cao, nợ máu càng nhiều. Nhìn nét mặt mọi người đầy vẻ lo âu, phờ phạc, hiểu rằng nội tâm giao động dữ dội. Đôi mắt là cửa sổ tâm hồn, nói lên tiếng nói xuất phát tận đáy lòng. Mỗi tia

mắt chạm nhau là một tín hiệu đánh ngầm nhiều mật ước. Sự uất hận của người lính chiến chưa đánh đã đau hàng. Sự sợ hãi của cuộc trả thù man rợ.

Đã nhiều đêm Nguyễn mất ngủ. Một miên đau của người chiến bại, một hối tiếc cho giang sơn gấm vóc, một đau xót cho tương lai mờ mịt. Ngàn thứ lo lắng đây xáo trộn vào nhau đã đưa chàng vào cõi mộng du đây hải hùng của mười tầng địa ngục.

Đăng ký xong, được về nhà. Có gặp vài bạn đồng đội, mấy thằng cùng khóa, không dám nói gì, chỉ biết xiết tay nhau để cảm thông cho số phận.

Trong thời gian này, cũng lắm người may mắn tìm được chuyển tự do. Nguyễn không được cái may mắn ấy.

Theo thông cáo, Nguyễn thu xếp hành trang cho cuộc học tập cải tạo. Dem thực phẩm, tiền bạc vừa đủ chi dùng trong một tháng. Đầu óc vẫn còn ngu ngơ, tin tưởng vào chế độ mới khoan hồng, nghĩ rằng không lý tàn sát hết dân miền Nam, vì không ít thì nhiều đã phục vụ cho chế độ cũ. Chàng đến địa điểm chỉ định để trình diện.

Trường ốc là nơi tụ tập. Ai cũng muốn đứng gần cửa sổ trông ra đường, để ngắm thiên hạ còn tự do qua lại. Nguyễn thần thờ nhìn, liên tưởng đến cảnh "Hố nhớ rừng". Hố hết còn tung hoành nơi sơn dã, hổ đang cú rữ trong chuồng giam, nhớ tiếc thời oanh liệt xa xưa. Khi hổ sa cơ, thế cũng hèn. Đau đớn và tủi nhục chưa. Kê khai lý lịch nhiều lần, lần nào cũng nói chưa đủ yếu tố, phải khai thành thật, để vơi bớt thắc mắc trong lòng những lối lầm đã phạm phải. Lời dụ dỗ ngon ngọt, lắm người đại khờ khai ra tất cả. Một tháng học tập căng thẳng thần kinh trôi qua, ai cũng mong ngày về như lời hứa. Lật lọng nói là chưa thấm nhuần tư tưởng, phải học tập thêm.

Đây là lần đầu, mọi người học được bài học lão khoét của con người Cộng sản. Tù không bản án, khó mong ngày về.

Những năm tháng tù đầy, lao động khổ sai, chuyển trại nhiều lần. Năm 75 bắt đầu từ trại Long Giao, Suối Máu. Năm

78 chuyển ra miền Bắc, trại Hoàng Liên Sơn. Năm 79 về Nghệ Tĩnh. Năm 81 về Gia Trung (Giá Rai, Kontum). Đời tù đầy bão bùng như cơn gió lốc, thân phận đảo điên. Lắm bạn đồng tù ngã gục khi lao động dưới cơn mưa phùn, giá rét, lúc ốm đau không thuốc chữa trị, trên chuyến tàu đầy nghẹt người. Nhiều lúc Nguyễn tự hỏi, qua bao cảnh tù đầy khổ ải, sao mình còn sống đến giờ này. Sức chịu đựng dai dẳng dữ, mình đồng, da sắt chẳng?

Lần chuyển trại này, một thằng bộ đội tiết lộ, sẽ về Qui Nhơn. Chuyển tai nhau ai cũng mừng và hy vọng, thân nhân để thăm nuôi.

Đến ga Diên Trì, trời đã mờ sáng. Tiếng tàu hỏa xinh xinh nhỏ dần, sau tiếng thảng rít lên trên đường sắt, các toa xe va vào nhau và tàu dừng lại. Có tiếng động lịch kịch, tàu hỏa xinh xinh trở lại, chạy đi. Toa của Nguyễn vẫn đứng yên, thế ra chúng nó gỡ toa, chuyển các toa khác giam tứ tán nhiều nơi. Mấy thằng bạn cùng trường, cùng khóa hết mong gặp lại. Một cảm giác rờn rợn đến với Nguyễn. Cánh cửa tàu mở rộng, đoàn người xôn xao. Những thằng bộ đội oắt con chia súng quát tháo "Xướng tất cả, lẹ lên".

Từng cặp tù nhân nhảy xuống tàu theo tay còng. Hít làn gió mát, mọi người tỉnh táo đôi chút. Nhìn thấy ba toa bỏ lại đây. Sắp hàng bốn, ngồi xuống đợi xe vận tải đưa về trại mới. Kẻ mang ba lô, người túi xách với vài bộ quần áo cũ mềm, chiếc mền tả tơi, vài vật dụng cần thiết. Với tư thế ngồi xổm, đôi chân gầy run run chịu đựng thân hình, ngồi bệt xuống, bá súng vào đầu. Một dãy dài sọc lối hai trăm người cú rú như lũ ma trời đội mồ trở về dương thế. Những thân hình ốm trơ xương, nạn nhân của chứng sốt rét, kiết lỵ, dạ dày, biến làn da xám xịt. Thân mình mặt mũi không còn nhân dạng của con người.

Ánh đèn nhà ga yếu ớt, một dãy nhà gần chợ leo lét ngọn đèn dầu. Quang cảnh lạnh lẽo, âm hồn.

Bóng tử trong căn nhà, một bóng đen nhỏ đi lần ra. Ai cũng trở mắt nhìn. Bóng đen từ từ hiện đến, một thằng bé lối

mười hai tuổi với chiếc quần đùi, áo ngắn tay, chân trần. Nét mặt còn ngật ngừ ngái ngủ, nó dừng lại nhìn đoàn tù cải tạo. Cái nhìn như thôi miên, như xoáy vào hồn, thân hình đứng yên như thân cây chết. Bỗng nơi khóe mắt hai hàng lệ tuôn rơi. Ánh sáng mập mờ đủ soi rõ đôi giòng nước mắt long lánh. Trước cái khóc bất ngờ, mọi người thẳng thốt nhìn.

Tim Nguyễn như tê cứng, chàng không dám nhìn lâu, cúi đầu cay đắng cho số kiếp. Suốt thời gian sáu năm giam cầm đầy đọa, trên đường đi lao động, Nguyễn bắt gặp nhiều ánh mắt nói lên sự thương cảm. Có những giòng nước mắt chùi vội trên đôi má nhăn nheo. Những giọt lệ biểu dương cảm xúc nội tâm. Nhìn thẳng bé đứng khóc, tâm hồn chàng xao động, đầu óc lao chao. “Bé ơi, tuổi thơ của bé đáng lý phải đầy hoa bướm, tuổi ham nô đùa, mê bánh kẹo. Ai đọa đầy tâm hồn trẻ đã sớm hiểu đời. Bé ơi, nhà bé ở tại ga Diên Trì, bé đã chứng kiến bao nhiêu đợt chuyển tù và bao nhiêu lần bé tuôn giòng nước mắt. Cha, anh của bé có bị tù đầy không, sao bé biết đón đau. Chưa trải qua cuộc đời dâu bể, sao bé sớm có tình người.”

Nguyễn bỗng nhớ đến con trai, cũng chạc bằng tuổi này. Con chàng có chiều sâu nội tâm như đứa bé này không? Chàng cố nhìn thẳng bé thật kỹ để hình ảnh ghi sâu vào tim óc, như chiếc máy đang thấu hình. Nếu chàng có tài vẽ vời, sẽ phác họa một bức họa hiếm có để đời, trân trọng treo cao để tôn thờ.

Chàng mang hình ảnh thẳng bé đứng khóc suốt thời gian giam cầm trong tù cải tạo. Mang theo về nhà khi được thả ra, mang đến tận chân trời tự do theo diện H.O. Những ngày tháng làm việc tận lực để xây cuộc đời mới, những giờ làm phụ trội làm thân xác rã rời. Nhưng đôi mắt thơ ngây có giòng lệ tuôn rơi vẫn lẩn quẩn theo chàng mỗi khi tâm thần rãnh rỗi. Chàng đã kể cho các bạn nghe. Mỗi lần kể là mỗi lần bồi hồi như chuyện mới xảy ra ngày hôm qua.

Từng chứng kiến nhiều cái khóc của trẻ con, tự trung li nững nịu, giận hờn, đòi hỏi. Nhưng cái khóc của thẳng bé ở ga Diên Trì chứa chan nhiều tình cảm. Có lẽ hình ảnh này mãi mãi theo chàng cho đến hết cuộc đời.

Quan Khách Miệng

Xin vẫy tay chào cái sang của "ông"
Bảy lăm từ Bắc vào tay không
Lê la đôi dép râu mòn gót
Lưng lẳng bên vai một chiếc bông.
Đi theo Đảng, Bác có ngờ đâu
Tuồng chỉ lẳng xăng khỏi giữ trâu
Đốt nát ngày nay thành sự nghiệp
Lý lịch lau mạnh đáng tỵ hào!
Giải phóng Miền Nam giải lỗ mồm
Nghĩ người đại hết, chỉ ta khôn
"Phồn vinh giả tạo" không bì kịp
Tủ lạnh ngoài kia chạy khắp đường!
Mấy đứa trẻ con xúm xít nghe
Dao to, búa lớn được đem khoe
Báo dăng rặt kiểu hủ thiên hạ
Vĩ đại, Quang Vinh, bạn với bè!
Quả thật ông khoe cũng đúng thôi
Liên Xô Vĩ Đại còn hơn Trời
Nhà thơ Tố Hữu nhà thơ lớn
Khóc Staline khóc ỉ ôi:
"Thương cha, thương mẹ, thương chồng
Thương mình thương một, thương ông thương mười!
Thương biết mấy nghe con học nói
Tiếng đầu lòng tên gọi Staline!"
Trung Quốc ngày xưa tốt với ta
Bợ từ dưới đất bợ lẫn ra
Nhà thơ Tố Hữu nhà thơ lớn
Viết mấy vần thơ rất thật thà:
"Thế giới nay có hai phe

Mấy Trùm Đế Quốc, một bè chiến tranh
Một phe Dân Chủ, Hòa Bình
Liên Xô, Trung Quốc với mình anh em!
Tình thâm máu chảy ruột mềm
Đường trường kháng chiến càng thêm vững lòng".
Trung Quốc, ngày nay xấu với ta
Bóp từ dưới dái bóp lên ra
Từ "Mao Vĩ Đại" thành "Mao-ít"
"Hữu Nghị" gì đâu, "Đại-bá" mà!
Vĩ Đại còn nguyên có già Hồ
Chết lâu ướp xác để thơm tho
Thương thay xương máu bao người Việt
Gầy dựng gian manh được nắm mờ!
"Được" làm đầy tớ mấy thằng dân
"Kiệm, cần, liêm, chính" khỏi phân vân
Lời hay, tiền lại hay hơn Bác
Núi của miền Nam cứ "chĩa" dần!
Ông muốn nhà ư? Lệnh lấy nhà
Chọn nhà thật đẹp, kiểu villa
Bầu Đoàn Thê Tử vô nhà mới
Ở cái nhà sang sướng bỏ "cha"!
Ông muốn xe ư? Lệnh lấy xe
Mấy đồng chí dưới bồng xum xoe
Kiêng sau nón cối đem chưng diện
Cái nệm lò xo nhún sướng hề!
Nhà, xe đủ hết, thiếu chi đây?
Hế thiếu là ông viết lệnh ngay
Ti vi, tủ lạnh chôm Tư sản
Nhạc vàng, cassette "Ngụy" thêm hay!
Ủa! có bà đây lại chào bà
Bà từ ruộng rẫy bước chân ra
Cái đuôi tóc kẹp không còn nữa
Sơn phấn vừa thêm chút mận mà!

Bà mới từ chân, mới đến đầu
Mới người, nhưng nét mới còn lâu
Tham lam, ti tiện không hề mới
Loài cú giả công có dễ đầu!
Xin vẫy tay chào cái sang của ông
Chẳng qua cốt khí chứa bên trong
Lao xao nước đục nuôi cò béo
Ngán ngẩm đời vui viết mấy dòng!

Sài Gòn, 1985
Hồng Nhật Thiên Thanh

CHIA VUI

Nhận được hồng thiệp báo tin Lễ Vu Quy từ gia đình
Cựu SVSQ Trương Đình Huấn Khóa 19 TVBQGVN cho
thứ nữ:

Cháu Trương Ngọc Thùy Liên

sánh duyên cùng

Cậu Damian L. Smith

Hôn lễ sẽ cử hành vào ngày 15 tháng 5 năm 1993 tại
Merritt Island, Florida. Chúng tôi xin chia vui cùng gia
đình Cựu SVSQ Trương Đình Huấn. Cầu chúc Tân Giai
Nhân và Tân Lang trọn đời hạnh phúc.

BCH/TH Cựu SVSQ/TVBQGVN và Tòa soạn Đa Hiệu
Hội Cựu SVSQ Florida
Gia đình Khóa 19 TVBQGVN

Họp Mặt Khóa 22 năm 1993

Ban Đại Diện Khóa 22 xin trân trọng thông báo cùng toàn thể Cựu SVSQ và gia đình:

Vào ngày 4-7-1993, một buổi họp mặt hàng năm của khóa 22 sẽ được tổ chức tại Garden Grove, California. Thiệp mời tham dự sẽ được gửi đến các Cựu SVSQ và gia đình trong tương lai.

Sự hiện diện của quý bạn nói lên tình đoàn kết của Khóa chúng ta trong việc xóa bỏ những cách biệt từ bao nhiêu năm qua và cũng là dịp để gặp lại các bạn cũ sau nhiều năm xa cách.

Ban Đại Diện ước mong sự tham gia đông đảo của quý bạn và gia đình.

Nhân dịp này, thay mặt cho toàn thể Cựu SVSQ K22/TVBQGVN tại hải ngoại, Ban Đại Diện xin chào mừng các bạn và gia đình có tên dưới đây vừa đến định cư tại Hoa Kỳ:

1. Cựu SVSQ Trần Tư và gia đình
2. Cựu SVSQ Trần Thâm và gia đình
3. Cựu SVSQ Lê Thơm và gia đình
4. Cựu SVSQ Trương Văn Minh vừa đoàn tụ với phu nhân và 2 con
5. Cựu SVSQ Nguyễn Kim Sanh vừa đoàn tụ với phu nhân và 4 con
6. Cựu SVSQ Phạm Ngọc Ái vừa đoàn tụ với phu nhân và 1 con

Ban Đại Diện Khóa 22 xin cầu chúc các Cựu SVSQ và gia đình nêu trên được vạn sự như ý.

Ban Thông Tin Khóa 22 Trang Văn Ba

CHIA VUI

Nhận được Hồng Thiệp từ gia đình Cựu SVSQ Phạm văn Ngọc Khóa 18 báo tin Lễ Thành Hôn cho Trưởng Nam:

Cậu Phạm Nghi Hoàng

thành hôn cùng:

Cô Phạm Hồng Dền

Hôn lễ sẽ cử hành vào ngày 29 tháng năm 1993 tại Santa Clara, California. Chúng tôi xin chúc mừng và chia vui cùng gia đình anh, chị Ngọc. Cầu chúc hai trẻ trăm năm hạnh phúc.

Hội Cựu SVSQ Miền Bắc California CSVSQ Khóa 18 và Gia Đình

CHIA VUI

Nhận được hỷ tín từ gia đình Cựu SVSQ Trương Thanh Sương Khóa 19 báo tin Lễ Vu Quy cho thứ nữ:

Cô Trương Dương Thư

đẹp duyên cùng

Cậu Trần Việt Nhơn

Hôn lễ được cử hành vào ngày 24 tháng 4 năm 1993 tại Wichita, Kansas. Chúng tôi xin gửi lời mừng đến gia đình CSVSQ Trương Thanh Sương và cầu chúc hai trẻ trọn đời hạnh phúc.

Gia đình Cựu SVSQ Khóa 19 Trường VBQGVN

Bản tin nội bộ gia đình K17 hải ngoại tháng 3/1993

1. CHÚC MỪNG MÙA XUÂN 93

1.1 Võ Tình, Đại diện GDK17HN và Nguyễn Ngọc Hoàn, Thủ quỹ GDK17HN gửi đến toàn thể gia đình anh em từ Hải ngoại đến Quốc Hội lời Chúc Mừng tốt đẹp nhất. Riêng các anh em HO gặp nhiều may mắn, sớm hòa nhập vào xã hội mới...

1.2 Thư của Phan Văn Hiệp từ VN gửi qua, đề ngày 3/2/93: "Nhận thư toa vào lúc cận Tết, nhân dịp Xuân về, đại diện anh em Quê nhà, moa gửi lời chúc tốt lành nhất đến các bạn K. 17 Hải ngoại..."

2. TIN VUI BUỒN LẪN LỘN

2.1. Năm ngoái, thứ nữ của anh chị Phạm Hữu Thành trong lúc đi phát báo bị xe đụng chết ngày 5/11/92 tại Cali. Đại diện vùng Nam Cali Lê Quang Trang cùng một số anh em tại địa phương tháp tùng đến chia buồn và phúng điếu, gồm có anh chị Sơ, anh chị Mão, và các bạn Được, Ngoạn, Ban, Lý...

2.2. Về tin vui thì: Gia đình anh chị Nguyễn Ngọc Toàn làm lễ Vu quy cho thứ nữ là cô Nguyễn Ngọc Phương Thảo với cậu Hoàng Tấn Nghị tại Texas; Gia đình anh chị Hà Thúc Giác làm lễ Vu quy cho thứ nữ là cô Hà Thúc Thi Minh với cậu Thái Trung Lợi tại Cali. Anh em trong GDK17HN chia vui chúc mừng hai Họ, nhất là cô dâu chú rể được trăm năm hạnh phúc.

Các anh em không đến tham dự, hoặc vì bận công ăn việc làm hoặc vì ở xa, xin các Hôn chủ cảm thông...

Riêng về năm nay — 93 — anh chị Dương Đức Sơ sẽ làm lễ Vu quy cho trưởng nữ là cô Dương Thị Đoan Trang với cậu Lâm H. Bobby tại Cali vào ngày 13/3/93. Võ Tình đã liên lạc Lê Quang Trang, đại diện vùng Nam Cali, vận động các anh em tham dự đông đủ, mục đích trước chia vui với anh chị Sơ, sau kỷ niệm cuộc Hạp mặt K. 17 vào tháng-xuống-núi của anh em đồng môn chúng ta. Võ Tình cũng đã liên lạc bạn Linh tại Bắc Cali, nhưng số điện thoại của bạn Linh đã mất hiệu nghiệm. Bạn Trang sẽ đúc kết ý kiến anh em trong buổi Hạp mặt này và sẽ gửi về cho Võ Tình để làm tài liệu, OK? Riêng Võ Tình (gọi là Hoa-Tình) không chắc có được qua tham dự hay không vì đám con của Võ Tình (4 gái 1 trai) sẽ qua Mỹ theo diện ODP trong tháng 3, 4.

3. TIN TỨC TỔNG HỢP.

3.1. Thành lập Hội Đồng Tư Vấn (bên cạnh Tổng hội Cựu SVSQ/TVQGVN).

Một phiên họp khoáng đại để tổ chức HĐTV của Tổng hội cựu SVSQ/TVBQGVN được tổ chức tại Dallas, Texas ngày 19-12-93, gồm các thành phần tham dự như sau: Các Đại diện Khóa, các vị Cố vấn Tổng hội trưởng, Tổng hội trưởng và Ban chấp hành Tổng Hội, các Hội trưởng hội Dallas, Florida, Houston, Hoa Thịnh Đốn và Oklahoma. Kết quả Nt. Đỗ Ngọc Nhận được đa số tín nhiệm vào chức vụ này. Một buổi họp khác, được tổ chức tại Houston, Texas do NT/Chủ tịch HĐTV Đỗ Ngọc Nhận (K. 3) triệu tập để thành lập Ban Thường Vụ vào ngày 7-2-93. Bạn Nguyễn Ngọc Toàn được đề cử vào Ban Thường Vụ với mục đích xây dựng kinh tài cho Tổng Hội.

Trong Bản Thông Cáo của HĐTV gửi cho Võ Tình, có đoạn liên quan đến tài chánh do Khóa đóng góp, nguyên văn như sau: — “Cụ thể mỗi Hội 200 Mỹ kim, mỗi Khóa 100 Mỹ kim. Riêng các cựu SVSQ Đại diện cũng nên phổ biến tinh thần của Hội nghị và vận động một số Cựu SVSQ có thiện chí tiếp tay

vào công tác này...”

Võ Tình, với tư cách Đại diện Khóa đã gửi thư đến NT Nguyễn Quang Vinh (K. 14), thừa ủy nhiệm Chủ tịch HĐTV Đỗ Ngọc Nhận, phân tích về Hội và Khóa khác nhau trên mọi lãnh vực, do đó vấn đề khả năng tài chánh của Hội và Khóa cũng khác nhau. Hội có hình thức Tổ chức, có lãnh thổ địa phương hoạt động, có khả năng và phương tiện để gây tài chánh dễ dàng, để sau đó yểm trợ cho Tổng Hội cũng dễ dàng. Trái lại, Khóa, đa số chưa có hình thức kết hợp và hoạt động, nếu có thì đa số Khóa chỉ có tính cách nội bộ nhiều hơn; khóa lại không có lãnh thổ và không có phương tiện để gây tài chánh như Hội...

Trở lại vấn đề yểm trợ cho Tổng hội 100 Mỹ kim, Võ Tình kêu gọi các bạn có khả năng như Nguyễn Ngọc Toàn, Tạ Trần Quân, Dương Đức Sơ, Nguyễn Đức Gia và một số bạn khác ... chung nhau chia xẻ vụ này. Vì rằng, nếu dùng Quý của GDK17HN chúng ta thì Quý của chúng ta không còn gì cả, như các bạn đã thấy — rất là tồi tệ. Ngoài ra sự kêu gọi các bạn nói trên để tỏ thiện chí tiếp tay, Võ Tình còn cẩn thận hơn là đề nghị HĐTV nên để các Khóa “tùy nghi yểm trợ theo khả năng tài chánh của mình theo tinh thần tự giác”. Vì rằng có Khóa giàu, có Khóa nghèo và có Khóa chưa hình thành gì cả. Riêng Khóa nghèo và Khóa Chưa-Thành-Hình thì làm sao giúp được Tổng Hội trong vấn đề tài chánh? Võ Tình nghĩ rằng Tổng Hội cũng như HĐTV nên đặt lại Vấn Đề KINH TÀI cho Tổng Hội với sự tham gia đóng góp ý kiến của nhiều anh em cựu SVSQ — nhất là các anh em đã trở thành tư bản tại nước Mỹ.

3.2. Để Kết Luận: Võ Tình với tư cách Đại diện K17, kêu gọi anh em hãy nỗ lực tiếp tay với Tổng hội Cựu SVSQ/TVBQGVN cũng như với HĐTV qua các hình thức Cá nhân, Hội, Khóa để sớm quang phục Quê hương, đưa Đất nước đến Tự Do No Ấm và Dân Chủ theo đúng nghĩa của nó ...

3.3. Lá Thư Từ Quê Nhà.

Saigon, ngày 3 tháng 2. 1993

Cher Tình,

Nhận thư toi vào lúc cận Tết, nhập dịp Xuân về, đại diện anh em quê nhà, moi gởi lời chúc tốt lành nhất đến các bạn K. 17 hải ngoại. Cũng như mọi năm, moi tổ chức buổi tất niên thân mật với một số anh em có hoàn cảnh khó khăn nhất (8 bạn) và lì xì họ mỗi người 100 nghìn đồng (Việt nam) mua sắm 3 ngày Tết. Ngoài ra moi cũng thực hiện 5 phần quà Tết (mỗi phần 50 nghìn) cho các chị quả phụ, tất cả anh em đi đến từng gia đình thăm viếng và chúc Tết, họ rất xúc động và mũi lòng trước sự thăm hỏi của anh em mình, trong số có gia đình của Võ Nhơn là bi đát nhất. 3 mẹ con từ Huế vào, thuê một căn gác ọp ẹp, buổi sáng bày bán bún bò Huế sống qua ngày. Moi sẽ xem lại, có thể giúp họ một số vốn khá để làm ăn, miễn là họ phải chịu khó làm, biết lo gia đình.

Đây cũng nhờ sự trợ giúp của toi và vợ chồng Toàn, đã 2 năm qua số người cứu trợ được tăng lên, các bạn nghèo khó, xuất cảnh cũng nhờ nguồn tài trợ này mà đỡ phải vất vả. Mọi người ai cũng được hưởng, tuy không nói lên nhưng họ đều ghi nhận nét son của các bạn, thắt chặt thêm tình thân ái của người đồng môn trong truyền thống của mái trường mẹ.

Lá thư trên của bạn Hiệp dài 3 trang. Võ Tình chỉ trích đoạn đầu thôi, còn 2 trang sau, xét không cần thiết, hay nói đúng hơn, vì vấn đề tế nhị. Nói dzậy là anh em tự hiểu rồi. Nếu bạn nào còn thắc mắc thì cứ đọc lại Bản tin tháng 10/92 ở mục ĐÔI LỜI NHẮN NHỦ VỚI CÁC BẠN HO, kể cả một số bạn qua trước năm 1975 cũng vậy. Đọc kỹ, ngẫm nghĩ từng câu, từng chữ từ đoạn 4 trở xuống thì hiểu ngay ý nghĩa thâm kín mà Võ Tình muốn nói các sự-kiện-đáng-buồn đã xảy ra trước đây là anh em chúng ta có phần trách nhiệm ...

Tin cuối cùng: Các bạn HO đã đến Mỹ, gồm có Nguyễn Văn Kiên (tb Oregon), Đinh Văn Mãng (tb Cali) và Nguyễn Hữu Cang (tb Florida).

GDK17HN chúc mừng các bạn gặp nhiều may mắn để sớm hội nhập vào đời sống mới.

Các bạn ở gần nên liên lạc thăm viếng và hướng dẫn cho các bạn mới qua hiểu và làm những điều thực tế cần thiết. Riêng bạn Mãng và vợ, nên đi dự đám cưới con gái của Dương Đức Sơ để gặp mặt anh em tại vùng.

Trích Bản Tin tháng 3/93 Gia Đình Khóa 17/TVBQGVN

Tin đoàn tụ CSVSQ/TVBQGVN tại Dallas/Fort Worth

Hội CSVSQ/TVBQGVN Dallas/Fort Worth và vùng phụ cận hân hạnh thông báo và sung sướng đón nhận thêm các cựu SVSQ sau đây mới từ Việt Nam đến Hoa Kỳ:

- Cựu SVSQ Ngô Vi Quang và gia đình (K10), Dallas, Texas.
- Cựu SVSQ Trần Thâm và gia đình (K22), Arlington, Texas.
- Cựu SVSQ Nguyễn Ngọc Trân và gia đình (K18), Grand Prairie, Texas.
- Cựu SVSQ Lê Quang Viên và gia đình (K10), Garland, Texas.
- Cựu SVSQ Nguyễn Văn Khương và gia đình (K18), Arlington, Texas.

Toàn thể gia đình Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Dallas, Fort Worth hân hoan gửi lời chào mừng bình an và cầu chúc các cựu SVSQ và gia đình gặp nhiều may mắn trong cuộc sống mới tại Hoa Kỳ.

Cựu SVSQ và thân hữu nào muốn biết địa chỉ và điện thoại các cựu SVSQ nói trên xin liên lạc với hội CSVSQ/TVBQGVN Dallas/Fort Worth theo địa chỉ sau đây: Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN, P.O. Box 850684, Richardson, Texas 75085.

T.U.N. Cựu SVSQ/Cao Chánh Cương (K15), Hội trưởng
Hội CSVSQ/TVBQGVN tại Dallas & Fort Worth
Cựu SVSQ Đặng Bá Hùng (K31), Phụ tá Tổng thư ký

Nhớ về một thành phố nơi đó còn quân trường mẹ của các anh

“... Để thương nhớ người Anh
một cựu SVSQ/TVBQGVN đã khuất bóng ra đi...”

NTVB

Những ngày cô đơn ở xứ người, ai không nhớ về quê hương, mong sớm được nhìn lại quê Mẹ bằng chính cặp mắt của mình với tâm hồn và tất cả tình thương của một đứa con đang hướng về nơi chôn nhau cắt rốn. Trong nỗi nhớ quê hương đó, tôi ghi lại đây vài ý nghĩ, vài kỷ niệm ở một thành phố nơi tôi lớn lên, vui đùa, hồn dỗi...

Thành phố đó cũng là nơi mà các anh đã giữ ít nhiều kỷ niệm của một thời xa xưa, những ngày huấn nhục vui buồn đầu đời binh nghiệp. Với những buổi chiều cuối tuần dạo phố, thả hồn theo khói thuốc, bên cạnh những tách cà phê nóng hổi. Nơi các anh đã chia sẻ cho nhau từng mẩu chuyện vui, từng miếng ăn thức uống. Lo lắng cho nhau qua những lần thi hành lệnh phạt của đàn anh rắn mắc. Rồi sau đó cười đùa với nhau, ngậm ngùi không muốn chia tay trong ngày ra trường.

Thành phố Đà Lạt của quê hương mình giờ ra sao hả các anh? Những cành hoa đào nở rộ mùa xuân, những đôi thông vi vút điệu nhạc, bờ hồ Xuân Hương dập diu màu sắc. Dòng thác Cam Ly với lời hẹn hò tình tứ và kia đỉnh Lâm Viên ngạo nghễ thách thức ý chí các anh, chờ đón bước chân những người trại mái tóc thật ngắn, bộ đồ quân phục tác chiến còn chưa quen trên người, đang cố gắng đi nốt đoạn cuối của tám tuần sơ khởi

để chinh phục đỉnh núi xinh đẹp hùng vĩ kia. Bao nhiêu mồ hôi đổ dài từ sườn đồi lên đỉnh núi. Bao nhiêu nụ cười lúc héo, lúc tươi, các anh đã để lại hai bên đường mòn, với sự chứng kiến âm thầm của cỏ cây hoa lá. Và còn bao nhiêu kỷ niệm khó quên nữa ở cái thành phố đó, phải không các anh?

Bây giờ những chứng tích đó ra sao? Giòng thác còn reo vui bên nhạc thông vi vút hay chỉ còn là những dòng nước mắt bên tiếng thở than, những nụ cười gắng gượng trong thành phố đầy công an, bộ đội với chiếc mũ cối đáng ghét?

Từ lúc nào không biết, thành phố sương mù đó hình như đã gắn liền với quân trường Mẹ của các anh. Tôi mượn những dòng chữ này viết lại nỗi nhớ nhà của kẻ xa quê hương, tôi mượn những trang giấy này để gợi lại vài kỷ niệm của những ngày xa xưa, của một thời còn được quây quần bên cạnh gia đình. Giờ nhắc lại thấy xót xa, luyến tiếc, thấy mắt mình cay, môi mình mẫn, má mình ửng... Tôi nhớ quê hương thật nhiều từ một nơi nhìn quanh không mấy người nói cùng thứ tiếng với mình, làm sao họ chia xẻ được nỗi nhớ niềm thương!

Mỗi lần nhớ Đà Lạt, gia đình nhớ người anh đã ra đi và bạn bè ngày xưa. Tôi thầm nghĩ người nào lớn lên ở cái thành phố nhỏ nhỏ đó chắc cũng phải có ít nhiều kỷ niệm về những chàng trai mang tên Võ Bị, mỗi tuần xuất hiện đầy đường phố, khu chợ Hòa Bình. Mỗi liên lạc với các anh có thể là một người cậu, người chú, một người bạn rời ghế nhà trường để chọn lấy binh nghiệp làm hướng đi, để thỏa chí nam nhi, đem mộng mình bảo vệ quê hương, gia đình. Sự thân thiện còn là một người anh, đứa em, một anh chàng láng giềng hay một người tình đầu đời dễ thương, dễ ghét...

Tôi là một người của thành phố đó. Mẹ tôi đã lựa chọn cái xứ anh đào lạnh lạnh sương mù để lập nghiệp từ lúc tôi lên sáu, nên chúng tôi đã lớn lên bên dòng suối, cuối nguồn thác Cam-Ly, bên những đồi thông lúc reo vui thánh thót, lúc đứng sững lạnh lùng như người con gái mới lớn. Chúng tôi lớn lên theo những cành đào lung lay trước gió mỗi lần xuân đến. Nhớ những năm dung dăng dung giẻ nắm tay nhau đi hội chợ trên

đôi Domaine de Maire. Nhìn cảnh các nữ tu dòng Bác Ái đầu đội chiếc “loupe” trắng xòe ra như cánh chim, bận bịu lo cho các trẻ em mồ côi.

Hồi đó có lần tôi nghĩ phải chi mình cũng đi tu để được mặc chiếc áo dòng ni xanh dài phủ chân và đội chiếc mũ (loupe) trắng, chắc là phải dễ thương lắm! Lạy Chúa tha tội cho tôi ngày đó, bởi tôi chỉ nghĩ đến chiếc áo nữ tu xinh đẹp kia thôi!

Rồi lớn lên khi biết phá phách một chút, lâu lâu trốn học theo bạn đi bộ xuống hồ Than Thở, viếng mộ cô Thảo để bàn chuyện người lớn... Đến chiều lại trở về vườn Bích Câu hái trộm hoa “pensée”, rồi lên đồi sân cù tựa lưng vào gốc thông, thả hồn theo gió hiu hiu mà nghĩ đến những bài chép phạt của buổi học kế tiếp. Từ đỉnh đồi nhìn về hướng trường Bùi Thị Xuân và xa hơn nữa có áp Thái Phiên... Những ngọn đồi xinh đẹp đó, những nẻo đường mòn trong thôn ấp nhỏ kia mà các anh đã một lần đi qua, những con suối mát trên đường tập dượt mà các anh đã nhiều lần dừng chân để rửa mặt cho tươi tỉnh trên đường trở về quân trường sau những giờ huấn luyện mệt nhọc. Bao giờ mình về được quê hương để tìm lại những vết chân đã đi qua, để nhìn tận mắt cái đẹp của thành phố cao nguyên này. Giáo- hoàng chủng-viện có còn giữ được sự nghiêm trang ngày đó. Dòng Chúa Cứu Thế của các cha có còn là nơi để người người tìm đến cầu nguyện, tĩnh tâm. Chùa Linh Sơn ở góc Hàm Nghi và Võ Tánh còn buông tiếng chuông chiều mời gọi người người sám hối?

Lớn lên thêm một chút nữa, tôi được tháp tùng mấy bà chị đi bát phố cuối tuần. Thế nào cũng được đãi một chầu kem Việt-Hưng hay tô bún thang ở tiệm Việt Hương của Bác Minh đầu đường Hàm Nghi. Tôi nhắc đến hai tiệm này vì ai có ở Đà Lạt đều phải nhớ vị trí của nó. Bác Minh thường hay ưu đãi các Sĩ quan cán bộ Võ Bị lắm. Có lẽ các vị này chán cơm quân đội nên hay lãng vãng đến tiệm của bác. Hồi đó mỗi lần vào tiệm mà thấy mấy ông bạn đồ trần cổ áo gấn vài bông mai vàng, tôi thấy gương mặt ai cũng đăm đăm khó chịu, lúc nào cũng ra vẻ suy nghĩ và không vui tánh gì mấy (?). Giờ thì biết rồi, tại cán

bộ phải làm ra vẻ nghiêm trang cho mấy chàng Sinh viên né chút phải không?

Biết bao kỷ niệm vui buồn đã qua từ mái trường Mẹ đó, phải chăng các cựu SVSQ/TVBQGVN, các anh không giấy bút nào tả hết được nỗi niềm của một thời đã từng ngự trị trên đỉnh Lâm Viên oai hùng và những đôi thông xanh mát của xứ Anh Đào.

.....

Bây giờ tôi sẽ kể cho các anh nghe một kỷ niệm khó quên ngày đó về người anh của tôi là cựu SVSQ thuộc Khóa ... Một lần tôi được “lệnh” vào trường để thăm và “tiếp tế” cho anh tôi vì lệnh cấm trại cuối tuần. Qua điện thoại anh tôi căn dặn kỹ càng là phải vào đúng giờ và phải đi bằng “taxi” chứ không được bằng “lambtretta”. Anh ấy dặn là bảo Taxi chờ xa xa trước cổng trường. Lẽ dĩ nhiên tôi đã làm theo đúng ý của anh ấy khi vào thăm. Sau khi ghi tên vào sổ thăm thân nhân ở cổng trại. Người trực cổng chưa kịp gọi máy vào báo tin, tôi đã thấy anh tôi và hai người bạn nữa đang tiến về hướng cổng trại. Tôi chưa kịp chào ai cả, bỗng anh tôi chụp vội giỏ đựng quà và trao cho một người bạn, rồi kéo tay tôi đi về hướng câu lạc bộ. Tưởng mình sẽ được nghe nhạc, uống ly nước ngọt... ai ngờ chúng tôi đi về hướng này là để đánh lạc hướng người trực cổng. Rồi chờ ám hiệu của hai người bạn đang cố tình khơi chuyện với người lính trực cổng. Nhận được “tín hiệu” rồi, anh ấy một mạch “bay” ra xe taxi để kệ tôi lững thững đi theo sau. Tim tôi hôm đó rút ra khỏi lồng ngực. Lúc tôi đến xe thì anh ấy đã thay xong áo trận ra rồi, và dĩ nhiên đã mặc sẵn chiếc áo sơ mi dân sự bên trong. Ông tài xế taxi như đã quen với trò chơi này nên nổ máy thật lẹ và quay lại mỉm cười với anh tôi... một nụ cười đồng lõa... Lộ trình trở lại trường chắc các anh đã biết rồi phải không? Chỉ tội nghiệp cho anh chàng SVSQ ầm thực giả hiệu phải rảng bình tĩnh khi đi ngang qua cổng trại ngày hôm sau... Phải chăng đây chỉ là một trong những phương cách “nhảy dù” trong nhiều “mưu kế” khác mà chỉ có những người “trong cuộc” cựu Sinh viên Võ Bị biết đến mà thôi. Thật là một sự liều lĩnh tài tính và đáng “tự phục” đối với những cựu

SVSQ/TVBQGVN mỗi khi ôn lại những kỷ niệm xa xưa khó quên này, phải không các anh?

.....

Rồi một ngày... nhìn quanh thấy người lính đi hành quân về, trên vai nặng trĩu ba lô hành trang, gương mặt xanh xao, lo lắng. Tôi thấy buồn... Thành phố thay những chiếc áo sơ mi học trò bằng những bộ-đồ bạc màu, những đôi giày "botte de saut" đầy vết bùn, những chiếc áo Biệt-Động-Quân vương mùi khói súng, màu mũ đỏ của những người lính nhảy dù mỗi lần ra đi không hẹn ngày về và những bộ mặt lói-hổ đăm đăm gan lì!

Cùng với những hình ảnh đau thương đó, anh tôi đã ngã gục trên chiến trường trước ngày được về thăm gia đình. Buổi chiều anh nằm xuống đúng vào ngày vợ anh bỗng đứa con đầu lòng, chưa một lần gặp cha, đang ngồi trong chiếc lều vải nơi Đại đội anh tạm đồn trú trên quốc lộ 20, để chờ chồng đi hành quân về. Vợ con anh ấy chờ suốt ngày không thấy tin tức gì, nên đã ra đón chiếc xe đò cuối cùng ngược về thành phố để sáng hôm sau trở về lại miền cao nguyên, tiếp tục cuộc sống hàng ngày. Hai ngày sau khi trở về nhà, người đàn bà đó nhận điện tín từ Đại đội, công điện báo tin chồng mình đã tử trận, thay vì một điện tín báo tin ngày về thăm vợ con...! Còn đau đớn nào hơn? Còn xót xa nào hơn? Một người thân trong gia đình tôi đã vĩnh viễn ra đi, không một lời từ giã! Một đứa con của Võ Bị đã đền xong nợ binh nghiệp! Không biết người trai Võ Bị đó đã thỏa được chí tan bồng hay nằm xuống mà vẫn còn thương cho quê hương đầy khói lửa, cho đứa con chưa kịp gọi một tiếng BA. Cho vợ hiền sớm chút vành khăn tang làm góa phụ, để mẹ già và những đứa em nhìn nhau nuốt lệ, biết nói gì cho vơi đi sự mất mát.

Và từ đó cứ mỗi năm vào dịp lễ mãn khóa, người góa phụ đó đã dẫn con vào trường Võ Bị dự lễ ở Vũ Đình Trường, tìm lại kỷ niệm, cảm giác ngày xưa để kể cho con nghe những câu chuyện của Ba nó, chỉ cho con biết Ba nó đã một lần đứng trong hàng ngũ những sinh viên sắp ra trường kia. Và đau lòng thay, mỗi năm đứa bé lặp lại câu hỏi thật vô tư mà Mẹ nó

không tìm được câu trả lời chính đáng: “Tại sao Ba không ở nhà với con mà đi lính để bị bắn...”

Đứa bé vẫn thường khoe với bạn bè về Ba nó, vẫn thường đem tấm hình Ba nó trong bộ quân phục bốn túi cho những đứa trẻ cùng tuổi xem, rồi đưa ra những lời phê bình thật ngây ngô nhưng chứa đựng cả một trời yêu thương và niềm hãnh diện. Những lúc đó mẹ nó chỉ biết nhìn con, dấu đi những giọt nước mắt chực rơi!

Những người bạn thân của anh tôi có dịp về Đà Lạt vẫn ghé thăm gia đình chúng tôi. Đứa bé quây quần bên các Bác suốt ngày, rờ rẫm chiếc nón, đôi giày, những chiếc bông mai màu vàng, như cố tìm dấu vết của một người cha mà nó chưa một lần gặp mặt, chưa một lần được bồng bế trên tay! Vẫn một câu hỏi trong đầu óc non nớt: “Tại sao Ba nó không về...”

Những kỷ niệm đó, niềm thương nỗi nhớ đầy vơi, làm sao tôi quên được quê hương. Làm sao quên được những ngọn đồi xanh tươi với không khí trong lành buổi sáng. Sống nơi đây bao nhiêu năm rồi, những người còn tâm hồn Việt Nam chắc vẫn và sẽ không bao giờ tìm được một gấn bó nào có thể thay thế được tình quê hương dân tộc. Quê hương mình nghèo nhưng vẫn nặng tình hàng xóm. Người dân làng mình kém văn minh nhưng sâu đậm tình người. Trẻ con Việt Nam rất nhiều đứa không được may mắn có áo đẹp, nhà sang, nhưng những đứa bé đó biết dạ thưa, lễ phép. Biết kính trong Ông Bà, Cha Mẹ, Thầy Cô. Mỗi lần đi ngang qua một chiếc hồ nho nhỏ, dễ thương, nhìn một tấm “thiệp hình” nào với đôi cỏ xanh tươi, nhất là những dịp về thủ đô nước Mỹ này vào mùa Xuân, có lẽ không phải mình tôi, mà những ai đã biết về Đà Lạt đều phải chạnh lòng nhớ đến thành phố này. Nhớ đến những tà áo dài của những nàng nữ sinh đôi má hồng hồng đi học về mỗi chiều. Nhớ đến mái tóc thề của nàng sơn nữ bay theo gió thật quyến rũ. Ai quên được những vườn dâu cạnh trường Trần Hưng Đạo. Hình ảnh người đàn bà vai gánh những thúng cải tươi, nặng chiu, những mớ rau vừa mới cắt, lăm lăm hương về chợ Đà Lạt mỗi sáng. Nhớ đến những em bé với bao bánh mì nóng hổi, mỗi tối lặn lội vào thôn xóm, mong kiếm chút tiền lời giúp đỡ

mẹ cha. Những chú đẩy xe mì gõ lóc cóc dài trên đường Hai Bà Trưng, Phan Đình Phùng. Trời lạnh, ăn tô mì ngày đó giờ vẫn còn thấy ngon, vẫn thấy thèm thường. Đến mùa hạt giẻ, làm sao quên được màn bán hạt giẻ nóng của các cô, các cậu be bé. Những món ăn vật này chỉ các anh nào trốn trại đi phố ban đêm mới được thưởng thức thôi!

Những giây phút cô đơn nơi đây, tôi thường nhắm mắt đi ngược lại thời gian để sống với những kỷ niệm khó quên trong đời mình. Tôi mong những hàng chữ này gọi lại cho con người ở xứ cao nguyên đó những giây phút tiếc nuối, những hình ảnh dễ thương lẫn đau lòng. Tôi viết để thương nhớ người anh vẫn số đã nằm xuống cho quê hương, tổ quốc, gia đình. Tôi viết để cảm ơn những người con của mẹ Việt Nam đã vĩnh viễn ra đi. Để cảm thông cho những người đàn bà đã sớm trở thành quá phụ vì chiến tranh, để rơi lệ xót xa cho những đứa bé mồ côi không nơi nương tựa. Và để cảm ơn những người lính đã lặn lội trong rừng sâu, đói khát để bảo vệ tự do cho quê hương và tổ quốc.

Thành phố sương mù lạnh lạnh với hình ảnh quân trường mẹ các anh còn đó, nơi quê nhà. Và bao nhiêu thành phố khác đậm tình quê hương trải dài trên dãy đất mang tên Việt Nam. Những ngày của tuổi trẻ, những ngày lớn lên bên những cảnh anh đào, bên sườn đồi Cam Ly ngày nào. Những mất mát về sự ra đi không một lời từ giã của người anh, cùng với những câu hỏi không bao giờ có được một sự trả lời hợp lý của đứa cháu mồ côi cha. Đó là những thúc đẩy đã giúp tôi viết lên những cảm nghĩ của mình. Tôi vẫn mơ ước có ngày sớm về thăm quê hương, gia đình và thành phố thân yêu của tôi, để mong sao tìm lại được những nụ cười hân hoan đượm tình dân tộc, nhìn những cuộc đời Việt nam hạnh phúc trong thanh bình hoan lạc... Ngày đó chắc không còn xa.

Ngày về đó tôi sẽ dừng lại thăm nắm mộ người anh bên quốc lộ 20, trước khi tiếp tục lên miền cao nguyên. Dù trong mộ đó giờ chỉ còn lại nắm xương tàn giữa lòng đất lạnh...

NTVB

thơ Nguyễn Phan

Cho đàn em Tam Đảo

Hỡi em bé hằng ngày tôi vẫn gặp
Mỗi sáng ra đồng còn lạnh trời sương.
Chiếc quần cũ và trăm lần mảnh vá
Chiếc áo tả tơi mưa nắng giải dầu.
Em, lứa tuổi mới lên mười đấy nhỉ
Lứa tuổi ấu thơ vui nắng sân trường
Lứa tuổi ấy cần biết bao chiều chuộng
Mà sao em cuộc sống quá bi thương.
Đi chân đất trên vai dè gánh củi
Dăm củ khoai mài đào cả sáng trưa
Là ở đó nuôi gia đình hy vọng
Sống qua tháng ngày đất nước gió mưa.
Mười tuổi đi qua, bao lần em mơ ước
Để có một ngày được gọi thầy cô
Để có một lần trong đời vui sách vở
Để biết nhớ thương những buổi tan trường.
Mười tuổi đi qua, bao lần em thầm ước
Một ngày tết vui có bánh, có quà
Có áo mới, có pháo vang làng xóm
Để quên một thời bóng tối đi qua.
Thôi em nhé hãy vui lên em nhé
Một ngày không xa đất nước thái hòa
Tự-Do trở về đời em rực sáng
Tam Đảo bừng lên sức sống ông cha.

Tam Đảo Xuân 92

thơ Nguyễn Văn Ngọc

Gửi Bạn

tặng riêng Hàn Đức Tuấn



bạn vừa từ quê nhà tới
còn tôi lưu lạc mười năm
thăm nhau qua đường điện thoại
lòng không dấu được lệ mừng
tôi ngụ phía này Đông Bắc
bạn ở bờ kia Tây Nam
làm thân khách trú nước Mỹ
nghe chừng muối xót trong tim.
bạn hỏi tôi về đất mới
tôi tìm nơi bạn quê xa
chuyện trò mà như đáp, hỏi
buồn, vui trộn lẫn ê chề.
tóc xanh ngày nào đã bạc
mộng ước phai theo tháng năm
bạn mình giống đàn ngựa lạc
vó cuồng nên chạy vòng quanh.
áo cơm nơi đâu cũng thế

cũng là món nợ trót vay
trọn kiếp nhân sinh phải trả
nước non, ôi thẹn lòng này!
đời khác, bao người đã khác
gian tà đội lối thiện nhân
giữ được tâm không vẫn dục
bạn ơi, sao khó vô cùng,
nhưng thôi, nói hoài, chẳng hết
chuyện cũ, chuyện mới rồi bởi
hẹn gặp một ngày trời đẹp
mời nhau ly rượu đầy, vui.
mừng bạn xở lồng, thoát cũi
muộn màng thở hít tự do
quê người trắng tay dựng lại
tin-yêu-hạnh-phúc-uớc-mơ.

CHIA BUỒN

Nhận được tin buồn Nhạc phụ Cựu SVSQ Lê Thi K29:

CỤ TRỊNH ĐÌNH NGÂN

đã từ trần tại Phan Rang, Việt Nam
vào ngày 7 tháng 2 năm 1993
hưởng thọ 71 tuổi

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng anh chị Thi
và tang quyến. Nguyên cầu linh hồn Cụ sớm an nhàn nơi
cõi phúc.

Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN và Tòa soạn Đa Hiệu
Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Miền Bắc California
Gia đình Cựu SVSQ Khóa 29

DANH SÁCH ĐỌC GIẢ ỦNG HỘ ĐA HIỆU

(Tính đến ngày 25 tháng 4 năm 1993)

● Hội Cựu SVSQ Bắc Cali (do Nguyễn thanh Sang K28 chuyển)	\$500.00
● Hội Cựu SVSQ Anh Quốc (do Diệp tắc Ziu K27 chuyển)	120.00
● Hội Cựu SVSQ Ontario, Canada	100.00
● Ông Lê Đơn, TH	30.00
● Bà Mạch tố Lan, TH	30.00
● Ông Lưu văn Long, TH	30.00
● Mưa Ngâu, TH	20.00
● Bà Trần vi Bạch, TH	20.00
● Nguyễn thị Bạch Yến, TH	20.00
● Nguyễn thiện Nghi, K4	30.00
● Phan trọng Chính, K5	30.00
● Hà ngọc Phú, K5	20.00
● Trương văn Thành, K5	30.00
● Đặng văn Cầu, K5	30.00
● Nguyễn hữu Thiện, K5	30.00
● Phan trọng Thiện, K6	30.00
● Trần M Đắc, K6	30.00
● Phạm văn Hải, K6	30.00
● Phạm ngọc Thiệp, K7	50.00
● Nguyễn kim Cát, K8	25.00
● Đoàn trọng Tín, K8	30.00
● Vú đình Chung, K8	50.00
● Đặng phan Khảo, K8	20.00
● Nguyễn văn Sang, K9	20.00
● Lê phúc Ba, K10	50.00
● Nguyễn đình Thế, K10	20.00
● Phạm thế Phiệt, K10	30.00
● Phan trọng Sinh, K11	30.00
● Phạm duy Trường, K12	20.00
● Hồ đắc Trúc, K13	30.00
● Phạm phú Quốc, K13	30.00
● Lâm hồng Sơn, K13	30.00
● Nguyễn ngọc Thủy, K14	30.00
● Nguyễn văn Trí, K14	30.00
● Lý văn Mẹo, K15	30.00

● Võ văn Đại, K15	30.00
● Nguyễn phú Thọ, K16	50.00
● Lê minh Ngọc, K16	50.00
● Nguyễn đức Thu, K16	50.00
● Đinh hữu Khán, K16	30.00
● Trần tế Đường, K16	50.00
● Nguyễn cửu Nhòng, K16	30.00
● Hồ Trang, K16	50.00
● Trương thuận Hiếu, K16	20.00
● Võ văn Quang, K16	30.00
● Nguyễn văn Canh, K16	30.00
● Nguyễn minh Chánh, K16	30.00
● Hồ thế Diên, K16	30.00
● Hà thúc Giác, K17	20.00
● Nguyễn ngọc Toàn, K17	50.00
● Nguyễn tiến Mão, K17	30.00
● Lê quang Trang, K17	30.00
● Huỳnh châu Báo, K17	30.00
● Lại đình Đán, K18	50.00
● Nguyễn hữu Châu, K18	30.00
● Trần ngọc Huệ, K18	30.00
● Lê trọng Đức, K18	50.00
● Phạm văn Ngọc, K18	30.00
● Nguyễn ngọc Khoan, K18	50.00
● Nguyễn Nho, K19	30.00
● Huỳnh ngọc Ẩn, K19	30.00
● Trương trọng Nhật, K19	30.00
● Trần trung Nhứt, K19	30.00
● Nha sĩ Phạm thị Minh, Gia đình K19	100.00
● Hoàng văn Mạnh, K19	20.00
● Lê văn Chương, K19	20.00
● Phạm đức Tú, K19	30.00
● Trương thanh Sương, K19	30.00
● Nguyễn văn Tâm (Tâm Thời Điểm), K19	30.00
● Đoàn phương Hải, K19	100.00
● Nguyễn anh Tôn, K19	30.00
● Trương hoàng Minh, K20	30.00
● Hoàng xuân Đạm, K20	30.00
● Lê bá Toàn, K20	20.00
● Đỗ đức Chiến, K20	30.00
● Trần quang Lưu, K20 (Quảng cáo)	50.00

● Trương ngọc Toàn, K20	20.00
● Đinh văn Nguyên, K20	30.00
● Ngô đình Thiện, K21	30.00
● Nguyễn đáo Đáoan, K21	30.00
● Lê hồng Điều, K21	30.00
● Nguyễn tấn Hòe, K22	30.00
● Trang văn Ba, K22	30.00
● Nguyễn xuân Nghi, K23	40.00
● Trần văn Một, K24	30.00
● Vũ đấng Khiêm, K24	35.00
● Lê xuân Thọ, K24	30.00
● Võ hy Sơn, K24	30.00
● Lê văn Mười, K24	30.00
● Châu anh Phương, K25	30.00
● Hoàng Hỷ, K25	20.00
● Châu văn Hiền, K25	20.00
● Phạm văn Chan, K25	30.00
● Nguyễn như Mạnh, K25	30.00
● Hoàng xuân Mai, K25	50.00
● Hà Tham, K25	30.00
● Đinh đồng Tiến, K26 (Úc Châu)	100.00
● Võ công Tiên, K26	30.00
● Nguyễn thành Tâm, K26	30.00
● Nguyễn văn Ngọc, K26	30.00
● Lê huỳnh Hà, K26	50.00
● Nguyễn văn Lượng, K26	20.00
● Trương công Cẩn, K28	30.00
● Trần quang Minh, K28	30.00
● Võ tất Thắng, K31	30.00
TỔNG CỘNG:	\$4,130.00



Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN
BẢNG TỔNG KẾT TÀI CHÍNH

	Đa Hiệu	Tổng Hội	Tổng Số
Tồn quỹ từ Đa Hiệu 29	\$3,718.97	\$422.23	\$4,141.20
Ủng hộ TH (Hội CSVSQ Bắc Call		\$500.00	\$500.00
Ủng hộ TH (Hội CSVSQ Houston)		\$200.00	\$200.00
Ủng hộ TH (Hội CSVSQ Anh Quốc)		\$100.00	\$100.00
Thuế Liên Bang		(\$800.00)	(\$800.00)
Chi phí Tổng Hội		(\$253.44)	(253.44)
Ủng hộ Đa Hiệu	\$4,130.00		\$4,130.00
Chi phí phát hành Đa Hiệu 30	(\$3,445.00)		
Bưu phí Bulk Rate	(\$600.00)		
Bưu phí thường	(\$346.35)		
Bưu phí phạt đền	(\$14.11)		
Phạt chi phiếu không tiền bảo chứng	(\$3.00)		
Ấn phí chi phiếu	(\$10.30)		
Tem	(\$29.00)		
Sai biệt chuyển kim	(\$87.05)		(\$4,521.51)
Tồn quỹ	\$3,314.16	\$168.79	\$3,482.95
250 Úc kim đổi thành \$162.95 Mỹ kim (250 x .6518 - 162.95) : 250 - 162.95			



TIN HỌP KHÓA 20

- Thời gian: ngày 3 tháng 7 năm 1993.
- Địa Điểm: Orange County, Nam California.
- Hình thức họp mặt: Picnic.
- Tổ Chức: Khóa 20 Nam California đảm trách

Mọi chi tiết liên quan sẽ được thông báo sau. Để tiện việc tiếp đón quý vị và gia đình, xin vui lòng liên lạc về các số điện thoại sau đây:

- Nguyễn hữu Thọ: (714) 636-1104
- Quách Thương: (714) 636-6392
- Quách vĩnh Trường: (714) 891-9065

Xin kính mời các bạn và gia đình tham dự đông đủ.

Đại Diện Gia Đình Cựu SVSQ Khóa 20/TVBQGVN
Cựu SVSQ Nguyễn thành Đức





TRẦN THỊ MÂY MÂY phụ trách

• **NT VƯƠNG VÔ CHIÊU K17, ÚC:** Từ cái nhìn của Phật giáo "sắc tức thị không" nên "vô chiêu" tức là "hữu chiêu" và viết rồi kể như không viết gì cả! Bài tham luận của NT rất công phu, nhưng rất tiếc lại đòi hỏi một trình độ thưởng ngoạn cao, khổ thay em gái lại thuộc thành phần "thông minh khiêm nhường" nên đã nhúc đầu đọc mấy bận mà vẫn chưa "ngộ"! Hơn nữa, phần kết, tiết mục "Những chiến dịch và công tác phải hoàn chỉnh và thực thi", không khéo lại có kẻ chụp cho bọn này cái mũ "nối giáo cho giặc" thì quả là không dặng. Hỡi ôi! Biết làm sao bây giờ?! Thôi thì xin tạm cất lại ba cái vụ nhúc đầu này, hẹn đến một hôm nào tất cả chúng ta không còn nhúc đầu nữa rồi hăng hay.

• **NT TSU A CẦU K29, CALI:** Khi báo đã phát hành xong mới nhận được thư NT và danh sách của 14 vị đã gửi tiền ủng hộ Đa hiệu, vì vậy, số rồi chỉ đăng tổng quát: số tiền ủng hộ \$420 thuộc khóa 29. Xin quý vị thông cảm!

• **THẦY TRẦN CAO KHIÊU K7, MONTRÉAL, CAN:** Cám ơn thầy đã dành cho những tình cảm thật đẹp về Đa Hiệu. Cũng xin cám ơn Thầy về bài thơ tặng Đa Hiệu. Đã chuyển thư của Thầy về ông THT. Ở vào cái tuổi "trí thiên mệnh" như mấy ông trong BCH/TH và tòa soạn, nhìn về dĩ vãng chỉ để rút tĩa những kinh nghiệm đau thương chứ không hề than phiền hay trách móc ai cả. Bởi vì, than phiền, trách móc, phỏng có chết toi tên giặc nào

dâu hay lại tự mang vào mình những giận hờn vu vơ làm "nản chí anh hùng"?!

• **NT PHẠM ĐỨC TÚ K19, OKLAHOMA:** Cả tòa soạn đều cảm động khi biết NT đang bị bệnh không cử động được mà vẫn đọc thư cho chị nhà viết gửi về Đa Hiệu! Tám năm ngục tù, khi sang đây lại bị "stroke", quả là "họa vô đơn chí"! Nhưng NT đừng bi quan là mình sẽ không làm gì được nữa vì "Thân Bại, Danh Liệt" và tự cảm thán "thời oanh liệt nay còn đâu". "Thân" và "Danh" xin được hiểu theo một ý nghĩa toàn vẹn nhất. Có những người xác đã thành tro bụi, nhưng "Thân, Danh" vẫn còn rạng ngời trong thanh sử. Có những kẻ, hiện tại xác vẫn "sáng vác ô đi, tối vác về" nhưng "Thân, Danh" không thua loài thảo dã dã rữa mục ngàn năm. Và chẳng, nếu "đường đời (cứ) bằng phẳng mãi", không có oái oăm và thử thách thì làm sao phân tiểu nhân, luận anh hùng? NT có thể không cử động được một bộ phận nào đó của cơ thể, nhưng ý chí và tầm nhìn của NT đã vượt xa hàng đầu quanh nhà và hòa đồng vào cái "lý" của tạo vật. Điều quan trọng và cần thiết mà NT có thể làm là truyền chuyển lại cái ý chí sắt son, tấm lòng với non nước cho thế hệ con cháu mình. Nhân

đây, Mây Mây cũng xin được hoan nghênh sự tiếp đón ân cần và chu đáo của Hội Oklahoma đối với gia đình NT Tú. Một đóa Hồng nở giữa mùa tuyết lạnh, Mây Mây xin kính tặng chị Tú, một người đàn bà Việt nam đúng nghĩa, đang làm thêm "job" thư ký cho chồng. Riêng về chốn hạ lạc của ông Lý Cà Sa Trầm cảm Tương (Úc châu), tòa soạn không có địa chỉ mới. Có lẽ "người" đã thật sự mặc áo nâu sòng rồi chăng?!

• **VÕ TẮT THẮNG K31, NEBRASKA:** Không phải chị hứa "lèo" với em đâu mà "tại"... đòi hỏi của em khó khăn quá! Báo cũ lưu tại tòa soạn vẫn bị thiếu mất vài số, thành ra lục hoài, vẫn không tìm được số nào dư cho em. Đúng như em viết: "Nay thì đàn em được biết Đa Hiệu càng cũ càng quý. Đôi khi chỉ muốn mượn tạm để tự copy lại, đóng thành quyển rồi cất chơi mà cũng khó lắm! Loay hoay mà nay chỉ còn thiếu các số từ 1 đến 9, rồi 11, 12, 13, thế thôi." Em chỉ muốn có để cất chơi, chị thì muốn có để làm tài liệu. Nhưng đầu "để cất chơi" hay gì gì đi nữa, chị cũng xin giúp em bằng cách kêu gọi quý vị nào còn các số báo dư kể trên xin gửi về biểu ông em Võ tất Thắng của tôi theo địa chỉ: 5141 Larkwood Rd., Lincoln, NE 68516-5311. Xin thành

thật cảm ơn.

• **NT HÀ THỨC MẮN K20, COLORADO:** Viết thư cho nhà văn Huỳnh văn Phú sao NT lại nhè ông anh Chủ bút của em gái mà gửi! Chính vì vậy, Mây Mây mới có cơ hội (!) biết được một vài "théc méc" của NT và đọc đến giòng cuối mới rõ đây không phải là vụ "râu ông nọ cắm cằm bà kia" qua phần tái bút: "Kính xin NT Phạm đình Thừa gửi giúp đến NT Phú vì tôi không có địa chỉ." Không biết NT có "cố ý" trong vụ để em gái đọc thư gửi cho ông Phu không, nhưng dầu sao đi nữa, thì thư cũng đã "bị" em gái đọc rồi, đành xin gửi lời cảm phiền đến nhà văn Huỳnh văn Phú và NT. Thêm một dấu sắc vào tên Phu mà vẫn tài bộc phát, ăn nên làm ra thì cũng nên lắm chứ! Càng hay ho hơn nữa trong việc "giả dạng qua cầu" ở cái cõi đời vàng thau lẫn lộn này! Còn dấu sắc có từ bao giờ và tại sao phải như vậy, thì chỉ có người trong cuộc, nhà-văn-niên-trưởng Huỳnh văn Phú (Phu) mới có thể "trả nhời" cho NT được. Mà sao NT lại khó khăn quá vậy?! Đành anh chỉ mới "tham nhúng" có mỗi một dấu sắc vào tên tộc mình, NT lại đâm thối mắc rồi đưa ra lời chất vấn khắt khe?! Lẽ ra người có thẩm quyền trong vụ này là phu nhân của nhà văn,

nhất là đối với những chuyện tình "lâm ly, bi đát" của người mà trong đó nhân vật chính lúc nào cũng xưng ngôi thứ nhất.

Riêng mấy giòng thư cuối cùng về nỗi buồn trách của NT: "Nhưng... rất buồn niên trưởng 1 chuyện. Tại sao niên trưởng lại đem chuyện 'Về một bức tường' đăng trên tờ Diễn Đàn rồi còn gửi đăng lại trên Đa Hiệu.", không riêng gì NT buồn mà Mây Mây còn buồn hơn. Phải chăng Bụt nhà chẳng bao giờ thiêng cả?!

• **NT TRƯƠNG THANH SƯƠNG K19, KANSAS:** "Mấy lần gửi tập san Đa Hiệu về mình, tên đề ngoài bì là Nguyễn Thanh Sương, tự nhiên mình mất cảm tình vì Đa Hiệu đã sửa Họ của mình, hoặc là Trương Thanh Sương có cái gì không đáng là cựu SVSQ Khóa 19 hay không (?). Mình đã một lần gửi thư cải chính mà vừa rồi vẫn chưa thấy đổi". Mồ Phậ! Lạy Chúa tôi! Thư NT gửi về trách phiền ông anh Chủ Bút (bạn cùng khóa), xem ra thật là oan cho ông ấy. Việc gõ Computer, cho tên đọc giả bốn phương vào máy là "dóp" của em gái. Không phải là cựu SVSQ và càng không thuộc khóa 19 nên chi vấn đề sơ sót họ tên không thể nào tránh khỏi. Nhất là vào cái khoảng nửa khuya về sáng với một chồng thư

cập nhật địa chỉ. Mây Mây xin nhận hết lỗi lầm. Không riêng gì Mây Mây phạm phải lỗi này mà ngay cả thư đọc giả gửi về, vẫn có người đề tên Nguyễn Đình Thừa thay vì Phạm Đình Thừa hiển hiện sờ sờ trên mỗi tờ Đa Hiệu! Sương Nguyễn hay Sương Trương đều là Sương 100 phần đầu, đã thật sự "quân trường đổ mồ hôi, chiến trường bắt đở máu" trong hai niên. Được tin NT sắp làm "xuôi", Mây Mây xin chúc mừng. Cháu Ms. Trương nay mai sẽ thành Mrs. Trần, đâu có gì không ổn đâu NT. Tất cả đều là tộc họ Việt Nam!

Chị Trương thị Hương, qua phụ cựu SVSQ Nguyễn thành Tâm K17, Cali: Thư chị viết:

"...Ngày qua Mỹ cách đây 4 năm, tôi có được một vài bạn đồng khóa (trong đó có anh Võ Tinh) điện thoại chúc mừng và thăm hỏi và rồi cũng từ đó gia đình tôi muốn được nối lại vòng tay trong đại gia đình Võ Bị, nhưng quý vị đã từ chối đón nhận như sợ đón nhận một gia đình 'cùi' bởi vì một bà mẹ góa với 3 đứa con thơ sẽ là một gánh nặng cho quý anh lắm...!? Nay đọc Đa Hiệu, biết được tin tức sinh hoạt của gia đình Võ Bị, nhất là thấy những hình ảnh các cháu, con cái của các anh chị, một số đã nối gót cha anh, với ý chí sẽ làm được

một điều gì cho quê hương Việt Nam và đặc biệt cho những người đã 'nằm xuống'... Tôi đã khóc... và khóc thật nhiều! Tôi tự hỏi tại sao con tôi (2 trai và một gái) lại không thể là một trong các cháu kia? Tôi vẫn tự hào và kiêu hãnh về lý tưởng của mình; tuy nhiên tôi chỉ là một giọt nước trong biển cả mênh mông. Tôi cần được hỗ trợ, nâng đỡ bởi các anh chị... Tôi trộm nghĩ tôi là một con én không làm nổi mùa Xuân. Nhưng con én là dấu hiệu của mùa Xuân sẽ tới..."

Điểm thứ nhất "quí vị từ chối đón nhận", có thể chị đã gặp phải một vài cá nhân, trong một vài trường hợp vô tình (có thể là cố ý?) làm chị buồn, nhưng xin chị đừng tạo nên ấn tượng về cả một tập thể mà trong đó không thiếu kẻ có lòng. "Năm ngón tay có ngón ngắn, ngón dài"; phải chăng vòng tay chị đưa ra đã với nhằm một vài ngón tay cụt?! Nói như vậy có thể Mây Mây đã quá chủ quan vì còn những khía cạnh phức tạp khác của đời sống tại xứ này đã làm cho những thái độ vô tình bị hiểu lầm là hữu ý. Sống nơi này 4 năm, chắc chị cũng đã có lần chứng kiến hay nghe nói đến, vì bị cột quá kỹ vào mấy cái "dớp" mà có người nghe tin cha đau nặng, mẹ qua đời ở tiểu bang

khác cũng không tài nào về kịp lúc để săn sóc hay cư tang. Vì bỏ đi ngang xương, khi trở về, có thể "dổp" đã bị diền khuyết, nhất là ở vào giai đoạn "gạo châu củi quế" của nền kinh tế xứ Cờ Hoa. Nơi chị cư ngụ thuộc miền Bắc Cali, các NT Khóa 17 lác đác như lá mùa thu; có người mới đến chưa đầy năm, có ngài qua từ 75 nhưng vẫn còn bốn ba lặn đạn như Trọng Ni thời lê hải cổ qua lục quốc. Nếu vòng tay chị muốn nới xa hơn phạm vi Khóa, Hội cựu SVSQ miền Bắc Cali chắc chắn sẽ hân hạnh đón tiếp gia đình chị. Gia đình đơn chiếc (single parent) hầu như đã trở thành tập quán của xã hội này trong mấy thập niên gần đây; vì vậy, cũng xin chị đừng xem đó như một khiếm khuyết bất thường để rồi kết tụ thành mặc cảm, bí lối cảm thông.

Điểm thứ hai, câu tự hỏi của chị "tại sao con tôi không thể là một trong các cháu kia?". Câu hỏi này có vẻ quá bao quát thành ra Mây Mây xin được đặt nó vào hai khía cạnh để xin được nêu lên ý kiến cá nhân. Việc đăng hình các cháu trên Đa Hiệu, chủ trương của BCH/TH và tòa soạn là phổ biến thành tích các cháu (ở trường học cũng như trong phạm vi gia đình hay ngoài xã hội) để như là một phần thưởng, khuyến khích những

cố gắng làm rạng rỡ quê hương trong tương lai, đồng thời cũng hy vọng làm gương cho những thiếu chí ngả lòng. Tất cả những tài liệu và hình ảnh này đều do độc giả trong tập thể Võ Bị cung cấp và chị cũng có thể làm như vậy đối với trường hợp các cháu con chị. Đào luyện thế hệ thứ hai thành những phần tử hữu dụng tương lai là công việc của các đảng sinh thành. Trách nhiệm này không nhỏ. Nếu cần sự hỗ trợ, chị cứ viết thư về tòa soạn và chúng tôi cũng như quý vị trong tập thể cựu SVSQ miền Bắc Cali sẽ sẵn sàng làm hết sức mình. Chúc chị và các cháu, những "đấu hiệu của mùa Xuân sẽ tới" gặp điều vừa ý trong việc nới rộng vòng tay. NT Võ Tinh chỉ cộng tác với Đa Hiệu trên phương diện bài vở và đang đảm nhận chức vụ Đại Diện Khóa 17. Kính.

• NT HUỲNH DUY THIÊN
K20, YELLOWKNIFE, CANADA:

Không cần phải đọc hết những giòong tả cảnh tuyết rơi, tả tình lạnh lẽo của NT, chỉ mới lướt qua tên thành phố là đã thấy buồn "bán mạng" rồi! Dao (knife) mà còn trở thành vàng khè thì con người mong gì mà không tím ruột bầm gan, phải hôn? Miền Bắc cực, nhiệt độ trung bình 30 dưới không độ và mặt trời chỉ đến thăm

có 4 tháng trong một năm thì buồn hơn xứ "Buồn Muôn Thuở" là cái chắc. NT Hoàng văn Ngọc hiện đang ở Cali, Mây Mây đã gửi địa chỉ đến NT rồi. Riêng ông THT Lê minh Ngọc K16 không phải là ông Lê minh Ngọc nào đó trước ở Quân Đoàn 1, Quân Pháp Đà Nẵng. Ông Tống Ngọc của Hội Cựu SVSQ đi Dù và mặc dầu làm quan đến chức Lữ Đoàn Trưởng vẫn được một số bạn cùng khóa ưu ái gọi là "Thầy Cai". Riêng em gái thì cứ thắc mắc hoài, tại sao từ Quan mà xuống chức Cai lại cho là ưu ái? Hai cái tên NT hỏi đến đều là Ngọc cả, dầu ở hai khóa khác nhau, xem ra ở những nơi "đêm buồn tỉnh lẻ" người ta chắc để dành được nhiều nên chỉ chơi toàn với ngọc ngà!

● **NT TRƯƠNG VĂN THÀNH K5, NEBRASKA:** Kiểm lại địa chỉ lưu trữ trong máy điện toán thì không sai một ly. NT chưa nhận được ĐH số 30, chắc đã thất lạc. Không biết có phải vì địa chỉ của NT có số nửa (1/2) nên mấy già Mèo đi thư ba chớp, ba nháng nhét lăm hộp thư? Mây Mây đã gửi đến NT cuốn khác rồi. Kính.

● **NT HUỖNH VĂN CAO K2, VIRGINIA:** Chúc mừng NT đã cho ra đời một tác phẩm mới. Cho đến ngày báo lên khuôn, tòa soạn vẫn chưa nhận được "Một Kiếp Người"

do nhà in chuyển lại như thư NT đề cập. Giới thiệu tác phẩm đến toàn thể độc giả ĐH là việc mà chúng tôi có thể làm, nhưng phổ biến sách thì xin NT thông cảm, tòa soạn vẫn còn trong tình trạng khiếm khuyết nhân sự, mặc dầu NT đã hào sảng hứa tặng cho 1/4 số tiền thu được. Chúng tôi có thể cung cấp cho NT địa chỉ của quý vị Hội trưởng địa phương và hy vọng rằng họ có thể giúp NT. Thành thật cảm ơn những lời chúc cũng như tâm nguyện "đẩy mạnh đấu tranh cho Quốc Gia Dân Tộc đến ngày toàn thắng". Thân kính.

● **NT LÊ HỮU CƯƠNG K16, NAM CALI:** Bức thư quận Cam của NT tòa soạn đã chuyển lại cho NT Đỗ ngọc Nhận vì nội dung, phần lớn, đề cập đến bài viết của vị này. Mong nhận được những sáng tác mới của NT.

● **NT NGUYỄN THANH MINH K28, BẮC CALI:** Đưa con "tinh thần" của NT, tòa soạn đã nhận được, nhưng tại sao lại phải: "Nếu cần cất cho ngăn bớt, xin các NT nhờ NT Phan Thiết gọt dũa giùm vì tôi thích lối viết của NT Phan Thiết." Thứ nhất, NT Phan Thiết không được may mắn học nghề thợ tiện thành ra, thay vì cất ngăn ông ấy luôn luôn có khuynh hướng kéo cho dài thêm! Thứ hai, đưa thư NT cho ông Phan

Thiết xem, người đã cười ruồi rồi phán: "Không lẽ tên tôi mang nhân hiệu "cái chuông" (chùa). Ông thầy khoán xây cất muốn tôi 'tĩa' giùm vãn chương của ông ấy thì trước tiên ngài phải đem xe ủi đất lên cây giùm mở cỏ dại... 'năm ngoái còn cười gió Đông' trước và sau nhà tôi cái đã. Xong rồi, hạ hồi mới tính chuyện văn nghệ, văn gừng." Bởi vậy, NT nên liên lạc ngay với ông Phan Thiết vì có "nhờ" dặn của NT nên không ai dám đụng vào sáng tác của NT cả!

• **MR. WILLIAM LINSALATO, SAN FRANCISCO, CA:** Sorry that we're unable to discover the whereabouts of the hard cover book named SAMANTHA SMITHS JOURNEY TO THE SOVIET UNION written by Arthur Smith and published by Little Brown & Co. Our trial at the local libraries as well as at several different Universities in the Bay Area has been in vain. You may contact the Russian Consulate in San Francisco for their help. Good luck!

• **NT PHẠM DUY TRƯỜNG K12, NEW JERSEY:** Bài "Chân Trời Cũ" không có gì đi ngược lại tinh thần của Đa Hiệu; sẽ cho chạy vào số tới. NT cứ tiếp tục viết; những câu chuyện NT cho là

"lĩnh kính" thật ra rất quý báu, vì ở cuối đời, người bạn trung thành nhất vẫn là kỷ niệm.

• **NT PHẠM NGỌC NINH K9, LÀNG CÙI, HÒA LAN:** Thành phố Cuijk trở thành Làng Cùi từ hồi nào vậy nên trường? Một xứ thơ mộng đầy "hoa lá cành" như Hòa Lan, NT nở lòng nào gãi cho cái tên quá "đoạn tràng"?! Vụ mượn cuốn phim "Tự Thăng", tài liệu Việt nam của West Point, cho ngày Đại Hội Âu châu, xin NT liên lạc với NT Phạm minh Tâm K25 vì hình như NT Tâm đang là huấn luyện viên của trường này. Địa chỉ NT Tâm: 7060 Wyndale St. NW, Washington DC, 20015-1429.

• **NT NGUYỄN NHƯ MẠNH K25, NAM CALI:** "Mong NT sống lâu trăm tuổi để... 'làm đẹp' ĐH." Đọc lời chúc của NT mà ông anh Chủ bút bỗng thở dài. Ông ấy đã khóc ba tiếng rồi bỗng cười to ba tiếng làm cả tòa soạn tưởng người lên cơn... điên. Hỏi ra mới biết, ông anh chỉ muốn bắt chước người xưa, "bất khứng nhân gian kiến bạch đầu" vì quan niệm, sống lâu sẽ trở thành những ông bình với làm phiền lòng đàn trẻ (ý nghĩa của 3 tiếng khóc)! Tuy nhiên, người cũng thêm: "Nếu 'thằng em' thật lòng muốn 'qua' sống lâu đến trăm tuổi, làm ơn

đừng thêm chi cái vụ làm đẹp Đa Hiệu. Tuổi thọ và làm báo ĐH là hai thái cực như 'hai cô ca sĩ có bao giờ thương nhau' (ý nghĩa của 3 tiếng cười)!" Khó thể!

• **ÔNG NGUYỄN LỄ, PHÓ CHỦ TỊCH CỘNG ĐỒNG VN, CLEVELAND, OHIO:** Rất tiếc là Đa Hiệu không lưu trữ những tài liệu ông cần đến cho cuộc triển lãm nhân ngày Quốc Hận tại địa phương. Chúng tôi cầu chúc quý vị thành công trong sứ mạng vạch trần trước công luận tội ác của Việt cộng trong công cuộc đấu tranh cho lý tưởng Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền cho đất nước. Hy vọng là tất cả mọi nỗ lực của người Việt quốc gia sẽ mang lại thành công trong một tương lai thật gần. Kính.

• **NT VÕ NHẮN K20, ARLINGTON, VIRGINIA:** Vụ múa rìu của NT liên quan đến những vấn đề của HĐTV nên Mây Mây đã chuyển cho NT Đỗ ngọc Nhận. Đã có can đảm cầm rìu để múa mà còn sợ bị cụt hứng và còn "gun" nữa thì hơi ới, phải "tâm tình thợ giặt với NT" cách nào nữa đây?! "Đa Hiệu 30 in thật đẹp, thật công phu, nhưng đã làm cho Cùi, vợ Cùi cùng các con của Cùi phải vất vả hoặc 'ngược đời' lắm mới đọc được hết quyển báo. Văn chương kém cỡ thành ra không tài nào

diễn tả nổi cảnh đọc ĐH 30 của gia đình Cùi đây. Tuy nhiên, Cùi tôi cố gắng diễn tả để quý vị niên trưởng, niên đệ nghe mà cảm thông giùm 'nổi lòng đọc sách' của gia đình tôi... Cầm cuốn Đa Hiệu 30 lên, Cùi tôi đọc được từ trang 1 đến trang 118 (nằm ở bên trái). Đến trang 119, nằm ở bên phải nhưng mà phải lộn ngược trở lại. Có nghĩa là phải lật ngược trang lưng của bìa lên (phần nhọn nằm trên và phần bằng nằm ở dưới; huy hiệu của trường và chữ Đa Hiệu lật ngược lại nằm ở dưới). Sau đó muốn đọc tiếp "Tin Họa Mạt của CSVSQ K22" phải lật lùi từng trang giấy và phải đọc từ phải sang trái (chứ không phải từ trái sang phải đâu nhé). Cứ đọc như thế cho đến trang cuối cùng của Đa Hiệu 30." Cơ khổ!, nghe NT tả oán vụ đọc ĐH 30 từ trước đến sau, từ sau ra trước, rồi từ trái sang phải, phải sang trái, trên lộn dưới, dưới trời lên trên, chính Mây Mây cũng đã chóng mặt rồi đừng nói chi đến chuyện đọc báo theo kiểu đó! Đọc như vậy vất vả thật! Tây Độc của Kim Dung chắc chỉ nhọc nhằn đến thế là cùng khi luyện ngược Cửu Âm Chân Kinh. Nhưng tại sao lại phải khổ thân hành xác chi vậy mà không thông báo cho tòa soạn để gửi NT cuốn khác. Hay là NT và chị nhà muốn

luyện Yoga trong khi đọc Đa Hiệu để lập ra một trường phái mới?! Vụ in ấn lộn tung phèo này là lỗi của ông Cùi 33, chủ nhà in. Ông này chưa trải qua "tám tuần sơ khởi" nên mới còn can đảm giỡn "nhột" đàn anh theo lối này. Nhưng trong cái trật, biết chừng đâu đã có cái đúng. Phải vậy hôn NT?

• **NT NGUYỄN TIẾN MÃO K17, NAM CALI:** Cám ơn NT thật nhiều về cảm tình đặc biệt dành cho báo nhà. Mới qua đây 9 tháng, vừa có "dóp" được một tháng, NT đã gửi tiền nuôi sống Đa Hiệu, điều này không phải ai cũng có thể làm được. NT Lê khắc Hồng trong danh sách ủng hộ ĐH số 30 trang 230 thuộc khóa 7, chứ không phải khóa 17 như đã in. Nhân đây, Mây Mây thành thật xin NT Hồng bỏ lỗi cho việc sai lầm in ấn này. Thân kính.

• **NT HỨA TRÍ THÀNH K29, ALABAMA:** NT đã quá "cứng" gà nhà mà xem Đa Hiệu như "Mũi Đột Phá", là "Lực Lượng Tiên Phương mở đường cho lực lượng cựu SVSQ VBQG tiến lên". Nếu phải hân-hạnh-đau-khổ mà nhận lãnh sứ mạng này thì dầu cho "tụi em" có ra sức cày cuốc thêm nữa cũng chẳng sao. Nhưng điều quan trọng là "Mũi Đột Phá" có nhọn, "Lực Lượng Tiên Phương"

có "ào ào" rồi cũng có ngày tà đầu, lả tả nếu thiếu vắng đi sự yểm trợ cần thiết và trường kỳ. Cho đến bây giờ, nhìn lại đoạn đường đã đi qua, con Rồng bao quanh thanh kiếm xưa có chuyển mình nhưng phong vũ hình như chưa dấy động! Vậy thì, xin NT cũng như những vị vẫn còn khắc cốt lời thề xưa, hãy là gió, là mưa thổi tan mây mù cho Rồng kia uốn khúc. Mong vậy thay! Mỗi tháng ra một kỳ như đề nghị của NT, không răng mô, nếu yêu cầu vừa nêu được thể hiện.

• **NT LÊ TRƯỜNG HẬU K21, HỘI TRƯỞNG HỘI CỰU SVSQ MIỀN BẮC CALI:** Tòa soạn nhận được bản sao thư NT gửi cho NT Tổng Hội Trưởng về hiện tình một số cựu SVSQ Khóa 21 cũng như sự góp phần của một số vị trong sứ mạng làm rạng danh trường mẹ. "...như Trịnh lan Phương đã tự sát không hàng giặc, như Hoàng trọng Khuê bị địch tử hình vì tham gia phong trào kháng chiến chống Cộng tại Quảng Nam. Và gần đây nhất có cựu SVSQ Thông minh Phước đã bị CSVN bắt giam vì tham gia hoạt động chống Cộng." Vụ cựu SVSQ Phước nằm vào công cuộc tranh đấu chung của chúng ta tại hải ngoại, tạo áp lực để CSVN thả các thành phần bị bắt giam vì

chính trị. Riêng thư của chị Trương thị Quýt, quả phụ cựu SVSQ Hoàng trọng Khuê, Mây Mây đã bồi hồi xúc động khi lướt trên từng giòng chữ của người mẹ góa với đám con cô và hiện đang là những nạn nhân bị thảm nhất của nhà nước Cộng sản. Tuy còn hơi thở, họ đã bị biến thành những bóng ma trong xã hội hiện tại vì bản án của chồng! Vì vậy, Mây Mây xin được gióng lên ở đây tiếng chuông kêu cứu đến toàn thể độc giả Đa Hiệu để quý vị có thể giúp đỡ cho một trường hợp hy sinh to lớn vì lý tưởng quốc gia. Và vì để bảo vệ sự an toàn cho gia đình chị Quýt, chúng tôi đã không đăng thư chị cũng như địa chỉ tại Việt nam. Chỉ yêu cầu mượn địa chỉ của NT để làm trung gian cho những tài trợ từ độc giả. Mọi giúp đỡ xin gửi về: Lê trưởng Hậu 2641 Reno Drive, San Jose, CA 95148.

• **NT LÊ VĂN CHƯƠNG K19, OLYMPIA, WASHINGTON:** Bản nhạc NT gửi đã cho đăng vào Đa Hiệu số này. Nghe ông anh chủ bút khen tài nhạc của NT, Mây Mây mong hôm nào được diện kiến để thọ giáo. Âm nhạc đâu có "kỳ thị" tuổi tác phải không NT?. Cũng được nghe kể lại nổi thăng trầm của NT trong khoảng đời "đo đất, lội xình" ngày cũ và vì

"rồng mây 'không' gặp hội ưa duyên" nên đã chưa "dem hết sở tồn làm sở dụng". Những núi Thái sơn, những cây Cổ thụ trong làng âm nhạc Việt mà NT đã gặp lại, đang là những vấn nỏ của chế độ; vì vậy, ông bà ta đã không nhằm khi hô hào "văn dĩ tải đạo". Hãy đem "tâm trạng" chưa nói lên được của "những Tiêu Sơn Tráng Sĩ" mà phổ thành lời ca trầm thống, vì đó phải chăng là gia tài khiêm nhượng mà thế hệ chúng ta còn có thể lưu lại cho đời sau. Thân kính.

• **CHÁU NGUYỄN VĂN THANH, BẮC CALI:** "Cháu là phận cháu con của gia đình Võ Bị Đà Lạt vì Bố cháu là thành viên của gia đình Võ Bị..." Nghe giọng thư "thành viên" và cũng được biết cháu mới đến xứ này, không hiểu sao cô Mây Mây bỗng xốn xang tắc dạ. Cuối cùng thì cô đâm ra giận hờn chính mình và thế hệ từ đó mình thoát sinh. Những đề nghị của cháu có nhiều điểm rất thiết thực và hầu như đã đi trước tuổi cháu. Nó cũng đã bộc bạch rõ ràng nhiệt huyết của tuổi trẻ. Nhưng từ thiết thực đến khả thi, con đường vẫn còn xa vời vợi, nhất là với những đề nghị cho Đa Hiệu. Tập thể Võ Bị không thiếu những tài năng "kinh bang tế thế" đúng như cháu nhận xét, nhưng

câu hỏi tại sao đến giờ này tờ Đa Hiệu vẫn còn run rẩy, phập phồng bước đi từng số trên phương diện tài chánh, vẫn đang là một vấn nạn không những cho mấy bác, mấy chú tại tòa soạn mà còn cho cả Bố cháu, những người còn hãnh diện là cựu SVSQ/TVBQGVN. Trên phương diện nội dung, Đa Hiệu không muốn trở thành khu vườn chỉ trồng độc nhất một loài hoa, hoa tuyên truyền. Đây là sự khác biệt sâu xa giữa chủ trương của người Quốc Gia và Cộng sản và cũng chính vì điểm này, thế hệ Bố cháu cho đến bây giờ vẫn còn lộn độn đấu tranh. Muốn trở thành đệ tử của ông Phạm đình Thừa, để ợt! Phải giỏi Toán, Văn và Triết để chặn họng thầy! Chúc cháu hội đủ điều kiện.

• **NT NGUYỄN DƯƠNG K11, NEW HAMPSHIRE:** Thắc mắc của NT về việc sao không thấy Khóa 11 họp khóa "cho vui về cả làng", Mây Mây xin thông báo lên đây để quý vị có trách nhiệm trong khóa trả lời. Nhưng bên cạnh cái "vui về cả làng" đó, ý nghĩa của những lần họp khóa, theo Mây Mây được biết, còn có thêm các vụ họp kín giữa mấy ông và "cấm đàn bà" để bàn về lời phán của Chúa gần hai ngàn năm trước "Quo Vadis?". Câu hỏi:

"...Khóa tôi có các khóa đàn anh, đàn em thuộc SQ Trừ Bị và sau này mới về Thủ Đức. Vậy thì các anh có kế hoạch gì để kết hợp các anh em ấy lại một nhà?" Một trong những công tác hàng đầu của Tổng Hội là nới rộng sự liên lạc trong mục tiêu kiện toàn tổ chức và câu hỏi của NT, TH đang thực hiện vì Trường Võ Bị ngoài các khóa Hiện Dịch chính đã đào tạo một số các khóa phụ và Trừ Bị. Đã gửi ĐH 29 và địa chỉ của NT Trần ngọc Châu đến NT. NT gửi biểu 30 đô la, đủ cho một năm báo, xin NT đừng lo lắng. Tuy nhiên, vì NT nguyên là Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn 51 đạn được nên khi tụi này hết "đạn" sẽ thông báo ngay cho NT để tải thêm ra "tiền tuyến", đầu NT chỉ mới qua đây bằng điện "đầu trục".

• **NT Phạm văn Hải K5, Bắc Call:** "...Vừa rời ghế nhà trường, tuổi 20 đã chọn nghề kiếm cung, tôi luyện nghề này gần 24 năm, 'trả nợ máu' gần 13 năm, đọc nhiều, tiếc rằng không có dịp trau chuốt văn chương nên viết lách luộm thuộm lắm! Thế mà đọc Đa Hiệu, cảm hứng viết ít hàng này gửi "Chị" Mây Mây, chứ bản tánh xưa nay ít nói, ít viết dài dòng!" Rất hân hạnh được NT để ý tới, nhưng chữ "Chị" NT tặng cho, Mây Mây cảm thấy làm "thao" í!

Lâu lâu NT mới "phun châu, nhả ngọc" một lần mà đã làm cho Mây Mây già thêm mấy chục tuổi vì bấm đốt tay tính lại tuổi mình, so với quý vị Khóa 5, Mây Mây chỉ được xếp vào hàng con cháu. Tuy vậy, đối với người có... cọng rau muống, lối xưng hô này có thể chấp nhận được phần nào, đầu dương sự vẫn thấy "ớt dọt" quá chừng! Kính.

• **PHẦN NHẮN TIN CHUNG:**

— Tòa soạn nhận được thư của cựu Trung Úy Hải Quân Delbert F. Catron thuộc tổ chức U.S.S. Belle Grove LSD-2 Historical Organization yêu cầu loan báo tin hợp mặt lần thứ 50 đoàn viên hải hành và Thủy Quân Lục Chiến

sẽ được tổ chức vào tháng 7 năm 1993 tại Des Moines, Iowa. Mọi chi tiết xin liên lạc về: Del Catron, 14732 Van Buren Street, Midway City, CA 92655. Điện thoại: (714) 897-1787.

— Lời yêu cầu của Mây Mây trong Đa Hiệu 30 về những tài liệu liên quan đến lịch sử Trường Võ Bị Quốc Gia VN và các khóa xuất thân đã được một số vị hưởng ứng. Tuy nhiên, tài liệu thu thập vẫn còn quá ít ỏi; mong toàn thể quý vị bớt chút thì giờ giúp em gái chu toàn trách vụ. Được biết Khóa 10 cũng đang thực hiện công tác tương tự, vì vậy Mây Mây xin quý vị, nếu có thể, gửi cho những hình ảnh và tài liệu đã có. Chân thành cảm tạ.

ĐÍNH CHÍNH

Đa Hiệu xin trân trọng đính chính sự sai lệch về nhũ danh của Cố Nhạc Mẩu cựu SVSQ Lê Thanh Quang trong mục chia buồn đăng trên Đa Hiệu số 30, trang 153:

**Cụ Bà TRẦN VĂN TUYẾN
nhũ danh PHẠM THỊ TÍCH**

thay vì Phan Thị Bích như đã đăng tải.

Chúng tôi chân thành cáo lỗi cùng gia đình Cựu SVSQ Lê Thanh Quang K16 và tang quyến vì sai lầm in ấn này.

ĐA HIỆU

TIN VUI

Nhận được tin:

Cựu SVSQ Nguyễn Văn Khoa

Khóa Nguyễn Công Trứ
đẹp duyên cùng:

Cô Nguyễn Thiên Hương

Hôn lễ sẽ cử hành vào ngày 15 tháng 5 năm 1993 tại Houston, Texas.

Chúng tôi xin chia vui cùng Tân lang và Tân giai nhân. Cầu chúc hai trẻ bạc đầu hạnh phúc.

Tòan thể gia đình Cựu SVSQ Khóa 20/TVBQGVN.

CHIA VUI

Được tin từ gia đình cựu SVSQ Khóa 20 Huỳnh Văn Nghiệp báo tin lễ Vu Quy cho thứ nữ:

Cháu Huỳnh Ngọc Khánh Trang

vây duyên cùng:

Cậu Nguyễn Ngọc Thu

Hôn lễ sẽ cử hành tại San Jose, California vào ngày 1 tháng 5 1993.

Chúng tôi xin chân thành chia vui cùng anh chị Nghiệp. Cầu chúc hai cháu Trang và Thu trăm năm hạnh phúc.

Gia đình Cựu SVSQ Khóa 20/TVBQGVN

CHIA BUỒN

Nhận được tin buồn từ gia đình Cựu SVSQ Khóa 9 Phạm ngọc Ninh, Tổng Hội Phó đặc trách Âu Châu báo tin con trai:

Cháu **PHẠM NGỌC KHANG**

đã bị thảm nạn và tử trần ngày 18 tháng 4 năm 1993 tại Hòa Lan, hưởng dương 22 tuổi.

Chúng tôi xin thành kính chia buồn cùng Cựu SVSQ Ninh và tang quyến. Nguyên cầu hương linh cháu sớm tiêu điều miền lạc cảnh

BCH/TH Cựu SVSQ/TVBQGVN và Tòa Soạn Đa Hiệu BCH Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Âu Châu Gia Đình Cựu SVSQ Khóa 9 TVBQGVN

PHÂN ƯU

Đau đớn được tin buồn:

Niên trưởng **Bruno LÊ VĂN HIỆU**

Cựu SVSQ Khóa 5 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam
đã tử trần lúc 3 giờ 55 sáng ngày 14 tháng 3 năm 1993
nhằm vào ngày 12 tháng 2 năm Quý Dậu
tại Fort Worth, Texas
hưởng thọ 67 tuổi

Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Dallas-Fort Worth và vùng phụ cận thành kính phân ưu cùng chị Lê Văn Hiệu, các cháu và toàn thể tang quyến. Nguyên cầu linh hồn của Niên Trưởng sớm hưởng nhan thánh Chúa.

Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Dallas-Fort Worth và vùng phụ cận
Gia đình Cựu SVSQ Khóa 5 TVBQGVN

Đoạn trường còn phải qua

LÊ VĂN CHƯƠNG

Ma-r-cha

Như làn gió bui đường bay một góc trời rồi. Xín của tôi
một lần thôi đặng làm người trần thế! Như từ đây đời sống đi
vạn dặm về quê xa. Hai tay trắng, một đời đen đóm trắng còn phải
qua. O - LYM - PIA em tuyệt thông này O - LYM - PIA
O - LAM - VIEN hết ngày thông này O - LAM - VIEN
một chút ân tình quá hững hờ! lạnh lùng tôi về?
quá hững hờ tu - tú xin thôi! Thân xe xe!
nguyên cầu xa tôi đi tu - tú tiên. Lên lên sang lạng sáng sau
mình không thể đôi đôi. Nơi học nữ tên cũng cầu tên mới hèn gác
cao. Ta ca hát nhìn trời xa cuộc đời còn nó hạc.
O - LYM - PIA
O - LAM - VIEN

Chương



Quê Hương Yêu Dấu

Moderato Appassionato (♩=88)

Nhạc: MINH-TUẤN

Lời: XUÂN-NGA và TUYẾT-HẠNH

Mây trắng chiều nay đặt-đào về muốn hưởng . Xin
những kỷ - quan lạ-lùng trên chơ-giới . Không
nhấn cũng mây vài lời cho cớ - hương . Dù
chôn nào rung-cảm lòng khách viễn - du . Ngọn
cơ ơ' xa hải tận nơi nào, lòng vẫn luyến-lưu những
núi nào oai như ngọn Ba - vi, giống nước sông Jầu trịnh-
ngày được ở quê nhà yêu - dấu . Qua Giang ' 45:
liệt bằng giọng mác sông Hát - Giang ' 45:
giống một giống Rồng - Tiên Ngăn năm
chúng ta vẫn không bao giờ quên . Nguyễn
cùng đồng - tâm đắp - xây một nước
Việt tươi - sáng ngày mai . Muốn
dân đang chờ ta về diệt
hết lũ Cộng chàm - cần khắp
chôn cơ vắng bay Việt-nam
tử nay tự - do .

© 1992 Riem V. Nguyen

ĐA HIỆU

P.O. Box 8278

Pittsburg, CA 94565-8278



TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29